

II – DỰ ĐOÁN VỀ TAI HỌA BỊ TÙ

Dùng bát quái để dự đoán thông tin đối với người có tai họa tù ngục hay không, chính là để đề phòng hoặc giảm thấp sự phát sinh tai họa đó. Nếu bản thân có chứa đựng thông tin về tù ngục, thì thứ nhất tự mình phải tôn trọng pháp luật, làm một người trung thực, không làm việc xấu; thứ hai là : có thể giải hạn trước khi chưa phạm pháp để tránh khỏi tai họa. Như thế gọi là biết trước để đề phòng, có đề phòng thì sẽ tránh được. Nếu không biết được những thông tin và tai họa tù ngục của mình thì làm sao mà đề phòng, đương nhiên cũng khó mà tránh khỏi được tai họa. Một người trong thời gian sinh hoặc trong quẻ có chứa đựng thông tin về tai họa tù ngục thực ra chưa phải là điều đáng sợ. Cái đáng sợ hơn là có người biết rõ việc làm phạm pháp, nhưng không tuân thủ pháp luật, hoặc không tiếp thu sự giáo dục, kết quả phải vào tù, hối hận suốt đời không kịp, thậm chí từ biệt cả cõi đời.

Ví dụ 1. Biết mà vẫn phạm thì đáng chịu sự đau khổ trong tù ngục.

Trong thực tiễn không ít người qua dự đoán của tôi thấy có thông tin đau khổ vì tù ngục, đã nghe theo lời khuyên giữ mình đúng pháp luật nên đã tránh khỏi điều đó. Có ba cậu bé vì không nghe lời khuyên nên cuối cùng đều bị bắt giam đúng như tôi dự đoán. Dưới đây là một trong số đó.

Tháng 10/1983, có 1 người nhờ tôi đoán vận một lần nữa cho con trai của ông. Căn cứ vào ngày giờ sinh, tôi lập được quẻ Hàm của quẻ Tiểu quá (ngày Quý Ty, tháng Mão).

QUẺ CHỦ : TIỂU QUÁ

Phụ mẫu tuất thổ ..
Huynh đệ thân kim x
Quan quý ngộ hỏa . thế
Huynh đệ thân kim .
Quan quý ngộ hỏa ..
Phụ mẫu thìn thổ .. ứng

QUẺ BIẾN : HÀM

Phụ mẫu mùi thổ .. ứng
Huynh đệ dậu kim .
Tử tôn hợi thủy .
Huynh đệ thân kim . thế
Quan quý ngộ hỏa ..
Phụ mẫu thìn thổ ..

Tháng 8/1983 tôi đã đoán cho cháu này mùa đông năm 1983 hoặc 1/1984 sẽ có tai họa ngồi tù. Về sau tôi gọi cháu vào trong nhà căn dặn rất kỹ phải tôn trọng pháp luật, sống thật thà. Nhưng cháu không nghe theo lời khuyên, quả nhiên tháng 1/1984 bị bắt giam. Năm 1985 mãn hạn tù, cháu được tha nhưng vẫn không thành thực. Tháng 7/1990 mẹ cháu lại nhờ tôi đoán lại. Tôi nói : Đoán làm gì, tôi đã sớm báo cho bà biết, con bà trong vòng 10 năm nay, nếu không thật thà thì sẽ còn bị tù. Về sau vì tội ăn cắp nặng nên lại bị ngồi tù.

Giải : Quẻ Tiểu quá thuộc cung đoài, là thuộc kim. Tháng 2 kim ở đất tù, là tượng không lợi. Quẻ thượng của tiểu quá là chấn lâm nguyệt kiến

vượng địa, là quẻ dụng; quẻ hạ là cấn thổ tử ở nguyệt kiến, là quẻ thể. Quẻ dụng khắc quẻ thể là điềm đại hung. Trong dự đoán về quan vận có câu : "Trong quẻ nếu không có quan thì khó được quan tinh trì thế". Có nghĩa là người có hào quan quý trị thế là có tin mừng thăng quan tiến chức. Song bất cứ sự vật gì cũng đều có hai mặt. Nếu người có hào quan quý trị thế, nhưng tự mình không tôn trọng pháp luật thì không những không thể làm quan, mà hơn nữa còn phạm pháp. Sách "Tăng san bốc dịch" có câu : "Quan quý trị thế là thân không yên, nếu không có tai họa thì cũng có kiện tụng". Cháu này hào quan quý ngọ hỏa xuất hiện hai lần, lại còn trì thế, hào thế còn được nguyệt kiến sinh cho đáng lẽ là vượng là tốt. Nhưng không nên hóa phúc thân hại thủy để khắc trở lại. Vì vậy, cháu này nếu không tôn trọng pháp luật thì nhất định khó tránh khỏi tai ách.

Trong quẻ không có hào tài, hào năm thân kim lại động mà hóa thành tiến thần, huỳnh đệ là tượng kiếp tài, cho nên cháu này vừa ăn cướp lại vừa ăn trộm, tức là tai họa xảy ra vì tiền của.

Đoán cuối năm 1983 có tai họa tù ngục vì năm 1983 là năm quý Hợi. mùa đông thủy vượng, đúng là phúc thần Hợi thủy nhiều quá mà khắc hào thế. Tháng 1/1984 cũng có họa lao tù vì năm 1984 là năm Giáp Tý, tháng giêng là phúc thần tử tôn lâm thái tuế mà xung khắc hào thế, đó là mối xung khắc do tý ngọ tương xung. Bị bắt giam vào tháng giêng năm 1984 là vì vụ cướp mùa đông năm 1983 được phá án, nên bị bắt. Năm nay lại tái phạm là vì hào thế ngọ hỏa lâm thái tuế đưa đến hậu quả này. Xưa có câu : "Thái quá tất đại hung". Phạm đã thái quá thì sự vật sẽ quay ngược trở lại, điều đó phù hợp với quẻ Tiểu quá cũng đồng nghĩa với Đại quá.

Ví dụ 2. Vì tội cưỡng hiếp mà bị bỏ tù.

Tháng giêng năm 1984, một người bạn ở Hồ Bắc gửi đến cho tôi một tứ trụ, nhờ đoán vận hạn. Được quẻ Khốn của quẻ Tụng (ngày Ất Sửu, tháng Quý Dậu).

QUẺ CHỦ : TỤNG

Tử tôn tuất thổ O
Thê tài thân kim .
Huỳnh đệ ngọ hỏa . thế
Huỳnh đệ ngọ hỏa ..
Tử tôn thìn thổ .
Phụ mẫu dần mộc .. ứng

QUẺ BIẾN : KHỐN

Tử tôn mùi thổ ..
Thê tài dậu kim .
Quan quý Hợi thủy . ứng
Huỳnh đệ ngọ hỏa ..
Tử tôn thìn thổ .
Phụ mẫu dần mộc .. thế

Tôi viết thư và cảnh cáo ông ta : "Không nên tham sắc, nếu không thì tháng 10 năm nay khó mà thoát khỏi tù ngục". Về sau quả nhiên tháng 10/1984, người đó vì cưỡng hiếp phụ nữ mà bị bỏ tù.

Giải : Quẻ Tụng chủ về kiện tụng, lại biến thành quẻ Khốn là vì kiện tụng mà nguy khốn. Đoán kiện tụng gặp như thế là tượng không tốt.

Trong quẻ hào huỳnh đệ xuất hiện 3 lần, hơn thế nữa huỳnh đệ lại tri thế. Hào thế ngộ hỏa tử ở nguyệt kiến, và bị nhật kiến tương hại, lại hóa thành quan quỷ hơi thủy khắc trở lại, đó quả thực là nỗi đau khổ của việc kiện tụng. Huỳnh đệ tri thế chủ về kiếp tài hoặc về việc phụ nữ. Cho nên khuyên không được ham tài, ham sắc. Năm 1984, có tai họa lao tù là vì đó là năm giáp tý, là năm quan quỷ lâm thái tuế. Tháng 10 hơi thủy quan quỷ lâm thái tuế vượng địa, cho nên bị bắt giam vì tội cưỡng hiếp phụ nữ.

Ví dụ 3. Phán đoán được hoạn tử hình.

Ngày 1-6-1984, khi tôi lên phố nhìn thấy một bác công nhân già, trong tay cầm 5 đồng, vừa đi vừa hô : Tôi nhờ đoán. Ai đoán được sẽ trả tiền. Lúc đó có hai người lên định đoán cho cụ già. Gần 2 giờ sau, tôi làm xong việc trở về, thấy cụ già trong tay vẫn cầm 5 đồng, biết là chưa ai đoán đúng cho cụ. Tôi đang định bước đi thì Viên Đôn Kiệt và Trương Thu Bình nói với cụ già : cụ nhờ thầy Thiệu này đoán cho một quẻ bất quá. Cụ nghe xong liền cố kêu nài tôi. Tôi nói : cụ ạ, họ đã đoán cho cụ rồi mà, vì sao cụ lại không vừa ý. Cụ nói : cả hai người đều đoán tốt, nhưng việc chủ yếu hôm nay tôi muốn đoán thì họ đoán không ra. Tôi nói : vậy tôi sẽ đoán thử xem sao. Căn cứ thời gian hỏi quẻ, tôi lập được quẻ Khôn của quẻ Khiêm.

Năm 1984 Giáp Tý	tháng 6 Tân Mùi	ngày 1 Giáp Ngọ	giờ Ngọ Canh Ngọ
QUẺ CHỦ : KHIÊM	QUẺ BIẾN : KHÔN	LỤC THẦN	
Huỳnh đệ dậu kim ..	Huỳnh đệ dậu kim .. thế	Huyền vũ	
Tử tôn hơi thủy .. thế	Tử tôn hơi thủy ..	Bạch hổ	
Phụ mẫu sửu thổ ..	Phụ mẫu sửu thổ ..	Phi xà	
Huỳnh đệ thân kim O	Thê tài mao mộc .. ứng	Cầu trăn	
Quan quỷ ngộ hỏa .. ứng	Quan quỷ tỵ hỏa ..	Chu tước	
Phụ mẫu thìn thổ ..	Phụ mẫu thìn thổ ..	Thanh long	

Tôi sau khi xem quẻ, trong lòng rất kinh ngạc. Tôi nói : Cụ ơi, con cụ phạm pháp, bị bắt giam là diễm tội chết. Cụ đã vì việc này mà tốn khoảng 1 nghìn đồng. "Thầy Thiệu ơi, thầy đoán đúng rồi. Con tôi vì kẹt chết bà cụ láng giềng, riêng an táng phí đã mất hơn 960 đồng rồi. Bây giờ cả nhà rất lo nó bị tử hình nên muốn đoán xem". Cụ đừng lo, cháu có anh em giúp đỡ, không chết nỗi đâu. "Thầy đoán nó không chết, có người cứu là tôi yên tâm rồi. Hai người anh của nó đang vì nó mà kêu kiện việc này. Tôi đã mời anh Vương là người ở thành phố này đến nhà ăn cơm và bày tỏ sự việc". Ông cụ nói xong liền dúi 5 đồng vào tay tôi. Tôi nói : Cụ ơi, tôi không phải đoán để

lấy tiền, cụ cầm lấy tiền đi. Tôi nhét tiền trở lại tay cụ rồi trở về. Về sau báo Pháp luật Tây An đăng về vụ án này và hoãn tử hình 2 năm.

Giải : Hào thế hợi thủy tương khắc với hào ứng ngộ hỏa quan quý là không tốt. Quan quý ngộ hỏa đắc địa lại lâm nhật kiến vượng địa, còn hào thế hợi thủy ở đất hưu tù không có lực, lại còn bị quan quý ngộ hỏa khắc, nên là tai họa về việc quan hoặc lao tù. Điều này gọi là thủy suy hỏa vượng, nên thủy bị hỏa khắc ngược trở lại.

Trong sách có câu : "Thủy tù ở các tháng thìn, tuất, Sửu, Mùi". Nay hào thế tù ở nguyệt kiến mùi thổ, hào thế là thủy, tý là lớn, hợi là nhỏ cho nên con trai út bị ngồi tù. Lại còn gặp câu trần khắc hào thế, tức là chủ về việc lao tù.

Hào thế tử tôn hợi thủy lâm cung khôn, cả hai quẻ đều là thổ, thổ lâm nguyệt kiến vượng địa mà khắc hào thế hợi thủy tức là diêm chết. Nhưng huỳnh đệ thân kim ở vượng địa lại gặp hào động, tức là kim động để sinh cho hào thế hợi thủy, đó là tượng có anh em cứu, là trong khắc có sinh, trong tử có cứu. Cho nên cuối cùng được hoãn chết 2 năm, nhưng không có cách nào tránh được tội lao tù.

Ví dụ 4. Năm nay ra tù.

Tháng 5/1985, ông Lưu ở cơ quan tôi dẫn một người phụ nữ đến nhờ tôi đoán vận cho con bà. Căn cứ ngày, giờ sinh, lập được quẻ Tùy của quẻ Cách (ngày bính tuất, tháng nhâm thân).

QUẺ CHỦ : CÁCH

Quan quý mùi thổ ..
Phụ mẫu dậu kim .
Huỳnh đệ hợi thủy . thế
Huỳnh đệ hợi thủy O
Quan quý Sửu thổ..
Tử tôn Mão mộc . ứng

QUẺ BIẾN : TÙY

Quan quý mùi thổ .. ứng
Phụ mẫu dậu kim .
Huỳnh đệ hợi thủy .
Quan quý Thìn thổ .. thế
Tử tôn Dần mộc ..
Huỳnh đệ tý thủy .

Quẻ cách có nghĩa là : đổi cũ tìm cái mới, cũng chủ về việc tù ngục. Tôi nói với bà : Con bà vì ăn cướp mà bị bắt giam. Bà hỏi : năm nào ? Tôi nói : năm 1979. Bà lại hỏi : Khi nào thì có thể ra tù. Tôi nói : năm nay ra tù. Bà nói : Đúng, tháng 8 năm nay nó hết hạn tù.

Giải : Trong quẻ hào quan quý 4 lần xuất hiện, khắc hào thế hợi thủy là nhất định có tai họa về lao tù. Đoán bị bắt giam năm 1979 là vì : trong quẻ hai hào quan quý Sửu mùi khắc hào thế. Năm 1979 là năm kỷ mùi, tức quan quý lâm thái tuế, vì hành động cướp giật mà bị bắt giam là vì trong quẻ không có hào tài, hào huỳnh đệ hai lần xuất hiện, lại động. Huỳnh đệ là chủ về việc kiếp tài. Đoán đã bị bắt từ lâu là vì lời từ của hào ba nói :

"Đây là chứng hung, là kẻ có tội thay đổi khẩu cung", tức là trước khi đoán, người đó đã phạm tội nặng. Trong thực tế câu này năm 1979, ban đêm vào nhà dân cướp của giết người nên bị bắt giam. Năm 1985 là năm ất Sửu, Sửu thổ xung mất mùi thổ, nên được ra tù.

Ví dụ 5. Hai lần vào tù.

Tháng 7/1986, ông Ngô ở cơ quan tôi dẫn một người đứng tuổi họ Hầu đến tôi nói là sắp đi công tác, nhờ đoán xem đi ra có an toàn không. Tôi đoán được quẻ Tiệm của quẻ Gia nhân (ngày mậu thân, tháng bính thân).

QUẺ CHỦ : GIA NHÂN

Huynh đệ mao mộc .
Tử tôn ty hỏa . ứng
Thê tài mùi thổ ..
Phụ mẫu hợi thủy .
Thê tài Sửu thổ .. thế
Huynh đệ mao mộc O

QUẺ BIẾN : TIỆM

Huynh đệ mao mộc . ứng
Tử tôn ty hỏa .
Thê tài mùi thổ ..
Quan quý thân kim . thế
Tử tôn Ngọ hỏa ..
Thê tài Thìn thổ ..

Tôi xem xong tượng quẻ, khẳng định nói với ông ta : ông căn bản không phải là đi công tác mà muốn đoán về án con trai phạm tội trộm cắp. "Đúng, con trai tôi vì trộm cắp mà bị bắt giam. Nhờ thầy xem có biện pháp gì để giải cứu không?". Tôi nói : Con anh có 2 lần bị giam, nên thà chịu giam chứ đừng chịu phạt. Lần này nhiều nhất bị giam 1 năm. Để cho cháu nếm mùi đau khổ để mà giáo dục thì mới mong tránh được lần giam thứ hai, nếu không lại phạm nữa.

Rất đáng thương là bậc cha mẹ nào cũng thương con, ông này đã chịu phạt để cứu con ra. Nhưng năm 1987 con ông lại phạm tội trộm cắp lần nữa, lần này bị giam 7 năm. Ông Hầu khóc lóc, hối hận trước đã không nghe lời tôi, nên nay rơi vào cảnh cả nhà khánh kiệt thế này.

Giải : Hào đầu của quẻ gia nhân lời từ nói : "Bố hữu gia, hối chi". Bố có nghĩa là đề phòng việc trộm cắp. Quẻ gia nhân của Chu dịch nói : "lấy sáu hào mà đoán thì thấy : hào thượng là phụ mẫu, hào đầu là tử tôn, hào năm, ba là chồng, hào hai, bốn là vợ. Đoán con phạm tội là vì : quẻ gia nhân hào đầu lấy làm hào tử tôn nạp âm vào là mao mộc, mao động mà khắc hào thế là việc về con cái.

Trong quẻ hào tài Sửu thổ tri thế, tuy được hào ứng tử tôn ty hỏa sinh cho, nhưng hào huynh đệ mao mộc xuất hiện 2 lần khắc hào thế, phạm quẻ hào thế bị khắc là tượng không tốt. Hào huynh đệ mao mộc động khắc hào thế thê tài Sửu thổ là chủ về việc kiếp tài trộm cắp, rõ ràng là con cái tham gia trộm cắp. Hào đầu huynh đệ mao mộc, mộc tử ở nguyệt kiến, nhật kiến thân kim, nhưng thân kim tương hình với hào năm tử tôn ty hỏa. Hình là chủ về việc hình sự, thêm nữa mao mộc và dần mộc thái tuế là cùng một

khí, tức là mao mộ vì lâm thái tuế mà khắc hào thế. Thái tuế khắc hào thế là tai họa nặng.

Đoán bị tù hai lần là vì : năm 1986 là năm dần, tức huynh đệ dần mộ lâm thái tuế, động mà khắc hào thế, đó là lần thứ nhất. Năm 1987 là năm mao, huynh đệ mao mộ lại lâm thái tuế mà khắc hào thế, đó là lần thứ hai. Cho nên năm 1987 vì tội trộm cắp mà đoán trong 7 năm hai lần vào tù.

Ví dụ 6. Không những không lên chức mà ngược lại bị cách chức.

Tháng 5/1987, vợ một ông lãnh đạo ở thành phố nhờ tôi đoán vận cho chồng, hỏi : xem còn lên chức nữa không. Ngày giáp ngọ, tháng bính ngọ, đoán được quẻ Thái của quẻ Ly.

QUẺ CHỦ : LY

Huynh đệ ty hỏa O thế
Tử tôn mùi thổ ..
Thê tài dậu kim O
Quan quý hội thủy . ứng
Tử tôn sữu thổ X
Phụ mẫu mao mộ .

QUẺ BIẾN : THÁI

Thê tài dậu kim .. ứng
Quan quý hội thủy ..
Tử tôn sữu thổ ..
Tử tôn thìn thổ . thế
Phụ mẫu dần mộ .
Quan quý tý thủy .

Tôi nói với người xin đoán : theo quẻ mà nói, chồng bà không những không thăng chức, mà còn cần đề phòng mất chức. Về sau vì tội dút lót, nên tháng đình mùi bị thanh tra cách chức.

Giải : Quan tinh hội thủy là dụng thần, ở đất hưu tù lại bị hào tử tôn sữu thổ vượng động mà khắc. Dụng thần lại hóa thành tử tôn thìn thổ khắc trở lại, là hóa khắc, hóa mộ, là tượng đại hung. Trong quẻ hào sáu huynh đệ ty hỏa động mà sinh cho hào tử tôn mùi thổ, mùi thổ lại sinh cho thê tài dậu kim, song vì dậu kim ở tử địa, động mà hóa thành nhập mộ, nên không có sức để sinh trợ quan tinh hội thủy, do đó quan tinh hội thủy chết vì bị khắc, không có sinh. Tháng mùi thổ vượng, mộ vượng cho nên bị cách chức.

Ví dụ 7. Vì đặc quyền tham tài, bị quần chúng phản nộ mà chết.

Lý cục trưởng là 1 người bạn, tháng 7/1987, nhân dịp đến Tây An công tác, gặp tôi nhờ đoán vận. Ngày giáp tuất, tháng kỷ dậu, đoán được quẻ Bốc của quẻ Cấn.

QUẺ CHỦ : CẤN

Quan quý dần mộ . thế
Thê tài tý thủy ..
Huynh đệ tuất thổ ..
Tử tôn thân kim O ứng
Phụ mẫu ngọ hỏa ..
Huynh đệ thìn thổ ..

QUẺ BIẾN : BỐC

Quan quý dần mộ .
Thê tài tý thủy .. thế
Huynh đệ tuất thổ ..
Quan quý mao mộ ..
Phụ mẫu ty hỏa .. ứng
Huynh đệ mùi thổ ..

Tôi nói với vị cục trưởng đó rằng : bây giờ không phải là lúc ông cầu quan, mà ngược lại phải đề phòng tai họa. Về sau người bạn ông ta viết thư nói với tôi : Thấy đoán rất chuẩn, ông cục trưởng đó vì đặc quyền, tham tài nên đã bị tử hình.

Giải : Quan tinh dân mộc là dụng thần tri thế, ở tử địa lại còn bị nguyệt kiến dậu kim và hào tử tôn thân kim động khắc. Quẻ cần biến thành quẻ bóc là 5 hào âm áp bức 1 hào dương, âm là quần chúng, đó là tượng đại hung. Về sau phá án nên bị tử hình.

Ví dụ 8. Vì mê muội mà rơi vào pháp luật.

Có một người vì quá ham mê địa vị, quan chức mà đã đầu cơ tiền bạc, chạy chọt. Đến lúc cảm thấy thời cơ đã đến, nên tìm đến tôi nhờ đoán vận. Ngày giáp tý, tháng tuất được quẻ Tụng của quẻ Tụng.

QUẺ CHỦ : TỤNG

Tử tôn tuất thổ O
Thê tài thân kim .
Huynh đệ ngộ hỏa . thế
Huynh đệ ngộ hỏa ..
Tử tôn thân thổ O
Phụ mẫu dân mộc .. ứng

QUẺ BIẾN : TỤY

Tử tôn mùi thổ ..
Thê tài dậu kim . ứng
Quan quý hợi thủy .
Phụ mẫu mao mộc ..
Huynh đệ tỵ hỏa .. thế
Tử tôn mùi thổ ..

Quẻ chứa cơ may của trời. Tôi nói với ông ta : ông không những không có chức vụ, mà ngược lại còn có tai họa, đại thể "ăn quá nhiều", nên cần đề phòng tháng 10 có tai họa về quan chức. Người ấy không phục nói : cấp trên rất quan tâm đến tôi, vì sao lại bị tai họa được. Về sau quả nhiên vì người này vừa ăn hối lộ, vừa dút lót nên tháng hợi đã rơi vào pháp luật.

Giải : Trong mệnh không có quan, thì trong quẻ khó mà được quan tinh tri thế. Nay quẻ này ngộ hỏa huynh đệ tri thế lại lâm nhật phá, lại hóa thành khắc trở lại. Hào thế ngộ hỏa gặp nhật phá bị khắc, lại nhập mộ của nguyệt kiến, là mộ của hào động. mộ tức là vào tù. Nay hào quan quý hợi thủy đang tuần không, ra khỏi tháng tuần không là gặp tai ách, cho nên tháng hợi bị bắt giam (tức là ra khỏi tháng hợi bị bắt giam).

Ví dụ 9. Tháng 12 năm nay có thể ra tù.

Ngày 19 tháng 11 năm 1985, vợ ông Tường ở Tây An nhờ đệ tử của tôi là Trương Thành đoán xem lúc nào thì con bà ra ngục. Ngày mậu tuất, tháng canh tý đoán được quẻ Tốn của quẻ Khảm.

QUÊ CHỦ : KHÂM

Huynh đệ tý thủy x thế
 Quan quỷ tuất thổ .
 Phụ mẫu thân kim ..
 Thê tài ngọ hỏa x ứng
 Quan quỷ thìn thổ .
 Tử tôn dần mộc ..

QUÊ BIẾN : TỐN

Tử tôn mao mộc . thế
 Thê tài tỵ hỏa .
 Quan quỷ mùi thổ ..
 Phụ mẫu dậu kim . ứng
 Huynh đệ hợi thủy .
 Quan quỷ Sửu thổ

Trương Thành nói với vợ ông Tường rằng : đừng lo, tháng 12 năm nay, con bà nhất định sẽ ra tù. Về sau đúng như lời dự đoán.

Giải : Đoán về lao tù, hay các việc về quan họa, mừng nhất là gặp quẻ lục xung. Xung có nghĩa là tan, cũng tức là sổ lỏng. Nay quẻ gặp lục xung biến thành lục xung là tượng ra tù. Hào tử tôn dần mộc lâm thái tuế, lại được nguyệt kiến tý thủy sinh cho. Tử tôn dần mộc biến thành quan quỷ Sửu thổ là khắc mất quỷ tinh trên mình, là tượng ra ngục. Sửu là tháng 12 nên đoán tháng 12 ra ngục.

Ví dụ 10. Tôn trọng pháp luật thì sẽ tránh được tai họa lao tù.

Tháng 3/1988, ông Lưu cùng cơ quan nói với tôi : con ông năm nay làm việc gì cũng không thuận, mà tính khí rất thất thường, nên nhờ tôi đoán vận cho con. Ngày nhâm tuất, tháng bính thìn tôi lắc được quẻ Truân của quẻ Ký tế.

QUÊ CHỦ : KÝ TẾ

Huynh đệ tý thủy .. ứng
 Quan quỷ tuất thổ .
 Phụ mẫu thân kim ..
 Huynh đệ hợi thủy O thế
 Quan quỷ Sửu thổ ..
 Tử tôn mao mộc .

QUÊ BIẾN : TRUÂN

Huynh đệ tý thủy ..
 Quan quỷ tuất thổ . ứng
 Phụ mẫu thân kim ..
 Quan quỷ thìn thổ ..
 Tử tôn dần mộc .. thế
 Huynh đệ tý thủy .

Tôi xem xong tượng quẻ, nói với bà Lưu : con bà năm nay phải cẩn thận. Theo quẻ mà nói, chắc chắn có tai họa lao tù. Bà Lưu nghe xong vô cùng lo lắng, hỏi làm sao giúp và nhờ giải. Tôi nói : ngoài cách giải ra, bà còn phải yêu cầu con tôn trọng pháp luật, không được làm việc gì xấu, gặp việc gì không thuận lợi thì phải bình tĩnh kiên nhẫn. Tháng 9 năm nay không nên đi về phương tây bắc. Nếu làm được như tôi yêu cầu thì tháng 9 chỉ bị thương nhẹ, hoặc ốm nhẹ.

Về sau quả thật con bà đã làm theo cách giải và yêu cầu của tôi nên tháng 9 chỉ 1 lần bị thương nhẹ, còn cả năm bình yên vô sự.

Giải : Hào huynh đệ hợi thủy trì thế, mộ ở nguyệt kiến, lại bị nhật kiến khắc, lại hóa thành quan quỷ thìn thổ khắc trở lại mà nhập mộ. Mộ thìn

thổ lâm thái tuế, tất nhiên là tượng vào tù. Tháng 9 là tháng tuất thổ vượng địa, tây bắc là vượng địa của tuất thổ, cho nên kỵ thìn tuất tương xung. Tháng 9 tuất thổ xung khai mộ kho thìn thổ, tức là tượng vào tù, cho nên tháng 9 kiêng đi phương tây bắc.

Mục đích của dự đoán là để tránh tai họa. Do đó không sợ đoán có tai họa ngục tù, mà chỉ sợ sau khi đoán ra, biết rồi vẫn cố tình vi phạm. Mười năm lại đây, tôi đã đoán cho rất nhiều người, hề thấy tượng có tù ngục, thì thứ nhất khuyên tôn trọng pháp luật, thứ hai là giúp đỡ hóa giải. Kết quả là những người cẩn thận đều tránh được, bình yên vượt qua cửa ải. Ví dụ này là một trong những trường hợp đó. Song cũng có lúc có người không tin hoặc không nghe lời khuyên, kết quả ba lần vào tù mà vẫn chưa thoát khỏi.

Ví dụ 11. Đoán bị tù khoảng 10 năm.

Tháng 9/1986, một phụ nữ ở thành phố Tây An nhờ tôi đoán vận cho con. Căn cứ ngày sinh, tôi đoán được quê Phong của quê Cách (ngày nhâm ngọ, tháng bính ngọ).

QUÊ CHỦ : CÁCH

Quan quý mùi thổ ..
Phụ mẫu Dậu kim O
Huynh đệ Hợi thủy . thế
Huynh đệ Hợi thủy .
Quan quý Sửu thổ ..
Tử tôn Mão mộc . ứng

QUÊ BIẾN : PHONG

Quan quý tuất thổ ..
Phụ mẫu Thân kim .. thế
Thê tài Ngọ hỏa .
Huynh đệ Hợi thủy .
Quan quý Sửu thổ .. ứng
Tử tôn Mão mộc .

Tôi nói với bà đó : Con bà phạm tội đã bị bắt giam. Hai người cùng đến với bà đều xen vào nói : Thấy Thiệu, nhờ thầy xem kỹ cho, cháu ngoan lắm, tại sao lại bị bắt giam ? Tôi thấy họ có ý nghi ngờ, nên nói thẳng ra rằng : con bà vì quan hệ nam nữ và trộm cắp, tức vì hai tội mà bị bắt giam, án khoảng 10 năm. Bà đó đành phải nói thật : Con bà đã bị giam, tòa xử 11 năm tù.

Giải : Hào huynh đệ Hợi thủy lâm thái tuế lại trì thế, lại được hào 5 Dậu kim động đến sinh cho nên đã vượng càng thêm vượng. Huynh đệ trì thế là chủ về phạm tội kiếp tài, lại hóa thành Ngọ hỏa thê tài, cho nên năm Mậu Ngọ 1978 và năm Quý Hợi 1983 phạm tội trộm cắp và tội cưỡng hiếp phụ nữ, nên năm 1983 bị bắt giam.

Đoán đã phạm tội là vì, lời từ của hào năm quê Cách nói : "đại nhân hổ biến, vị chiêm hữu phù". "Vị chiêm hữu phù" có nghĩa là trước khi đoán quê người này đã bị tội.

Đoán khoảng 10 năm là vì hào huynh đệ Hợi thủy trì thế đòi hỏi phải đến năm Dậu kim sinh cho thì mới có thể ra tù được. Từ năm 1983 đến 1993 vừa đúng là 11 năm.

Chương 8

DỰ ĐOÁN VỀ MẤT CỦA

Của cái có vào có ra, vào là được, ra là mất. Được thì khó, mất thì dễ. Được thì vui mừng, mất thì buồn khổ. Sự được mất này không phải là ngẫu nhiên, mà là do thông tin tài sản của bản thân quyết định. Cái đáng mất thì mất rồi khó tìm lại được, cái không đáng mất, mất rồi có thể tìm lại.


Chương này nói về dự đoán mất của, là mất do bản thân không cẩn thận, nhưng cũng có lúc mất do bị trộm cắp, bàn về cả của công và của tư. Cho dù là bản thân không cẩn thận mà mất hay bị mất trộm đều có thể dùng bát quái dự đoán để tìm lại, hoặc cung cấp cho việc phá án những thông tin cần thiết.

I - ĐOÁN VỀ MẤT CỦA

Tiền của và các vật phẩm bản thân nó ở bên ngoài bản thân ta, vì khi ta ra đời không mang chúng đến hoặc khi chết cũng không mang đi. Tiền của có được, có mất, đó là hiện tượng bình thường. Nhưng vì nhiều người thu nhập thấp, chẳng qua khéo ăn khéo tiêu mới dành dụm được ít tiền, nay mất đi không những kinh tế gia đình bị tổn thất, mà tinh thần bản thân người đó cũng có những buồn khổ nhất định. Thậm chí có người vì mất của dẫn đến vợ chồng bất hòa, hoặc vì buồn khổ quá mà bị bệnh...

Những năm gần đây tôi dùng bát quái để dự đoán mất của có thể tìm lại được hay không, nếu dự đoán tìm được thì có khả năng tìm được, còn không tìm được thì hầu như khó mà tìm lại. Điều này không những giúp cho các cơ quan và tư nhân về mặt kinh tế tránh được những tổn thất to lớn, mà về mặt tinh thần cũng giải trừ được mối lo và đau khổ cho nhiều người.

Ví dụ 1. Nhận nhầm xe, rồi trả lại.

Ngày 30-12-1983, mọi người đều bận rộn chuẩn bị hàng tết. Đúng lúc đó ông Nhiệm ở nhà máy tôi, sau khi mua được thực phẩm ở chợ thì phát hiện xe đạp mình đã mất. Chiếc xe đạp đối với gia đình bình dân mà nói là một tài sản tương đối, hướng hồ trước thêm năm mới mất của thì người ta cho rằng đó là điều không tốt. Do đó ông Nhiệm đến tôi nhờ đoán xem có tìm được xe không. Đối với tôi đây là lần đầu dùng bát quái để đoán về mất của. Tôi theo thời gian mất xe lập được quẻ Tỷ của quẻ Khảm 

Năm 1983
Quý Hợi

tháng 12
Ât Sửu

Ngày 30
Ât Sửu

giờ Mùi
Quý Mùi

Tôi thấy quẻ chủ là khảm thì nói với ông : Xe không mất đâu, có thể là người khác lấy nhầm. Trước 9 giờ tối nay, nhất định tìm được. Ông Nhiệm cho rằng giờ này trạm công an và bảo vệ đều nghỉ cả, còn ai quan tâm đến việc mất xe này. Hơn nữa kẻ trộm đã lấy đi rồi thì không thể trả lại nữa. Về sau quả nhiên trước 9 giờ tối, có người vì lấy nhầm xe nên mang trả lại.

Giải : Quẻ gặp ngang hòa là vật không mất. Chu dịch có câu : "Mất xe đừng truy tìm, 7 ngày sẽ hoàn trả lại". Đoán là người khác lấy nhầm xe vì : khảm là vòng cung, hai quẻ nội ngoại đều là khảm, có nghĩa là nhầm lẫn giữa hai xe. Đoán trước 9 giờ tối nhất định tìm được là vì : số quẻ chủ là 12. Lúc đến đoán, ông Nhiệm trong trạng thái đi lại, cho nên lấy 1 nửa là 6. Hơn nữa quẻ nội là quẻ dụng khâm cũng là 6, mất xe lúc hai giờ chiều cộng với 6 giờ thành 8 giờ tối. Vì vậy đoán trước 9 giờ thì tìm được.

Ví dụ 2. Ngày mai nhất định tìm được.

Tháng 2/1985, ông Triệu ở cơ quan tôi nói, buổi trưa sau lúc tan tầm, ông dựng xe trước nhà, 1 giờ chiều đi làm thì không thấy xe nữa. Đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có kết quả, nhờ tôi đoán xem có tìm lại được không ? Được quẻ Tỷ của quẻ Khảm.

Năm 1985
Ât Sửu

tháng 2
Kỷ Mão

ngày 2
Canh Thân

giờ Mùi
Quý Mùi

QUẺ CHỦ : KHẨM

Huỳnh đệ tỷ thủy .. thế
Quan quý tuất thổ .
Phụ mẫu thân kim ..
Thê tài ngộ hỏa .. ứng
Quan quý thìn thổ O
Tử tôn dần mộc ..

QUẺ BIẾN : TỶ

Huỳnh đệ tỷ thủy .. ứng
Quan quý tuất thổ .
Phụ mẫu thân kim ..
Tử tôn mao mộc .. thế
Thê tài tỵ hỏa ..
Quan quý mùi thổ ..

Tôi nói : Đừng lo ! Giờ thân chiều mai nhất định sẽ tìm được. Ông Triệu nghe xong rất phấn khởi rồi đi làm. 4 giờ chiều ngày hôm sau, quả nhiên tìm thấy xe bên lề đường.

Giải : Khảm là xe. Hào phụ mẫu thân kim là dụng thần, dụng thần lâm nhật kiến mà sinh cho hào thế. Thê tài ngộ hỏa lại hóa thành tử tôn mao mộc sinh trở lại là tượng không mất. Trong quẻ quan quý thìn thổ động là người ăn trộm, hôm sau là ngày dậu kim, thìn và dậu hợp hóa thành kim, lâm dụng thần sinh cho hào thế tỷ thủy cũng là tượng không mất.

Đoán giờ thân ngày hôm sau tìm lại được, là vì : hôm sau là ngày dậu kim, là dậu kim sinh cho quẻ khảm, hơn nữa, dụng thần để vượng mà sinh cho hào thể. Như thế gọi là tượng quẻ được sinh, hào thể được sinh, đó là lẽ thứ nhất. Người đến nhờ đoán đúng hỏi nên lấy số của quẻ chủ cộng với số hào động là 14. 2 giờ rưỡi chiều ngày 2 đến 4 giờ rưỡi chiều hôm sau đúng là tất cả 14 tiếng, hơn nữa ngày hôm sau lại chính đúng ngày dậu, giờ thân, nên đoán giờ thân ngày hôm sau tìm được.

Ở ví dụ thứ 1, đoán mất xe được quẻ tỷ của quẻ khảm, tượng quẻ hoàn toàn giống với ví dụ 2, nhưng vì ngày tháng mất xe khác nhau nên 1 cái dùng tượng quẻ để đoán, còn cái khác dùng sáu hào để đoán. Kết quả chứng tỏ, cho dù là dùng tượng quẻ hay sáu hào, kết quả đoán được đều chính xác.

Ví dụ 3. Tìm thấy xe máy rồi.

Tháng 4/1985, ông Tô bị mất cắp xe máy. Tìm đã khá lâu mà không được, đến tôi nhờ đoán, ngày át Hợi, tháng quý tỵ được quẻ Tiết của quẻ Nhu.

QUẺ CHỦ : NHU

Thê tài tỷ thủy ..

Huỳnh đệ tuất thổ .

Tử tôn thân kim .. thế

Huỳnh đệ thìn thổ O

Phụ tỵ : Quan quý dân mộc .

Thê tài tỷ thủy . ứng

QUẺ BIẾN : TIẾT

Thê tài tỷ thủy ..

Huỳnh đệ tuất thổ .

Tử tôn thân kim .. ứng

Huỳnh đệ sửu thổ ..

Quan quý mao mộc .

Phụ mao tỵ hỏa . thế

Tôi xem quẻ xong nói với ông Tô : bắt đầu từ hôm nay trong vòng 7 ngày sẽ tìm thấy. Đến ngày thứ 4, ông Tô báo cho tôi biết : Hôm đến nhờ thấy đoán cũng là hôm tìm thấy.

Giải : Trong quẻ hào huỳnh đệ động tuy chủ về kiếp tài, nhưng hào thìn thổ lâm nguyệt vượng lại động mà sinh cho hào thể, hơn nữa hào thê tài lâm nhật kiến vượng địa, hào thể và hào thê tài tương sinh là tượng không mất. Chọn phụ mao tỵ hỏa làm dụng thần, phục dưới hào quan quý dân mộc là phi thần sinh cho phục thần, nên phục thần được trường sinh cũng là điểm không mất của. Đoán từ hôm nay trong vòng 7 ngày tìm thấy, là vì lẽ quan quý được nhật kiến tỵ hỏa sinh cho 1 mạch dài. Ngày thứ 7 là ngày tỵ, là phục thần xuất hiện. Về sau ngày át Hợi tìm thấy là vì lẽ : phi thần gặp ngày hợp nên phục thần được xuất hiện.

Ví dụ 4. Xe mất không tìm thấy.

Đầu tháng 11/1987, ông Vương bị mất xe đạp, đến nhờ tôi đoán có tìm được không. Được quẻ Đỉnh của quẻ Cấn.

Năm 1987

tháng 11

ngày 10

giờ Mão

Đỉnh Mão

Nhâm Tý

Quý Sửu

Ất Mão



Quẻ cẩu, quẻ thượng là càn kim, là quẻ dụng; quẻ hạ là tốn mộc, là quẻ thể. Đây là trường hợp dụng khắc thể. Trong "Mai hoa dịch số" nói : Đoán mất của gặp quẻ dụng khắc quẻ thể thì không tìm lại được. Về sau quả nhiên đúng thế.

Ví dụ 5. Mất liên tiếp hai xe đạp.

Tháng 12/1987 cô Lưu ở cơ quan tôi nhờ đoán xe đạp bị mất có tìm lại được không. Ngày bính tý, tháng quý Sửu được quẻ Truân của quẻ Ký tế.

QUẺ CHỦ : KÝ TẾ

Huỳnh đệ tý thủy .. ứng
Quan quý tuất thổ .
Phụ mẫu thân kim ..
Huỳnh đệ hợi thủy O thể
Quan quý Sửu thổ ..
Tử tôn mao mộc

QUẺ BIẾN : TRUÂN

Huỳnh đệ tý thủy ..
Quan quý tuất thổ . ứng
Phụ mẫu thân kim ..
Quan quý Thìn thổ ..
Tử tôn dần mộc .. thể
Huỳnh đệ tý thủy .

Quẻ ký tế vốn chủ về việc có kết quả, nhưng đoán cầu tài, mất của gặp quẻ này thì không lợi. Nên tôi nói với cô Lưu : Cô cách đây không lâu đã mất một xe không tìm được. Cô Lưu nói : tháng trước khi tôi xem phim đã bị mất cắp một xe, không tìm được. Nay vừa mua xe mới lại bị mất cắp ngay, thật rủi ro. Tôi nói : Chiếc xe này cũng sẽ không tìm được. Về sau quả nhiên đúng thế.

Giải : Hào phụ mẫu thân kim là dụng thân, tuần không hóa thành tuần không, lại gặp tử tuyệt và mộ ở nguyệt kiến là tượng không tìm được. Trong quẻ hào huỳnh đệ hiện hai lần, huỳnh đệ hợi thủy lại trì thế, vượng địa và lâm động. Huỳnh đệ trì thế mà động là chủ về kiếp tài, phá tài cho nên đoán xe không tìm được. Ngoài ra còn đoán cách đây không lâu cũng mất một xe là vì huỳnh đệ hợi thủy trì thế, hào dương động, chủ về việc quá khứ, cho nên nói : liên tục mất liên hai xe.

Ví dụ 6. Tiền không mất.

Giờ tuất ngày 19 tháng 7/1985, cô Trương ở cơ quan tôi đến tìm tôi nói : "Giờ thân chiều hôm nay, tôi không thấy ví tiền. Nghi là có người khác lấy. Nhờ thầy đoán xem có thể tìm được không". Được quẻ Đại tráng của quẻ Hằng.

Năm 1985
Đinh Mão

tháng 7
Mậu Thân

ngày 19
Ất Ty

giờ Thân
Giáp Thân

QUÊ CHỦ : HẰNG

Thê tài tuất thổ .. ứng
 Quan quỹ thân kim ..
 Tử tôn ngộ hỏa .
 Quan quỹ dậu kim . thế
 Phụ mẫu hợi thủy .
 Thê tài sừ thổ x

QUÊ BIẾN : ĐẠI TRÁNG

Thê tài tuất thổ ..
 Quan quỹ thân kim ..
 Tử tôn ngộ hỏa . thế
 Thê tài thìn thổ .
 Huynh đệ dần mộc .
 Phụ mẫu tý thủy . ứng

Theo các thông tin biểu thị trên quẻ, tôi nói với cô Trương : Tiền cô khoảng hơn 80 đồng, nhưng chưa đến 100 đồng. Cô nói : Đúng, 90 đồng. Tôi lại nói : Hôm nay là ngày cô có tiền tiến tài, nên tiền không mất. Về tìm kỹ lại xem. Cô nói : 90 đồng này là tiền bán dưa hấu, tôi đã tìm mấy giờ ở nhà mà không tìm thấy, quả thực là mất rồi. Nói xong cô đi về. Ngày hôm sau, vừa thấy tôi cô phấn khởi nói : Thấy Thiệu ơi, tiền chưa mất. Vốn là ví tiền bỏ dưới quầy, sau đó quên mất, tôi qua về nhớ lại mới tìm ra. Rất cảm ơn thầy.

Giải : Đoán hơn 80 đồng, chưa đến 100 là vì : số của quẻ hằng vượt quá số 8; số quẻ hằng cộng thêm hào động là 1 thì chưa đến 10. Vì sao không phải là 800, hoặc 1.000 là vì hào tài xi hơi ở nguyệt kiến nên không vượng, do đó chỉ đoán số tiền là hàng chục chứ không đoán hàng trăm.

Vì sao nói : hôm nay là ngày tiến tài nên tiền không mất : hào quan quỹ dậu kim trì thế, hào tài tuất thổ là hào ứng sinh cho dậu kim, đã thế hào thế lại hóa thành thìn thổ sinh trở lại cho hào thế nên càng là tin mừng. Nhật kiến sinh cho hào tài, hào tài lại sinh cho hào thế. Tài sinh thế là tượng tiến tài thì làm sao lại mất tiền được. Tất nhiên tiền bán dưa hấu là tiền tài. Trong "Chu dịch với dự đoán học" có câu : "Hào thế, hào ứng tương sinh cho nhau là hư không. Phạm gặp hào thế và hào ứng tương sinh cho nhau, đặc biệt là hào ứng sinh cho hào thế thì mất của là hiện tượng giả". Vì vậy mà nói tiền không mất. Ví tiền để dưới gầm quầy là ứng với quẻ tổn có tượng là giường.

Ví dụ 7. Máy sủi bị mất trộm.

Ông Dư ở cơ quan tôi không tìm thấy máy sủi, đến nhờ đoán có bị mất không. Căn cứ thời gian ông phát hiện bị mất được quẻ Tiết của quẻ Truân



Năm 1985
 Ất Sửu

tháng 10
 Đinh Hợi

ngày 26
 Ất Hợi

giờ Tý
 Tân Tý

Tôi nói với ông Dư : bọn trộm đến lấy cắp gồm 2 nam, 1 nữ. Chúng dùng xe chở đi, ban đầu đi về phía tây, sau ngoặt về phía đông, đến phương

đông bắc của nhà ông thì dừng lại. Lò sưởi có thể tìm lại được. Về sau quả nhiên tìm thấy.

Giải : Đoán bọn trộm gồm 3 người là vì : quẻ truân quẻ thượng là khảm, quẻ hạ là chấn là 2 nam. Hào động ở quẻ đoài là nữ. Trước hết chúng đi về phía tây, sau đó về phía đông, rồi hướng đông bắc, xong ngừng lại là vì : quẻ đoài có hào động là phía tây; chấn là đông; trong quẻ truân, quẻ hồ là cấn, cấn là đông bắc, cũng là ngừng lại; khảm là tượng xe.

Đoán có thể tìm được, bởi vì trong quẻ chủ có thể sinh dụng, vốn là khó tìm, nhưng biến thành quẻ tiết nên quẻ thể lâm nhật, nguyệt kiến vượng địa, cho nên đoán tìm được.

Ví dụ 8. Bản vẽ giá trị hàng vạn đồng, mất lại tìm được.

Hơn 10 giờ đêm ngày 1-6-1986, anh Văn Hiền ở nhà máy Tây An đến tìm tôi về vô cùng lo lắng nói : Hơn 6 giờ sáng nay tôi đi xe máy đến cơ quan, dọc đường phát hiện bản vẽ giá trị hàng vạn đồng không biết rơi mất khi nào. Hôm nay, cơ quan cử người đi tìm, vừa nhờ Đài phát thanh, vừa dán cáo thị, suốt cả 1 ngày mà vẫn không kết quả. Tôi muốn nhờ thầy đoán xem có thể tìm được không ? Được quẻ Tụy của quẻ Khốn.

Năm 1986	tháng 6	ngày 1	giờ Mão
Bính Dần	Ất Mùi	Nhâm Tý	Quý Mão

QUẺ CHỦ : KHỐN

Phụ mẫu mùi thổ ..
Huynh đệ dậu kim .
Tử tôn hợi thủy . ứng
Quan quý ngọ hỏa ..
Phụ mẫu thìn thổ O
Thê tài dần mộc .. thế

QUẺ BIẾN : TỤY

Phụ mẫu mùi thổ ..
Huynh đệ dậu kim . ứng
Tử tôn hợi thủy .
Thê tài mão mộc ..
Quan quý tỵ hỏa .. thế
Phụ mẫu mùi thổ ..

Sắp xếp lục thân của hào ứng và hào thế tôi nói với anh Văn Hiền : Anh đánh rơi tài liệu ở phương tây nam. Anh Hiền nói : Đúng, đúng ! Tôi an ủi nói : Đừng lo, có thể tìm được, nhưng phải chi 1 ít tiền. Nếu ngày 3 tháng 6 không tìm được thì ngày 4 nhất định sẽ tìm được. Về sau, quả đúng ngày 4 tháng 6, có 1 nông dân theo giấy cáo thị tìm đến địa chỉ nhà máy trả lại bản vẽ. Văn Hiền đã mời ông ở lại ăn cơm và tặng năm chục đồng làm quà cảm ơn.

Giải : 1. Quẻ khốn có tượng quẻ ly, ly là phía nam; quẻ ngoại đoài là tây, nên đoán mất ở phương tây nam. 2. Quẻ dụng khảm biến thành quẻ khôn cũng là phương tây nam. Lấy hào phụ mẫu thìn thổ làm dụng thần, hóa thành hào quan quý tỵ hỏa sinh trở lại là tượng không mất. Hào thế và hào ứng lại tương sinh, hào ứng sinh cho hào thế và vật giả mất, hay vật

mất có thể tìm lại được. Đoán ngày 3 hoặc ngày 4 tháng 6 có thể tìm được, vì hào thể tài dẫn mộc tri thể, nay đang tuần không, nên không được hào ứng hợp thủy sinh cho. Ngày 3 hoặc ngày 4 xuất không, hào thể sẽ được nó sinh cho. Ngày 3 bản vẽ chưa được đưa đến vì ngày 3 là ngày dẫn hợp với hợp nên có sự ràng buộc, chính ứng với câu nói của người nông dân là : định ngày 3 thì mang bản vẽ đến, nhưng vì còn bận việc nên chưa đi được. Ngày 4 thể tài dẫn mộc xuất không, nên người nông dân mang bản vẽ đến. Đoán phải chi phí ít tiền là vì quẻ thể sinh cho quẻ dụng gây nên.

Việc đoán bản vẽ giá trị hàng vạn đồng mất rồi lại tìm được, không những khiến cho tài sản cơ quan tránh được tổn thất lớn mà cũng bảo đảm cho công việc được tiến hành bình thường, không vì thế mà nhiễu loạn.

Ví dụ 9. Áo khoác ngoài không thể mất được.

Bà Thiệu ở cơ quan tôi trước đây đã nhờ tôi đoán 5 lần đều chuẩn. Lần này hơn 1 giờ chiều ngày 6 tháng 2 năm 1988 lại đến tìm tôi. Thấy dáng bà vội vàng lo lắng, tôi biết lại có việc cần nhờ. Bà nói : Trưa hôm nay tôi và chồng tôi đưa khách ra tiệm cơm chiều dài. Khi vào nhà hàng, để 1 áo choàng mới trên ghế tựa. Ăn xong, đi rửa tay trở lại thì không thấy nữa, tuy đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không thấy. Nhà tôi tần tiện lắm mới góp mua được chiếc áo này. Hôm nay lần đầu mặc đi thì bị mất, thật rủi ro ! Tôi cần cứ thời gian mất áp lập quẻ, được quẻ Hoán của quẻ Tốn.

Năm 1988
Mậu Thìn

tháng 2
Ất Mão

ngày 6
Đinh Sửu

giờ Mùi
Đinh Mùi

QUẺ CHỦ : TỐN

Huynh đệ mao mộc . thể
Tử tôn tỵ hỏa .
Thê tài mùi thổ ..
Quan quý dậu kim O ứng
Phụ mẫu hợp thủy .
Thê tài sửu thổ ..

QUẺ BIẾN : HOÁN

Huynh đệ mao mộc .
Tử tôn tỵ hỏa . thể
Thê tài mùi thổ ..
Tử tôn ngọ hỏa ..
Thê tài thìn thổ . ứng
Huynh đệ dần mộc ..

Tôi thấy quẻ tốn, quẻ thể và quẻ dụng ngang hòa, liền an ủi nói : Không nên buồn bực, trước 7 giờ tối nay, áo sẽ tìm được. Nếu không tìm được thì bà khóc cũng chưa muộn. Bà Thiệu không tin nói : Thời buổi này cướp ngày cũng có, áo khoác đã mất rồi làm sao còn lấy lại được, chẳng có hy vọng gì. 6 giờ rưỡi tối, giám đốc nhà hàng đưa áo đến trả.

Gidi : Tốn là quẻ ngang hòa. Quẻ ngang hòa thì vật không mất. Ở quẻ này huynh đệ mao mộc tri thể là tượng không lợi, nhưng có hào ứng quan quý dậu kim động chế ngự huynh đệ mao mộc không cho kiếp tài, cho nên áo không thể mất. Phụ mẫu hợp thủy là dụng thần, tuy không vượng, nhưng

có quan quý đậu kim động đến sinh cho, đó là tượng được lại áo. Buổi chiều từ 5 đến 7 giờ là giờ đậu, đúng là lúc quan quý đậu kim gặp vượng địa, dụng thần phụ mẫu hội thủy được sinh, cho nên áo được người đưa đến. Giám đốc mang áo đến là ứng với quan quý sinh dụng thần.

Ví dụ 10. Tiền này do người nhà lấy trộm.

Tháng 9/1988, khi tôi giảng bài ở Nam Kinh, Tổng thư ký Hội nghiên cứu Kinh dịch của tỉnh cùng với vợ tìm đến tôi nói : 1 giờ rưỡi trưa nay, trong nhà bị lấy cắp mất hơn 1.000 đồng, nhờ thầy đoán xem có tìm lại được không. Được quẻ Khốn của quẻ Khảm.

Năm 1988	tháng 9	ngày 24	giờ Mùi
Mậu Thìn	Nhâm Tuất	Nhâm Tuất	Đinh Mùi

QUẺ CHỦ : KHẢM

Huỳnh đệ tứ thủy .. thế
 Quan quý tuất thổ .
 Phụ mẫu thân kim x
 Thê tài ngộ hỏa .. ứng
 Quan quý thìn thổ .
 Tử tôn dần mộc ..

QUẺ BIẾN : KHỐN

Quan quý mùi thổ ..
 Phụ mẫu đậu kim .
 Huỳnh đệ hội thủy . ứng
 Thê tài ngộ hỏa ..
 Quan quý thìn thổ .
 Tử tôn dần mộc .. thế

Tôi xem xong tượng quẻ và tượng hào, cười nói với 2 vợ chồng : Đừng lo, cũng không cần đi trình báo. Tiền không phải do người ngoài lấy, mà là trẻ con trong nhà lấy. Trong số anh chị em thì cháu này ở hàng thứ hai, trong số con trai thì đó là cháu cả. Chị về giải thích cho các cháu rõ là được. Bà vợ hoài nghi nói : hiện trường làm đảo lộn lung tung, không giống là người nhà lấy cắp. Tôi khẳng định trả lời : quyết không phải là người ngoài. Ngày hôm sau, hai vợ chồng đến cảm ơn nói : Thầy Thiệu, thầy đoán rất đúng, không sai tý nào.

Giải : Quẻ khảm là quẻ thể và quẻ dụng ngang hòa, ngang hòa là vật không mất. Hào tài ở quẻ nội, hơn nữa hào tài hóa thành hào tài là vật đang ở trong nhà, hay nói cách khác là người nhà lấy. Trong quẻ, hào quan quý tuất thổ lâm nhật, nguyệt kiến là không phải bị mất trộm, quẻ khảm hào đầu là hào âm, dần mộc đóng ở đó, dần thuộc giáp mộc là con đầu, nên con đầu là gái. Khảm là trung nam là trộm, quẻ hổ chấn là trưởng nam. Cho nên nói trong số anh chị em thì người đó là thứ hai, nhưng trong số con trai, đó là người lớn nhất.

Ví dụ 11. Mất chó béc-giê khó tìm lại được.

Tháng 8/1989, ở hiện trường thí nghiệm chó béc-giê của Sở công an Tây An, 1 con chó béc-giê rất quý và đắt bị mất, ông Vương hỏi xem có thể tìm lại được không ? Được quẻ Tụ của quẻ Hàm.

Năm 1989	tháng 8	ngày 20	giờ Thìn
Kỷ Ty	Quý Dậu	Quý Mùi	Bính Thìn

QUÊ CHỦ : HÀM

Phụ mẫu mùi thổ .. ứng
 Huynh đệ dậu kim .
 Tử tôn hợi thủy .
 Huynh đệ thân kim O thế
 Quan quý ngọ hỏa ..
 Phụ mẫu Thìn thổ ..

QUÊ BIẾN : TỤY

Phụ mẫu mùi thổ ..
 Huynh đệ dậu kim . ứng
 Tử tôn hợi thủy .
 Thê tài mao mộc ..
 Quan quý tỵ hỏa .. thế
 Phụ mẫu mùi thổ ..

Tôi xem qua tượng quẻ, tượng hào và dụng thần rồi nói : Con chó này rất khỏe, là chó cái phải không ? Nó đang có chửa sắp đẻ. Máy người cùng đến đều đồng thanh kinh ngạc : đúng, con chó rất khỏe, lại đang chửa, có thể đẻ trong 1 ngày gần đây. Bất quá tuyệt thật, ngay đến chó đang chửa cũng có thể đoán ra, thực thần kỳ. Tôi nói tiếp : con chó này bị bắt trộm. Kẻ trộm đi về hướng tây bắc rồi lại chuyển sang hướng tây nam. Đúng đấy ! mấy cán bộ công an chúng tôi đang đi tìm, nghe có người nông dân nói : Thấy 1 người dắt 1 con chó béc-giê đi về phương tây bắc. Chó này tuy bị bắt trộm nhưng vẫn bình yên vô sự. Xem ra khả năng tìm được không nhiều. Nếu tháng 10 năm nay tìm được là được, còn không là chịu mất. Về sau, chính xác là không tìm được.

Giải : Đoán những quẻ về chim bay, thú chạy lấy hào tử tôn làm dụng thần. Nay hào tử tôn hợi thủy làm dụng thần lâm nguyệt mà được sinh, lại được hào động thân kim sinh cho, cho nên đoán, con chó này rất khỏe. Dụng thần tử tôn hợi thủy là hào dương thuộc ngôi âm, lại đóng ở cung đoài, hóa thành ngôi âm nên nhất định là chó cái. Quẻ hàm, quẻ hạ là cấn, là chó, là quẻ dụng; quẻ biến là khôn là trong bụng có con nhiều, có nhiều con nên đoán có thai. Đoán sắp đẻ là vì dụng thần tử tôn hợi thủy gặp ngày tỵ là xung là phá, tỵ xung hợi là tượng đẻ. Đoán chó bình an vô sự vì dụng thần được nguyệt kiến và hào động sinh cho. Đoán kẻ trộm ban đầu đi hướng tây bắc sau chuyển hướng tây nam vì dụng thần hợi thủy hóa thành hợi thủy, quẻ cấn biến thành quẻ khôn. Đoán khó tìm là vì tháng 8 dậu kim vượng tương sinh cho dụng thần, tháng 9 là tuất là chó gặp vượng địa, tháng 10 dụng thần tử tôn hợi thủy lâm nguyệt kiến vượng địa. Nếu vượng mà không trở về được thì những thời gian khác càng khó trở về. Hơn nữa quẻ cấn biến thành quẻ khôn là thổ biến thành thổ, chủ về yên tĩnh, là dừng, là tượng không động. Mặt khác hào huynh đệ lâm vượng mà động, chủ yếu về kiếp tài. Cho nên rút cuộc khó tìm lại được.

Ví dụ 12. Tiền sẽ tìm được.

Tháng 5/1989, ông Ngô và lãnh đạo cơ quan tôi đến nói : Hôm nay phân xưởng họ phát lương. Có một công nhân, sau khi tắm xong quay về, thấy tiền

lượng 100 đồng bỏ trong ngăn kéo không còn nữa, làm cho mọi người suy đoán nghi ngờ. Muốn nhờ thầy Thiệu đoán giúp xem người ngoài hay trong nội bộ và có tìm lại được không. Được quẻ Đại tráng của quẻ Hằng.

Năm 1989	tháng 5	ngày 17	giờ Thân
Kỷ Tỵ	Canh Ngọ	Tân Hợi	Bính Thân

QUẺ CHỦ : HẰNG

Thê tài tuất thổ . ứng
 Quan quý thân kim ..
 Tử tôn ngộ hỏa .
 Quan quý dậu kim . thế
 Phụ mẫu hợi thủy .
 Thê tài Sửu thổ X

QUẺ BIẾN : ĐẠI TRÁNG

Thê tài tuất thổ ..
 Quan quý thân kim ..
 Tử tôn ngộ hỏa . thế
 Thê tài Thìn thổ .
 Huynh đệ dần mộc .
 Phụ mẫu tý thủy . ứng

Tôi xem xong quẻ nói với họ : căn cứ quẻ mà nói, tiền là người trong phòng lấy, không phải người ngoài, có thể tìm lại được. Xem ra có lẽ lãnh đạo hoặc nhân viên bảo vệ phải làm công tác tư tưởng. Trước ngày 30 tháng 6 dương lịch nhất định tìm được. Đặc biệt phải chú ý ngày 24 tháng 5 âm lịch (tức là 27 tháng 6), vì ngày đó tiền sẽ xuất hiện. Nên tìm nhiều ở các bàn hoặc ghế. Kẻ lấy tiền là nữ. Về sau quả nhiên sáng ngày 24 tìm được phía dưới ghế băng có gói giấy trong đó có 100 đồng.

Giải : Hằng là quẻ ngang hòa, là vật không mất, nên nói có thể tìm thấy. Quẻ hằng hào thê tài hiện hai lần, lấy hào động thê tài Sửu thổ làm dụng thần, tài ở quẻ nội là vật không mất ra ngoài, hơn nữa hào tài và hào phụ mẫu tý thủy tương hợp ở quẻ nội là không phải người ngoài lấy. Lãnh đạo và nhân viên bảo vệ phải ra tay một tý là vì : quẻ hằng có quẻ hạ là tốn mộc biến thành càn kim khắc trở lại. Càn là quân vương là lãnh đạo; càn cũng là người dũng mãnh, là nhân viên bảo vệ. Cho nên nhân viên bảo vệ đã đến hiện trường nói rõ : Ai lấy tiền nên tự động trả lại, chúng tôi sẽ không truy cứu khuyết điểm.


Phải chú ý ngày 24 tháng 5 là vì : hào tài Sửu thổ động hợp với tý thủy, là tượng hợp chặt. Ngày Mậu Ngọ là ngày 24 Ngọ hỏa xung mất tý thủy, Sửu tài không hợp được nữa nên tất nhiên tiền xuất hiện.

Phải chú ý phía dưới bàn, ghế là vì : quẻ hằng, quẻ hạ là tốn, hào hai, hào ba của quẻ tốn là hào dương, hào đầu là âm, hào âm ở phía dưới hào dương là tượng chân bàn ghế. Do đó sáng ngày 24 phía dưới ghế phát hiện thấy tiền. Số tiền 100 đồng ứng với số của quẻ hằng cộng với số hào động.

Ví dụ 13. Xe tự mình quay về.

Tháng 4 năm nay khi tôi giảng bài ở Quảng Châu, ngày 9 tháng 4 Thiệu Yến mất xe đạp. Vì anh ta có dự lớp học Chu dịch của tôi, nên tự mình đoán

xe có thể tìm thấy không. Anh ta lấy hai chữ "đơn xa" để lập quẻ, được quẻ

Phong của quẻ Tiểu quá 

Năm 1990

tháng 4 (lệnh tháng 3)

ngày 9

Canh Ngọ

Canh Thìn

Mậu Thìn

Theo sách Mai hoa dịch số : quẻ thể khắc quẻ dụng là vật mất có thể tìm, nhưng tìm thấy muộn. Vì vậy đoán xe không mất. Ngày hôm sau quả nhiên xe trở về với chủ cũ. Anh ta vì lần đầu đoán thành công nên cảm thấy rất phấn khởi, đồng thời càng cố gắng học tập nâng cao bản lĩnh dùng bát quái để dự đoán.

Ví dụ 14. Tiền cất ở phía dưới tủ có kính.

Ngày 27-8-1990 chị Mã ở thành phố Tây An vì không tìm thấy thẻ gửi tiết kiệm, đã tìm khắp nơi nên rất lo lắng đến nhờ đệ tử của tôi là Trần Toàn Nhân đoán giúp.

Năm 1990

tháng 8

ngày 27


giờ Ngọ

Canh Ngọ

Ất Dậu

Quý Sửu

Mậu Ngọ

được quẻ Đại quá của quẻ Quái 

Trần Toàn Nhân nói với ông Mã : phiếu tiết kiệm của ông chưa mất, ở trong đáy tủ. Ông Mã nói : nhà tôi tủ to, tủ nhỏ, tủ sách mấy cái, có thể biết ở tủ nào không ? Trần Toàn Nhân nói : ở cái tủ có kính, dưới ngăn đáy của tủ.

Ông Mã nghe xong liền trở về nhà kéo ngăn kéo dưới cùng của tủ kính đựng quần áo liền tìm thấy ngay phiếu tiết kiệm. Vì là khoản tiền lớn, nên sau khi tìm thấy, ông Mã vô cùng sung sướng, chạy đến ca ngợi anh Trần hết lời.

Giải : Quẻ Quái, quẻ thượng là đoài, quẻ hạ là càn đều thuộc kim, là quẻ thể và quẻ dụng ngang hòa, đó là tượng vật không mất. Ở quẻ biến, quẻ thể khắc quẻ dụng, là vật có thể tìm lại được. Quẻ đại quá có tượng là tủ, quẻ hồ của quẻ đại quá là càn, càn có tượng là kính. Hào đầu của quẻ quái động hóa thành quẻ tổn, cho nên phiếu ở ngăn kéo, đáy tủ kính.

Ví dụ 15. Vì không nghe lời khuyên mà mất hơn 1.000 đồng.

Ông Kim ở nhà máy huyện Tam Môn tỉnh Triết Giang, rất yêu thích học Kinh dịch. Qua lớp học Chu dịch và dự đoán học của tôi, ông kiên trì thử nghiệm. Ông Đinh là bạn cũ của ông đi công tác để đặt mua hàng, nhờ ông đoán, được quẻ Đại tráng của quẻ Hằng (ngày nhâm dần, tháng quý mùi).

QUÊ CHỦ : HẰNG

Thê tài tuất thổ .. ứng

Quan quý thân kim ..

Tử tôn ngộ hỏa .

Quan quý Dậu kim . thế

Phụ mẫu Hợi thủy .

Thê tài Sửu thổ X

QUÊ BIẾN : ĐẠI TRẮNG

Thê tài tuất thổ ..

Quan quý thân kim ..

Tử tôn ngộ hỏa . thế

Thê tài Thìn thổ .

Huỳnh đệ Dần mộc .

Phụ mẫu Tý thủy . ứng

LỤC THẦN

Bạch hổ

Phi xà

Câu trăn

Chu tước

Thanh long

Huyền vũ

Ông Kim xem tượng quê, tượng hào rồi nói với ông Đình : chuyển đi này tốt nhất là thay đổi thời gian, nếu không thì công việc không thuận, hoặc mất của. Ông Đình cho rằng, tất cả đều đã chuẩn bị tốt, nên cứ thế ra đi, về sau bị mất cấp hơn 1.000 đồng, hối hận mãi vì không nghe lời khuyên của ông Kim.

Giải : Hằng là quê ngang hòa, đáng lẽ vốn là thuận lợi, nhưng không nên quê nhập mộ ở nguyệt kiến. Nhập mộ là tượng không tốt, xuất hành rất kỵ.

Hằng là quê thuộc cung chấn, thuộc mộc. Đi công tác về phía tây bắc (càn), tháng 6 kim vượng mộc suy, mà mộc bị khắc là không tốt. hơn nữa, quê biến càn kim khắc quê thế chấn mộc, cũng là điểm không tốt.

Theo sáu hào mà nói, đoán về xuất hành rất kỵ gặp quan quý tri thế. Nay quan quý Dậu kim tri thế, tuy được nguyệt kiến sinh, hào ứng thê tài tuất thổ cũng sinh cho, nhưng tuất là tây bắc, Dậu tuất tương hại nhau, cho nên đi rất bất lợi. Hào đầu thê tài Sửu thổ của quê hằng làm huyền vũ động mà hóa hợp, bị nhật kiến và huỳnh đệ dần mộc kiếp tài, đó là tượng mất của. Cho nên chuyển đi bị mất cấp.

II – DỰ ĐOÁN VỀ PHÁ ÁN

Án trộm cắp là loại án nhiều nhất trong các loại án, cũng là loại án dân sự phổ biến nhất. Nó giống như bệnh dịch, cho dù là nông thôn hay thành thị, khắp nơi đều có. Sự phát sinh trộm cắp không những là nhân tố gây mất ổn định trị an trong xã hội mà còn gây ra những nỗi lo lắng về tinh thần và tổn thất về vật chất cho mọi người. Hơn nữa trộm cắp cũng gây ra những khó khăn rất lớn cho công tác bảo vệ trị an.

Cho dù kỹ thuật trinh sát phá án của ngành công an ngày càng được nâng cao, nhưng trong quá trình phá án phải đầu tư nhiều nhân lực, vật lực và tiêu phí thời gian mới có thể phá án được. Thậm chí có những vụ án cho dù đầu tư tiền của rất lớn nhưng vẫn không phá nổi.

Ngành công an nếu muốn tăng nhanh tốc độ phá án, nâng cao hiệu suất phá án mà chỉ dựa vào kỹ thuật của nhân viên và các thiết bị khoa học là chưa đủ, mà còn nên dùng bất quá để dự đoán thông tin về vụ án, tức là kết hợp chặt chẽ giữa khoa học dự đoán cổ đại với thiết bị và kỹ thuật hiện đại, mới có thể phá án nhanh, nâng cao hiệu suất, để truy quét bọn tội phạm một cách có hiệu lực, bảo đảm an ninh cho xã hội.

Có vụ án phá nhanh, có vụ án phá chậm hoặc không phá nổi. Đó là vì : thứ nhất, mức độ phức tạp các vụ án khác nhau; thứ hai là kỹ thuật của các điều tra viên và các thiết bị khoa học, mức độ trang bị cho họ cũng khác nhau; thứ ba là vận khí của người bị nạn, có người tốt, người xấu khác nhau; thứ tư là : vận khí của người chỉ huy phá án, nhân viên phá án và vận khí của bọn tội phạm tốt xấu khác nhau; thứ năm là : quần chúng hiểu biết về tình hình vụ án, mức độ phối hợp của họ với ngành công an cũng khác nhau.

Trong 5 yếu tố kể trên, thì yếu tố về vận khí con người là điều quan trọng bậc nhất. Tôi phát hiện rằng : có những tình sát viên có thời kỳ hiệu suất phá án rất cao, cho dù là vụ án đó rất nặng hoặc rất phức tạp, đều có thể phá án đúng thời hạn với chất lượng cao. Nhưng cũng có lúc vụ án không phức tạp, song ngược lại phá không nổi. Ví dụ năm 1989 khi tôi đang giảng bài ở một thành phố, ở đó phát sinh một vụ trộm giá trị mấy chục vạn đồng. Ngành công an nhờ tôi dự đoán. Sau khi dự đoán về vụ án, tôi lại đoán về vận khí của người chỉ huy phá án. Tôi nói với ông Trưởng phòng đó trước mặt mọi người rằng : Từ năm 1988 về trước, hiệu suất phá án của anh rất cao. Nhưng đến năm 1988 thì hiệu suất phá án sút dần. Ông trưởng phòng đó rất kinh ngạc nói : Đúng, trước năm 1988 tôi lần lượt phá hết án này đến án khác. Nhưng sang năm 1988 đến nay, mặc dù hao tốn nhiều sức lực mà vẫn chưa phá nổi một vụ án. Bản thân tôi cũng cảm thấy rất kỳ lạ. Tôi nói : Không phải là kỹ thuật của anh không cao, hoặc bị kém đi mà chính là vận khí của anh đã thay đổi không thuận. Anh đang bước sang vận không tốt. Nếu ngành công an muốn phá vụ án này thì nên thay người chỉ huy khác mới được. Sau khi thay xong, tháng 11/1988 thì muộn nhất là tháng 2/1990 sẽ phá án. Nếu không thay người thì đến thời gian đó vẫn chưa phá nổi, hơn nữa qua thời gian đó sẽ rất phiền phức, khả năng phá án rất nhỏ, khó khăn càng lớn. Kết quả là vì không tìm được người chỉ huy để thay thế, nên vụ án đó đến nay vẫn chưa phá được.

Có những công an trong quá trình phá án hoặc quá trình bắt tội phạm không những không bắt được tội phạm, ngược lại còn bị tội phạm giết hại hoặc làm bị thương. Tra cứu lại nguyên nhân cơ bản thì thấy người công an đó đang ở bại vận, hoặc thương vận, hoặc tử tuyệt. Đối với bọn tội phạm cũng có vấn đề tương tự về vận khí. Do đó bất quá không những có thể dự đoán được toàn bộ thông tin của vụ án, mà còn có thể dựa vào các thông tin dự đoán để điều chỉnh lực lượng và thời vận các nhân viên phá án, nâng tăng tốc độ và hiệu suất cao hơn.

Ví dụ 1. Án này có thể phá được.

Ông Trương là bác công nhân già ở đơn vị tôi. Tháng 2/1986, ông nói với tôi : Ngày 28 tháng 2 âm lịch năm nay nhà ông bị mất trộm. Nhờ đoán xem có thể phá án được không, được quẻ Mông của quẻ Bốc.

Năm 1986	tháng 2	ngày 28	giờ Thân
Bính Dần	Tân Mão	Canh Ngọ	Giáp Thân

QUẻ CHỦ : BỐC

Thê tài dẫn mộc .
Tử tôn tý thủy .. thế
Phụ mẫu tuất thổ ..
Thê tài mão mộc ..
Quan quý tỵ hỏa X ứng
Phụ mẫu mùi thổ ..

QUẻ BIẾN : MÔNG

Thê tài dẫn mộc .
Tử tôn tý thủy ..
Phụ mẫu tuất thổ .. thế
Quan quý ngọ hỏa ..
Phụ mẫu thìn thổ .
Thê tài dẫn mộc .. ứng

Tôi báo với ông Trương kết quả dự đoán như sau :

Thứ nhất : đồ vật của nhà ông đáng giá, gác ở chỗ cao nhất trong nhà mà bị mất trộm.

Thứ hai : công an đối với vụ án này không tìm thấy đầu mối nào, cũng không có mục tiêu nào để truy tìm.

Ông Trương nói : hai điều này đúng cả. Tôi lại nói :

Thứ ba : bọn trộm có 3 người, 2 nam, 1 nữ.

Thứ tư : bọn trộm từ phương đông nam đến. Trộm xong lại đi theo đường cũ trở về. Tháng 3 năm nay có thể phá án, đồ vật có thể thu hồi một bộ phận.

Ông Trương báo cho tôi biết rằng : bất quáí thật thần kỳ ! Tháng 3 đã phá án. Thực tế đúng như thấy dự đoán, trừ có điều thứ 3 thì công an nói rằng bắt được bọn trộm 2 tên nam giới, không thừa nhận có nữ tham gia.

Giải : Bốc là quẻ ngang hòa, tức là vật không mất, hơn nữa hào thê tài lại lâm nhậí kiến vượng địa.

Nói công an không có manh mối là vì hào tử tôn tý thủy là người bắt bọn trộm, rơi vào tử địa nên bất lực. Bất lực có nghĩa là rất khó khăn trong việc triển khai phá án.

Đoán đồ vật bị mất có giá trị và để ở chỗ cao nhất là vì : hào sáu của quẻ bốc là hào dương, dương là cứng, là quý giá. Đoán bọn trộm có 3 người vì trong quẻ chủ, quẻ hỏ, quẻ biến có 3 hào quan quý. Trong quẻ có 1 cấn, 1 khảm, 1 khôn, là hai nam, 1 nữ. Đoán bọn chúng từ phương đông nam đến, trộm xong lại trở về theo đường cũ là vì quan quý tỵ hỏa lại biến thành tỵ

hỏa. Đoán tháng 3 phá án là vì thủy thổ mộ ở thìn. Đoán có thể thu về một phần tài sản là căn cứ vào hào thượng của quẻ cần dẫn mộc lại hóa thành dẫn mộc, lại được hào tử tôn tý thủy sinh cho. Hào ba mao mộc biến thành quan quỷ hỏa là mộc sinh hỏa nên có hao tổn, đó là phần của cải bọn cấp đã dùng mất không thu hồi được.

Ví dụ 2. Tháng 7 phá án.

Tháng 6/1986, ông Mạnh ở đơn vị tôi nói : cơ quan bị mất cấp, thấy thử đoán xem có phá án được không ? Căn cứ thời gian phát hiện mất cấp, lập được quẻ Tụng của quẻ Cấu.

Năm 1986	tháng 6	ngày 8	giờ Mão
Bính Dần	Ất Mùi	Kỷ Mùi	Đinh Mão

QUẺ CHỦ : CẤU

Phụ mẫu tuất thổ .
Huynh đệ thân kim .
Quan quỷ ngộ hỏa . ứng
Huynh đệ dậu kim O
Tử tôn hợi thủy .
Phụ mẫu sửu thổ .. thế

QUẺ BIẾN : TỤNG

Phụ mẫu tuất thổ .
Huynh đệ thân kim .
Quan quỷ ngộ hỏa . thế
Quan quỷ ngộ hỏa ..
Phụ mẫu thìn thổ .
Thê tài dẫn mộc .. ứng

Tôi nói : ông Mạnh ơi, bọn trộm từ phía nam tới, trộm xong lại theo đường cũ trở về, đi chưa xa. Tháng 7 năm nay thì có thể phá án. Về sau tháng 7 phá được án, bọn trộm bị bắt.

Giải : Quan quỷ ngộ hỏa là bọn trộm, là dụng thần. ngộ hỏa thành ngộ là phương nam. Đoán bọn trộm đi chưa xa vì quan quỷ ngộ hỏa tương hợp với nguyệt, nhật kiến mùi thổ, hợp có nghĩa là ràng buộc.

Đoán tháng 7 phá án vì hào tử tôn hợi thủy là người bắt bọn trộm, tháng 6 rơi vào hưu tù vô lực. Tháng 6 là nguyệt kiến thân kim, thủy trường sinh ở thân, hào ba huynh đệ dậu kim động sinh cho hợi thủy. Thủy gặp được vượng địa là tượng người bắt kẻ trộm lực mạnh lên, còn bọn trộm ngộ hỏa tháng 7 rơi vào bệnh địa, nên đương nhiên dễ bị bắt. Kết quả tháng 7 phá án.

Ví dụ 3. Vụ án này khó phá.

Ông Lý vì không biết thông tin về cầu tài, muốn cho hoạt động kinh tế của cơ quan sôi động lên, nên đã mua về một đợt hàng. Hàng chưa kịp bán thì đã bị trộm. Hỏi án này có phá được không ? Được quẻ Truân của quẻ Ký tế.

Năm 1987	tháng 12	ngày 6	giờ Thìn
Đinh Mão	Quý Sửu	Mậu Dần	Bính Thìn

QUÊ CHỦ : KÝ TẾ

Tử tôn tý thủy .. ứng
 Quan quý tuất thổ .
 Phụ mẫu thân kim ..
 Tài ngộ :
 Huynh đệ hợi thủy O thế
 Quan quý sừu thổ ..
 Tử tôn mao mộc .

QUÊ BIẾN : TRUÂN


Huynh đệ tý thủy ..
 Quan quý tuất thổ . ứng
 Phụ mẫu thân kim ..
 Quan quý thìn thổ ..
 Tử tôn dần mộc .. thế
 Huynh đệ tý thủy.

Tôi nói với ông Lý xem ra món của này mất thật, không phá nổi án. Ông nói : đã báo cáo với đồn cảnh sát và họ trả lời sẽ cử ngay người điều tra. Kết quả về sau án này không phá được.

Giải : Ở ví dụ trước đã nói đến đoán cầu tài, mất của gặp quẻ ký tế, tài thì khó cầu, của mất khó tìm lại được. Vì hào thế, hào ứng đều là hào huynh đệ. Huynh đệ trì thế là chủ về kiếp tài, hạn phá tài, cho nên khó phá án. Quan quý lại ở vượng địa hóa thành thìn thổ khắc trở lại hào thế. Hào thế bị khắc là tượng không tốt. Tử tôn mao mộc tuy vượng ở mùa đông, nhưng lại gặp nguyệt kiến vượng địa, vốn có thể áp được quan quý, nhưng tử tôn không sinh cho hào thế, mà là hào thế sinh cho tử tôn mao mộc, hào thế tài lại phục dưới hào huynh đệ, vì thế đó là tượng kiếp tài, án rất khó phá.

Ví dụ 4. Án đã được phá.

Ngày 10-11-1988, khi tôi giảng bài ở Nam Kinh, ông Tế phóng viên của một tờ báo mang đến một tập hồ sơ ghi chép thời gian phát sinh và quá trình điều tra vụ án, nói là Ty công an Giang Tô nhờ tôi đoán. Tôi căn cứ thời gian phát sinh vụ án (10 giờ sáng ngày 28-10-1988) chuyển đổi thành

ngày âm lịch, lập được quẻ Khôn của quẻ Sư .

Năm 1988	tháng 9	ngày 18	giờ Ty
Mậu Thìn	Nhâm Tuất	Bính Thìn	Quý Ty

Vì lúc đó vội lên lớp nên chỉ đoán gấp trong vòng 15 phút rồi viết kết quả dự đoán vào giấy, giao cho nhà báo để kịp lên xe đi. Kết quả đoán lúc đó như sau :

- 1) Sau khi phát sinh vụ án, Sở công an đã điều động rất nhiều lực lượng.
- 2) Trong vòng 10 ngày phá xong án, khoảng 3 tháng 11 thì bắt được bọn trộm.
- 3) Bọn trộm tối thiểu có 2 người, tầm vóc không cao, khoảng 1m6 đến 1m66. Trong đó có 1 tên mặt trắng, 1 tên mặt rạm đen.
- 4) Người phụ trách phá án này có năng lực chỉ huy rất mạnh. Sở CA Giang Tô xem kết quả tôi dự đoán, vô cùng kinh ngạc và ngay ngày hôm đó

viết lời kết luận phá án ngay phía dưới tờ giấy tôi ghi như sau : Toàn chi cục đã xuất binh nên phá án nhanh. Ngày 29 tháng 10 thì phá án. Bọn trộm gồm hai người : 1 người cao 1m60, tên kia cao 1m62. Có 1 tên trên mặt có nhiều vết râm đen. Ở dưới ký tên Lý, Cục trưởng phân cục công an Nam Kinh ngày 10-11-1988.

Về sau ký giả Tế cho tôi biết : ông Lý là người có công phá án, đã từng 3 lần lập công và được thưởng huân chương.

Giải : 1) Đoán toàn bộ phân cục công an xuất binh, khí thế đông và hùng mạnh là vì : quẻ sư có nghĩa là quân đội, cũng có nghĩa là hàng vạn người. Hai quẻ sư và khôn chỉ có 1 hào dương, còn tất cả là hào âm, tức là quần chúng đông, là tượng lính đông. Trong sư có đại xa, tiểu xa, có xe cảnh sát rú còi. Khôn là đại dự, là đại xa. Khâm là vòng cung, là tiểu xa. Quẻ hồ của quẻ sư là chấn, chấn là kêu. Đông người khí thế rầm rộ tức là quân đông tướng mạnh.

2) Đoán trong vòng 10 ngày phá án, trong vòng 7 ngày bắt được bọn trộm là vì số quẻ sư là 14, thêm hào động 2 là 16 vì phóng viên đến hỏi quẻ trong trạng thái đi lại nên chia đôi lấy một nửa là 8. Do đó đoán 8 ngày sau phá án. Vì tôi lần đầu nhận đoán phá án ngay lập tức cho một vụ án to như thế, nên để bảo hiểm, tôi đã nói rộng ra thành thời gian phá án trong vòng 10 ngày. Còn ngày đoán bắt được bọn trộm là 1 nửa số của quẻ sư.

3) Đoán bọn trộm tối thiểu có 2 tên, tầm vóc không cao khoảng 1m6 đến 1m66 là vì : số của quẻ sư thêm hào động là 2 là số 16 để ước lượng chiều cao của bọn trộm. Đương nhiên không thể cao 16 m mà phải là 1m60. Số quẻ khôn là 16 thêm số 2 hào động của quẻ sư là 1m62. Số quẻ vốn là 1m62, không có 1,66. Nhưng tôi đoán 1m66 là vì lúc đó trong trạng thái vội vàng có thể viết sai. Hai tên 1 tên mặt trắng, 1 tên mặt râm đen là vì quẻ khâm có màu đen; hào động quẻ đoài là màu trắng.

4) Đoán người chỉ huy phá án có năng lực tổ chức rất mạnh là căn cứ vào hào hai của quẻ sư là hào dương duy nhất. Đó là hào chủ của quẻ sư. Một người thống lĩnh cả vạn người quyết không thể là người yếu ớt mà phải có bản lĩnh cao cường.

Vụ án này được phá trong vòng 2 ngày là vì : trong quẻ sư quẻ thượng là khôn thổ, là Sở công an, là quẻ thổ; quẻ hạ là khâm thủy, là bọn tội phạm là quẻ dụng. Quẻ thổ khắc quẻ dụng, quẻ chủ, quẻ biến gồm có 3 quẻ khôn thổ, 1 quẻ khâm. Khôn là sở công an, khâm là bọn tội phạm, tức chúng bị bao vây từ 3 mặt. Hơn nữa quẻ khôn lâm nhật nguyệt kiến vương địa, là 3 khôn mạnh khắc 1 khâm. Ngày ty phá án đúng là ngày quẻ khâm tức bọn tội phạm lâm tuyệt địa mà bị khắc.

Hồi đó, tôi đoán trong vòng 10 ngày phá án, 1 mặt là vì để bảo hiểm, chủ yếu hơn là vì xe đang chờ tôi, hơn nữa đây là lần đầu tiên tôi dự đoán

về 1 vụ án lớn trước mặt đông người, nên tinh thần cũng có cân thăng. Vì thế đã quên nhớ khâm trường sinh ở thân, tuyệt ở tỵ, do đó đã đoán thành 10 ngày. Sự dự đoán này về nguyên tắc không sai, nhưng nếu với yêu cầu kỹ thuật đoán phải tinh vi chính xác thì còn là một khoảng cách.

Ví dụ 5. Vụ án này có thể phá, tháng 8 sẽ lấy lại được tiền.

Có một bạn già trong cơ quan tôi một buổi trưa tháng 6/1989 đến tìm tôi nói : bọn cướp đã lấy trộm mất hơn 1.300 đồng trong túi xách. Tôi về nhà mới phát hiện. không biết khi nào thì có thể phá án và có thể lấy lại được tiền không ? Tôi lắc quẻ được quẻ Cấu của quẻ Đỉnh.

Năm 1989	tháng 6	ngày 7
Kỷ Ty	Tân Mùi	Canh Ngọ
QUÊ CHỦ : ĐỈNH	QUÊ BIẾN : CẤU	LỤC THẦN
Huỳnh đệ tỵ hỏa .	Tử tôn tuất thổ .	Phi xà
Tử tôn mùi thổ x ứng	Thê tài thân kim .	Câu trần
Thê tài dậu kim .	Huỳnh đệ ngọ hỏa . ứng	Chu tước
Thê tài dậu kim .	Thê tài dậu kim .	Thanh Long
Quan quỷ hợi thủy . thế	Quan quỷ hợi thủy .	Huyền vũ
Tử tôn sửu thổ ..	Tử tôn sửu thổ .. thế	Bạch hổ

Căn cứ tượng hào trong quẻ, tôi nói với cụ già : tiền không phải mất ở phương đông bắc của cơ quan như cụ nói mà là ở phía tây nam. Tiền trong túi xách chia làm hai gói, gói để phía ngoài là 1.300 đồng, bị lấy cắp; gói bên trong nhiều hơn, chưa bị lấy cắp, không hiểu vì sao chúng chưa lấy. Cụ già nói : Lúc chúng lấy cắp có người đang đến nên không kịp phát hiện. Tôi nói : theo đó mà nói, tên này lấy cắp lần đầu, có lẽ là trẻ em, đáng lẽ nó có thể xách cả túi đi chứ không cần dùng dao rạch túi.

Tôi nói thêm : sau khi lấy cắp tên trộm đi về phía tây bắc. Khoảng tháng 6 vụ án này phá ở phương đông bắc. Có thể bắt được tên trộm, tháng 8 lấy tiền về.

Sau khi sự việc kết thúc, ông già phấn khởi nói với tôi : Thấy Thiệu, thấy như tận mắt nhìn thấy. Tên trộm là con trai khoảng 13, 14 tuổi. Nó cắp xong liền đến ở khách sạn cao cấp của thành phố Tế Nam – Sơn Đông, bị công an ở đó bắt, đúng vào tháng 6. Hôm tôi mất tiền, chiều hôm đó đến bệnh viện khám bệnh quên túi xách ngoài xe đạp, đúng là mất tiền ở phía tây nam cơ quan. Tháng 8 bố của tên trộm đã mang tiền trả lại.

Giải : Tiền mất ở phương tây nam là vì : trong quẻ đỉnh hào bốn thê tài dậu kim động biến thành ngọ hỏa là phía nam, dậu là phía tây, nên nói phía tây nam.

Tiền chia làm 2 gói, chỉ gói ở ngoài bị mất trộm là vì hào thê tài dậu kim ở quẻ ngoại động biến thành huỳnh đệ ngộ hỏa, hào thê tài dậu kim ở quẻ nội không động.

Kẻ trộm là con trai vì hào quan quý hội thủy lâm huyền vũ là kẻ trộm. Nhưng hội thủy vào tháng 6 là rơi vào đất tù không vượng, là trẻ em. Lúc trộm có người đến, nên chỉ kịp lấy gói tiền bên ngoài.

Đoán vụ án này tháng 6 sẽ phá ở phương đông bắc là vì hào tử tôn hai lần xuất hiện đều lâm, nhật kiến vượng địa, hào quan quý ở đất hưu tù mà bị khắc nên nhất định sẽ phá án. Phá án ở phương đông bắc vì hào ứng tử tôn mùi thổ vốn khắc hào quan quý hội thủy, nhưng mùi thổ tương hợp với nhật kiến ngộ hỏa nên là tượng tham hợp quên khắc, tức là cách xa hào quan quý quá nhiều, nên không quản được vụ án này. Trong quẻ hào quan quý hội thủy tuần không, xuất không là bị khắc. Còn hào đầu tử tôn sừ thổ biến thành sừ thổ, sừ thổ lại lâm hào hai quan quý hội thủy rất gần. Tháng 6 mùi thổ xung mất tử tôn sừ thổ nên khắc trực diện hào quan quý hội thủy. Sừ ở ngôi cán, cán là đông bắc, thành phố Tế Nam đúng là phương đông bắc của Tây An, cho nên nói án này sẽ phá được ở phía đông bắc. Đoán tháng 8 thu được tiền về là vì hào thê tài dậu kim của quẻ định hóa thành ngộ hỏa khắc trở lại, là tượng tiền về. Tháng 8 hào thê tài dậu kim lâm vượng địa, còn huỳnh đệ ngộ hỏa ở tử địa không có lực để khắc hào thê tài, nên tháng 8 sẽ thu được tiền.

Ví dụ 6. Phá án ngay trong ngày phát sinh vụ án.

Ngày 11-1-1990, có một tờ báo đưa bản tin rất thu hút người xem là : đồn công an đã phá một vụ án rất lớn, rất quan trọng. Đó là vụ án về một vụ ăn cắp lớn. Thời gian từ phát sinh đến khi phá án chỉ có 12 tiếng đồng hồ. Tốc độ phá án rất nhanh. Nhưng nào ai đã biết vụ án ăn trộm này chính là đệ tử Trần Toàn Nhân của tôi đã dùng bát quái để dự đoán ra toàn bộ thông tin. Sau đó trình sát viên, căn cứ lời dự đoán để tiến hành phá án. Ví dụ này quẻ được lập theo thời gian phát sinh vụ án, đó là quẻ Khuê của quẻ

Đại Hữu  .

Năm 1989
Kỷ Tỵ

tháng 12
Đinh Sửu

ngày 9
Canh Ngọ

giờ Tỵ
Tân Tỵ

Lập xong tượng quẻ, Trần Toàn Nhân kể lại với tôi quá trình đoán quẻ để phá án như sau :

1) Án này có thể phá, thời gian trong vòng 12 giờ. Quẻ đại hữu, quẻ thượng là ly hỏa, là quẻ thể; quẻ hạ là càn kim là quẻ dụng. Càn bị nhật kiến khắc, lại mộ ở nguyệt kiến, là hỏa khắc kim, thể khắc dụng nên án có

thể phá. Đoán trong vòng 12 tiếng phá án vì số của quẻ chủ, quẻ hồ và quẻ biến cộng lại là 12.

2) Đoán tên trộm lấy tất cả ba đồ vật. Đó là căn cứ vào quẻ ly của quẻ đại hữu, quẻ cần và quẻ đoài của quẻ biến. Thực tế là ba kiện hàng : 1 kiện là tivi màu nhập khẩu, 1 kiện là máy chụp ảnh cao cấp nhập khẩu, còn kiện thứ ba là đồ điện gia đình cao cấp.

3) Quẻ đại hữu, quẻ dụng là cần biến thành quẻ đoài. Đoài là tây, là nơi tường nhà rách nát. Do đó, bọn trộm để hàng ở phía tây ngôi nhà không chủ rách nát. Kết quả là ở phía tây quả thực có một ngôi nhà hoang vắng, thùng tivi màu tìm thấy ở đó.

4) Bọn tội phạm và tang vật ở phương tây nam. Sau khi tìm được tivi thì hai kiện khác chưa tìm thấy. Công an theo vết vân tay trên tivi đã xác định được bọn tội phạm, nhưng không biết hiện nay chúng và đồ vật để đâu. Tôi đã căn cứ vào quẻ cần biến thành quẻ đoài là tây, trong quẻ chủ có quẻ hồ là ly, là nam, nên đoán ở phía tây nam. kết quả là 10 giờ đêm hôm đó bắt được bọn tội phạm ở phía tây nam, hai kiện hàng cũng tìm thấy ở đó. Trần Toàn Nhân sau khi nói hết sự việc, vừa phấn khởi vừa khiêm tốn nói với tôi : bọn trộm sau khi bị bắt nói : chúng đã ăn trộm 8 năm, nào ngờ đến đây bị bắt quá bắt được. Tôi theo nguyên lý của quẻ, đoán được vụ án, nhưng cũng còn một số chưa rõ, ví dụ : bọn trộm người như thế nào, làm việc gì, bao nhiêu tuổi, tầm vóc ra sao, giá trị đồ vật mất cắp bao nhiêu tiền... Tất cả những điều này có phản ánh trong tượng quẻ không. Mong thầy nói cho biết.

Thấy anh Trần đoán quẻ có rất nhiều tiến bộ, tôi rất phấn khởi và chúc mừng anh ta, tiếp đó căn cứ vào câu hỏi của anh ta mà nói rằng : xem tượng quẻ mà biết vật, lấy tượng quẻ mà biết sự việc là bởi vì trong quẻ đều tàng chứa đầy đủ những thông tin đó. Những vấn đề anh hỏi đều có ở trong quẻ.

1. Quẻ hạ cần là bọn trộm, cần về nhân vật là người công chức, chủ về trắng kiện, có quyền chức. Người vũ dũng đại loại như quân nhân, công an, cảnh sát, bảo vệ. Trần Toàn Nhân kinh ngạc nói : Đúng, sau khi phá án công an cho tôi biết tên trộm là cán bộ bảo vệ của một trường phổ thông.

2. Cần là xương cốt, nên tên trộm người cao gầy, nhưng hơi trắng. Anh Toàn nói : tên đó dáng người giống như thầy tả.

3. Tên trộm khoảng 40 tuổi, vì quẻ chủ đại hữu là số 4, tức là 40 tuổi. Đúng !

4. Trị giá các đồ vật bị mất khoảng 5.000 đồng. Đó là căn cứ tổng số của quẻ chủ là 40, quẻ hồ là 3, quẻ biến 5, hào động 3, cộng lại thành 51.

Tên trộm lấy ba kiện hàng là đồ điện gia đình có giá trị, vậy thì số 5 không có nghĩa là 50 đồng, 500 đồng, mà chỉ có thể là khoảng 5.000 đồng. Đúng đến kỳ lạ, trong hồ sơ bản án ghi rõ trị giá tang vật khoảng 5.000 đồng.

5. Tên trộm cao khoảng 1m78, đó là vì số quẻ chủ 4 cộng thêm hào động 3 là 7, quẻ hồ 3, cộng thêm quẻ biến 5 là 8, cho nên đoán thân cao 1m78. Trần Toàn Nhân nói : Bát quái thật tuyệt, tầm vóc cũng chính xác không sai. Sau khi phá án không ít người trong cơ quan Trần Toàn Nhân biết được anh ta dùng bát quái để dự đoán đều cho rằng bát quái có tính khoa học rất cao, và cảm thấy rất kinh ngạc.

Ví dụ 7. Tháng 8 không phá được thì về sau càng khó.

Mùa thu năm 1990, giám đốc Sở bảo vệ của thành phố Cẩm Châu, để phá vụ án hung sát giết người đã không quản đường xá xa xôi tìm đến Tây An nhờ tôi dự đoán. Căn cứ thời gian phát sinh án, tôi lập được quẻ Lâm của quẻ Phục.

Năm 1990	tháng 5	ngày 20	giờ Hợi
Canh Ngọ	Nhâm Ngọ	Mậu Thân	Quý Hợi
QUẺ CHỦ : PHỤC	QUẺ BIẾN : LÂM	LỤC THẦN	
Từ tôn dậu kim ..	Từ tôn dậu kim ..	Chu tước	
Thê tài hợi thủy ..	Thê tài hợi thủy .. ứng	Thanh long	
Huynh đệ sữu thổ .. ứng	Huynh đệ sữu thổ ..	Huyền vũ	
Huynh đệ thìn thổ ..	Huynh đệ sữu thổ ..	Bạch hổ	
Quan quý dần mộc x	Quan quý mao mộc . thế	Phi xà	
Thê tài tý thủy . thế	Phụ mẫu tỵ hỏa .	Cầu trăn	

Ông Chu giám đốc sở tuy là sĩ quan cấp tá, làm công tác bảo vệ trong quân đội, nhưng ông rất hứng thú với nghiên cứu chu dịch, coi trọng thông tin dự đoán của bát quái. Ông nói : Các chiến sĩ ở cửa hàng căng tin của đơn vị chúng tôi một đêm bị người khác sát hại. Từ khi phát sinh sự việc cho đến nay vẫn chưa tìm ra đầu mối, hy vọng nhờ bát quái dự đoán để cung cấp thông tin cho việc phá án.

Tôi nói với giám đốc sở rằng : người chiến sĩ bị hại trong hoàn cảnh bị bất ngờ, có thể nói không kịp đề phòng. Hung thủ sau khi giết người, cướp đi một ít tiền, nhưng không nhiều, khoảng 100 đồng. Vì tiền trong cửa hàng đặt ở hai nơi, chỗ tiền nhiều nó chưa lấy được, có lẽ là vì không kịp. Tên tội phạm giết người cướp tiền đã chạy trốn về phía đông. Nó vóc người không cao lắm, hơi gầy. Đã đi về rừng cây phía đông, chỗ có ao hồ, gần đó có nhà máy luyện gang. Sau khi phát hiện vụ án, vì công an ở cách xa hiện trường khoảng 12 cây số, cho nên dù đã đến hiện trường cũng không tích cực lắm,

vì vậy việc phá án rất khó khăn. Nếu tháng 8, tháng 9 âm lịch năm nay không phá án được thì về sau sẽ rất khó khăn. Tương lai bọn tội phạm có khả năng bị phát giác, lộ ra ở vùng khác.

Giám đốc Chu nghe xong lời dự đoán của tôi, vừa phấn khởi, vừa kinh ngạc nói : Thấy Thiệu dự đoán thật chính xác, quả thật danh bất hư truyền, giống như tự mình tận mắt nhìn thấy. Chiến sĩ bị hại, tầm vóc không cao, khoảng 1m65, mặt không trắng. Hung thủ, sau khi giết người, đã đi về phía đông. Căn cứ vết bàn chân thì vóc người không cao. Theo quan sát hiện trường thì chiến sĩ bị hại trong điều kiện không được chuẩn bị sẵn sàng nên đã bị giết hại đột ngột. Tiền đặt ở hai chỗ : tiền trong két lớn chưa bị cướp đi, chỉ có 100 đồng trong ngăn kéo bàn bị lấy mất. Sở công an thành phố cách chỗ chúng tôi vừa đúng 12 km. Vì quân đội và địa phương là hai ngành khác nhau, nên việc phá án có gặp bất lợi... Giám đốc sở còn hỏi : thầy Thiệu từ trong quẻ có thể biết đêm đó trời sáng hay tối không ? Tôi nói : "Không phải trời sáng". "Đúng ! đêm hôm đó mưa to, sấm rền và chớp giạt".

Giải : Hào ứng huynh đệ sùu thổ là chiến sĩ bị hại. Vì ở cung khôn, lại là sùu thổ cho nên mặt không trắng, cao 1m65 là vì số quẻ chủ cộng hào động 2 là 1,6; số quẻ lâm là 10, chia cho 2 được 5, cho nên là 1m65. Vì số quẻ phục và quẻ lâm là 26, người không thể cao 2m6, hơn nữa sùu thổ vốn là tượng không cao nên tính là 1m65.

Nói chiến sĩ đó hoàn toàn bị bất ngờ là vì hào ứng huynh đệ sùu thổ là chiến sĩ, hào hai quan quý dẫn mộc là hung thủ, sùu và dẫn đều ở trong cung坎, rất gần nhau nên chiến sĩ đó không biết là mình bị giết, nên mới để cho hung thủ đi đến sát mình. Hơn nữa dẫn mộc bị thân kim của nhật kiến xung, nhật xung là ám động, cho nên hung thủ đi đến bên chiến sĩ, nhân bất ngờ mà giết hại.

Đoán tiền đề ở hai nơi, chỉ mới mất 100 đồng, số tiền còn lại nhiều hơn chưa bị mất là vì hào đầu thể tài của quẻ phục là 1, là ít, gần kề với hào hai quan quý dẫn mộc, là thủy sinh mộc, cho nên 100 đồng đã bị lấy mất. Hào năm thể tài hợi thủy là 12, là số nhiều, vì ở quẻ ngoại, hoặc để ở chỗ cao, cho nên dẫn mộc cách xa, chưa lấy được.

Nói hung thủ đi về phía đông, người không cao mà gầy là vì quan quý dẫn mộc vừa ở tử địa nên không vượng. Dẫn biến thành mao, mao là phương đông, là mộc. Quẻ hồ của quẻ lâm là chấn. Chấn là rừng cây to, quẻ hạ của quẻ phục là chấn biến thành đoài, đoài là chỗ ao hồ, chỗ có sắt thép.

Đoán đồn công an cách xa 12 cây số là căn cứ vào số của quẻ chủ. Hào tử tôn dậu kim là công an, vì ở quẻ khôn nên có nghĩa là bất động, suy ra có nghĩa là không tích cực giải quyết.

Nếu tháng 8, tháng 9 không phá án được thì về sau sẽ khó là vì tháng 8 kiến dậu, là tử tôn dậu kim gặp vượng địa còn quan quý dẫn mộc, mao mộc ở tuyệt địa. Tháng 7 là tuất, tuất thổ sinh dậu kim, cũng là kim vượng khắc mộc. Nếu ở vượng địa là thời cơ có lợi mà còn không phá nổi án, thì thời cơ không lợi càng khó phá.

Trung tuần tháng 11, ông Chu Giám đốc Sở gửi thư đến báo : Đúng như dự đoán, tháng 8, tháng 9 có thời cơ tốt nhưng vì đơn vị và địa phương phối hợp không tốt nên đã bỏ lỡ thời cơ. Đến nay án vẫn chưa phá được.

Thông tin mà bát quái dự đoán là thông tin tiên thiên, chỉ có thể nói cho ta biết thời cơ lợi và không lợi. Còn sự việc đó thành công hay không còn tùy thuộc vào sự cố gắng hậu thiên và vận khí của người đó tốt hay xấu. Cho nên chỉ có kết hợp cả hai mặt mới có thể đạt được mục đích công việc.

Chương 9

DỰ ĐOÁN VỀ HÔN NHÂN

Vấn đề hôn nhân nam nữ tức là vấn đề chọn phối hôn như thế nào cho vừa ý, lại vừa sống được với nhau đến đầu bạc răng long. Khoa học hiện đại về mặt này chưa có sự phân tích, lý giải thật hoàn chỉnh và hệ thống. Còn ở Trung Quốc trong sách Chu dịch đã bàn về hôn nhân, đó là điều độc nhất vô nhị trên thế giới. "Lời từ của Chu dịch" nói : "Có trời đất sau đó mới có vạn vật, có vạn vật sau đó mới có nam nữ, có nam nữ mới có cha con". "Nam nữ cấu tinh, vạn vật hóa sinh". Cho nên 64 quẻ trong Chu dịch đều liên quan với hôn nhân. Có quẻ như quẻ Tiềm là bàn về nam nữ tương phối, quẻ Cấu bàn về người phụ nữ mà cương cường quá thì không lấy được chồng. Quẻ tiểu súc nói về vợ chồng bất hòa... Đó đều là những lời bàn quan trọng về hôn nhân.

Chu dịch bàn về hôn nhân là lấy âm dương ngũ hành tương sinh tương hợp, sinh khắc chế hóa làm căn cứ chủ yếu. Đại thể tương sinh tương hợp là tốt; tương xung, tương khắc, tương hình là xấu. Đặc biệt nam gặp quẻ huynh đệ tri thể, nữ gặp quẻ tử tôn tri thể thì đối với hôn nhân vô cùng bất lợi. Vì nam huynh đệ tri thể là khắc vợ con, nữ tử tôn tri thể là khắc chồng. Đương nhiên, đó chỉ là hai loại hình chủ yếu trong nhiều loại hình khác nữa.

Tóm lại, cuộc hôn nhân có mỹ mãn hạnh phúc, vợ chồng có sống mãi đến đầu bạc răng long, hay có những cặp vợ chồng bất hòa coi nhau như thù địch đều là do sự sinh khắc chế hóa của âm dương ngũ hành dẫn đến. Đó là khách quan, không thay đổi do ý chí chủ quan của con người.

I - DỰ ĐOÁN VỀ HÔN NHÂN (I)

Dự đoán về hôn nhân phạm gặp được hào thể, hào ứng tương sinh cho nhau là tốt mà dễ thành. Quan vượng sinh cho hào thể là cuộc hôn nhân mỹ mãn và bền chặt. Hào tài vượng tương lâm nhật, nguyệt, hào động sinh hợp cho hào thể là vợ chồng yêu nhau say đắm. Nam gặp hào ứng là thể tài thì không những được vợ hiền, mà còn giỏi nội trợ, quán xuyến gia đình, còn hay được thêm của cải. Hào dụng thần sinh hợp, hào thể, hào thể, hào ứng tương hợp nhau là hôn nhân dễ thành, gia đình hòa thuận. Nam gặp hào ứng thể tài đắc địa là vợ đẹp mà phúc đức. Quan gặp thanh long là người chồng sang trọng; Tài gặp thanh long là người vợ phú quý, có nhiều tư trang.

Tài tinh được ngôi là nhờ vợ mà giàu. Phàm đoán hôn nhân, không phân biệt nam nữ, quẻ gặp lục hợp là tượng rất tốt. Nam đoán về vợ hào tài phải vượng; Nữ đoán về chồng thì hào quan phải hưng thịnh. Cả tài và quan đều vượng là cuộc hôn nhân dễ thành mà tốt.

Ví dụ 1. Hôn nhân dễ thành và vợ chồng thương yêu nhau.

Tháng 2/1984, ông Chu ở thành phố Tây An đến hỏi cuộc hôn nhân ra sao ? Tôi căn cứ giờ sinh của anh lập được quẻ Tỉnh của quẻ Nhu (sinh ngày Mậu dần, tháng giáp dần).



Xem qua tượng quẻ, tôi nói : "Anh và người yêu đều không phải là con cả. Người yêu anh nhà ở trong thành. Điều kiện kinh tế của cả hai gia đình đều hơi kém, nhưng gia đình người yêu có thể giúp đỡ anh, đối với anh rất tốt, nên khi anh đặt vấn đề thì gia đình ủng hộ ngay. Sau khi cưới, vợ chồng cũng sẽ hòa thuận yêu quý nhau. Ban đầu là cô ấy yêu anh, về sau anh cũng yêu cô ấy. Vợ chồng anh có thể chung sống với nhau đến đầu bạc răng long". Anh Chu nghe nói vừa vui sướng, vừa kinh ngạc nói : "Theo thầy thì cuộc hôn nhân này rất tốt, tôi rất mừng".

Giải : Nói hai người đều không phải là con cả là vì : quẻ nhu, quẻ thượng là khảm, là thủy, là quẻ thể; quẻ hạ là càn, là kim, là quẻ dụng, đều ở đất hưu tù. Quẻ nhu ở đất hưu tù cho nên kinh tế gia đình kém. Nói người yêu ở trong thành (hoặc sinh ở trong thành) là vì càn là kinh thành.

Cần kim là quẻ dụng là phía nữ, sinh cho quẻ thể khảm thủy là tượng phía nữ tìm đến phía nam, hay phía nữ đối với phía nam tốt. Sách "Mai hoa dịch số" có câu : "Dụng sinh thể thì hôn nhân dễ thành, hoặc được lợi nhờ hôn nhân". Nói về sau anh ta yêu lại cô ấy là vì quẻ biến tỉnh có quẻ thể sinh cho quẻ dụng.

Hai vợ chồng từ ngày kết hôn đến nay đã hơn ba mươi năm mà vẫn thân mật như đôi uyên ương thuở ban đầu.

Ví dụ 2. Người yêu ở phương tây nam.

Tháng 3/1984, cô Lâm ở cơ quan tôi, một lúc tìm hiểu mấy đối tượng, nếu bên nam không phải vừa thấy mặt đã chê thì cũng nửa chừng bỏ dỡ. Vì thế cô rất đau khổ, công tác cũng bị ảnh hưởng, suốt ngày ủ rũ buồn rầu. Cuối cùng cô tìm đến tôi nhờ đoán xem khi nào thì tìm được đối tượng.

Được quẻ Tốn của quẻ Lâm

Năm 1984

tháng 3

ngày 28

giờ Dậu

Giáp Tý

Mậu Thìn

Nhâm Thìn

Kỷ Dậu

Tôi nói với cô Lâm : người chồng tương lai của cô ở phương tây nam nhà cô. Anh ấy không trắng lắm. Trong tháng 4 sẽ có người ở phương tây nam đến đặt vấn đề tìm hiểu và sẽ thành. Tháng 9 hoặc tháng 12 năm nay có thể kết hôn. Sau khi cưới, anh ta đối với cô cũng tốt, nhưng hay cãi nhau, thậm chí đòi ly hôn, nhưng ly hôn không nổi.

Cô Lâm đã thấy vững dạ, nên không lo lắng và không hay đi ra ngoài nhờ người giới thiệu, chỉ chờ có người đến tìm hiểu như lời dặn. Quả nhiên tháng 4 có một thanh niên từ phương tây nam đến cầu hôn. Mới gặp nhau đã thấy vừa lòng. Về sau kết hôn vào tháng 12. Năm 1987, cãi nhau định ly hôn, nhưng không ly hôn được.

Giải : Đoán người yêu ở phương tây nam là vì quẻ lâm có quẻ thượng là khôn, là quẻ dụng, là tây nam. Đoán tháng 4 có người đến đặt vấn đề là căn cứ vào tháng 4 ty hỏa sinh cho khôn thổ, thổ lại sinh cho quái kim, kim trường sinh ở ty. Gặp quẻ dụng sinh quẻ thể là hôn nhân dễ thành, cho nên đặt vấn đề là thấy ứng thuận. Đoán tháng sáu kết hôn, là vì quẻ khôn lâm nguyệt kiến vượng địa sinh cho quái kim.

Năm 1987 cãi nhau đòi ly hôn là vì : quẻ hồ của quẻ lâm là quẻ phục, quẻ phục trên là khôn thổ, dưới là chấn mộc. Mộc lâm thái tuế mao mộc mà khắc khôn thổ. Nhưng chấn mộc có quái kim khắc nên vợ chồng ly thân một năm, sau đó lại hòa hợp.

Ví dụ 3. Sinh con trong năm kết hôn.

Tháng 3/1984, có người bà con ở Hồ Bắc gửi thư đến cho tôi hỏi : con họ năm nào có thể kết hôn. Căn cứ vào ngày sinh (ngày mậu ngọ, tháng tân mùi), tôi lập được quẻ Bốc của quẻ Tấn.

QUẺ CHỦ : TẤN

Quan quý ty hỏa .
Phụ mẫu mùi thổ ..
Huynh đệ dậu kim O thế
Thê tài mao mộc ..
Quan quý ty hỏa ..
Phụ mẫu mùi thổ .. ứng

QUẺ BIẾN : BỐC

Thê tài dần mộc .
Tử tôn tý thủy .. thế
Phụ mẫu tuất thổ ..
Thê tài mao mộc ..
Quan quý ty hỏa .. ứng
Phụ mẫu mùi thổ ..

Quẻ này hào thế và hào ứng tương sinh cho nhau, tài quan tương sinh cho nhau, nên hôn nhân dễ thành, mà vợ chồng cũng yêu nhau, nhưng không nên gặp huynh đệ dậu kim động mà tri thế, cũng không nên có thê tài tử ở lệnh ngày, mộ ở nguyệt kiến. Vì thế, cuộc hôn nhân này khó bền chặt đến đâu bạc răng long.

Vì cả hai người yêu nhau như keo sơn, hai gia đình cũng rất mãn ý, cho nên khi đoán khó mà nói thẳng vấn đề với họ. Nên tôi chỉ khuyên, sau khi

kết hôn phải quan tâm lẫn nhau, gắn bó với nhau. Mùa xuân 1987 có thể kết hôn, mùa đông đã sinh cháu. Về sau quả nhiên sinh cháu trong năm kết hôn.

Giải : Năm 1987 sinh con trong năm kết hôn là vì : Dậu kim là hào thế, Mão mộc là hào tài. Năm 1987 là năm Mão là Dậu kim được thời của tài, được tài như được vợ. Thê tài Mão mộc gặp Dậu là phá ví dụ như phá thân. Nữ kết hôn là phá thân, sinh con cũng là phá thân.

Ví dụ 4. Năm 1987 nhất định kết hôn.

Khi bà Liễu ở cơ quan tôi nhờ đoán vận cho con có hỏi : khi nào thì con bà có người yêu, người yêu ở vùng nào, khi nào thì có thể kết hôn. Theo ngày sinh (ngày canh Thìn, tháng quý Hợi) tôi lập được quẻ Tỷ của quẻ Kiến.

QUẺ CHỦ : KIẾN

Tử tôn tý thủy ..

Phụ mẫu tuất thổ .

Huynh đệ thân kim .. thế

Huynh đệ thân kim O

Thê mao :

Quan quý ngọ hỏa ..

Phụ mẫu Thìn thổ .. ứng

QUẺ BIẾN : TỶ

Tử tôn tý thủy .. ứng

Phụ mẫu tuất thổ .

Huynh đệ thân kim ..

Thê tài Mão mộc .. thế

Quan quý ngọ hỏa ..

Phụ mẫu Mùi thổ ..

Tôi nói với bà Liễu : con bà năm 1986 có thể tìm được người yêu. Đối tượng con bà ở phương đông bắc hoặc phương đông nhà bà. Năm 1987 sẽ kết hôn. Nhưng con trai bà khác vợ nên sẽ kết hôn hai lần. Bà nói : Những cái khác thì tôi xin chịu, nhưng năm 1987 tuyệt đối không cưới được, vì năm 1988 cháu mới tốt nghiệp nghiên cứu sinh. Nó nói : chờ sau khi tốt nghiệp mới nghĩ đến kết hôn. Chúng tôi cũng đồng ý và kiên trì ý kiến này. Tôi lại khẳng định lần nữa : Đến lúc đó thì bà không quyết định được nữa, mà do phía nữ nhất định yêu cầu năm 1987 kết hôn. Về sau quả nhiên con bà năm 1986 tìm được một cô gái ở phương đông bắc. Năm 1987 vì phía nữ kiên quyết yêu cầu kết hôn, nên đành phải kết hôn.

Giải 1986 là năm dần, hào thế thân kim tuy tương xung với dần, nhưng gặp dần là gặp vợ, hơn nữa dần cùng với quẻ tổ hợp thành dần, ngọ, tuất thành quan cục, hoặc dần mộc sinh cho quan quý ngọ hỏa mà gây nên.

Đoán người yêu nhà ở phương Đông bắc là vì dần ở cung坎, là phương đông bắc. Năm 1987 phía nữ kiên quyết yêu cầu kết hôn là vì thê tài Mão mộc phục dưới quan quý ngọ hỏa, là tài đến sinh quan, nữ sinh nam tức tìm đến nam. Năm 1987 lại là năm Mão, đúng là năm tài vượng, cũng là lúc nữ vượng cho nên thành hôn.

Ví dụ 5. Hai lần kết hôn ở năm mao.

Tháng 10/1984, ông Nguyễn ở một nhà máy thuộc thành phố Tây An nhờ tôi đoán vận. Tôi đoán ông ta đã ly hôn và nói : năm 1985 nhất định sẽ tái hôn. Theo ngày sinh là ngày tân tỵ, tháng thìn lập được quẻ Phủ của quẻ Tụy.

QUẺ CHỦ : TỤY

Phụ mẫu mùi thổ x
Huynh đệ dậu kim . ứng
Tử tôn hợi thủy .
Thê tài mao mộc ..
Quan quý tỵ hỏa .. thế
Phụ mẫu mùi thổ ..

QUẺ BIẾN : PHỦ

Phụ mẫu tuất thổ . ứng
Huynh đệ thân kim .
Quan quý ngọ hỏa .
Thê tài mao mộc .. thế
Quan quý tỵ hỏa ..
Phụ mẫu mùi thổ ..

Tôi nói với ông Nguyễn : "Năm 1981 ông đã ly hôn". "Đúng !" "Năm 1985 có thể tìm thấy đối tượng, lại kết hôn lần nữa". Về sau quả đúng năm 1985 ông Nguyễn tìm được đối tượng và kết hôn luôn trong năm đó.

Giải : Nam đoán về nữ hào thế nên dương, hào ứng nên âm. Nay quẻ gặp hào thế âm, hào ứng dương là nghịch lý. Hơn nữa hào thế, hào ứng đều ở vương địa, tương khắc nhau là vợ chồng không ai nhường ai. Năm 1981 là năm tân dậu, là hào ứng huynh đệ lâm thái tước mà khắc thê tài mao mộc, do đó mà ly hôn.

Năm 1985 sẽ tìm thấy đối tượng và kết hôn là vì : 1985 là năm Sửu, huynh đệ dậu kim nhập mộ không xung khắc thê tài nên hào thê tài mao mộc sinh cho hào thế.

Ví dụ 6. Hôm sau nhất định thuyết phục được đối tượng.

Tháng 3/1986, cô Từ ở cơ quan tôi vì mấy lần nói chuyện với đối tượng mà chưa thành, đến nhờ tôi đoán khi nào thì có đối tượng. Ngày mậu tỵ, tháng nhâm thìn tôi lắc thẻ được quẻ Tụng.

THIÊN THỦY TỤNG

Tử tôn tuất thổ .
Thê tài thân kim .
Huynh đệ ngọ hỏa . thế
Huynh đệ ngọ hỏa ..
Tử tôn thìn thổ .
Phụ mẫu dần mộc .. ứng

Tôi nói với cô Từ tuy có thể thành hôn nhưng không lý tưởng. Ngày hôm sau đối tượng sẽ đồng ý. Cô Từ cười nói : thấy Thiệu đừng đùa. Bây giờ, ngay đến bóng dáng đối tượng còn chưa có, nói chi đến chuyện thành hôn.

Hôm sau cô Từ có người đến đặt vấn đề, ngày thứ ba thì đồng ý với nhau. Tháng 10 năm đó tổ chức cưới.

Giải : Nói hôn nhân không lý tưởng là vì : nữ đoán nam hào thể nên âm, hào ứng nên dương. Ở đây hào thể và hào ứng ngược lại. Trong quẻ huỳnh đệ ngộ hỏa tri thể mà tuần không, tý thủy nhật kiến làm quan tinh, lại mộ ở nguyệt kiến. Nhưng may nhờ tý thủy nhập mộ không xung khắc được hào thể nên hào thể và hào ứng tương sinh cho nhau.

Ngày thứ ba là ngày dần, dần mộc sinh cho hào thể ngộ hỏa, cho nên nói : hai bên tán thành nhau. Tổ chức cưới vào tháng 10 là vì ở tháng đó phu tinh lâm vượng địa.

Ví dụ 7. Vợ chồng thương yêu nhau nhưng chồng tính nhu nhược vợ cứng rắn. Tháng 4/1987, khi tôi giảng bài ở Bắc Kinh, chị Giang là cán bộ ở 1 viện nghiên cứu nhờ đoán hôn nhân ra sao. Lắc thẻ được quẻ Khuê của quẻ Phê hạp (ngày mậu thân, tháng giáp Thìn).

QUẺ CHỦ : PHÊ HẠP

Tử tôn tỵ hỏa .
Thê tài mùi thổ .. thế
Quan quý dậu kim .
Thê tài Thìn thổ ..
Huỳnh đệ dần mộc x ứng
Phụ mẫu tý thủy .

QUẺ BIẾN : KHUÊ

Tử tôn tỵ hỏa .
Thê tài mùi thổ ..
Quan quý dậu kim . thế
Thê tài Sửu thổ ..
Huỳnh đệ mao mộc .
Tử tôn tỵ hỏa . ứng

Tôi nói : 1 - Chị năm 1969 đã kết hôn. 2 - Quan hệ vợ chồng khá tốt, nhưng chị hay tự ái, còn tính cách của chồng hơi yếu luôn nghe theo chị. Năm nay anh ấy nếu sức khỏe không tốt thì trong công việc cũng sẽ không thuận. Từ nay về sau hôn nhân sẽ không có vấn đề gì.

Cô Giang nghe xong vô cùng kinh ngạc nói : "Tôi tuy là nữ xưa nay làm công tác chính trị nên không tin đoán mệnh bao giờ, cũng chưa hề đoán mệnh. Hôm nay lần đầu phá lệ, nhờ thầy Thiệu đoán. Những lời thầy nói hoàn toàn phù hợp với sự thật. Tính nết tôi không tốt, chồng tôi luôn phải nhường tôi. Năm nay sức khỏe chồng tôi không được tốt lắm, công việc cũng không thuận, nên tôi rất lo lắng cho chồng.

Giải : 1969 là năm kỷ dậu, là quan tinh lâm thái tuế mà gặp quan, hơn nữa hào thể thê tài với dụng thần dậu kim là tài quan tương sinh. Tính nết vợ mạnh mẽ hơn chồng là vì ly hỏa là quẻ thể lâm vượng địa, còn chấn mộc lâm suy địa, mộc lại sinh hỏa cho nên vợ mạnh chồng yếu. Mặt khác theo sáu hào mà nói quan quý dậu kim ở tù địa, thê tài mùi thổ lâm nguyệt kiến vượng địa, cũng là tượng vợ mạnh chồng yếu.

Nói quan hệ vợ chồng tốt là vì : hào thể và quan quĩ dậu kim tương sinh cho nhau. Hào ứng huỳnh đệ dần mộc tuy lâm hào động, nhưng quan tinh bị nhật kiến thân kim chế ngự nên không khắc hào thể. Vì vậy quan hệ vợ chồng không có vấn đề gì.

Năm 1987 sức khỏe của chồng không tốt, hoặc công việc không thuận, vì quan tinh dậu kim xung khắc thái tuế mao mộc mà gây ra. Hiện nay cặp vợ chồng này quan hệ vẫn tốt như cũ. .

Ví dụ 8. Nhất định sẽ cưới nhau.

Tháng 3/1988, cô giáo ở một viện cảnh sát đã đứng tuổi, bố mẹ cô rất lo lắng về việc thành lập gia đình của cô. Qua người khác giới thiệu, nhờ tôi đoán cho cô ấy. Ngày tân dậu, tháng kỷ tỵ được quẻ Thăng của quẻ Tỉnh.

QUẺ CHỦ : TỈNH

Phụ mẫu tỵ thủy ..
Thê tài tuất thổ O thể
Quan quĩ thân kim ..
Quan quĩ dậu kim .
Phụ mẫu hợi thủy . ứng
Thê tài sũu thổ ..

QUẺ BIẾN : THĂNG

Quan quĩ dậu kim ..
Phụ mẫu hợi thủy ..
Thê tài sũu thổ .. thể
Quan quĩ dậu kim .
Phụ mẫu hợi thủy .
Thê tài sũu thổ .. ứng

Quẻ này quan quĩ hiện hai lần, lấy dậu quan nhật kiến làm dụng thần. Tôi nói với cô giáo : việc hôn nhân đại sự của cô sở dĩ không thuận là vì lúc nói đến chuyện yêu đương đều xuất hiện hiện tượng tranh chấp. Nói nôm na bắt cả hai tay, hơn nữa hào tài và hào quan đều xuất hiện hai lần là hôn nhân không thuận, cho nên việc khó thành. Đến năm 1989 nhân duyên đến nhất định sẽ được thành hôn. Về sau quả nhiên năm 1989 thì cưới chồng.

Giải : Quẻ có hai hào tài, hai hào quan, điều đó không những là về hôn nhân có sự tranh chấp mà cũng là tượng trưng hôn.

Trong quẻ có hai hào tài, hai hào quan, đáng lẽ cứ 1 tài phối với 1 quan. Nhưng hào đầu thổ tài ở tuần không, như vậy xảy ra tình trạng chỉ có 1 hào tài hai hào quan, nên sinh ra tranh chấp, cho nên nói hôn nhân không thuận, khó thành.

Đoán năm 1989 kết hôn là vì nguyệt kiến tỵ hỏa tổ hợp với tỵ dậu sũu của quẻ thành quan cục, là quan vượng. Quan tinh thân kim bị thái tuế tỵ hỏa tương hình mất, lại hóa thành mộ cho nên chỉ còn lại 1 quan tinh dậu kim. Hào thể tuất thổ được thái tuế tỵ hỏa sinh cho, hào thể lại sinh cho quan tinh tức là quan tinh và hào thể tương sinh cho nhau, lại còn được thái tuế sinh cho hào thể nên năm đó ắt sẽ có tin mừng. Vì vậy năm 1989 là năm nhân duyên đến, kết hôn sẽ thành.

II – DỰ ĐOÁN VỀ HÔN NHÂN (2)

Cuộc hôn nhân tốt là hôn nhân hạnh phúc mỹ mãn, vợ chồng song toàn, đầu bạc răng long. Hôn nhân không tốt là nếu không chia lìa thì cũng có một người chết.

Nam đoán hôn nhân, gặp hào huỳnh đệ trì thế là tổn thương vợ hoặc tái hôn. Nữ đoán hôn nhân gặp tử tôn trì thế là thương tổn chồng, hoặc tái giá.

Nam đoán hôn nhân hào tài gặp không vong là chủ về mất vợ. Nữ đoán hôn nhân quan tinh gặp không vong là chủ về mất chồng. Nữ mà quan tinh nhược nếu chồng không chết thì sức khỏe cũng yếu.

Nam đoán hôn nhân trong quẻ có hai hào thể tài nếu không tái hôn thì cũng là tượng cưới nhiều lần. Nữ đoán hôn nhân trong quẻ có 2 hào quan quý không tái giá thì cũng gặp những điều xấu bất ngờ.

Hào thể, hào ứng âm dương ngược nhau, nam đoán hôn nhân mà hào âm trì thế, hào tài trì thế. Nữ đoán hôn nhân mà hào dương trì thế, quan tinh trì thế đều là tượng vợ lấn quyền chồng.

Hào thể hóa thoái là chồng phụ vợ, hoặc vợ phản chồng.

Hào quan quý hưu tù là không chung sống đến cuối đời, hào thể tài hưu tù tất nửa đường chia tay.

Hào quan quý phục dưới hào tài là người chồng đang có vợ; hào tài phục dưới quan quý là người nữ đang có chồng.

Hào quan quý khắc hào thể thì không thể thành hôn, càng phải đề phòng tai họa. Quẻ gặp 2 hào quan quý, không có hào thể tài thì không nên kết hôn, nếu không thì sẽ có người chết hoặc ly hôn.

Hào thể tài gặp vượng địa, hào huỳnh đệ gặp hưu tù là suốt đời vợ chồng không hòa thuận.

Hào huỳnh đệ trì thế, hào tài vượng có thể địch lại huỳnh đệ là vợ chồng căm ghét nhau.

Quẻ gặp nhật, nguyệt, hào động xung khắc hào thể, động mà hóa thành huỳnh đệ là cưới xong có chuyện tử biệt sinh ly. Hào tài hóa thành hào quan quý, hoặc quan quý hóa thành thể tài, hào tài hóa thành huỳnh đệ, hoặc ngược lại huỳnh đệ hóa thành thể tài là nhất định có sự tử biệt giữa vợ chồng.

Quẻ gặp lục xung, hoặc gặp hào thể tài, quan quý ở đất hưu tù tử tuyệt, nếu không ly hôn thì cuộc sống cũng nghèo đói, chết non.

Hôn nhân tốt hay xấu trong sách "Chu dịch dự đoán học" đã bàn đến chi tiết rõ ràng. Chỉ cần kỹ thuật đoán quẻ cao cường thì cho dù là quá khứ, hiện tại hay tương lai đều có thể đoán được. Hôn nhân là việc đại sự. Những người đến đoán về hôn nhân phần nhiều đều gặp trắc trở, thậm chí gặp hoàn cảnh đau khổ. Trong những ghi chép về dự đoán của tôi, những trường hợp hôn nhân bất hạnh có đến hàng trăm ví dụ. Hôn nhân không tốt là việc có thể đề phòng, có thể tránh được. Ly hôn thực ra không phải bao giờ cũng xấu, chỉ có chết mới là điều không tốt. Chỉ khi không thể đề phòng được, hoặc là bất lực, nhưng nếu được dự đoán thì cũng sẽ có điều lợi về mặt chuẩn bị tư tưởng, không để đến nỗi khi bất hạnh giáng xuống vì chịu đựng không nổi, tai họa sét đánh mà làm cho bản thân đau khổ vô cùng.

Ví dụ 1. Khắc liên tiếp ba vợ.

Mùa hè năm 1985, bố ông Hứa ở cơ quan tôi đến Tây An. Ông Hứa tìm tôi nhờ đoán vận cho cụ. Căn cứ vào ngày giờ sinh (ngày giáp tuất, tháng kỷ tỵ) tôi lập được quẻ Khuê của quẻ Tốn.

QUẺ CHỦ : TỐN

Quan quý dân mộc . ứng

Thê tài tỵ thủy ..

Huynh đệ tuất thổ x

Huynh đệ sửu thổ .. thế

Quan quý mao mộc .

Phụ mẫu tỵ hỏa .

QUẺ BIẾN : KHUÊ

Phụ mẫu tỵ hỏa .

huynh đệ mùi thổ ..

Tử tôn dậu kim . thế

Huynh đệ sửu thổ ..

Quan quý mao mộc .

Phụ mẫu tỵ hỏa . ứng

Xem qua tượng quẻ, tôi nói với anh Hứa : bố anh khắc liên tiếp 3 vợ mà còn chưa ngừng. Bố anh Hứa là ông cụ đã hơn 80 tuổi. Nghe xong ông cụ nói : Đúng ! Tôi đã lấy 3 lần vợ đều chết cả, sau đó không dám lấy vợ nữa.

Giải : Trong quẻ hào huynh đệ hiện bốn lần mà trì thế, huynh đệ lại hóa thành huynh đệ, hào thế lâm nhật kiến, được nguyệt kiến sinh là thân vượng, khí mạnh. Thê tài tỵ thủy tuyệt ở nguyệt kiến, lại bị nhật lệnh khắc và hóa thành huynh đệ mùi thổ khắc trở lại. Thê tinh bị khắc mà không có sinh nên chắc chắn là chết. Cho nên nam gặp huynh đệ trì thế tất sẽ có tang vợ.

Ví dụ 2. Quan hệ con trai và con dâu khó qua được năm 1987.

Ông Hứa sau khi đoán cho bố, lại nhờ tôi đoán về quan hệ của con trai và con dâu. Ngày nhâm thìn, tháng bính thân được quẻ Độn của quẻ Đồng nhân.

QUÊ CHỦ : ĐỒNG NHÂN

Tử tôn tuất thổ . ứng
 Thê tài thân kim .
 Huynh đệ ngộ hỏa .
 Quan quý hội thủy . thế
 Tử tôn sừ thổ ..
 Phụ mẫu mao mộc O

QUÊ BIẾN : ĐỘN

Tử tôn tuất thổ .
 Thê tài thân kim . ứng
 Huynh đệ ngộ hỏa .
 Thê tài thân kim .
 Quan quý ngộ hỏa .. thế
 Tử tôn thìn thổ ..

Tôi nói với ông Hứa : quan hệ vợ chồng con anh khó qua được năm 1987. Anh Hứa hỏi lại : "Sao lại thế được, chúng nó hai người như một. Kết hôn đã 5, 6 năm nay mà chưa hề một lần nóng mặt cãi nhau".

Thực tế : năm 1987, họ ly hôn nhau một cách êm thấm.

Giải : Trong quê hào thế vượng, hào tài vượng, 1 quan 1 tài lại tương sinh cho nhau vốn là tượng rất tốt. Nhưng không nên tài vượng huynh suy. Vì huynh đệ suy không thể chế ngự thân tài, nên thê (vợ) tất có ngoại tâm. Hào thế quan tinh hội thủy hóa xuất thành thê tài thân kim sinh trở lại hào thế đó là tượng vợ tái giá, cũng là tượng ly hôn.

Ly hôn ứng vào năm 1987 là vì hào dậu mao mộc động hợp mất tuất thổ, tử tôn sừ thổ bị thái tuế khắc, thê tài thân kim không được sinh, quan quý hội thủy không bị chế ngự, hào mao mộc trợ giúp huynh đệ ngộ hỏa nên kiếp tài. Thực tế tình hình là vợ đã hẹn hò với người khác.

Ví dụ 3. Sang năm 1986 lại tái hôn.

Mùa đông năm 1985, cô Vi ở cơ quan tôi xin đoán hôn nhân. (Ví dụ này đã được dẫn ra ở trang 283 của sách "Chu dịch dự đoán học", về mặt thời gian có sai sót). Ngày tân tỵ, tháng canh thân tôi đoán được quê Tuy của quê Truân.

QUÊ CHỦ : TRUÂN

Huynh đệ tỵ thủy ..
 Quan quý tuất thổ . ứng
 Phụ mẫu thân kim x
 Quan quý thìn thổ ..
 Tử tôn dần mộc .. thế
 Huynh đệ tỵ thủy .

QUÊ BIẾN : TÙY

Quan quý mùi thổ .. ứng
 Phụ mẫu dậu kim .
 Huynh đệ hội thủy .
 Quan quý thìn thổ .. thế
 Tử tôn dần mộc ..
 Huynh đệ tỵ thủy .

Tôi nói với cô Vi : "Tốt nhất tạm thời chưa nên kết hôn, sang năm 1986 hãy nghĩ đến". Cô ta nói : "Tất cả đều đã chuẩn bị tốt, tình cảm cũng thấm thiết, không đến nỗi nghiêm trọng như thế". Cuối năm, sau khi kết hôn, năm 1986 lại ly hôn.

Gidi : Nữ gặp tử tôn trì thế, quan tinh trùng lập là tượng khắc chồng tái giá. Năm 1986 ly hôn là vì hào thế tử tôn dần mộc lâm thái tuế vượng

địa, còn hào phụ mẫu thân kim rơi vào đất hưu tù nên khó chế ngự dần mộc, quan tinh ở tử địa, bị khắc lại không có sinh, cho nên ly hôn.

Ví dụ 4. Vì cha mẹ kích động mà ly hôn.

Tháng 3/1985, anh Lý đến tìm tôi nhờ đoán vận khí. Ngày giáp dần, tháng bính thân được quẻ Giải của quẻ Vị tể.

QUẺ CHỦ : VỊ TỂ

Huynh đệ ty hỏa O ứng
Tử tôn mùi thổ ..
Thê tài dậu kim .
Huynh đệ ngọ hỏa .. thế
Tử tôn thìn thổ .
Phụ mẫu dần mộc ..

QUẺ BIẾN : GIẢI

Tử tôn tuất thổ ..
Thê tài thân kim .. ứng
Huynh đệ ngọ hỏa ..
Huynh đệ ngọ hỏa ..
Tử tôn thìn thổ . thế
Phụ mẫu dần mộc ..

Tôi nói : anh Lý, hôn nhân của anh không thuận. Năm 1965 anh đã ly hôn, chủ yếu là vì anh khắc vợ, còn một nguyên nhân khác nữa là : bố mẹ anh khiêu khích, muốn anh ly hôn. Anh Lý ngạc nhiên nói : "Đúng ! Tôi năm 1965 đã ly hôn, bố mẹ tôi kiên quyết yêu cầu như thế".

Giải : Trong quẻ thê tài dậu kim tuy lâm nguyệt kiến mà vượng, nhưng một nữ khó mà địch được bốn hào huynh đệ. Huynh đệ tri thế, huynh đệ lại biến thành huynh đệ, thê tài dậu kim lại hóa thành huynh đệ ngọ hỏa khắc trở lại, thật là tượng không ly hôn thì chết.

1965 là năm ất tỵ, năm hỏa, đúng là huynh đệ lâm thái tuế, huynh đệ ty hỏa vốn vượng, lại được phụ mẫu dần mộc sinh cho, cho nên lần ly hôn năm 1965 là do cha mẹ khiêu khích mà dẫn đến.

Ví dụ 5. Mong thấy giữ bí mật cho tôi.

Mùa đông năm 1985, cô Nam ở cơ quan nhờ tôi đoán vận khí từ nay về sau xem tốt hay xấu. Ngày ất tỵ, tháng nhâm tuất được quẻ Đoài của quẻ Lý.

QUẺ CHỦ : LÝ

Huynh đệ tuất thổ O
Tử tôn thân kim . thế
Phụ mẫu ngọ hỏa .
Huynh đệ sửu thổ ..
Quan quý mao mộc . ứng
Phụ mẫu tỵ hỏa .

QUẺ BIẾN : ĐOÀI

Huynh đệ mùi thổ .. thế
Tử tôn dậu kim.
Thê tài hợi thủy.
Huynh đệ sửu thổ .. ứng
Quan quý mao mộc .
Phụ mẫu tỵ hỏa .

Xem xong tượng quẻ, tôi nói : cô đã từng ly hôn. Người chồng cũ của cô lớn tuổi hơn cô nhiều. Cô Nam vừa lo lắng vừa ngạc nhiên nói : Thấy có thể

xem ly hôn bao giờ không ? Tôi nói : Năm 1988. Cô Nam thừa nhận : Đúng thế ! nhưng mong thầy giữ bí mật cho tôi. Những người ở bộ phận tôi không có ai biết việc này.

Giải : Quẻ Lý, quẻ thượng là càn, là quẻ dụng, là lão nam; quẻ hạ là Đoài, là quẻ thể, là thiếu nữ. Tức lão nam phối với thiếu nữ và tượng không tương xứng, cũng chứng tỏ nam tuổi lớn hơn nữ nhiều.

Trong quẻ hào tử tôn thân kim trì thể, được hào 6 huỳnh đệ tuất thổ động sinh cho, hào tử tôn lại hóa thành tiến thân. Phu tinh mao mộc ở dương địa mà tuấn không, cho nên tử tôn trì thể tất phải tái giá.

Đoán năm 1988 ly hôn, vì đó là năm tuất, cũng là hào sáu tuất thổ lâm thái tuế mà sinh cho hào tử tôn thân kim để khắc quan quý mao mộc.

Ví dụ 6. Nếu kết hôn thì sẽ ly hôn.

Tháng 10/1983, Dương báo cho tôi biết, con ông sắp kết hôn, mời tôi đến dự cưới, và nhờ tôi đoán thử cuộc hôn nhân này có tốt không. Ngày đình mào, tháng ất Dậu được quẻ Tụng của quẻ Cấn.

QUẺ CHỦ : CẤN

Phụ mẫu tuất thổ .
Huỳnh đệ thân kim .
Quan quý ngộ hỏa . ứng
Huỳnh đệ dậu kim O
Tử tôn hội thủy .
Thê dẫn :
Phụ mẫu sừ thổ .. thế

QUẺ BIẾN : TỤNG

Phụ mẫu tuất thổ .
Huỳnh đệ thân kim .
Quan quý ngộ hỏa . thế
Quan quý ngộ hỏa ..
Phụ mẫu thìn thổ.

Thê tài dẫn mộc .. ứng

Tôi xem quẻ xong nói với ông Dương : Ông đáng lẽ không nên cho con kết hôn, vì cưới xong thì sẽ ly hôn. Cuối cùng là mất của mà cũng chẳng có dâu, thậm chí còn kiện tụng rất đen đủi. Ông Dương không tin, nói : Cái trò đoán mệnh này xưa nay tôi vốn không tin. Chúng nó yêu nhau lắm, gần bó như keo sơn, như bóng với hình, làm sao có thể bỏ nhau được. Kết quả là kết hôn chưa đến 10 ngày thì cô dâu đòi ly hôn, không những tiêu phí nhiều tiền vô ích, mà còn đập nát nhiều thứ quý giá ở trong nhà. Cho nên cưới xong con trai trở thành tay không, còn thua cả kiện.

Gidi : Quẻ Cấn có nghĩa là : Nữ cương cường thì khó lấy được chồng, cũng tức là tượng hôn nhân không tốt.

Trong quẻ hào thể và hào ứng nghịch lý, tức là nam đoán hôn nhân hào thể nên dương, hào ứng nên âm, nay trong quẻ hào thể là âm, hào ứng là dương lại còn lâm quan quý, tuy là hào thể, hào ứng có tương sinh cho nhau, nhưng đã nghịch lý thì chắc chắn là bất lợi.

Trong quẻ chỉ có hào quan quý mà không có hào thể tài là không thể lấy vợ. Càng kỳ hơn là hào thể sừ thổ biến thành thể tài dần mộc khắc trở lại hào thể, là tượng không tốt.

Khảng định nếu cưới thì sẽ ly hôn là vì : Thể tài dần mộc gặp 1983 là năm Hợi, đúng là đất trường sinh, nhưng hào thể hui tù, bị khắc mà không có sinh cho nên kết hôn rồi nhất định sẽ ly hôn.

Quẻ Tụng chủ về kiện tụng. Năm 83 là năm quý Hợi, Hợi thủy vượng, quan quý ngọ hỏa không sinh được cho sừ thổ, mà còn phương hại hào thể sừ thổ. Quẻ Tụng là quẻ thể sinh cho quẻ dụng cho nên rõ ràng thua kiện.

Ví dụ 7. Tất sẽ có sự tái giá.

Mùa đông năm 1986, một phóng viên Đài truyền hình tỉnh đến nhờ tôi đoán vận. Ngày tân Hợi, tháng Mậu Ngọ được quẻ Tụ của quẻ Hàm.

QUẺ CHỦ : HÀN

Huynh đệ mùi thổ .. ứng
Huynh đệ Dậu kim .
Tử tôn Hợi thủy .
Huynh đệ thân kim O thể
Thể mao :

Quan quý ngọ hỏa ..

Phụ mẫu Thìn thổ ..

QUẺ BIẾN : TỤ

Phụ mẫu mùi thổ ..
Huynh đệ Dậu kim . ứng
Tử tôn Hợi thủy .
Thể tài Mão mộc ..

Quan quý ty hỏa .. thể

Phụ mẫu mùi thổ ..

Tôi căn cứ tượng hào nói lời dự đoán với cô, và cuối cùng nói thẳng ra rằng : Hôn nhân của cô không thuận, chắc chắn sẽ có tái giá. Người chồng hiện nay của cô vốn đã có vợ. Người vợ đó nếu không phải là ly hôn thì đã chết. Cô và chồng cô sau này đều có chuyện lập lại gia đình. Cho nên năm 1989 không ly hôn thì năm 1990 cũng phải ly hôn. Cô ta nói : Hai vợ chồng chúng tôi từ kết hôn đến nay quan hệ vẫn tốt, còn có thể ly hôn à ? Tôi thấy cô còn nghi ngờ nên nói rõ : Thực tiễn là tiêu chuẩn kiểm nghiệm chân lý. Đến lúc đó, cô sẽ hiểu được tính chính xác của lời dự đoán hôm nay.

Quá trình phát triển của sự vật là tuân theo quy luật âm dương ngũ hành, sinh khắc chế hóa một cách nghiêm ngặt. Nữ phóng viên này năm 1989 đòi ly hôn chồng, về sau lại hòa thuận với nhau. Cuối cùng tháng 5 năm 1990 thì ly hôn thật.

Giải : Đoán cho nữ đáng lẽ hào âm tri thể, ở đây quẻ lại do hào dương tri thể, còn hào ứng là âm, đó là nghịch lý. Hơn nữa hào thân kim tri thể thân lâm mộc dụng là bại địa, cho nên hôn nhân không lợi.

Hào thể thân kim tương khắc với dụng thân quan tinh, hơn nữa quan tinh ngọ hỏa lâm nguyệt kiến vượng địa. Trong sách "Chu dịch và dự đoán

học" có nói : "Quan quý khắc hào thể thì không thể kết hôn, càng phải đề phòng gặp tai họa". Cho nên ở quẻ này có tượng ly hôn, tái giá.

Vợ chồng mỗi người có người yêu riêng là vì hào thể tài mao mộc phục dưới hào quan quý, lại hóa thành quan tinh ty hỏa tức là có sự hợp giữa ty và thân.

Năm 1989 chưa ly hôn thì khó qua được năm 1990 là vì : 1989 là năm ty, quan tinh ty hỏa lâm thái tuế, thể tài tương hợp với ty quan, quan tinh ngộ hỏa nhất định không chịu nổi cho nên năm 1989 đã đòi ly hôn. Sang năm 1990 quan tinh ngộ hỏa lâm thái tuế mà khắc hào thể thân kim, nên chắc chắn là ly hôn, không nghi ngờ gì nữa.

Ví dụ 8. Không thể tránh khỏi ly hôn lần thứ hai.

Ngày 23 tháng giêng năm 1987, cô Trương ở ngoại ô Tây An đến nhờ tôi đoán vận. Ngày canh dần, tháng canh thân được quẻ Lý của quẻ Vô Vọng.

QUẺ CHỦ : VÔ VỌNG

Thê tài tuất thổ .

Quan quý thân kim .

Tử tôn ngộ hỏa . thể

Thê tài thìn thổ ..

Huỳnh đệ dẫn mộc x

Phụ mẫu ty thủy . ứng

QUẺ BIẾN : LÝ

Thê tài tuất thổ .

Quan quý thân kim . thể

Tử tôn ngộ hỏa .

Thê tài sũu thổ ..

Huỳnh đệ mao mộc . ứng

Tử tôn ty hỏa .

Trước hết tôi nói với anh ta : Hôn nhân của anh không thuận, đã qua 1 lần ly hôn. Năm nay lại phải ly hôn, thời gian khoảng tháng 2 hoặc tháng 3. Anh Trương nói : Vợ chồng tôi hiện nay quả thật không hòa thuận. Xem ra khó tránh khỏi ly hôn lần thứ hai. Về sau quả thật trước tiết thanh minh tháng 3 thì ly hôn, đúng là tháng 2 mao mộc nắm lệnh là lúc khắc thể tài.

Giải : Trong quẻ hào tử tôn ngộ hỏa trì thể, tuần không lại hóa thành không, hào thể và hào ứng lại tương khắc nhau là chủ về hôn nhân không thuận. Vô vọng là quẻ lục xung, cũng là tượng không tốt.

Thê tài thìn, tuất là có hai thổ, tuy tương sinh với hào thể ngộ hỏa, vốn là tượng tốt, nhưng không nên gặp hào hai huỳnh đệ dẫn mộc động, hóa thành tiến thân mà khắc thể tài, vì đó là nguyên nhân ly hôn, lấy vợ lại. Đoán tháng hai, tháng 3/1987 ly hôn là vì : 1987 là năm đinh mao, hào mao mộc lâm thái tuế vượng địa, nên lực khắc hào thể tài rất mạnh. Cho nên trước thanh minh tháng 3 năm 87 là ly hôn.

Ví dụ 9. Người này đã ly hôn.

Tháng 7/1985, ông Mẫn ở cơ quan tôi nhờ đoán vận cho bạn của ông (ví dụ này ở phần trước đã có) ngày tân mùi, tháng kỷ sũu được quẻ Ích của quẻ Trung phù.

QUÊ CHỦ : TRUNG PHÙ

Quan quý mao mộc .
 Phụ mẫu tỵ hỏa .
 Huynh đệ mùi thổ .. thế
 Huynh đệ sửu thổ ..
 Quan quý mao mộc O
 Phụ mẫu tỵ hỏa . ứng

QUÊ BIẾN : ÍCH

Quan quý mao mộc . ứng
 Phụ mẫu tỵ hỏa .
 Huynh đệ mùi thổ ..
 Huynh đệ thìn thổ .. thế
 Quan quý dần mộc ..
 Thê tài tỵ thủy .

Quê này khi tôi nói về hôn nhân, đã nói với ông Mãn rằng : bạn của ông hôn nhân không thuận. Năm 1973, ông ấy đã ly hôn. Ông Mãn nói : Đúng, năm 1973 đã ly hôn một lần.

Giải : Trong quê không những hào huynh đệ hiện bốn lần mà còn lâm nhật, nguyệt kiến vượng địa, hơn nữa hào huynh đệ mùi thổ lại trị thế, huynh đệ hóa thành huynh đệ, đó là thông tin khác thê tài và nhất định tái giá. Hào thế, hào ứng tuy tương sinh cho nhau, nhưng âm dương nghịch lý là tượng hôn nhân bất lợi.

Quê gặp hai hào quan ở vượng địa, không có thê tài thì phải luôn luôn ghi nhớ không thể thành hôn. Đoán hôn nhân gặp quê như thế không ly hôn thì cũng chết người.

Năm 1973 là năm quý sửu, đúng năm huynh đệ lâm thái tuế vượng địa, là thời kỳ nhiều huynh đệ kiếp tài đoạt thê mãnh liệt nhất, cho nên xảy ra ly hôn. Trong quê hào hai quan quý mao mộc tuy có thể chế ngự hào huynh đệ, nhưng vì hào đó động hóa thoái, cho nên 1 quan quý khó địch lại 4 huynh đệ.

Ví dụ 10. Nếu không chết thì cũng đã ly hôn, hoặc đã bỏ đi.

Tháng 8/1988 khi tôi tham gia Chủ tịch đoàn ở Hội thảo khoa học nghiên cứu Chu dịch toàn quốc ở Quý Châu, một vị học giả đã nhờ tôi đoán vận cho ông ta. Ngày giáp thìn, tháng kỷ sửu được quê Chấn của quê Quý muội.

QUÊ CHỦ : QUY MUỘI

Phụ mẫu tuất thổ .. ứng
 Huynh đệ thân kim ..
 Quan quý ngọ hỏa .
 Phụ mẫu sửu thổ .. thế
 Thê tài mao mộc O
 Quan quý tỵ hỏa .

QUÊ BIẾN : CHẤN

Phụ mẫu tuất thổ .. thế
 Huynh đệ thân kim ..
 Quan quý ngọ hỏa .
 Phụ mẫu thìn thổ .. ứng
 Thê tài dần mộc ..
 Tử tôn tỵ thủy .

Vị học giả đó thấy tôi lập quê xong, hồi lâu chưa nói thì ông ta hỏi : Ngài xem tình hình tôi thế nào ? Tôi nói : Ngài về các mặt khác bình thường, không thuận nhất, bất hạnh nhất là tai họa trong hôn nhân lớn quá. Ngài

là người có nhiều cuộc hôn nhân. Năm 1981 và 1987 ngài về hôn nhân gặp trắc trở, nếu không ly hôn thì cũng chết người. Vị học giả đó thừa nhận rằng : Tôi đã lấy ba lần vợ, lần thứ nhất vợ mất, lần thứ hai và thứ ba vào các năm 1981 và 1987, 1 lần ly hôn, 1 lần vợ bỏ đi.

Giải : Quẻ Quy muội hào thể sừ thổ tuy lâm nguyệt kiến mà ở vượng địa, nhưng hào thể tài mao mộc vượng mà khắc hào thể. Tuy thể tài khắc hào thể nhưng hào thể đắc địa, cho nên không bị hình thương, do đó xảy ra hạn trong hôn nhân.

Trong quẻ hào tài vượng, còn hào huynh đệ suy mà nhập mộ, hào quan quý ở tử địa, lại còn tuần không. Vì vậy vợ chồng không thể chung sống với nhau mãi đến già.

1981 là năm tân dậu, thái tuế dậu kim xung khắc hào thể tài mao mộc. Còn 1987 năm thể tài mao mộc lâm thái tuế mà khắc hào thể cho nên hôn nhân xảy ra tai họa. Vì vậy hai lần tai họa hôn nhân rơi vào hai năm đó.

Ví dụ 11. Sê ly hôn tái giá.

Ngày 12-11-1988, khi tôi giảng bài ở Nam Kinh đã dự đoán cho vị Tham tán và người nhà ông ta của sứ quán nước ngoài đóng ở Trung Quốc. Khi ông ta cho biết ngày sinh của con gái, (ngày ất tỵ, tháng giáp tuất) tôi lập được quẻ Đại tráng của quẻ Hằng.

QUẺ CHỦ : HẰNG

Thê tài tuất thổ .. ứng
Quan quý thân kim ..
Tử tôn ngộ hỏa .
Quan quý dậu kim . thể
Phụ mẫu hợi thủy .
Thê tài sừ thổ x

QUẺ BIẾN : ĐẠI TRÁNG

Thê tài tuất thổ ..
Quan quý thân kim ..
Tử tôn ngộ hỏa . thể
Thê tài thìn thổ .
Huynh đệ dần mộc .
Phụ mẫu tỵ thủy . ứng

Căn cứ tượng quẻ tôi nói với ông Tham tán và phu nhân rằng : Con gái ngài hôn nhân không thuận, kết hôn thì sẽ ly hôn. Ông ta hỏi : Ngài xem khi nào thì ly hôn. Tôi nói : năm 1985. Cả hai vợ chồng đều rất kinh ngạc. Họ nói : bát quái Trung Quốc thật thần kỳ. Thấy Thiệu đoán rất chính xác. Con gái tôi tháng 5/1985 kết hôn, thì tháng 7 đã ly hôn.

Giải : Quẻ này hào thể và hào ứng tương sinh cho nhau, tài quan cũng tương sinh cho nhau, vốn là tượng tốt. Nhưng không nên hào thể hào ứng nghịch lý, lại tương hại. Trong quẻ tài và quan xuất hiện hai lần, quan quý dậu kim hóa thành tương hợp với thê tài thìn thổ, tức là người chồng có mối tình khác. Hơn nữa quẻ biến thành lục xung, đó là tượng sinh ly. Năm sừ kết hôn, sừ thổ động lại tương hợp với tỵ thủy, cho nên hôn nhân không thuận.

Ví dụ 12. Tài quan hưu tù thì kết cục sẽ bất lợi.

Tháng 9/1989, một nữ sĩ quan công an nhờ đoán hậu vận ra sao. Ngày ất tỵ, tháng kỷ mùi lập được quẻ Lâm của quẻ Phục :

QUẺ CHỦ : PHỤC

Tử tôn dậu kim ..

Thê tài hợi thủy ..

Huynh đệ sữu thổ .. ứng

Huynh đệ thìn thổ ..

Quan quý dần mộc x

Thê tài tỵ thủy . thế

QUẺ BIẾN : LÂM

Tử tôn dậu kim ..

Thê tài hợi thủy .. ứng

Huynh đệ sữu thổ ..

Huynh đệ sữu thổ ..

Quan quý mao mộc . thế

Phụ mẫu tỵ hỏa.

Sau khi tôi nói xong các việc khác, nói thêm với chị đó rằng : cuộc đời chị điều đau khổ nhất là hôn nhân không thuận. Điều đó làm chị đau khổ rất nhiều. Chị đã ly hôn, nếu không phải là năm 1965 thì là năm 1966. Chị ta thừa nhận : "Đúng, năm 1965 tôi đã ly hôn".

Giải : Trong quẻ hào thế hào ứng nghịch lý. Càng xấu hơn là quan tinh dần mộc tuần không, tử ở nhật kiến, mộ ở nguyệt kiến, thê tài tuyệt ở nhật kiến, hưu tù ở nguyệt kiến. Thật là tài và quan đều rơi vào hưu tù không phá tử tuyệt, cho nên cưới nhau xong, nếu không ly hôn thì cũng nghèo đói, chết yếu, nhất định là hai lần lấy chồng.

1965 là năm ất tỵ, quan tinh dần mộc ở bệnh địa, hơn nữa dần mộc và thái tuế tỵ hỏa tương hình lẫn nhau, hình hại mất quan tinh. Đã thế, hào thế tỵ thủy lại hóa thành tỵ hỏa ở tuyệt địa, cho nên dẫn đến ly hôn.

Ví dụ 13. Cưới năm nào thì ly hôn năm đó.

Tháng 10/1989, khi tôi du lịch ở Phố Đà Sơn, bà Ngô là anh hùng lao động toàn quốc qua một người khác giới thiệu, nhờ tôi đoán vận. Được quẻ Đồng nhân của quẻ Độn (ngày kỷ mao, tháng mậu ngọ).

QUẺ CHỦ : ĐỘN

Phụ mẫu tuất thổ .

Huynh đệ thân kim . ứng

Quan quý ngọ hỏa .

Huynh đệ thân kim .

Thê dần :

Quan quý ngọ hỏa .. thế

Phụ mẫu thìn thổ x

QUẺ BIẾN : ĐỒNG NHÂN

Phụ mẫu tuất thổ . ứng

Huynh đệ thân kim .

Quan quý ngọ hỏa .

Tử tôn hợi thủy . thế

Phụ mẫu sữu thổ ..

Thê tài mao mộc .

Lập quẻ xong, câu đầu tiên tôi nói : Hôn nhân của bà không thuận. Kết hôn đã muộn, lại còn họa tái hôn. Bà ấy không chờ tôi nói hết, đã xúc động nói rằng : Thấy Thiệu, thấy đoán rất đúng. Tôi, năm 1986, 29 tuổi mới kết

hôn, năm đó cũng đã ly hôn. Tôi nói tiếp : Nguyên nhân chị ly hôn là vì chồng có mối tình khác. "Đúng".

Giải : Trong quẻ quan quý lâm nguyệt kiến, nhật lệnh sinh cho nên quan rất vượng. Nhật kiến mao mộc là vợ, thê tài ở tử địa cho nên là tượng hôn nhân hai lần.

Thê tài dẫn mộc phục dưới hào quan quý, là chồng chị đã có ngoại tình. Năm 1986 là năm bính dần, năm đó ly hôn là vì năm dần hào thê tài dẫn mộc vượng nên được lộ ra, do đó hôn nhân có sự biến đổi. Ở ví dụ 9, khi đoán cho nam, trong quẻ gặp 2 hào quan quý không có hào tài là tượng ly hôn. Còn ở ví dụ này đoán cho nữ quẻ gặp 2 quan cũng không có tài vẫn là tượng ly hôn. Nguyên lý này không phân biệt cho nam nữ, ai gặp phải đều như thế.

Ví dụ 14. Chồng có ngoại tình, làm sao để giữ được chồng ?

Năm 1990, một hôm có hai nữ diễn viên nổi tiếng của một xưởng phim nhờ tôi đoán vận xem từ nay về sau tốt hay xấu ? Qua dự đoán biết được hôn nhân của họ đều không thuận. Tôi nói với họ : Các chị, 1 người đã ly hôn, còn 1 người đang đòi ly hôn. Họ đều rất kinh ngạc, trầm nghĩ tính khoa học của bát quái vô cùng huyền diệu, nên coi trọng, nghiên cứu, ứng dụng nó vào trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và đời sống của xã hội để đem lại lợi ích cho mọi người.

Dưới đây xin giới thiệu quẻ đoán căn cứ vào ngày sinh của một trong hai diễn viên đó với độc giả. Ngày kỷ tỵ, tháng nhâm tuất, quẻ Tốn của quẻ Tiểu súc.

QUẺ CHỦ : TIỂU SÚC

Huynh đệ mao mộc .

Tử tôn tỵ hỏa .

Thê tài mùi thổ .. ứng

Quan dậu : Thê tài thìn thổ .

Huynh đệ dần mộc .

Phụ mẫu tỵ thủy O thế

QUẺ BIẾN : TỐN

Huynh đệ mao mộc . thế

Tử tôn tỵ hỏa .

Thê tài mùi thổ ..

Quan quý dậu kim . ứng

Phụ mẫu hợi thủy .

Thê tài sửu thổ ..

Tôi vừa xem trên quẻ, liền nói với chị ấy : hôn nhân của chị không thuận, phải ly hôn tái giá. Vợ chồng chị từ năm 1988 bắt đầu có mâu thuẫn. Chị ta thừa nhận : Đúng ! Chúng tôi đòi ly hôn đã một thời gian rồi. Nhờ thấy xem khi nào thì chồng tôi đồng ý ly hôn ? Tôi nói : Năm 1990. Về sau quả nhiên 1990 họ đã ly hôn.

Giải : Quẻ Phong thiên tiểu súc chủ về hôn nhân không thuận, vợ chồng bất hòa. Trong quẻ hào thế và hào ứng vừa nghịch lý vừa tương khắc. Đoán hôn nhân cho nữ, trong quẻ không có quan tinh lại gặp quẻ lục xung là tượng không tốt.

Trong quẻ hào quan quý dậu kim phục dưới hào thê tài thìn thổ, thìn lại hóa thành quan quý dậu kim, là chồng có ngoại tình, vợ cũng có, tức là mỗi người đều có mối tình riêng. 1988 là năm thìn, nên đòi ly hôn.

Năm 1990 sẽ ly hôn vì hào thế tý thủy là mình, hào ứng mùi thổ là chồng, 1990 là năm canh ngo, ngo và mùi hợp lại khắc hào thế tý thủy, hơn nữa hào thế tý thủy xung khắc thái tuế nên bản thân có tai họa, ứng vào việc hôn nhân.

Ví dụ 15. Đối tượng đã bỏ.

Ngày 11 tháng 5 nhuận năm 1990 một cậu thanh niên Thượng Hải nhờ đệ tử của tôi là Hạo Văn đoán hôn nhân. Được quẻ Tốn của quẻ Đại súc.

Năm 1990	tháng 5 nhuận	ngày 11	giờ Dậu
Canh Ngọ	Nhâm Ngọ	Kỷ Tỵ	Quý Dậu

QUẺ CHỦ : ĐẠI SÚC

Quan quý dẫn mộc .
Thê tài tý thủy .. ứng
Huynh đệ tuất thổ ..
Huynh đệ thìn thổ O
Quan quý dẫn mộc . thế
Thê tài tý thủy .

QUẺ BIẾN : TỐN

Quan quý dẫn mộc . ứng
Thê tài tý thủy ..
Huynh đệ tuất thổ ..
Huynh đệ sửu thổ .. thế
Quan quý mao mộc .
Tử tôn tỵ hỏa .

Hạo Văn nói với anh thanh niên đó : Hôn nhân của anh không thuận. Anh vốn có 1 bạn nữ, người cao khoảng 1m63. Năm nay đã chia tay anh, yêu người khác. Anh thanh niên đó nói : Anh đoán rất đúng.

Giải : Quẻ Đại súc hào quan quý, thê tài đều hiện hai lần là tượng hôn nhân không thuận. Hào ứng thê tài tý thủy là dụng thần tương xung với thái tuế và nguyệt kiến, cho nên đã chia tay nhau. Hào huynh đệ thìn thổ động là chủ về kiếp thê tức là người khác tranh mất. Đoán người cao 1m63 là căn cứ vào số của quẻ chủ, quẻ hỷ, quẻ biến mà tính.

III – DỰ ĐOÁN VỀ HÔN NHÂN (3)

Ở mục này là các ví dụ dự đoán về hôn nhân đưa đến tử vong. Dùng bát quái để dự đoán những thông tin về tử vong do hôn nhân đưa đến, khó hơn rất nhiều so với dự đoán ly hôn. Vì ngoài những tiêu chí cá biệt ra, còn phần lớn các tiêu chí khác đều giống với tiêu chí ly hôn. Do đó, khi dự đoán, muốn phân biệt được giữa ly hôn và tử vong là rất khó khăn. Dưới đây cử mấy ví dụ để độc giả tham khảo trong quá trình nghiên cứu.

Ví dụ 1. Quan quý khắc hào thế là chồng ở tử địa.

Tháng 10/1984, cô Vương nhờ tôi đoán vận khí. Ngày bính tuất, tháng giáp ngọ được quê Khuê của quê Tồn.

QUÊ CHỦ : TỒN

Quan quý dẫn mộc . ứng
Thê tài tý thủy ..
Huynh đệ tuất thổ x
Huynh đệ sữu thổ .. thế
Quan quý mảo mộc .
Phụ mẫu ty hỏa .

QUÊ BIẾN : KHUÊ

Phụ mẫu ty hỏa .
Huynh đệ mùi thổ ..
Tử tôn dậu kim . thế
Huynh đệ sữu thổ ..
Quan quý mảo mộc .
Phụ mẫu ty hỏa . ứng

Mặc dù cô Vương cùng cơ quan với tôi, nhưng vì cơ quan rất lớn, nên tôi không quen chị ta. Xem xong quẻ tôi nói : Hôn nhân của cô có vấn đề, có phải chồng cô đã mất không ? Cô Vương nói : Đúng ! Nhờ thầy đoán xem mất năm nào ? Tôi nói : Là năm thân hoặc năm dậu. "Tôi không biết năm nào là năm thân, năm dậu". Tôi giải thích thêm : gần đây là năm 1980, 1981, xa hơn nữa là năm 1968, 1969. Cô Vương nói : Chồng tôi năm 1969 sau khi điểu đi vùng khác thì bị mất.

Giải : Quan quý hai lần xuất hiện là tượng tái giá. Hào quan quý khắc hào thế là hung. Quan tinh dẫn mộc là dụng thần mà ở vào tử địa, lại hóa thành tử địa. hào tài gặp hưu tù, lại lâm nguyệt phá. Hào huynh đệ tuất thổ động mà khắc hào tài, quan tinh dẫn mộc không có nguyên thần cứu tế thì lấy gì mà tồn tại ?

Người mà mất chồng là cô Vương nhờ tôi đoán đúng vào giờ thân, ngày quý dậu 13, tháng 10 âm lịch, đúng là lúc thân dậu xung khắc quan tinh.

1969 là năm kỷ dậu, năm đó chết chồng là vì : quẻ hồ của quê Tồn là quẻ Phục, quan tinh dẫn mộc hóa thành tử tôn dậu kim khắc trở lại, đó là nguyên nhân chính.

Người phụ nữ này chết chồng là ứng với câu : "Tài quan hưu tù, không, phá, tử tuyệt, không phải hôn nhân tan nát thì cuộc sống cũng nghèo đói, chết yếu". Và câu "Quan quý khắc hào thế thì hôn nhân không thành, càng phải đề phòng gặp tai họa".

Ví dụ 2. Quan gặp tuyệt địa thì khó mà đầu bạc răng long.

Tháng 3/1985, mẹ của ông Mã ở thành phố Tây An nhờ tôi đoán hậu vận. Ngày nhâm ngọ, tháng đinh hợi được quê Đình của quê Cầu.

QUÊ CHỦ : CẦU

Phụ mẫu tuất thổ .
 Huynh đệ thân kim O
 Quan quý ngọ hỏa . ứng
 Huynh đệ dậu kim .
 Tử tôn hợi thủy .
 Phụ mẫu Sửu thổ .. thế

QUÊ BIẾN : ĐÌNH

Quan quý tỵ hỏa .
 Phụ mẫu mùi thổ .. ứng
 Huynh đệ dậu kim .
 Huynh đệ dậu kim .
 Tử tôn hợi thủy . thế
 Phụ mẫu Sửu thổ ..

Người phụ nữ này 50 tuổi, theo ngày sinh lập được quê Cầu. Tôi nói :
 Chồng bà năm 1984, khó vượt qua cửa ải sinh tử. Bà thừa nhận nói : Đúng !
 Chồng tôi đã mất năm 1984.

Giải : Quê Cầu chủ về hôn nhân bất lợi. Lời từ có câu : "Người nữ cương
 cường thì đừng lấy làm vợ". Có nghĩa là : ai lấy người phụ nữ đó sẽ bị khắc
 hại.

Quan tinh ngọ hỏa thân ở tuyệt địa, lại không có tài tinh sinh trợ, hơn
 nữa hóa thành dậu kim là tử địa. Hào tử tôn hợi thủy lâm nguyệt kiến, lại
 được huynh đệ thân kim động đến sinh cho hợi thủy, trực khắc quan tinh
 ngọ hỏa, ngọ hỏa có khắc mà không có sinh. Người như thế sống mà không
 nhiều bệnh thì cũng chẳng làm được gì.

Năm 1984, là năm giáp tý, tử tôn lâm thái tuế mà xung khắc quan tinh.
 Vì quan tinh không có nguyên thần tài tinh sinh trợ, tức là bị khắc vô sinh
 cho nên chồng chết.

Ví dụ 3. Chết liên tiếp 2 người chồng.

Tháng 1/1985, chị ông Trương ở cơ quan tôi nhờ đoán vận. Ngày quý
 dậu, tháng giáp tuất được quê Tồn của quê Lâm.

QUÊ CHỦ : LÂM

Tử tôn dậu kim ..
 Thế tài hợi thủy .. ứng
 Huynh đệ Sửu thổ ..
 Huynh đệ Sửu thổ ..
 Quan quý Mão mộc . thế
 Phụ mẫu tỵ hỏa .

QUÊ BIẾN : TỒN

Quan quý dần mộc . ứng
 Thế tài tỵ thủy ..
 Huynh đệ tuất thổ ..
 Huynh đệ Sửu thổ .. thế
 Quan quý Mão mộc .
 Phụ mẫu tỵ hỏa .

LỤC THÂN

Bạch hổ
 Phi xà
 Câu trăn
 Chu tước
 Thanh long
 Huyền vũ

Người đoán tuy là phụ nữ đã trên 50 tuổi, xưa nay chưa hề biết đến dự
 đoán bằng bát quái, bà thấy tôi sắp xếp lục thân, hào ứng, hào thế nên không
 hiểu nổi rồi hỏi : Thấy dùng những chấm chấm này, mà có thể đoán được
 vận mệnh à ? Tôi nói : Chỉ cần có bản lĩnh là có thể đoán chính xác. Đời
 người của bà có lẽ điều đau khổ nhất là hôn nhân, tuy chưa ly hôn lần nào,
 nhưng chồng bà nếu không phải là chết đột ngột thì cũng là bệnh mà chết.

Bà là người hai lần lấy chồng, đều khó chung sống đến tận già. Tôi chưa nói xong, người phụ nữ này đã vô cùng xúc động, vừa khóc vừa nói : Thầy Thiệu đoán linh nghiệm quá, tôi đã lấy hai lần chồng, đều chết cả. Một người mất năm 1959, ở trong tù, người thứ hai năm 1984 ốm chết.

Giải : Nữ gặp quan quý trị thế, vừa âm dương nghịch lý còn thêm quan quý hóa thành quan quý là chủ về hôn nhân không tốt.

Trong quẻ hào quan quý mào mộ lâm nhật kiến, hào động khắc phá là tượng đại hung. Sách "Chu dịch dự đoán học" có nói : "Nhật, nguyệt, hào động xung khắc hào thế là chủ về có tang trong hôn nhân". Ở đây bạch hổ lại cũng động là chủ về việc tang. Người phụ nữ này chết hai lần chồng là đúng với nguyên lý ấy.

1959 là năm kỷ hợi, 1984 là năm giáp tý, chồng của bà đều chết năm thủy là vì thủy vượng làm cho mộc trôi giạt, thái quá tất sẽ dẫn đến đại hung.

Ví dụ 4. Vợ không may bị mất.

Năm 1987, một phóng viên của báo thành phố Chu Hải nhờ tôi đoán vận. Ngày kỷ Sửu, tháng tân hợi được quẻ Sư của quẻ Giải.

QUẺ CHỦ : GIẢI

Thê tài tuất thổ ..
Quan quý thân kim .. ứng
Tử tôn ngộ hỏa O
Tử tôn ngộ hỏa ..
Thê tài thìn thổ . thế
Huỳnh đệ dẫn mộc ..

QUẺ BIẾN : SƯ

Quan quý dậu kim ..
Phụ mẫu hợi thủy ..
Thê tài sửu thổ ..
Tử tôn ngộ hỏa ..
Thê tài thìn thổ .
Huỳnh đệ dẫn mộc ..

Nhà báo này đã từng nhờ rất nhiều người dùng các phương pháp khác nhau để đoán hậu vận cho mình, song cuối cùng vẫn muốn nhờ tôi để khẳng định lần cuối. Đầu tiên tôi nói : Anh có tai họa trong hôn nhân. Năm 1986, nhất định vợ anh bị mất. Phóng viên và mọi người xung quanh đều vô cùng kinh ngạc. Anh phóng viên thừa nhận : Đúng, năm 1986 vợ tôi bị mất. Bao nhiêu người đoán trước, đều không đoán ra được sự việc trọng đại này.

Giải : Đoán cho nam hào tài trị thế là nghịch lý. Trong quẻ chỉ có 1 hào quan mà 2 hào tài, là tượng hôn nhân hai lần.

Hào thê tài hiện hai lần lại gặp xung. Dụng thần thê tài thìn thổ tử ở nguyệt kiến, tử tôn ngộ hỏa thì tuần không, còn huỳnh đệ dẫn mộc gặp nguyệt kiến vượng địa lại gắn chặt với hào thế, vì thế hào thê tài thìn thổ bị khắc mà không có sinh.

Khảng định năm 1986 vợ mất là vì : 1986 là năm bính dần. Huynh đệ dẫn mộc lâm thái tuế vượng địa, thái tuế khắc hào thế, nên tất nhiên có hạn đại hung. Hào thế là thê tài thìn thổ, nên nạn đó là tang vợ. Điều đó ứng với câu : "Tài tinh hưu tù tử tuyệt, tất có sự phá tán chết yếu".

Ví dụ 5. Còn có thể đoán ra thời gian mất chồng hay sao ?

Tháng 4/1990, khi tôi giảng bài ở Quảng Châu, có bà Hoa rất ngưỡng mộ tôi đến nhờ đoán vận. Ngày nhâm thân, tháng giáp dần được quẻ Tiết của quẻ Nhu.

QUẺ CHỦ : NHU

Thê tài tý thủy ..
Huynh đệ tuất thổ .
Tử tôn thân kim .. thế
Huynh đệ thìn thổ O
Quan quý dần mộc .
Thê tài tý thủy . ứng

QUẺ BIẾN : TIẾT

Thê tài tý thủy ..
Huynh đệ tuất thổ .
Tử tôn thân kim .. ứng
Huynh đệ sữu thổ ..
Quan quý mao mộc .
Tử tôn tỵ hỏa . thế

Tôi xem quẻ xong nói với bà : Năm 1985 bà mất chồng. Bà ta ngạc nhiên nói : "Vì sao bát quái lại có thể đoán đúng năm chồng tôi mất ?

Giải : Đoán cho nữ quẻ gặp hào tử tôn tri thế là tổn thương chồng. Trong quẻ quan tinh dần mộc lâm nhật kiến, nên chồng vượng là phúc, nhưng không nên gặp tử tôn thân kim tri thế, vì như thế sẽ là hình xung khắc hại.

Thê tài tý thủy là nguyên thần của quan tinh, nhưng tý thủy thân ở bệnh địa, lại bị hào động huynh đệ thìn thổ khắc còn nhập mộ của hào động. Do đó quan tinh dần mộc tuy vượng nhưng không có thủy cứu tể nên sẽ khô héo, hơn nữa bị thân kim hình xung khắc hại cho nên mất gốc, cây chết là chắc chắn.

Năm 1985 là năm ất sữu, huynh đệ thìn thổ lâm thái tuế vượng địa nên lực khắc nguyên thần tý thủy càng mạnh, hoặc nói cách khác tý hợp với sữu, sữu thổ hợp mất nguyên thần, khiến cho quan quý trở thành gỗ mục không có nguyên thần. Ví dụ này đúng với câu : "Nguyên thần bị khắc, dụng thần không có cứu là tượng mất chồng".

Chương 10

DỰ ĐOÁN VỀ ỒM ĐAU, THƯƠNG TẬT

Vạn vật trong vũ trụ đều chịu sự sinh khắc, chế hóa của âm dương, ngũ hành. Con người cũng không ngoại lệ. Cho nên, sách "Hoàng đế nội kinh", chương "Bàn về âm dương ứng tượng đại luận" có nói : "Âm dương là đạo trời đất, là kỷ cương của vạn vật, là sự biến hóa thành phụ mẫu, là nguồn gốc của mọi sự sinh sát". Sự hòa hợp của trời đất gắn chặt với ngũ hành. Tức là nói sự sinh khắc của âm dương, ngũ hành nắm quyền chủ tế sinh hóa của vạn vật.

"Hệ từ Chu dịch" có câu : "Bắt đầu và kết thúc là thuyết về sự sinh tử của vạn vật", "Âm dương gieo hợp là vạn vật bắt đầu, âm dương phân ly là vật kết thúc. Hợp thì sống, chia ly thì chết". Sách "Nội kinh - Ngọc bản ký yếu thiên" có câu : "Dương mạnh quá cũng chết, âm mạnh quá cũng chết". Khoa học hiện đại ngày nay cũng cho rằng : người ta bị bệnh, thậm chí bị chết, hoặc bị thương tật đều là do sự sinh khắc, chế hóa của âm dương, ngũ hành quyết định. Bất quáí chính là căn cứ vào quy luật biến hóa, sinh khắc chế hóa của âm dương, ngũ hành để dự đoán thời gian ốm đau và cái chết của con người. Con người tuy nhỏ, nhưng cũng là hình tượng hợp nhất của trời đất. Vũ trụ là đại thiên thể, con người là tiểu thiên thể. Sự vận động của tiểu thiên thể này được diễn ra dưới ảnh hưởng của sự vận động đại thiên thể. Cơ thể có bệnh gì, thời gian nào bị bệnh, thời gian nào phát sinh bị thương, hoặc chết... đều được tàng chứa trong ngày giờ sinh và trong tượng quẻ. Nếu dự đoán được trước thời gian ốm đau hoặc bị thương tật thì sẽ chủ động để phòng, hoặc giảm nhẹ sự tổn thất. Có những bệnh dù đông y hay tây y đều không chẩn đoán được, song thông qua tứ trụ, căn cứ vào sự sắp xếp của thiên can, địa chi, sự sinh khắc, chế hóa của âm dương, ngũ hành lại có thể đoán ra được. Đoán được ã là tiền đề để chữa trị. Có những cái chết, đặc biệt là những cái chết phi lý, hay gọi là hung tử, nếu đoán trước được là có khả năng tránh được. Do đó, dùng bát quái để dự đoán ốm đau, thương tật đối với phòng bệnh, chữa bệnh, để phòng và giảm nhẹ sự phát sinh thương tật, không những rất cần thiết đối với việc bảo đảm sức khỏe cho nhân dân mà còn có giá trị kinh tế vô cùng to lớn nhằm giảm nhẹ những chi phí không cần thiết cho cá nhân và quốc gia.

I – DỰ ĐOÁN ỐM ĐAU

Thông tin của vạn vật trong vũ trụ đều tàng chứa trong bát quái. các dạng thông tin của cơ thể con người cũng tàng chứa trong bát quái. Vì nhu cầu đoán quẻ, đoán bệnh, dưới đây giới thiệu tóm tắt các tiêu chí bát quái phối hợp với nhân thể như sau :

Bát quái phối hợp với các bộ phận bên ngoài cơ thể theo ngũ hành là : càn đầu, đoài miệng, ly mắt, chấn chân, tốn bắp đùi, khảm tai,坎 tay, khôn bụng.

Bát quái phối hợp với nội tạng theo ngũ hành là : càn, đoài là phổi, ly là tim, chấn là gan, tốn là mật,坎 là lá lách, khôn là dạ dày, khảm là thận.

Ngũ hành : thủy là thận. Hào quan quĩ thuộc thủy, nên kinh thận có bệnh thì chứng của nó là cảm phong hàn, chua môi, tứ chi rã rời, chua đau tê môi.

Hỏa là tim; hào quan quĩ thuộc hỏa là tim có bệnh, triệu chứng tất phát nhiệt, miệng khô, lưỡi tảo, hoặc mụn nhọt.

Thổ là tỳ vị. Quan quĩ thuộc thổ là tỳ vị có bệnh. Triệu chứng của nó là vàng da phù thũng. Thổ quĩ hóa mộc là phù thũng, cước khí (chân phù).

Kim là phổi. Quan quĩ thuộc kim là phổi có bệnh. Triệu chứng là ho, sợ lạnh, cơ ro yếu ớt, hoặc hen suyễn đờm nhiều, đau răng, gãy xương, bị đâm chém.

Quan quĩ ở cung khảm, thủy quĩ hóa thành thổ khắc trở lại, nếu là hào đầu của cung này thì tiểu tiện không thông, là hào âm thì đại tiện không thông. Cung âm mà tượng dương thì đại tiểu tiện đều không thông. Nếu lâm hào dương bạch hổ thì đó là nước tiểu có máu, hào âm thì đó là ỉa chảy có máu, nếu còn có cả hình hại thì đó là bệnh trĩ. Gặp Đoài quĩ sát phạt thì phải cẩn thận. Phàm bệnh gặp kim quĩ vượng mà khắc hào thể là tượng tai nạn bị đâm chém, thương tổn.

Quan quĩ ở cung chấn là chủ về bệnh ở chân, nếu gặp phi xà là chân phù thũng, gặp bạch hổ là gãy chân.

Quĩ ở cung ly là bệnh ở mắt, ở tim, cao huyết áp, hoặc bị hôn mê.

Quan quĩ ở cung càn là phải đề phòng bệnh ở đầu, nếu gặp mộc quĩ là bệnh đau đầu, hôn mê.

Quan quĩ ở cung Cấn là bệnh mụn nhọt. Hỏa quĩ của cung cấn nhất định gây ra nhọt độc, biến thành thổ quĩ thì đó chứng phù thũng cổ trướng.

Quan quĩ ở cung tốn là bệnh ở cánh tay, đùi. Nếu tốn là âm mộc thì kim quan quĩ sẽ khắc trở lại, phải đề phòng bị thương ở đùi, ở mắt.

Quan quý ở cung Khôn là bệnh ở bụng. Nếu là hỏa quý thì bệnh đau bụng, còn thủy quý thì đau bụng đi chảy hoặc kiết lỵ. Thổ quý là ăn vào bị tích mà chướng bụng, mộc quý là đường ruột bị đau xoắn, kim quý là gân liên sườn và ngực đau mỗi.

Sáu hào của bát quái trên cơ sở được xếp như sau : hào đầu là bàn chân, hào hai là bắp chân, hào ba là đùi, hào bốn là thắt lưng, hào năm là ngực, hào sáu là đầu.

Lục thần chủ về các bệnh : thanh long lâm quan quý là chủ về các chứng bệnh do tửu sắc, quan hệ vợ chồng quá độ mà suy nhược yếu đuối. Chu tước lâm quan quý là chủ về người nóng mặt đỏ, nói năng lung tung. Câu trăn lâm quan quý là ngực đầy, bụng chướng, tỳ vị không yên ổn. Phi xà lâm quan quý là chứng lo lắng hoảng hốt, đứng ngồi không yên. Bạch hổ lâm quan quý là bị đánh hoặc bị ngã gãy xương, trong lòng buồn bực, đối với nữ là băng huyết, hồng huyết, hoặc sản hậu hư chứng. Huyền vũ lâm quan quý là sắc đục quá độ, lo lắng bồn chồn, hoặc các chứng âm hư.

Bàn luận chi tiết về quan hệ sáu hào chủ về các bệnh trong sách "Chu dịch dự đoán học" ở mục 2 : Bàn về dự đoán bệnh tật đã nói cụ thể chi tiết.

Ví dụ 1. Bệnh ở bắp đùi.

Ngày 9-7-1984, cô Phạm ở cơ quan tôi hỏi : Thầy Thiệu bát quái có thể đoán bệnh được không ? Nhờ thầy xem cho mẹ tôi bệnh ở đâu, tốt hay xấu ? Được quẻ Đỉnh của quẻ Cấn.

Tôi xem xong tượng quẻ, biết bệnh ở chỗ kín, vì cô Phạm là thanh nữ, hơn nữa xung quanh còn có mặt rất nhiều cô nên tôi đành nói như sau : Bệnh mẹ cô ở bắp đùi, khó qua khỏi tháng 8 âm lịch năm nay. Cô Phạm ngạc nhiên nói : Bát quái có thể đoán được bệnh. Mẹ tôi bị khối u ở tử cung. Về sau đúng bà mất vào tháng 8.

Giải : Quẻ Cấn năm hào dương một hào âm. Âm ở hào đầu, như tượng giữa hai chân người có huyết, huyết là âm đại, cho nên bệnh trong tử cung. Quẻ cấn quẻ hạ là tổn, là quẻ thể, tổn là bắp đùi, cũng là tử cung, đều thuộc phần dưới của cơ thể. Đoán khó qua được tháng 8 vì quẻ cấn quẻ thượng là càn, là kim, là quẻ dụng, lâm nguyệt kiến còn được nhật kiến sinh cho, nên kim vượng nhiều. Quẻ hạ tổn là mộc, là quẻ thể, tử ở nguyệt kiến, mộ ở nhật thin, nên quẻ này có quẻ dụng khắc quẻ thể, lại biến thành quẻ thể sinh quẻ dụng, quả thực là tượng đại hung.

Tháng 8 kim vượng, mộc tử, đã thế mộc còn bị vượng kim động đến khắc cho nên chết là điều chắc chắn.

Ví dụ 2. Mẹ cô khó qua khỏi tháng 9 năm nay.

Ngày 10-1-1985, cô Hồ đến nhà tôi chúc tết và nhờ tôi đoán vận khí năm đó cho cô. Vì còn dịp tết, có một số vấn đề không tiện nói, cho nên tôi

kiên quyết không đoán. Song cô ta nói, có sao thấy cứ nói thế, tốt hay xấu đầu năm tôi không kiêng dẫu. Vì không thể từ chối được, nên tôi đành theo thời gian cô đến để lập quẻ. Được quẻ Tiết của quẻ Trung phù.

Năm 1985	tháng 1	ngày 10	giờ Thìn
Ất Sửu	Mậu Dần	Kỷ Hợi	Mậu Thìn

QUẺ CHỦ : TRUNG PHÙ

Quan quý mao mộc O
 Phụ mẫu tỵ hỏa .
 Huynh đệ mùi thổ .. thế
 Huynh đệ Sửu thổ ..
 Quan quý mao mộc .
 Phụ mẫu tỵ hỏa . ứng

QUẺ BIẾN : TIẾT

Thê tài tỵ thủy ..
 Huynh đệ tuất thổ .
 Tử tôn thân kim .. ứng
 Huynh đệ Sửu thổ ..
 Quan quý mao mộc .
 Phụ mẫu tỵ hỏa . thế

Tôi xem tượng quẻ thấy vận năm nay của cô rất kém. Lúc đó chủ yếu chỉ nói cho cô 3 điều :

1. Năm nay cô phải bôn ba, có họa mất của.
2. Mẹ cô khó qua được tháng 9 năm nay, nên cần chuẩn bị tốt tư tưởng.
3. Chồng cô trước ngày 30 tháng 2 năm nay, tuyệt đối không nên đi về phía đông nam nhà cô ở, nếu không sẽ có chuyện bất hạnh.

Về sau đúng như dự đoán. Ngày 29 tháng 2 là ngày Đinh Hợi buổi sáng trước khi đi làm, chồng cô vì có việc nên đi về phía đông nam. Anh ta nghĩ rằng hôm nay đã là ngày 29, cho nên chủ quan không đề phòng, kết quả sau khi đi hai mất tối sầm, chân quỵ xuống không đi được. Về sau đưa đi bệnh viện cấp cứu một tuần mới đỡ. Như thế là vì mao mộc động khắc hào thế. Về sau bại liệt mất nửa năm. Còn bà mẹ tháng 9 năm đó mất ở quê nhà Hồ Bắc. Kết quả là chồng bệnh, mẹ mất, cô phải bôn ba chạy đi chạy lại tổn rất nhiều của.

Giải : Đoán vận năm, kỳ nhất là các hào quan quý, huynh đệ hiện lên trong quẻ. Ở đây, quan quý và huynh đệ hiện 2 lần, thật là tượng rất xấu.

Khảng định bà mẹ khó qua khỏi tháng 9 năm nay là vì : trong quẻ hào phụ mẫu tỵ hỏa xuất hiện hai lần đều ở tuần không. Đáng lẽ hào đầu phụ mẫu là dụng thần, nhưng vì rơi vào tuần không là không có sinh. Hơn nữa hào đầu dương là cha, nhưng cha cô đã mất từ lâu, cho nên phải lấy hào năm tỵ hỏa làm dụng thần. Dụng thần phụ mẫu tỵ hỏa tuy được hào động sinh cho, nhưng rốt cuộc lại bị nhật phá tuần không, hóa thành tuất thổ mộ địa, cho nên đoán mất vào tháng 9.

Trong quẻ, hào quan quý hiện hai lần phải lấy hào sáu quan quý mao mộc làm dụng thần. Quan quý lâm nguyệt kiến vượng địa, lại trường sinh ở

nhật kiến hơi thủy, tức là vượng quá mức. vật quá mức thì biến ngược trở lại. Tháng 2 là lúc mộc vượng, phương đông nam là vượng địa của mộc, vì vậy dân trước ngày 30 tháng 2 cấm kỵ đi về phương đó. Kết quả ngày hơi người chồng vẫn đi về đất mộc vượng, cho nên bị tai họa như trên.

Ví dụ 3. Đoán lâm bệnh thổ huyết.

Ngày 4-4-1985, thấy ông Chu là bệnh nhân thổ huyết, đoán xem cát hay hung. Ngày Nhâm tuất, tháng tân tỵ được quẻ Khuê của quẻ Phệ hạp.

QUẺ CHỦ : PHỆ HẠP

Tử tôn tỵ hỏa .

Thê tài mùi thổ .. thế

Quan quỷ dậu kim .

Thê tài thìn thổ ..

Huỳnh đệ dần mộc x ứng

Phụ mẫu tỵ thủy .

QUẺ BIẾN : KHUÊ

Tử tôn tỵ hỏa .

Thê tài mùi thổ ..

Quan quỷ dậu kim . thế

Thê tài sửu thổ ..

Huỳnh đệ mao mộc .

Tử tôn tỵ hỏa . ứng

Kết luận của dự đoán là : ông Chu khó qua khỏi giờ dậu, ngày bính dần mồng 8 tháng 4. Kết quả đúng như dự đoán.

Giải : Nguyên thần tỵ hỏa lâm nguyệt kiến mà sinh cho hào thế mùi thổ, vốn là tượng tốt. Nhưng hào thế mùi thổ lại tương hình với nhật kiến, hơn nữa nguyên thần tỵ hỏa lại một ở nhật kiến nên không có lực sinh cho hào thế. Thậm tệ hơn là huỳnh đệ dần mộc động hóa thành tiến thần khắc hào thế. Ngày bính dần là kỵ thần dần mộc lâm vượng địa, nguyên thần tỵ hỏa bệnh ở giờ dậu, mộ ở nhật kiến. Cho nên đoán không qua khỏi giờ dậu ngày dần.

Ví dụ 4. Bà mẹ tuyệt đối không có bệnh.

Đêm ngày 22-4-1985, ông Tô với vợ là chị Lý ở cơ quan tôi vừa bước vào nhà đã nói với tôi : Bốn giờ 50 phút chiều nay vợ chồng tôi nhận được điện báo. Nhờ thầy xem là việc gì ? Được quẻ Đại tráng của quẻ hăng.

Năm 1985

tháng 4

ngày 22

giờ Thân

Ất Sửu

Tân Tỵ

Kỷ Dậu

Nhâm Thân

QUẺ CHỦ : HĂNG

Thê tài tuất thổ .. ứng

Quan quỷ thân kim ..

Tử tôn ngộ hỏa .

Quan quỷ dậu kim . thế

Phụ mẫu hơi thủy .

Thê tài sửu thổ x

QUẺ BIẾN : ĐẠI TRÁNG

Thê tài tuất thổ ..

Quan quỷ thân kim ..

Tử tôn ngộ hỏa . thế

Thê tài thìn thổ .

Huỳnh đệ dần mộc .

Phụ mẫu tỵ thủy . ứng

Vừa xem tượng quẻ, tôi đã nói với vợ chồng ông Tô : Mẹ anh có việc, nhưng không phải là việc xấu. Vợ chồng ông Tô cảm bức điện ra đọc rõ : Mẹ ốm nặng về ngay ! Cô Lý buồn rầu nói : Mẹ tôi mất khi nào, về nhà còn kịp thấy cụ không ? Nói xong liền khóc và chuẩn bị hôm sau lên đường.


Tôi cười nói với họ : Chị Lý, chị không nên lo lắng, mẹ chị căn bản không ốm, nếu không phải cãi nhau với anh cô thì là với em trai cô. Cô về thì sẽ rõ.

Sau khi về quê, quả nhiên là bà cụ cãi nhau với em trai. Chị ấy đưa bà cụ lên Tây An, ở lại 3 năm, sau đó mới đưa về.

Giải : Hào phụ mẫu hợp thủy tuy gặp nguyệt phá, nhưng được nhật kiến sinh cho, hào thế và dụng thần lại tương sinh cho nhau là tượng không có bệnh.

Đoán cãi nhau với anh hoặc em là vì nguyệt kiến ty hỏa và hào tử tôn ngộ hỏa tương xung với phụ mẫu hợp thủy, thủy hỏa tương xung tất sẽ bốc khí, cho nên mẹ và em cãi nhau. Đón về Tây An là vì sửu thổ động hợp với phụ mẫu tý thủy, tức là Tây An ở phía đông bắc của Tứ Xuyên.

Ví dụ 5. Bố vợ khó qua được tháng 11.

Tháng 10/1985, anh Thôi ở cơ quan tôi nhận được thư từ nhà vợ gửi đến nói : Bố vợ ốm. Cho nên nhờ đoán xem bệnh tình sẽ ra sao. Được quẻ Lữ của quẻ Ly .

Năm 1985	tháng 10	ngày 23	giờ Mùi
Ất Sửu	Đinh Hợi	Canh Thìn	Quý Mùi

Lập xong quẻ tôi hỏi anh ta : Bố vợ của anh ốm đã lâu hay mới ốm ? Anh ta nói : ốm đã lâu. Tôi lại nói : Anh đã chuẩn bị tốt hậu sự chưa. Bố vợ anh không qua nổi tháng 11 năm nay. Về sau cụ mất ngày 20 tháng 11.

Giải : Ly là quẻ lục xung. Sách "Tăng san bốc dịch" có câu : "Bệnh lâu gặp xung thì chết". Quẻ Ly biến thành quẻ Lữ, lữ cũng có nghĩa là đi xa.

Ly là hỏa, tháng 11 tý thủy vượng mà khắc ly hỏa, cho nên mất vào tháng 11.

Ví dụ 6. Bà mẹ khó qua được ngày 20 tháng chạp.

Ngày 1-12-1985, cô Lại ở cơ quan tôi nhận được thư nhà, nói bà mẹ ốm nặng. Đến hỏi xem bệnh tình sẽ ra sao. Được quẻ Tiệm của quẻ Cấn.

Năm 1985	tháng 12	ngày 1	giờ Mùi
Ất Sửu	Kỷ Sửu	Giáp Dần	Tân Mùi

QUÊ CHỦ : CẤN

Quan quỷ dẫn mộc . thế
 Thê tài tý thủy x
 Huynh đệ tuất thổ ..
 Tử tôn thân kim . ứng
 Phụ mẫu ngộ hỏa ..
 Huynh đệ thìn thổ ..

QUÊ BIẾN : TIỆM

Quan quỷ mao mộc . ứng
 Phụ mẫu ty hỏa .
 Huynh đệ tuất thổ ..
 Tử tôn thân kim . thế
 Phụ mẫu ngộ hỏa ..
 Huynh đệ thìn thổ ..

Vì cô Lại là phụ nữ, mẹ lại ốm lâu, nên tôi an ủi nói : Tháng này các ngày 11, 19, 20 phải chú ý nhiều. Sau khi cô đi khỏi, cô Đồng người cùng phòng hỏi tôi : Mẹ cô Lại bệnh tình ra sao. Tôi đưa vở ghi chép về lời dự đoán cho cô ấy xem : Không qua được ngày 20 tháng chạp.

Về sau mất vào giờ dậu, ngày nhâm thân 19 tháng chạp.

Giải : Cấn là quê lục xung. "Bệnh lâu gặp lục xung thì chết". Phụ mẫu ngộ hỏa là dụng thần, mùa đông thủy vượng, hỏa tử, lại còn bị thê tài tý thủy động đến khắc dụng thần. Tuy ngộ hỏa lâm dần mộc nhật kiến, nhưng dụng thần ở tử địa mà không có gốc, cho nên dần mộc khó cứu.

Dẫn chú ý ngày 11 tháng chạp là vì ngày đó tý thủy xuất không. Chú ý ngày 19, 20 tháng chạp là vì : những ngày đó tý thủy lâm đất trường sinh để vượng. Thủy vượng tất sẽ khắc dụng thần ngộ hỏa. Tý thủy là kỵ thần của ngộ hỏa, ngày thân kim là cừu thần của ngộ hỏa, cho nên chết ngày 19. Ví dụ này ứng với câu : Đoán bệnh cho cha mẹ như sau : "Tử tôn vượng tướng, hào thê tài biến động, còn dụng thần suy nhược thì nhất định sẽ nhập hoàng tuyền".

Ví dụ 7. Tỳ vị có bệnh.

Tháng 7/1985, ông Mẫn dẫn bạn đến tôi xin đoán vận, căn cứ ngày sinh (ngày tân mùi, tháng kỷ sửu) lập được quẻ Ích của quẻ Trung phù.

QUÊ CHỦ : TRUNG PHÙ

Quan quỷ mao mộc ..
 Phụ mẫu ty hỏa .
 Huynh đệ mùi thổ .. thế
 Huynh đệ sửu thổ ..
 Quan quỷ mao mộc O
 Phụ mẫu ty hỏa . ứng

QUÊ BIẾN : ÍCH

Quan quỷ mao mộc .. ứng
 Phụ mẫu ty hỏa .
 Huynh đệ mùi thổ ..
 Huynh đệ thìn thổ .. thế
 Quan quỷ dẫn mộc ..
 Thê tài tý thủy .

Ví dụ này trong phần hôn nhân đã nói đến. Khi đoán về tình trạng sức khỏe, tôi nói với ông Mẫn : Người này hai năm 1974, 1975, tỳ vị khẳng định là đã mắc bệnh nặng, may mà thoát chết. Ông Mẫn nghe xong trợn mắt lên, há miệng, không ngừng gật đầu tán thưởng nói : Ái chà ! Ông ấy năm 74, 75, lần lượt qua hai lần mổ dạ dày, thật là thập tử nhất sinh.

Giải : Khôn là thổ, là dạ dày, cần là thổ là lá lách. Trong quẻ mùi thổ ở cung khôn, sừu thổ ở cung cần là chủ về tỷ vị. Năm 1974 là giáp dần, 1975 là ất mão, đúng là năm quan quý lâm thái tuế vượng địa. Trong quẻ, dần mảo vượng, thổ của sừu mùi bị khắc, đó là tượng bệnh tỷ vị. Thái tuế khắc hào thể tất có đại hung, cho nên thoát chết.

Ví dụ 8. Ông của anh chưa chết, không tin cứ về xem !

Tháng 6/1987 anh Thích ở đơn vị tôi nhận được điện báo ông nội mất. Anh Thích cầm điện đến nhờ tôi đoán. Căn cứ giờ nhận được bức điện, tôi lập được quẻ Minh di của quẻ Khiêm.

QUẺ CHỦ : KHIÊM

Huynh đệ dậu kim ..
Tử tôn hợi thủy .. thế
Phụ mẫu sừu thổ ..
Huynh đệ thân kim .
Quan quý ngộ hỏa .. ứng
Phụ mẫu thìn thổ x

QUẺ BIẾN : MINH DI

Huynh đệ dậu kim ..
Tử tôn hợi thủy ..
Phụ mẫu sừu thổ .. thế
Tử tôn hợi thủy .
Phụ mẫu sừu thổ ..
Thê tài mảo mộc . ứng

Tôi nói với anh Thích : Người cần bản không chết. Rõ ràng trong bức điện là : Ông chết về ngay, tại sao lại chưa chết ? Tôi nói : Ngày 20 tháng này sẽ chuyển nguy thành an, không tin cứ về rồi sẽ biết.

Sau khi anh Thích về thấy cụ chỉ là bệnh nặng, quả nhiên chưa chết, đến nay vẫn còn sống.

Giải : Phụ mẫu thìn thổ là dụng thần, lâm nguyệt kiến vượng địa, biến thành thê tài mảo mộc khắc trở lại là tượng không tốt. Nhưng dụng thần đắc địa, kỵ thần mảo mộc mộ ở tháng mùi, ngày mùi, cho nên không phải là xấu lắm. Trong quẻ hào quan quý ngộ hỏa vốn sinh cho dụng thần thìn thổ, nhưng vì ngộ hỏa tương hợp với nguyệt, nhật mùi thổ là tham hợp vong sinh cho nên trước mắt bệnh nặng. Ngày 20 là nhật kiến sừu thổ nắm lệnh, xung mất mùi thổ, ngộ hỏa không hợp nữa, tất sinh cho dụng thần thìn thổ mà chuyển nguy thành an. Quả nhiên đúng như thế. Ngày 20 thì bệnh đỡ dần rồi xuất viện.

Ví dụ 9. Không nên lo lắng, bà mẹ vô sự.

Tháng 10/1987, cô Lưu ở đơn vị tôi nói với tôi : Mẹ tôi tuổi đã cao, gần đây ốm nặng, bà cụ nói thấy mình khó sống, yêu cầu rửa chân sạch sẽ. Chị em nghe xong rất lo lắng, yêu cầu tôi nhờ thầy đoán xem có thật là cụ sẽ đi không. Ngày nhâm dần, tháng tân hợi, được quẻ Lý của quẻ Càn.

QUÊ CHỦ : CÀN

Phụ mẫu tuất thổ . thế
 Huynh đệ thân kim .
 Quan quý ngộ hỏa .
 Phụ mẫu thìn thổ O ứng
 Thê tài dần mộc .
 Tử tôn tý thủy .

QUÊ BIẾN : LÝ

Phụ mẫu tuất thổ .
 Huynh đệ thân kim . thế
 Quan quý ngộ hỏa .
 Phụ mẫu sừu thổ ..
 Thê tài dần mộc . ứng
 Quan quý tý hỏa .

Tôi an ủi cô Lưu nói : Đừng lo, hôm sau sẽ khỏi.

Quả như dự đoán, sáng ngày thìn bệnh của bà mẹ đỡ dần, xuống giường đi được, tối còn ăn được 1 bát mì.

Giải : Càn là quẻ lục xung, mới ốm gặp xung thì khỏi. Phụ mẫu thìn thổ là dụng thần, động mà hóa thoái là tượng bệnh giảm. Hôm nay thìn thổ tuần không, sau ba ngày là ngày giáp thìn xuất không, xuất không thì bệnh khỏi. Cho nên đoán bà mẹ bình an vô sự.

Ví dụ 10. Đau khắp mình mà tìm không ra bệnh.

Giờ tuất ngày 16-11-1987, cô Triệu ở cơ quan tôi đột nhiên đau khắp mình không chịu nổi, lăn mình trên nền nhà kêu trời đất. Người nhà và láng giềng đưa cô đi bệnh viện. Tiêm liên ba mũi mà vẫn đau, vẫn không có hiệu quả. Cô Triệu đau đến mức thét vào chồng mà bảo : Mau đi mời thầy Thiệu đến đây, thầy ấy có thể cứu tôi được.

Tôi và vợ nghe thấy thế liền vội đến bệnh viện, xem cô đau ra sao, thì thấy còn đang lăn dưới đất, mấy người giữ không nổi. Bác sĩ nói, mọi mặt đều đã kiểm tra mà không thấy bệnh. Đối với bệnh nhân đặc biệt này bác sĩ đành chịu bó tay. Tôi thấy tình hình như thế, lập tức căn cứ thời gian phát bệnh lập được quẻ Lâm của quẻ Tổn.

Năm 1987
 Đinh Mão

tháng 11
 Nhâm Tý

ngày 16
 Kỷ Mùi

giờ Tuất
 Giáp Tuất

QUÊ CHỦ : TỔN

Quan quý dần mộc O ứng
 Thê tài tý thủy ..
 Huynh đệ tuất thổ ..
 Huynh đệ sừu thổ .. thế
 Quan quý mao mộc .
 Phụ mẫu tý hỏa .

QUÊ BIẾN : LÂM

Tử tôn dậu kim ..
 Thê tài hợi thủy .. ứng
 Huynh đệ sừu thổ ..
 Huynh đệ sừu thổ ..
 Quan quý mao mộc . thế
 Phụ mẫu tý hỏa .

Tôi xem tượng quẻ xong hỏi cô Triệu : Ngày hôm nay cô có đi về phía đông bắc nhà cô không ? Cô nói : trưa hôm nay sau lúc tan tầm, tôi đi về

phía chợ mua rau (chợ ở phương đông bắc). Tôi nói : Cô bị nhiễm bệnh ở phương đông bắc. Trước đây tôi đã từng gặp người khác bị bệnh này, bôi một ít thuốc dùng ngoài rất có hiệu quả. Ngày mai sẽ xuất viện. Ngày hôm sau thì khỏi hoàn toàn. Quả nhiên, thuốc bôi vào thì bệnh hết, giờ đợi ngày hôm sau ra viện. Ngày thứ ba thì chẳng còn việc gì.

Giải : Đoán bệnh lấy hào quan quĩ làm dụng thần. Trong quẻ quan quĩ hiện hai lần, lấy quan quĩ dẫn mộc làm dụng thần. Dụng thần động khắc hào thể nên bị bệnh. Dẫn mộc là phương đông bắc, cho nên đi về phương đông bắc mà nhiễm phải bệnh. Hôm sau là ngày canh thân, tử tôn thân kim xung khắc quan quĩ dẫn mộc; ngày thứ ba là ngày tân dậu, cho nên thân, dậu xung khắc quan quĩ dẫn, mao mộc mà khỏi bệnh.

Ví dụ 11. Bệnh viêm gan loại A ở Thượng Hải tháng ba sẽ được khống chế.

Ngày 3-3-1988, ông Trương Chấn Hoàn là Tổng thư ký Hội nghiên cứu khoa học khí công của Trung Quốc, rất quan tâm đến bệnh dịch viêm gan loại A đang bùng nổ ở Thượng Hải. Tuy bận trăm công nghìn việc, nhưng ông vẫn gửi thư đến nhờ tôi đoán khi nào thì bệnh dịch sẽ giảm xuống. Trước tấm lòng yêu dân của vị Tổng thư ký, tôi vô cùng cảm động và lập tức gieo quẻ. Ngày đinh tỵ, tháng đinh mao lập được quẻ Độn của quẻ Đồng nhân.

QUẺ CHỦ : ĐỒNG NHÂN

Tử tôn tuất thổ . ứng
Thê tài thân kim .
Huynh đệ ngộ hỏa .
Quan quĩ hợp thủy . thể
Tử tôn sửu thổ ..
Phụ mẫu mao mộc O

QUẺ BIẾN : ĐỘN

Tử tôn tuất thổ .
Thê tài thân kim . ứng
Huynh đệ ngộ hỏa .
Thê tài thân kim .
Huynh đệ ngộ hỏa .. thể
Tử tôn thìn thổ ..

Tôi đoán xong, liền viết thư cho ngài Chấn Hoàn báo cáo kết quả dự đoán. "Dịch viêm gan Thượng Hải tháng 3 sẽ được khống chế, tháng 4, tháng 5 nhất định chuyển tốt" và dặn ông không nên vì thế mà quá lo lắng.

Sau đó ít lâu Đài phát thanh trung ương đưa tin : Bệnh dịch viêm gan Thượng Hải đã được khống chế.

Giải : Quan quĩ hợp thủy là dụng thần, hiện ở tử địa. Trước mắt vì mao mộc động, tác hợp với tử tôn tuất thổ, tức là tham hợp vong khắc. Tử tôn tuất thổ lại tuần không, cho nên quan quĩ hợp thủy tuy ở tử địa, nhưng được thân kim sinh trở lại nên có khí. Sửu thổ xuất không thì quan quĩ hợp thủy bị chế ngự. Tháng 3 thìn thổ xung mất tuất thổ, mao mộc không có để hợp, hào ứng tuất thổ trực khắc hào quan quĩ hợp thủy. Hơn nữa tháng 3 thìn thổ là mộ địa của quan quĩ, thủy quĩ nhập mộ nên không có hại nữa. Tháng 4,

tháng 5 thủy rơi vào hưu tù. Vì vậy nói : tháng ba dịch bệnh gan được không chế, tháng 4, 5 chuyển tốt dần.

Ví dụ 12. Nếu nhanh thì trong vòng 3 ngày là chết.

Ngày 9-6-1988, cô Đinh ở cơ quan tôi đến hỏi bệnh của chồng có thể khỏi được không. Ngày mậu dần, tháng tân mùi được quẻ Hằng của quẻ Đại Tráng.

QUẺ CHỦ : ĐẠI TRÁNG

Huynh đệ tuất thổ ..
Tử tôn thân kim ..
Phụ mẫu ngộ hỏa . thế
Huynh đệ thìn thổ .
Quan quý dần mộc .
Thê tài tý thủy O ứng

QUẺ BIẾN : HẰNG

Huynh đệ tuất thổ .. ứng
Tử tôn thân kim ..
Phụ mẫu ngộ hỏa .
Tử tôn dậu kim . thế
Thê tài hợi thủy .
Huynh đệ sửu thổ ..

Cô Đinh hỏi tôi : Bao giờ thì bệnh khỏi ? Tôi an ủi nói : Cần chuẩn bị tư tưởng. Bác sĩ Triệu cũng hỏi tôi ra sao. Tôi nói : Hôm nay là ngày 22 tháng 7 dương lịch, muộn nhất không qua khỏi tháng 7, còn nếu nhanh trong vòng 3 ngày nữa thì chết.

Về sau quả nhiên mất vào ngày canh dần, tức là gần ba ngày.

Giải : Đại tráng là quẻ lục xung, bệnh lâu gặp xung thì chết. Quan quý dần mộc mộ ở nguyệt kiến, bệnh ở nhật kiến. Nay trong quẻ thê tài tý thủy tuy động mà tác hợp với sửu thổ là tham hợp vong sinh, là tượng xấu. Trước mất chỉ có hợi thủy hóa sinh trở lại. Nhưng tháng 6, hợi thủy ở đất tù nghĩa là một giọt nước khó cứu được cây khô, đó là tượng rất xấu. Chết vào ngày thìn là vì : nguyên thần hợi thủy nhập mộ, dụng thần không có cứu mà chết.

Ví dụ 13. Khó qua khỏi tháng 3 âm lịch.

Tháng 2/1988, tôi nhận được thư của ông Dịch đại học giao thông Tây An, nhờ đoán bệnh tình cho một giáo sư. Theo thời gian nhận thư lập được quẻ Đại hữu của quẻ Đỉnh.

Năm 1988 tháng (lệnh tháng 3)
Mậu Thìn Bính Thìn

ngày 20 giờ Dậu
Tân Mão Đỉnh Dậu

QUẺ CHỦ : ĐỈNH

Huynh đệ tỵ hỏa .
Tử tôn mùi thổ ..
Thê tài dậu kim .
Thê tài dậu kim .
Quan quý hợi thủy . thế
Tử tôn sửu thổ X

QUẺ BIẾN : ĐẠI HỮU

Huynh đệ tỵ hỏa . ứng
Tử tôn mùi thổ ..
Thê tài dậu kim .
Tử tôn thìn thổ . thế
Phụ mẫu dần mộc .
Quan quý tý thủy.

Tôi đoán xong viết thư trả lời như sau : Khó qua khỏi tháng ba âm lịch (tức tháng 5 dương lịch).

Về sau ông Dịch gửi thư báo lại : Bệnh của giáo sư Vương quả nhiên không qua nổi tháng 5.

Giải : Hào thể quan quý hội thủy mộ ở nguyệt kiến, lại bị hào ứng tử tôn mùi thổ khắc, tử tôn Sửu thổ động khắc nữa. Tháng 3 Thìn thổ là đất mộ vượng của hội thủy, trong quẻ hai hào tử tôn Sửu, mùi thổ lâm nguyệt vượng địa mà khắc hào thể, cho nên hào thể bị khắc không có sinh. Đoán bệnh kỳ nhất hào thể, dụng thần nhập mộ và kỵ thần động đến khắc.

Vì vậy chết vào tháng 3 là do hào thể hội thủy nhập mộ.

Ví dụ 14. Thiên hoàng Nhật Bản tạm thời chưa chết.

Ngày 11-8-1988 Đài phát thanh trung ương nói : Thiên hoàng Nhật Bản ốm rất nặng. Đúng lúc đó có mấy người bạn đến thăm tôi, họ nghe xong liền bảo tôi đoán. Được quẻ Ký tế của quẻ Minh di.

Năm 1988	tháng 8	ngày 11	giờ Tuất
Mậu Thìn	Tân Dậu	Kỷ Mão	Nhâm Tuất

QUẺ CHỦ : MINH DI

Phụ mẫu dậu kim ..
Huỳnh đệ hội thủy X
Quan quý Sửu thổ .. thể
Huỳnh đệ hội thủy .
Quan quý Sửu thổ ..
Tử tôn Mão mộc . ứng

QUẺ BIẾN : KÝ TẾ

Huỳnh đệ tý thủy .. ứng
Quan quý Tuất thổ .
Phụ mẫu thân kim..
Huỳnh đệ hội thủy . thể
Quan quý Sửu thổ ..
Tử tôn Mão mộc .

Tôi nói với ông Lý và những người xung quanh rằng : Thiên hoàng Nhật Bản ốm nặng, nguyên có bệnh cũ, nếu vì bệnh tý vị mà dẫn đến không ăn được thì trong vòng một, hai tháng tới vẫn chưa chết, nhưng bệnh khó khỏi, và còn nặng thêm nữa, sau đó mới chết. Về sau quả nhiên như dự đoán.

Giải : Đoán bệnh tật mà gặp quan quý tri thể thì thứ nhất là bệnh cũ tái phát, thứ hai là bệnh nặng khó khỏi. Thể tài chủ về ăn uống, quẻ chủ và quẻ biến đều không có hào thể tài nên ăn uống không được. Sửu thổ trường sinh ở thân, nay hào thể quan quý Sửu thổ hóa thành thân kim là hóa trường sinh, cho nên bệnh tình sẽ nặng thêm nhưng chưa chết, vì Sửu thổ ở vượng địa.

Ví dụ 15. Tuyệt đối không thể chết.

Tháng 3/1989, khi tôi giảng bài ở Quảng Châu, một phụ nữ ở thành phố Thâm Giang được bà mẹ đưa đến, 12 giờ đêm gõ cửa tìm tôi, nhờ đoán bệnh

cho con gái. Bà ấy nói : từ năm 1987 đến nay, người con gái đã ốm hơn 1 năm rưỡi, đã chữa trị bằng nhiều cách nhưng vô hiệu, các loại y cụ hiện đại cũng không kiểm tra được bệnh gì. Bác sĩ nói : có chữa nữa cũng vô ích, nên bảo bà mang con về. Bố mẹ hai gia đình chạy khắp bốn phương tìm thầy thuốc, hoặc đoán mệnh, nhưng đều nói không qua khỏi tháng 3 năm nay, cuối cùng với tia hy vọng yếu ớt đến nhờ tôi đoán giúp. Tôi vừa xem thấy cô ấy sinh tháng 8/1960, có can ngày là giáp mộc, không những ở đất tử tuyệt mà còn bị hỏa của bính đinh thiêu đốt, không có một giọt nước để cứu, nên tôi nói : Cô này vừa phát bệnh đã hôn mê, chết lịm một thời gian dài. Bệnh ở thận, nên đã uống nhiều thuốc bổ thận. Hai bà mẹ nghe nói bệnh chứng thì rất kinh ngạc và đều đồng thanh nói : Đúng. Vừa phát bệnh thì đã chết đi sống lại mấy ngày liền.

Vì bệnh tình cô gái nặng và nguy hiểm, nên tôi lại căn cứ tên cô lập được quẻ Đại quá của quẻ Cấn.

Sau khi kiểm tra thấy tượng quẻ lập theo tên và quẻ lập theo ngày sinh nhất trí với nhau, tôi nói với hai bà mẹ : Cô này tuyệt đối không được mang đồ trang sức vàng bạc. Nếu mang vòng vàng, nhẫn vàng, dây chuyền thì đều phải lấy ra, nếu không thì chết. Hai bà mẹ không hèn mà đều đồng thanh trả lời : Con tôi không những đeo dây chuyền, mà hai tay đều có nhẫn, cổ tay còn có vòng vàng. Chúng tôi về nhất định lấy ra ngay. Tôi còn dặn thêm họ : tháng 3 năm nay chắc chắn không chết, nhưng tháng 5, tháng 6 âm lịch còn có một cửa ải rất nặng, song chỉ cần uống thuốc theo phương pháp tôi dặn thì cũng sẽ vượt qua. Nửa năm cuối bệnh sẽ đỡ dần. Chỉ cần vượt qua được hai năm 1990, 1991 thì sẽ bình an vô sự.

Hai bà mẹ nghe nói con không chết thì vô cùng cảm động và tỏ lời cảm kích. Về sau họ làm theo lời dặn của tôi, kết quả bệnh nhân ngày hôm sau từ hôn mê tỉnh lại dần. Họ đã gửi thư dài hàng nghìn chữ để cảm ơn tôi, và gọi tôi là "cha thứ hai" của cháu. Tháng ba cô ấy vượt qua bình an vô sự. Tháng 4 khi tôi rời khỏi Quảng Châu còn đến bệnh viện thăm. Qua câu chuyện thấy cô phục hồi gần được như người bình thường và đầy lòng tin là sẽ sống. Nhân việc đó, tôi cảm thấy vô cùng phấn khởi.

Ngày 15-9-1989, tôi lại nhận được thư của bố chồng cô gửi đến, nói : Trong tháng 4, sau khi tôi rời khỏi Quảng Châu lại hôn mê 371 lần. Nhưng nhờ kiên trì làm theo lời dặn của tôi, cuối cùng đã vượt qua cửa ải nguy hiểm tháng 5, tháng 6.

Giải : Quẻ cấn, quẻ thượng là càn kim, là quẻ dụng; quẻ hạ tổn mộc là quẻ thể. Cô gái đó sinh ở tháng dậu, đúng là kim vượng, mộc suy. Trong quẻ kim lâm vượng địa, động mà khắc quẻ thể, quẻ biến lại là quẻ dụng càn kim khắc thể. Do đó mang đồ trang sức vàng bạc nhiều tất nhiên sẽ làm tăng kim khắc mộc, làm cho bệnh nặng thêm. Nếu bỏ những đồ trang sức bằng vàng ra khỏi người thì tự nhiên sẽ giảm nhẹ bệnh, có lợi cho sức khỏe.


Về việc đeo đồ trang sức bằng vàng bạc nhất định phải căn cứ vào nhu cầu sinh khắc của người đó. Có người đeo có lợi, có người tuyệt đối không thể đeo, vì nhẹ thì ảnh hưởng đến vận khí và sức khỏe, nặng ra có thể bị tàn phế, thậm chí uy hiếp tính mệnh. Cho nên cần thông qua dự đoán mới có thể quyết định đeo trang sức hay không. Nếu sử dụng một cách mù quáng có thể gây ra bất hạnh.

Ví dụ 16. Đêm khuya vẫn đến gõ cửa nhất định là nhờ đoán bệnh.

Tối 30-2-1990, tôi vừa ngủ say, bị một trận gõ cửa kịch liệt đánh thức dậy. Xem đồng hồ lúc đó là 12 giờ rưỡi, tôi lập tức căn cứ thời gian đó lập được quẻ Tấn của quẻ Bốc, biết là có bệnh nhân đến nhờ đoán. Song vì ốm không cấp tính nên không ra mở cửa. Ngày hôm sau kể lại chuyện này, Trần Viên hỏi tôi : Thầy Thiệu, vì sao thầy biết người đến gõ cửa là muốn đoán bệnh mà không phải là mất con đến nhờ đoán ?

Tôi không vội vã mà từ từ lập ra từng quẻ, mặt khác giải thích cho cô quẻ chủ về việc gì.

Năm 1990	tháng 2	ngày 30	giờ Tý
Canh Ngọ	Kỷ Mão	Canh Dần	Bính Tý

Đó là quẻ Tấn của quẻ Bốc 

1. Quẻ Bốc, quẻ thượng và quẻ hạ đều là thổ, thổ chủ về việc yên tĩnh không động, hơn nữa quẻ có 5 âm áp chế một dương mà không động là tốt.
2. Quẻ Bốc, quẻ thượng坎 là quẻ dụng, người gõ cửa nhất định là thiếu nam, là con thứ ba trong số anh chị em, hoặc là người mặc quần áo đại thể màu xanh.
3. Người đến tìm tôi có thể là đoán cho người ốm bởi vì : Bốc là quẻ 5 âm, âm nhiều dương ít tức âm dương không cân bằng, đó là bệnh. Hơn nữa quẻ bốc có tượng là giường, có nghĩa là nằm hay ngủ trên giường.
4. Người ốm là em trai. Em đó bị bệnh bại liệt. Quẻ Bốc, quẻ thượng là坎, là dừng, là tượng không động. 5 âm ở dưới là tượng không thực, là nhu mềm, cho nên em bé đó có thể là chứng chân bại liệt.
5. Em này hiện tại bệnh rất nghiêm trọng vì坎 thổ ở tử địa, lại bị nguyệt kiến, nhật kiến khác. Nhưng may nhờ坎 thổ biến thành ly hóa sinh trở lại, cho nên tình hình sẽ không xấu thêm, mà chỉ có thể tốt dần lên. Hơn 5 giờ chiều ngày hôm đó có một em trai đến tìm tôi. Trần Viên thấy em đó mặc quần màu xanh công an, liền hỏi lại có phải đêm hôm qua em đến gõ cửa không ? "Đúng !". Có phải là con anh bị ốm không ? Là cháu ngoại bị bệnh. Vậy vì sao không đưa nó đi viện. Nói ra đáng lẽ không nên đêm khuya đến làm phiền như thế, đó là do một thầy khí công bảo tôi đến tìm thầy Thiệu.

Qua mấy lời chuyện trò tiếp theo thì tất cả rõ ràng đúng như tôi dự đoán.

Ví dụ 17. Rõ ràng là bệnh đường ruột, dạ dày.

Tháng 4/1990, khi tôi giảng bài ở Quảng Châu, một nhà báo họ Sài của tờ báo Hồng Kông nhờ tôi đoán vận. Căn cứ vào ngày sinh của ông (ngày nhâm tý, tháng mùi) được quẻ Lý của quẻ Vô vọng.

QUẺ CHỦ : VÔ VỌNG

Thê tài tuất thổ.

Quan quỷ thân kim.

Tử tôn ngộ hỏa. thế

Thê tài thìn thổ..

Huỳnh đệ dẫn mộc x

Phụ mẫu tý thủy.. ứng

QUẺ BIẾN : LÝ

Thê tài tuất thổ.

Quan quỷ thân kim. thế

Tử tôn ngộ hỏa.

Thê tài sừu thổ..

Huỳnh đệ mảo mộc. ứng

Tử tôn ty hỏa..

Tôi giảng giải cho anh ta nghe về những việc trong các vận trình, và dặn anh ta : tháng 5 âm lịch phải đề phòng bệnh dạ dày, đường ruột... Ngày 18 tháng 7 năm nay, nhà báo Sài gửi thư cho tôi nói : Lần này ngài lập quẻ đoán mệnh cho tôi ở Quảng Châu, 10 điểm đầu nói về các việc quá khứ đúng 100%. Những việc từ nay về sau chủ yếu có 4 điều, thì tháng 5 đã ứng nghiệm hai điều. Điều thứ ba là tháng 5 âm lịch phải đề phòng bệnh dạ dày, đường ruột. Ban đầu tôi không tin nhưng đến giờ sừu ngày 22 tháng 5 nhuận, đúng lúc nửa đêm tôi đột nhiên thấy đau ở vùng bụng kịch liệt, đi ra buồng rửa mặt thì "miệng nôn, trôn tháo". Tôi vô cùng khám phục sự ứng nghiệm và bản lĩnh đoán quẻ cao cường của thầy.

Giải : Trong quẻ hào tử tôn ngộ hỏa trì thế, ngộ hỏa lâm thái tuế, hào ứng tý thủy lâm nhật kiến xung khắc hào thế và thái tuế, đó là việc không thuận.

Đoán bệnh về dạ dày, đường ruột là vì : trong quẻ thìn, tuất, sừu thổ hiện 4 lần, thổ là tý vị lâm nguyệt kiến, được hào thế và nhật kiến ngộ hỏa lâm thái tuế sinh cho, nên là tý vị vượng. Năm nay quan quỷ ngộ hỏa lâm thái tuế, tháng 5 lại là đất hỏa vượng, tức là hỏa sinh thổ làm cho thổ quá vượng. Trong quẻ mộc ở đất tử mộ, thổ vượng không có chế ngự, tức là vượng quá, tý vị vượng mà thái quá thì âm dương mất cân bằng, nên sinh ra bệnh tật. Nhưng nhờ hào tử tôn trì thế, cho nên "thiên tai vạn họa đều tan thành tro bụi", vì vậy vẫn còn là bệnh nhẹ và bình an vô sự.

Ví dụ 18. Là bệnh gan.

Ngày 27-1-1989, ông Diệu là nhà buôn tìm đệ tử của tôi là Trương Thành để hỏi về bệnh tật. Ngày quý Hợi, tháng dần lất thế được quẻ Quy muội của quẻ Lâm.

QUÊ CHỦ : LÂM

Tử tôn dậu kim..
 Thê tài hợi thủy.. ứng
 Huynh đệ sữu thổ x
 Huynh đệ sữu thổ..
 Quan quý mao mộc. thể
 Phụ mẫu tỵ hỏa.

QUÊ BIẾN : QUY MUỘI

Huynh đệ tuất thổ.. ứng
 Tử tôn thân kim..
 Phụ mẫu ngọ hỏa.
 Huynh đệ sữu thổ.. thể
 Quan quý mao mộc.
 Phụ mẫu tỵ hỏa.

Lập xong quẻ, Trương Thành nói với ông Diệu : bệnh gan của ông rất nặng. Cuối tháng 3 sẽ tốt dần, mùa thu bệnh tình sẽ đỡ càng nhanh. Ông Diệu kinh ngạc nói : Tôi bị gan xơ hóa, đang nằm viện. Sau này quả nhiên cuối tháng ba ra viện, đến mùa thu bệnh gan đỡ hơn, nên ngừng uống thuốc.

Giải : Đoán bệnh kỳ nhất là gặp quan quý tri thể. Mao mộc là gan, vượng ở nguyệt kiến, lại được nhật kiến sinh cho, hào ứng hợi thủy còn sinh cho nữa, làm cho mao mộc quá vượng tất nhiên là gan bị bệnh.

Đoán tháng 3 bệnh tốt dần ra viện là vì : mộc quá vượng bắt đầu chuyển sang suy địa. mùa thu kim vượng, mộc bị chế ngự, cho nên bệnh gan đỡ dần, thôi uống thuốc.

Ví dụ 19. Con của cô bị bệnh gan.

Ngày 15-7-1990, cô Lại ở Thượng Hải nhờ đệ tử của tôi là Hạo Văn đoán bệnh cho con của cô. Ngày tân mùi, tháng giáp thân lắc thẻ được quẻ Quan của quẻ Tốn.

QUÊ CHỦ : TỐN

Huynh đệ mao mộc. thể
 Tử tôn tỵ hỏa.
 Thê tài mùi thổ..
 Quan quý dậu kim O ứng
 Phụ mẫu hợi thủy O
 Thê tài sữu thổ..

QUÊ BIẾN : QUAN

Huynh đệ mao mộc.
 Tử tôn tỵ hỏa.
 Thê tài mùi thổ.. thể
 Huynh đệ mao mộc..
 Tử tôn tỵ hỏa..
 Thê tài mùi thổ.. ứng

Hạo Văn xem qua tượng quẻ rồi nói : Con chị bị bệnh gan. Đúng ! Con trai tôi tháng ba âm lịch năm nay bị bệnh gan. Nhờ anh xem khi nào khỏi bệnh. Tháng 7, tháng 8 bệnh sẽ nặng thêm, sau tháng 9 trở đi mới đỡ dần.

Giải : Tốn là mộc, là gan, tuyệt ở nguyệt kiến mà còn bị khắc, lại mộ ở nhật kiến, tức rõ ràng là có bệnh gan nghiêm trọng.

Theo sáu hào mà nói, mao mộc là gan, tuyệt ở nguyệt kiến lại bị hào động quan quý dậu kim khắc. Hào phụ mẫu hợi thủy động mà xung khắc tử tôn tỵ hỏa, cũng là tượng bị bệnh gan nặng.

Tháng 7, tháng 8 là các tháng kim vượng mộc tử, lại là quẻ lục xung nên bệnh tình nặng thêm và có cơ nguy. Nhưng may nhờ dụng thần tử tôn được thái tuế ngộ hỏa tương phù là tượng gặp hung hóa cát. Đoán tháng 9 bệnh đỡ dần vì mao hợp với nguyệt kiến tuất làm thành tử tôn cục, là tượng thân vượng. Vì vậy ngày 8 tháng 10 âm lịch bệnh giảm dần có thể ngồi dậy đi lại.

Ví dụ 20. Anh gần đây có bệnh đau chân.

Tháng 9/1990, ông Nhiệm Đạo Trường là cố vấn Hội nghiên cứu Chu dịch của tỉnh... đến miếu Bát tiên ở Tây An. Khi tôi và các đệ tử Trương Thành, Trần Toàn Nhân, Trương Văn đến thăm ông ta, Trương Thành nhờ ông Nhiệm Đạo Trường đoán cho. Ngày mậu tý, tháng át dậu được quẻ Phục của quẻ Lâm.

QUẺ CHỦ : LÂM

Tử tôn dậu kim..
Thê tài hợp thủy.. ứng
Huynh đệ sữu thổ..
Huynh đệ sữu thổ..
Quan quý mao mộc O thế
Phụ mẫu tỵ hỏa.

QUẺ BIẾN : PHỤC

Tử tôn dậu kim..
Thê tài hợp thủy..
Huynh đệ sữu thổ.. ứng
Huynh đệ thìn thổ..
Quan quý dần mộc..
Thê tài tỵ thủy. thế

Ông Nhiệm Đạo Trường trong nghiên cứu về Dự đoán theo Chu dịch có rất nhiều sáng tạo. Ông xem quẻ xong nói với Trương Thành : Anh gần đây có bệnh đau chân phải không ? Trương Thành xác nhận : Đúng ! Chân Trương Thành mới đỡ được mấy ngày hôm nay. Tất cả chúng tôi đều khâm phục thuật đoán quẻ của ông rất tinh thông.

Ông Nhiệm Đạo Trường còn giảng giải thêm : Quẻ lâm chủ về những việc mới xảy ra, hào hai là chân, nay mao mộc tri thế, lại gặp tháng 8 dậu kim vượng địa, mộc suy, nên bị kim khắc, đó là bệnh đau chân. Mao mộc hóa thành thoái thần, lại được nhật kiến tỵ thủy sinh cho là chân đã khỏi.

II – DỰ ĐOÁN VỀ THƯƠNG TẬT

Về những sự cố phát sinh đưa lại thương tật, trong Chu dịch có rất nhiều quẻ bàn đến. Vì trong sách "Chu dịch dự đoán học" của tôi đã nói rõ, nên ở đây không bàn thêm nữa.

Các sự cố hằng ngày gây ra thương tật, có cái là do mình gây nên, có cái do người khác tạo ra. Có bị thương cá nhân, có lúc bị thương tập thể, như lái ô tô đề chết người, húc bị thương, hoặc các loại phương tiện giao thông khác tạo nên thương vong. Các sự cố, ngoài nguyên nhân khách quan ra thì

điều chủ yếu nhất, căn bản nhất vẫn là những tiêu chí thông tin trong ngày, giờ sinh của người đó, hoặc trong quẻ có tiềm chứa các tiêu chí thông tin về thương tật. Nếu không có tiêu chí thông tin này, hoặc không có quy luật thì làm sao có thể dự đoán được chính xác. Chính là vì có tiêu chí, có quy luật nên mới có thể đoán ra thời gian bị thương tật trước đây và sau này có thể xảy ra.

Trung Quốc là quê hương của Chu dịch, cơ sở lý luận phong phú, nhân tài đông, thực lực mạnh. Nếu các cơ quan các ngành đều thành lập những tổ chức dự đoán về sự cố giao thông thì nhất định các phương tiện giao thông gây ra sự cố ngày càng giảm ít. Điều này sẽ tiết kiệm cho Nhà nước một khoản lớn, đồng thời cũng đem lại hạnh phúc cho xã hội, tức là một việc làm ích quốc, lợi dân.

Ví dụ 1. Lần đầu dự đoán đã thành công.

Thượng tuần tháng 6/1983, tôi nhìn thấy bác Vương là người lảng giềng, vì bị sự cố máy móc làm cho cụt ngón tay nên lấy bác làm ví dụ, thử dùng bát quái để đoán thương tật. Lúc đó tôi căn cứ vào ngày sinh của bác (ngày mậu thìn tháng quý dậu) lập được quẻ Khiêm của quẻ Minh di.

QUẺ CHỦ : MINH DI

Phụ mẫu dậu kim..

Huynh đệ hợp thủy..

Quan quý sầu thổ.. thế

Huynh đệ hợp thủy.

Quan quý sầu thổ..

Tử tôn mao mộc O ứng

QUẺ BIẾN : KHIÊM

Phụ mẫu dậu kim..

Huynh đệ hợp thủy..thế

Quan quý sầu thổ..

Phụ mẫu thân kim.

Thê tài ngộ hỏa.. ứng

Quan quý thìn thổ..

Vì đây là lần đầu tiên tôi dùng bát quái để thử đoán về thương tật đã biết, nên trước hết tôi xem qua tượng quẻ, tượng hào, thấy phù hợp với thương tật ở tay của bác thì rất mừng rỡ. Vì là lần đầu đoán thử nên tôi phải lấy cả tứ trụ kết hợp với tượng quẻ để đoán. Tôi nói với bác Vương : Tay của bác bị thương tháng 5/1985 phải không ? Bác Vương kinh ngạc nói : Đúng ! Thấy thật giỏi. Năm 1985, lúc tôi chở thiết bị ở Cát Lâm mà bị thương đấy.

Giải : Trong "Tự quẻ truyện" có câu : "Tiến tất có bị thương, nên lấy quẻ Minh di, di là bị thương". Cho nên quẻ Minh di chủ về thương tật.

Sách "Tăng san bốc dịch" nói : "Quý hóa quý, huynh hóa huynh, quý hóa huynh, huynh hóa quý, chủ về thương tật ở tay chân". Trong quẻ Minh di có huynh hóa huynh, quý hóa quý, cho nên chủ về thương tật ở tay.

Đ đoán bị thương tháng 5/1985 là vì hào thế sầu thổ, hào ứng mao mộc, hào ứng khắc hào thế là không tốt. Hào ứng mao mộc ứng ở năm mao, nạp âm năm mộc xảy ra sự việc, là người đó thuộc mệnh mộc. Mộc gặp mộc tất sẽ có chuyện va chạm lẫn nhau mà gãy xương, cho nên càng nặng. Hào thế

sửu thổ tương hình với tuất, là hình thái tuế nên không tốt. Năm 1985 vừa là năm mộc bình địa, vừa là năm tuất, nên bị thương vào năm đó. Đoán tháng 5 là vì hào thế sửu thổ tương hại với nguyệt kiến ngộ hỏa của tháng 5.

Ví dụ 2. Quả nhiên bị thương.

Tháng 6/1983, bà Trương ở cơ quan tôi nhờ đoán vận cho ông và người nhà. Tôi phát hiện thấy con trai cả của bà thời gian tới có thể bị thương. Ngày đình mùi, tháng ất mao được quẻ Độn của quẻ Lữ.

QUẺ CHỦ : LỮ

Huynh đệ tỵ hỏa.
Tử tôn mùi thổ x
Thê tài dậu kim. ứng
Thê tài thân kim
Huynh đệ ngộ hỏa..
Tử tôn thìn thổ.. thế

QUẺ BIẾN : ĐỘN

Tử tôn tuất thổ.
Thê tài thân kim. ứng
Huynh đệ ngộ hỏa.
Thê tài thân kim.
Huynh đệ ngộ hỏa.. thế
Tử tôn thìn thổ..

Tôi báo cho bà Chương biết : Con trai bà khoảng thượng tuần tháng 9 năm nay, có thể gặp tai nạn bị thương nặng. Tôi muốn giải hạn cho anh ta. Lúc đó vì ông Trương là nhà báo chưa hề tiếp xúc về lĩnh vực này nên không tin. Kết quả ngày 12/9/1983, vì cười xe máy đâm vào máy kéo bị thương vào mặt suýt chết.

Giải : Quẻ Lữ hào sáu là đầu, hào huynh đệ tỵ hỏa gặp năm quý hợi là lâm thái tuế bị xung khắc, lại hóa thành mộ khoa của tuất thổ, là tượng đại hung. Huynh đệ bị khắc, là có tai họa bị thương, nên tai nạn bị thương ở đầu. Đoán sự việc xảy ra vào thượng tuần tháng 9 vì tử tôn thìn thổ trì thế, quý hợi là năm "thủy biến cả", tức là nước biển dâng trào mạnh mẽ, xung vào vạn vật không thể áp chế được. Hào thế thìn thổ tương xung với tuất thổ của nguyệt kiến tháng 9, hơn nữa hào sáu tỵ hỏa hóa thành tuất mộ cũng là tháng 9. Thượng tuần tháng 9 là lúc thổ vượng, do đó trước sau thời gian này nhất định phải đề phòng bị thương. Lần bị thương này là ví dụ đầu tiên dự đoán của tôi, nhưng đã ứng nghiệm.

Ví dụ 13. Năm 1985, phải đề phòng bị thương ở tay chân.

Tháng 7 năm 1983, bác Trương ở cơ quan nhờ tôi đoán vận cho con gái. Ngày mậu thìn, tháng ất dậu được quẻ Khiêm của quẻ Minh di.

QUẺ CHỦ : MINH DI

Phụ mẫu dậu kim..
Huynh đệ hợi thủy..
Quan quý sửu thổ.. thế
Huynh đệ hợi thủy.
Quan quý sửu thổ..
Tử tôn mao mộc O ứng

QUẺ BIẾN : KHIÊM

Phụ mẫu dậu kim..
Huynh đệ hợi thủy.. thế
Quan quý sửu thổ..
Phụ mẫu thân kim.
Thê tài ngộ hỏa.. ứng
Quan quý thìn thổ..

Tôi nói với vợ chồng bác Trương : Con gái bác năm 1985 phải đề phòng bị thương ở tay hoặc chân. Về sau, cô gái đó năm 1985 chân bị ô tô cán bị thương. Cô gái đó nhìn thấy tôi thì đùa rằng : đây là tại vì thấy đấy !

Giải : Trong quẻ huynh đệ hóa thành huynh đệ, quan quý hóa thành quan quý rõ ràng là bị thương chân tay. Hào huynh đệ sừ thổ tri thể, sừ thổ 3 lần hiện, quẻ dụng gặp năm sừ tức là gặp 4 thổ, thổ nhiều là quá vượng, nên có tai họa bị thương. Quẻ ngoại phục ngâm, cho nên bị thương ở nơi khác. Do đó, năm 1985 bị xe cán chân.

Ví dụ 4. Chỉ còn 8 giây cuối cùng cũng phải chú ý.

Ngày 22 tháng 12 năm 1984, ông Từ ở cơ quan tôi nhờ đoán vận cho con. Ngày giáp tuất, tháng mậu dần được quẻ Giải của quẻ Dự.

QUẺ CHỦ : DỰ	QUẺ BIẾN : GIẢI	LỤC THẦN
Thê tài tuất thổ..	Thê tài tuất thổ..	Huyền vũ
Quan quý thân kim..	Quan quý thân kim.. ứng	Bạch hổ
Tử tôn ngộ hỏa. ứng	Tử tôn ngộ hỏa.	Phi xà
Huynh đệ mao mộc..	Tử tôn ngộ hỏa..	Câu trăn
Tử tôn ty hỏa x	Thê tài thìn thổ. thể	Chu tước
Thê tài mùi thổ.. thể	Huynh đệ dần mộc..	Thanh long

Tôi nói với ông Từ : Con ông, trước sau tết nhất định phải đề phòng tai nạn bị thương. Ông Từ hồ hững nói : Chỉ còn 8 ngày nữa là hết năm. Tôi nói : Cho dù 8 giây nữa cũng phải chú ý.

Kết quả con ông ngày 28 tháng chạp, lúc làm vệ sinh nhà máy, từ tầng ba ngã xuống bị thương phải đi bệnh viện.

Giải : Trong quẻ Dự hào năm quan quý hóa thành quan quý là tất có tai nạn, hơn nữa thanh long khác hào thể là tượng không tốt, đoán trước sau tết phải đề phòng bị thương là vì thể tài mùi thổ tri thể biến thành huynh đệ dần mộc khác trở lại. Ngày 15 tháng 12 năm 1984 là lập xuân, nên lệnh năm đã bước sang năm ất sừ, lệnh tháng là dần, đúng là huynh đệ dần mộc lâm nguyệt kiến vượng địa, hào thể mùi thổ rơi vào tử địa mà bị khắc.

Thê tài mùi thổ tri thể gặp thái tuế sừ thổ, sừ mùi tương xung, mùi thổ xung mất thái tuế là không tốt.

Trong quẻ hào 5 quan quý thân kim lại có điều nên kỵ là tương hình tương xung với nguyệt kiến dần mộc. Cho nên thương tật phát sinh vào tháng dần, đúng vào trước sau tết.

Ví dụ 5. Năm 1975 nhất định bị thương tay hoặc chân.

Trong ví dụ về mục dự đoán hôn nhân đã nói đến trường hợp tháng 7/1985 anh Hứa ở cơ quan tôi nhờ đoán hôn nhân cho bố. Trong lúc đoán

vận, đồng thời tôi cũng đoán được việc ông bố gặp tai nạn bị thương. Đó là quẻ Khuê của quẻ Tốn. (ngày giáp tuất, tháng kỷ ty).

QUẺ CHỦ : TỐN

Quan quý dẫn mộc. ứng
Thê tài tý thủy..
Huynh đệ tuất thổ x
Huynh đệ sừ thổ.. thế
Quan quý mao mộc.
Phụ mẫu ty hỏa.

QUẺ BIẾN : KHUÊ

Phụ mẫu ty hỏa.
Huynh đệ mùi thổ..
Tử tôn dậu kim. thế
Huynh đệ sừ thổ..
Quan quý mao mộc.
Phụ mẫu ty hỏa. ứng

Sau khi tôi nói về việc cụ già khắc vợ, còn nói thêm năm 1975 cụ bị trọng thương ở tay hoặc chân. Nghe xong ông cụ và anh Hứa đều kinh ngạc và thừa nhận : Đúng, năm 1975 tôi bị gãy chân.

Giải : Quẻ Tốn hào quan quý, huynh đệ hiện 2 lần, huynh đệ tri thế, lại huynh hóa huynh, quý hóa quý là tượng tay chân bị thương.

1975 là năm ất mao, đúng là hào hai quan quý mao mộc lâm thái tuế mà khắc hào thế. Cho nên năm 1975 gãy chân. 1974 là năm dần, quan quý dần mộc tại sao lại không khắc hào thế, đó là vì dần hóa ty, tức tham hình quên khắc.

Ví dụ 6. Tháng 9 phải đề phòng bị thương.

Tháng 3 năm 1985, ông Mã ở cơ quan tôi nhờ đoán vận. Ngày kỷ hợi, tháng nhâm thìn được quẻ Tuyền của quẻ Vô vọng.

QUẺ CHỦ : VÔ VỌNG

Thê tài tuất thổ O
Quan quý thân kim.
Tử tôn ngọ hỏa. thế
Thê tài thìn thổ..
Huynh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy. ứng

QUẺ BIẾN : TUYÊN

Thê tài mùi thổ.. ứng
Quan quý dậu kim.
Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài thìn thổ.. thế
Huynh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy.

Ông Mã nhờ buôn bán mà có rất nhiều tiền, muốn mua một xe máy để đi lại. Tôi nói : Ông tuyệt đối không nên mua, tháng 9 năm nay phải đề phòng tai nạn. Ông không nghe theo lời khuyên của tôi, tháng 9 mua một chiếc xe máy, chạy khắp nơi, kết quả xe lật người bị thương, gãy nát xương đòn gánh nằm viện đến nửa năm.

Cho nên, như phần trên đã nói, không sợ đoán ra tai nạn, mà chỉ sợ không biết đề phòng. Có nạn mà không giải, xe hỏng là việc nhỏ, mà tổn thất nhiều hơn là ảnh hưởng nguy hiểm đến tính mạng.

Quẻ Vô vọng là vong ơn, tức là được việc mà quên ơn nên chuốc lấy tai họa. Quẻ gặp lúc xung vốn là không lợi.

Vô vọng quẻ nội huỳnh hóa huỳnh, ở quẻ ngoại quý hóa quý là chủ về thương tật.

Đoán tháng 9 gặp nạn vì hào sáu của quẻ vô vọng tuất thổ lâm nguyệt kiến mà mình động âm động. Tuất là tháng 9, là mộ kho của hỏa, nên hào thể ngộ hỏa nhập mộ động cũng có nghĩa là bị thương vào viện.

Ví dụ 7. Khu cấm, không được làm càn.

Ngày 13-12-1986, sau khi tôi gặp đoàn đại biểu Nhật Bản, cô Lô ở Đài truyền hình Thiểm Tây lúc đó làm phiên dịch cho đoàn nhờ tôi đoán vận. Qua tứ trụ, đoán được nửa đầu năm 1987 cô có đại họa. Nghe xong cô Lô hơi nghi ngờ, tôi lại dùng bát quái để đoán. Được quẻ Tốn của quẻ Khôn (ngày tân mao, tháng canh tỵ).

QUẺ CHỦ : KHÔN

Tử tôn dậu kim x thế
Thê tài hợi thủy x
Huỳnh đệ sữu thổ ..
Quan quý mao mộc x ứng
Phụ mẫu tỵ hỏa x
Huỳnh đệ mùi thổ..

QUẺ BIẾN : TỐN

Huỳnh đệ mao mộc. thế
Phụ mẫu tỵ hỏa.
Huỳnh đệ mùi thổ..
Quan quý dậu kim. ứng
Thê tài hợi thủy.
Huỳnh đệ sữu thổ..

Căn cứ tứ trụ lập được quẻ Lữ đều chứng tỏ năm 1987 có nạn nguy hiểm đến tính mạng. Quẻ tốn của quẻ khôn cũng có nghĩa như thế, hơn nữa qua quẻ gieo càng thể hiện rõ hơn. Do đó tôi nhấn mạnh với cô : Tứ trụ và hai quẻ gieo đều đã chứng minh năm 1987 cô có tai họa uy hiếp tính mệnh. Thời gian ở nửa năm đầu, đặc biệt là tháng 3, tháng 4 (tức tháng 3 âm lịch). Cô tuyệt đối không được đi về phía tây bắc, đó là khu cấm, nếu không thì hậu quả khôn lường. Về sau cuối tháng 12, tôi lại viết thư bảo cô đến để giải hạn. Cô ta trả lời vì bận công việc nên không đến được. Tháng 3/1987 vì phải đi phía tây bắc để quay phim kịch truyền hình, kết quả trên đường trở về vì tai nạn đâm xe nên vợ ngực không cứu được. Với cô gái mới 24 tuổi, tiền đồ còn rất rộng mở mà đã chết thật là đáng tiếc.

Giải : Khôn là thổ biến thành tốn mộc khắc trở lại. Quẻ biến khắc trở lại là tượng đại hung. hào sáu quẻ khôn lâm hào thế, lời từ nói "... huyết huyễn hoàng". Tức là muốn nói đổ máu nhiều. Hơn nữa quẻ biến thành quẻ nội, ngoại phản ngâm cũng là tượng đại hung.

Quẻ khôn có hào sáu dậu kim là hào thế lâm nhật phá, lại hóa thành mao mộc. Hào thế và hào ứng của quẻ khôn và quẻ tốn đều là mao dậu tương xung tương phá, đó là nạn nguy hiểm đến tính mạng.

Tháng 3/1987 cấm đi về phía tây bắc, là vì : 1987 là năm đinh mão, tức là hào thể dậu kim xung khắc thái tuế, phạm khắc thái tuế cũng giống như phản lại hoàng đế, tất có họa mất mạng. Trong tứ trụ có hai thìn thổ, tháng 3 thêm một thìn thổ nữa, tây bắc là phía tuất, cho nên tạo thành 3 thìn xung 1 tuất, hoặc 1 tuất xung 3 thìn là điều đại kỵ. Vì vậy sự việc xảy vào tháng 3.

Khôn là quẻ lục xung, biến thành tổn cũng là lục xung, tức lục xung biến thành lục xung, quẻ như thế xuất hành là vô cùng xấu. Do đó ứng vào tai nạn xe đâm nhau mà chết.

Ở ví dụ này dùng ba loại quẻ : quẻ đoán theo tứ trụ, quẻ đoán theo giờ sinh và quẻ do lắc thẻ, tức là dùng những phương pháp dự đoán khác nhau, tượng quẻ khác nhau, nhưng vì thông tin của một người là đồng bộ nên tuyệt đối không xảy ra hiện tượng qua tứ trụ thì thấy năm 1987 là đại hung, còn qua bát quái lại thể hiện năm 1987 là đại cát. Ngoài ra mỗi người đều có khu cấm riêng của mình và trong thời gian gặp khu cấm, chỉ cần đoán ra, tìm cách tránh nó là sẽ an toàn.

Nhà báo Sài là đồng nghiệp của cô Lô năm 1985 cũng nhờ tôi đoán vận, tôi cũng dự đoán tháng 3/1987 có tai họa nguy hiểm đến tính mạng. Nhờ cô Sài thường nhớ đến lời nhắc nhở của tôi nên gặp việc gì cũng cẩn thận, do đó mà qua được.

Hôm xảy ra sự việc cô Lô, cô Sài cũng ngồi trên xe đó. Trước lúc xe chạy, cô Sài ngồi ở dãy ghế phía trước, nhưng đột nhiên cô nhớ đến lời dặn của tôi, đi xe phải cố tránh tất cả những yếu tố không an toàn, để phòng gặp trường hợp xấu nhất, nên cô lại đổi chỗ ngồi ra phía sau. Cô Lô nhìn thấy cô Sài bỏ ghế đó, thì lập tức ngồi vào vị trí trước xe. Kết quả khi tai nạn xảy ra, cô Sài đã thoát khỏi cái chết, còn cô Lô và một người ngồi hàng đầu bên cạnh đều bị đâm chết, những người khác bị thương nặng, riêng cô Sài chỉ bị xây xát nhẹ.

Về sau cô Sài xúc động nói với tôi : May nhờ có chú Thiệu dự báo trước những thông tin xấu, nên khiến tôi luôn chú ý để phòng, nếu không thì hậu quả cũng khôn lường. Qua sự việc này có thể thấy rõ, tai họa một khi đã dự đoán ra chỉ cần cẩn thận để phòng là có thể tránh được.

Ví dụ 8. Là em gái cô ấy chết.

Ngày 23-7-1986, anh Lương ở tỉnh Sơn Tây mang đến quẻ đoán cho một người phụ nữ vào ngày canh thân, tháng 4 năm 1986 (ngày canh thân, tháng quý tỵ), là quẻ Đoài của quẻ Tỳ.

QUÊ CHỦ : TÙY

Thê tài mùi thổ.. ứng
 Quan quý Dậu kim.
 Phụ mẫu Hợi thủy.
 Thê tài Thìn thổ.. thế
 Huynh đệ Dần mộc x
 Phụ mẫu Tý thủy.

QUÊ BIẾN : ĐOÀI

Thê tài mùi thổ.. thế
 Quan quý Dậu kim.
 Phụ mẫu Hợi thủy.
 Thê tài Sửu thổ.. ứng
 Huynh đệ Mão mộc.
 Tử tôn Tỵ hỏa.

Anh Lương mở quẻ ra nhờ tôi giải xem đoán việc gì và tốt xấu ra sao ?

Tôi xem xong quẻ nói : Việc mà người phụ nữ này muốn đoán là em gái cô ấy bị chết, hỏi có thặng kiện không. Anh Lương vô cùng kinh ngạc thừa nhận : Đúng, tháng giêng năm nay em gái cô ấy vì bị tai nạn mà chết, hiện tại đang kiện. Nhưng lời của hào từ rõ ràng nói rằng "là người nhỏ, mất chồng. Vì vậy nên đoán là việc chồng cô ấy bị mất mới đúng, tại sao thấy lại đoán đó là việc cô em gái ?

Giải : Hào hai của quẻ tùy là huynh đệ dần mộc, là hào âm ở chính ngôi, tất đó là nữ. Hơn nữa biến thành quẻ đoài, đoài là thiếu nữ, tất là em gái cô đó. Trong quẻ đoài nhiều, đoài là cái vĩa, nên nhất định là việc kiện tụng.

1986, là năm bính dần, đúng là hào hai của quẻ tùy huynh đệ dần mộc lâm thái tuế, lại gặp đúng nguyệt kiến tháng giêng dần, động mà biến thành tiến thần khác lại hào thế. Cho nên đoán chết vào tháng giêng năm nay.

Ví dụ 9. Bị chó cắn bị thương.

Ngày 12-6-1987 ông Mạnh giám đốc nhà máy quạt điện Tây An đến nhờ tôi đoán vận. Ngày giáp ngọ, tháng giáp tuất được quẻ Tốn của quẻ Khuê.

QUÊ CHỦ : KHUÊ

Phụ mẫu Tỵ hỏa.
 Huynh đệ mùi thổ..
 Tử tôn Dậu kim O thế
 Huynh đệ Sửu thổ..
 Quan quý Mão mộc.
 Phụ mẫu Tỵ hỏa. ứng

QUÊ BIẾN : TỐN

Quan quý dần mộc. ứng
 Thê tài Tý thủy..
 Huynh đệ tuất thổ..
 Huynh đệ Sửu thổ.. thế
 Quan quý Mão mộc.
 Phụ mẫu Tỵ hỏa.

Tôi nói ngay tháng 6 năm nay ông có tai họa bị thương ở tay chân. Giám đốc Mạnh và những người xung quanh đều rất kinh ngạc. Ông mạnh vén ống quần lên, nói một mạch : Đúng, ngày 4 tháng 6 năm nay tôi bị chó cắn ở chân trái.

Gidi : Quẻ Khuê có quẻ nội huynh biến huynh, quý biến quý là nhất định có thương tật ở tay, chân.

Đoán tháng 6 năm nay là vì dậu kim tri thế xung khắc hào hai quan quỷ mao mộc. Mao mộc lâm thái tuế bị xung khắc tức là có tai nạn. Tháng 6 mùi thổ vượng mà sinh cho hào thế dậu kim, dậu kim vượng tất sẽ xung khắc quan quỷ mao mộc cho nên bị thương vào tháng 6.

Hào hai là bắp chân, ngày 4 tháng 6 là ngày ất dậu, dậu xung hào hai mao mộc cho nên bị thương ở bắp chân. Chó cắn bị thương là vì hào thế dậu kim hóa thành tuất thổ, dậu tuất tượng hại nhau, tuất là chó. Đó là trong sinh có hại.

Ví dụ 10. Thời gian tới không nên đi về phía nam.

Ngày 23-7-1987, tôi về thăm quê ở Hồ Bắc. Cô Đường em họ nhờ tôi đoán vận. Ngày tân dậu, tháng mậu ngọ, được quẻ Độn của quẻ Lữ.

QUẺ CHỦ : LỮ

Huynh đệ ty hỏa.

Tử tôn mùi thổ x

Thê tài dậu kim. ứng

Thê tài thân kim.

Huynh đệ ngọ hỏa..

Tử tôn thìn thổ.. thế

QUẺ BIẾN : ĐỘN

Tử tôn tuất thổ.

Thê tài thân kim. ứng

Huynh đệ ngọ hỏa.

Thê tài thân kim.

Huynh đệ ngọ hỏa.. thế

Tử tôn thìn thổ..

Tôi nói với cô Đường : Thời gian tới cô nên ít đi xa đặc biệt không được đi về phía nam của nhà cô, để phòng tai họa. Về sau vì cuối tháng 7 cô đi về phía chợ Hoàng Thạch, tức phía nam nên bị ô tô cán gãy chân phải nằm viện.

Giải : Quẻ Lữ chủ về xuất hành, là quẻ nói về buôn bán. Lời từ hào đầu hào thế nói : "Rời khỏi chỗ ở để chuốc lấy tai họa".

Hào thế thìn thổ được nguyệt kiến sinh vượng, lại ở cung ly hỏa, trong quẻ ty, ngọ hỏa bốn lần xuất hiện. Lúc dự đoán là đúng mùa hỏa vượng, phương nam cũng là phương hỏa vượng. Thân vượng lại gặp được hỏa sinh tất sẽ thái quá, đó là đại hung. Cho nên dặn thời gian tới không nên đi về phương nam. Trong quẻ huynh hóa huynh là thương tật ở chân, tay. 1987 là năm mao mộc thái tuế, hào thế thìn thổ tất sẽ bị khắc nên gặp tai họa.

Chương 11

DỰ ĐOÁN VỀ ĐẤU BÓNG

Xã hội ngày càng tiến bộ, sự nghiệp thể dục cũng phát triển rất nhanh. Những cuộc thi đấu thể thao thế giới liên tục diễn ra. Do đó các cao trào thi đấu thể thao giữa các nước, nhất là những môn được nhiều người quan tâm như bóng đá, bóng chuyền càng diễn ra dồn dập.

Về vấn đề đấu bóng ai thắng ai thua, những chuyên gia chuyên ngành trên thế giới, trước khi tiến hành thi đấu, đều có dự đoán trước. Nhưng phương pháp mà họ sử dụng phần nhiều là căn cứ vào thực lực của các đội, rồi diễn đoán theo lôgic hoặc theo kinh nghiệm. Phương pháp này có cơ sở lý lẽ nhất định, nhưng vì hiệu suất chính xác thấp, nên sai số rất lớn. Những bài báo và bình luận của nước ngoài, vì không có các luận chứng khoa học, nên không có cách gì đoán ra những kết quả bất ngờ, do đó chỉ biết dựa vào kinh nghiệm mà phán đoán, thường làm cho danh dự của tờ báo bị tổn thất. Ngoài ra còn có người lợi dụng tỉ số trận đấu để cá cược, cũng chỉ vì chủ quan phán đoán, hoặc hiểu biết sai mà dẫn đến khuyhng gia bại sản.

Dùng bát quái dự đoán đấu bóng rất cuộc là dự đoán thế nào, về mặt này, ngày xưa không để lại một phương pháp và kinh nghiệm nào cả. Tôi, khi dự đoán chủ yếu căn cứ vào nguyên lí sinh khắc, chế hóa của âm dương, ngũ hành để phán đoán. Phương pháp là : căn cứ vào quẻ thể và quẻ dụng sinh khắc lẫn nhau, hoặc hào thể, hào ứng sinh khắc lẫn nhau và kết hợp hai phương pháp tượng quẻ và sáu hào để dự đoán.

Từ năm 1984, tôi bắt đầu nghiên cứu dùng bát quái để dự đoán các mặt của cuộc đấu. Chủ yếu là dự đoán đội bóng chuyền, bóng đá của Trung Quốc thi đấu với các đội nước ngoài. Kết quả dự đoán rất mãn ý. Thực tế chứng minh rằng chỉ cần thuật đoán quẻ cao là hoàn toàn có thể đoán được kết quả thắng bại của từng trận đấu với độ chính xác 100%.


Chương này chủ yếu bàn về dự đoán đấu bóng chuyền và bóng đá.

I – DỰ ĐOÁN VỀ ĐẤU BÓNG CHUYỀN

Ví dụ 1. Đoán về kết quả trận đấu bóng chuyền của đội nữ Trung Quốc với đội nữ Nhật Bản ở Đại hội Olympic.

Tháng 7/1984, anh Viên ở cơ quan tôi, báo với tôi : cơ quan thông báo giờ thân chiều nay đội bóng chuyền nữ Trung Quốc ở thể vận hội sẽ đấu với

đội nữ Nhật Bản, mời mọi người đứng giờ đón xem. Anh Viên yêu cầu tôi đoán xem ai thắng, ai thua. Tôi căn cứ thời gian bắt đầu trận đấu lập được

quẻ Tỳ của quẻ Cách 

Năm 1984	tháng 7	ngày 10	giờ Thân
Giáp Tý	Nhâm Thân	Nhâm Thân	Mậu Thân


Trước trận đấu tôi và anh Viên cùng xem truyền hình trực tiếp, tôi đoán xong tượng quẻ, nói chính xác với anh ta rằng : Tôi dự đoán đội Trung Quốc thắng, đội nữ Nhật Bản thua. Về sau kết quả của trận đấu là đội nữ Trung Quốc thắng.

Giải : Cách là quẻ thuộc cung khảm. Quẻ thượng quái là kim, là thể, là đội nữ Trung Quốc; quẻ hạ ly là hỏa, là dụng, là đội nữ Nhật Bản. Theo quẻ thì quẻ dụng khắc quẻ thể, tức đội Nhật Bản khắc đội Trung Quốc, không có lợi cho đội nữ Trung Quốc. Song quẻ thể quái kim lâm nguyệt, nhật kiến, ở đất kim vượng, là tượng thể lực đội Trung Quốc mạnh mẽ, tráng kiện. Còn đội nữ Nhật bản tuy ở ngôi ly, vì hỏa ở bệnh địa cho nên sức khỏe của họ kém khó khắc được kim vượng của đội Trung Quốc.

Quẻ biến là tỳ, đội Trung Quốc là quái, đội Nhật Bản là chấn. Tháng 7 kim vượng, mộc tử, là vượng kim khắc tử mộc. Từ sự sinh khắc của quẻ chủ và quẻ hỗ thì đội nữ Trung Quốc thắng là điều chắc chắn. Đó là hỏa hưu tù khó khắc được kim vượng.

Ví dụ 2. Đội bóng chuyên nữ Trung Quốc nhất định thắng.

Ngày 28-12-1985, ở cơ quan mọi người đều bàn tán xem tối nay đội nữ bóng chuyên Trung Quốc đấu với đội tuyển các Ngôi sao thế giới ai thắng, ai thua. Phần đông đều cho rằng, lần này đội tuyển Ngôi sao thế giới là những mũi nhọn rút từ các nước tổ chức thành, còn thực lực của đội tuyển Trung Quốc rõ ràng là khó địch nổi đội nữ Ngôi sao thế giới, cho nên rất khó thắng; cũng có người cho rằng đội nữ Trung Quốc là quán quân thế giới, nên nhất định thắng. Mỗi bên đều bảo lưu ý kiến của mình. Cậu Đồng ở phòng tôi nói : Thấy Thiệu, thầy đoán xem kết quả trận đấu 7 giờ rưỡi tối nay ai thắng ai

thua. Tôi liền lập quẻ, được quẻ Tỳ của quẻ Kiến 

Năm 1985	tháng 11	ngày 17	giờ Thân
Ất Sửu	Mậu Tý	Tân Sửu	Bính Thân

Tôi lập xong tượng quẻ, nói trước mặt với mọi người rằng : Đội nữ ta nhất định thắng. Mọi người phần khởi nói : Được, chờ kết quả tối nay xem.

Kết quả đúng như tôi dự đoán.

Giải : Quẻ Kiến, quẻ thượng là khảm thủy, là quẻ dụng, là đội nữ Trung Quốc; Quẻ hạ là khôn thổ, là quẻ thể, là đội Ngôi sao thế giới. Tượng quẻ là

thổ khắc thủy, là dụng khắc thổ, là đội Ngôi sao thế giới khắc đội Trung Quốc, là không lợi. Nhưng may nhờ mùa đông, là mùa thủy vượng. Khảm thủy lâm nguyệt kiến vượng địa, tức là đội nữ Trung Quốc vững vàng chắc chắn, lực lượng hùng hậu, kỹ thuật cao siêu. Còn liên đội Ngôi sao thế giới tuy ở ngôi thổ, thổ có thể khắc thủy, chế ngự thủy, nhưng mùa đông đóng băng mà hưu tù, là tượng vô lực thiếu khí. Do đó thổ của quẻ thể hưu tù khó khắc được thủy vượng tướng, nên đội TQ thắng.

Ví dụ 3. Đội nữ bóng chuyền Trung Quốc chuyển bại thành thắng.

3 giờ chiều ngày 31-12-1985 đệ tử Trương Thành biết được ngày 28 tháng 12 tôi đã dự đoán đúng trận đấu giữa đội nữ Trung Quốc với đội liên quân các ngôi sao Thế giới, nên bảo tôi rằng : thầy Thiệu hôm nay đội nữ Liên quân các Ngôi sao thế giới lại đấu với đội nữ bóng chuyền ta ở Thượng Hải, thầy thử đoán xem ai thắng ai bại. Căn cứ thời gian Trương Thành hỏi, tôi lập tức gieo quẻ, được quẻ Đoài của quẻ Lý.

Năm 1985	tháng 11	ngày 20	giờ Thân
Ất Sửu	Mậu Tý	Giáp Thìn	Nhâm Thân
QUẺ CHỦ : LÝ		QUẺ BIẾN : ĐOÀI	
Huynh đệ tuất thổ O		Huynh đệ mùi thổ.. thế	
Tử tôn thân kim. thế		Tử tôn dậu kim.	
Phụ mẫu ngộ hỏa.		Thê tài hợi thủy.	
Huynh đệ Sửu thổ..		Huynh đệ Sửu thổ.. ứng	
Quan quý Mão mộc. ứng		Quan quý Mão mộc.	
Phụ mẫu Tý hỏa.		Phụ mẫu Tý hỏa.	

Tôi nói với Trương Thành : Trận đấu hôm nay so với trận đấu ngày 28 ngoan cường kịch liệt hơn nhiều. Đội nữ ta hôm nay chuyển bại thành thắng.

Trận đấu vô cùng sôi nổi. Kết quả đội nữ Trung Quốc từ thế thua chuyển thành thắng.

Giải : Quẻ Lý, quẻ thượng là càn kim, là quẻ dụng, là lão nam, là liên đội Ngôi sao thế giới; Quẻ hạ là đoài kim, là quẻ thể, là thiếu nữ, là đội Trung Quốc. Ngũ hành của hai quẻ thượng và hạ giống nhau, nên là quẻ quang hòa. Càn đoài đều là kim, đều ở tử địa. Nhưng càn là lão nam, bản thân suy nhược, lại gặp cuối đông băng giá, càng là thân nhược khí đoản, nên không gánh nổi trọng trách. Còn đoài là thiếu nữ, tuy gặp mùa đông băng giá nhưng tuổi trẻ tráng kiện, chịu được rét, đó là tượng có lợi cho đội ta.

Theo sáu hào mà nói, hào thế tử tôn thân kim là đội ta, ở ngôi năm thiên tử, là được chính ngôi, tuy ở tử địa là tượng bất lợi, nhưng được nhật kiến thìn thổ và hào sáu tuất thổ động sinh cho, lại hóa thành tiến thân dậu kim là từ thế thua chuyển thành thế thắng.

Hào ứng quan quý mao mộc là Liên đội ngôi sao Thế giới được tý thủy nguyệt kiến sinh cho, là tượng có lực, có lợi. Nhưng hào ứng mao mộc ở đất không vong, đã là tuần không thì việc gì cũng thành, hơn nữa còn bị hào thế phúc thần là tử tôn thân kim hóa thành tiến thần dậu kim xung khắc mao mộc. Cho nên Liên đội ngôi sao ban đầu thắng, nhưng về sau ở thế thua. Lời dự đoán lại một lần nữa đúng như thực tế.

Ví dụ 4. Đội nữ bóng chuyền Trung Quốc ngày mai nhất định sẽ giành được quán quân.

Ngày 25-5-1986, đội nữ bóng chuyền Trung Quốc đấu với đội nữ của Nhật Bản, lại giành được thắng lợi trong thế bất lợi. Ngày mai 26 là đội nữ bóng chuyền Trung Quốc quyết đấu với đội Nhật Bản để giành quán quân. Căn cứ vào thời gian khai mạc trận đấu ngày mai, tôi lập được quẻ Tùy của quẻ Vô vọng.

Năm 1986	tháng 4	ngày 18	giờ Tuất
Bính Dần	Quý Ty	Canh Ngọ	Bính Tuất
QUẺ CHỦ : VÔ VỌNG		QUẺ BIẾN : TÙY	
Thê tài tuất thổ O		Thê tài mùi thổ.. ứng	
Quan quý thân kim.		Quan quý dậu kim.	
Tử tôn ngộ hỏa. thế		Phụ mẫu hợi thủy.	
Thê tài thìn thổ..		Thê tài thìn thổ.. thế	
Huynh đệ dần mộc..		Huynh đệ dần mộc..	
Phụ mẫu tý thủy. ứng		Phụ mẫu tý thủy.	

Căn cứ vào quẻ, tôi đoán ngày mai đội nữ Trung Quốc nhất định giành quán quân.

Giải : Hào thế ngộ hỏa lâm nguyệt, nhật kiến là đội nữ Trung Quốc lực khỏe, khí mạnh. Hào ứng tý thủy là đội nữ Nhật Bản tuyệt ở nguyệt kiến lại gặp nhật phá là lực không tòng tâm, là tượng phí lực vô ích. Cho nên, đội nữ Trung Quốc sẽ giành quán quân, lập công cho tổ quốc.

Ví dụ 5. Đội Liên Xô nhất định quán quân.

Đại hội thi đấu bóng chuyền nữ thế giới lần thứ 11 sẽ khai mạc vào tháng 9/1990 ở Cung thể thao Bắc Kinh. Ngày 1/10 trận hai đội Trung – Xô thi đấu giành quán quân vô cùng thu hút sự chú ý của mọi người. Khán giả Trung Quốc đều hy vọng đội nữ nước mình giành được quán quân. Đúng ngày hôm đó, có mấy học viên đến thăm tôi. Họ đồng thanh yêu cầu tôi đoán quẻ. Theo thời gian khai mạc trận đấu, lập được quẻ Đại hữu của quẻ Đỉnh



Năm 1990	tháng 7	ngày 13	giờ Dậu
Canh Ngọ	Giáp Thân	Kỷ Tỵ	Quý Dậu

Cần cứ tượng quẻ mọi người đều bàn tán xôn xao. Có người nói : Quẻ Đỉnh, quẻ thượng là ly hỏa, là quẻ thể, tuy ở bệnh địa, nhưng lâm nhật kiến tỵ hỏa; còn quẻ hạ là tổn mộc, là quẻ dụng, là đội bóng chuyển nữ Liên Xô tuyệt ở nguyệt kiến, bệnh ở nhật kiến. Cả hai quẻ thượng hạ tuy đều không ở vượng địa, nhưng mộc sinh hỏa, tức là dụng sinh thể, còn ở quẻ biến lại là thể khắc dụng. Theo nghĩa đó họ cho rằng : đội nữ Trung Quốc chắc chắn sẽ giành quán quân.

Riêng cô Thiệu Hồng đứng một phe. Cô ta nói : theo tượng quẻ mà nói thì quẻ thể và quẻ dụng sinh khắc nhau nên mọi người nói đều đúng. Nhưng theo quẻ chủ thì đội Liên Xô ở thế bất lợi, còn theo quẻ biến ly hỏa là đội Trung Quốc, cần kim là đội Liên Xô. Ly bệnh ở nguyệt kiến, còn cần kim thì vượng ở nguyệt kiến, trường sinh ở nhật kiến, là hỏa bệnh khó khắc kim vượng. Hơn nữa cần là đầu, đầu là thứ nhất. Do đó đội Liên Xô nhất định quán quân. Nếu mọi người không tin thì chờ xem kết quả.

Về sau quả nhiên đội Liên Xô giành được quán quân.

Ví dụ 6. Đội bóng chuyển nam Trung Quốc nhất định thắng.

Sáng ngày 17 tháng 8/1990, ông Từ, người vừa mới bắt đầu học Kinh dịch đem đến cho tôi tượng quẻ mà ông gieo về đội bóng chuyển nam Trung Quốc và đội bóng chuyển nam Triều Tiên. Đó là quẻ Khiêm của quẻ Minh di



Năm 1990	tháng 8	ngày 17	giờ Tuất
Canh Ngọ	Ất Dậu	Quý Dậu	Nhâm Tuất

Lập quẻ xong ông nói với tôi trận đấu bóng chuyển này đội nam ta nhất định thắng. Tôi hỏi lại ông ta, lý do đội ta thắng, đội Triều Tiên thua ở chỗ nào, ông thử cắt nghĩa xem. Ông giải thích : quẻ minh di, quẻ thượng khôn là quẻ thể, là đội ta. khôn thổ vượng ở tháng 8 là đội ta có lợi, quẻ hạ là ly hỏa, là quẻ dụng, là đội nam Triều Tiên. Ly hỏa ở tháng 8 là đất tù, tức hỏa không vượng. Hỏa lại động đến sinh cho quẻ thể khôn thổ, đó là tượng họ ở thế bất lợi. Do đó đội ta nhất định thắng. Tôi nghe xong cảm thấy một người mới học mà đã có tiến bộ như thế thì rất phấn khởi. Về sau quả nhiên đội bóng chuyển nam Trung Quốc đã giành thắng lợi.

II – DỰ ĐOÁN VỀ BÓNG ĐÁ

Tôi xưa nay không có duyên với bóng đá, thứ nhất là không hiểu, thứ hai chú tâm vào nghiên cứu, không có thời gian quan tâm đến bóng đá. Khi vì nhu cầu mà dự đoán về bóng đá thì cũng chỉ là người ngoại đạo mà thôi. Song vì để dự đoán về bóng đá, tôi đã bỏ ra rất nhiều công sức để cố gắng dự đoán cho chính xác.

Ví dụ 1. Lời dự đoán gây tiếng vang cả trong và ngoài nước.

Ngày 9 tháng 3, (tức ngày 2 tháng hai âm lịch) năm 1989 các ký giả của báo, tạp chí, đài phát thanh, đài truyền hình của thành phố Quảng Châu, tỉnh Quảng Đông đều tập trung đầy đủ ở cuộc tọa đàm tổ chức tại khách sạn Việt Tú ở Quảng Châu. Họ mời tôi giới thiệu về tính khoa học của dự đoán theo bát quái và phong trào nghiên cứu Chu dịch trong nước. Họ muốn để cho độc giả toàn quốc nhận thức được rõ hơn về tính khoa học và sự quan trọng của dự đoán theo bát quái, nên đã đặt ra một đề bài là nhờ tôi đoán ngay tại cuộc tọa đàm về trận đấu bóng đá của đội tuyển Trung Quốc với đội tuyển I-ran ở vòng ngoài của Cúp bóng đá thế giới năm 1990, sẽ xảy ra vào tháng 6 năm nay, xem ai thắng ai thua.

Ngày mậu thìn, tháng dinh mão, lắc được quẻ Thủy địa tỷ.

QUẺ : THỦY ĐỊA TỶ

Thê tài tỷ thủy.. ứng

Huynh đệ tuất thổ.

Tử tôn thân kim..

Quan quý mao mộc.. thế

Phụ mẫu ty hỏa..

Huynh đệ mùi thổ..

Tôi đưa ra thẻ dự đoán theo sáu hào, xem qua tượng quẻ, tượng hào rồi nói với các ký giả : Trận đấu của tháng 6 giữa đội bóng đá ta với đội I-ran, nếu điểm cả hai trận cộng lại thì nhất định đội ta chuyển bại thành thắng.

Tiếp theo đó, báo Cửa sổ Nam phong của Quảng Châu, công bố ngay kết quả dự đoán của tôi và bình luận thêm rằng mong độc giả chú ý theo dõi.

Sau khi công bố dự đoán, không ít chuyên gia, học giả những người mê bóng đá đều hỏi rằng : thấy có thích bóng đá không, thấy có biết được trình độ đội bóng của ta không. Họ nói : Đội bóng đá Trung Quốc xưa nay chưa hề thắng được đội I-ran, vậy tôi căn cứ vào đâu mà đoán đội Trung Quốc thắng. Tôi trả lời : Tôi tuy không thích bóng đá, cũng không hiểu trình độ bóng đá nước ta. Tôi hoàn toàn chỉ căn cứ vào tượng quẻ mà kết luận. Rất nhiều người xưa nay sùng bái tôi hoặc đồng nghiệp, hoặc bạn bè đều lo lắng cho tôi. Chờ 134 ngày, tức đến ngày 20 tháng 6 âm lịch, tổng số điểm của hai trận đấu

đã rõ ràng, quả nhiên là đội Trung Quốc đã chuyển bại thành thắng. Kết quả hoàn toàn phù hợp với lời dự đoán đã đưa ra cách đó hơn 4 tháng.

Dùng bát quái dự đoán bóng đá : đăng công khai trên báo lời dự đoán kết quả, đó không chỉ là lần đầu trong lịch sử Trung Quốc, mà e rằng cũng là lần đầu trong lịch sử thế giới. nhất là từ năm 1949 đến nay được báo chí nước ta công khai đăng kết quả dùng bát quái dự đoán càng không dễ.

Sự kiện đội tuyển bóng đá trung Quốc thắng đội tuyển I-ran đã gây sự chú ý cho mọi người, cho nên việc công khai đăng tin tôi dự đoán kết quả bóng đá ở trên báo lại càng gây nên sự chú ý và coi trọng của độc giả trong và ngoài nước. Sau khi trận đấu kết thúc, tôi nhận được rất nhiều thư gửi đến của độc giả mọi miền trong nước. Có thư nói : Về sau thấy không nên dự đoán như thế nữa, cả nhà tôi đều vì mong kết quả dự đoán có ứng nghiệm hay không mà căng thẳng đến toát mồ hôi lạnh, gần như sắp bị bệnh tim. Cho đến khi kết quả dự đoán của thầy ứng nghiệm, tim chúng tôi mới bình tĩnh trở lại.

Sau khi kết quả dự đoán ứng nghiệm, có những đồng nghiệp và các chuyên gia, học giả ở Hồng Kông hỏi tôi đã lập quẻ gì. Tôi trả lời là : quẻ Thủy địa tỷ có sáu hào tĩnh. Hỏi lại nói theo tượng quẻ mà nói, thì đội bóng đá Trung Quốc nhất định thắng lợi, vì sao thấy lại bảo là chuyển cục diện từ bại sang thắng. Về sau tôi từ tượng quẻ và sáu hào giải thích cho họ hiểu. Họ đều ca ngợi : Tuyệt là ở chỗ chuyển bại thành thắng, kỳ diệu, thần kỳ cũng là ở chỗ thấy được chuyển bại thành thắng. Có độc giả còn nói kết quả dùng bát quái dự đoán kết quả bóng đá được ứng nghiệm, đã có sức thuyết phục mọi người về tính khoa học của bát quái rất lớn.

Giải : Tỷ là quẻ của cung khôn, theo thủy, thổ trường sinh ở thân, quẻ thượng của tỷ là khảm, quẻ hạ là khôn đều từ ở nguyệt kiến. Quẻ tỷ không có hào động, lấy quẻ hạ có hào thế là khôn thổ làm quẻ thể, là đội tuyển bóng đá Trung Quốc; quẻ thượng có hào ứng là khảm thủy làm quẻ dụng là đội tuyển I-ran. Cả hai quẻ khôn và khảm đều từ ở nguyệt kiến, nhưng khảm bị nhật kiến thìn thổ khắc lại nhập mộ, quẻ hạ khôn lâm nhật vượng địa là quẻ thể khắc quẻ dụng, cho nên đội tuyển Trung Quốc chiếm ưu thế.

Trận đấu diễn ra vào tháng 6 là tháng mùi, quẻ khôn thể là đội Trung Quốc lâm nguyệt kiến vượng địa, còn quẻ dụng khảm thủy lâm đất hưu tù mà bị nguyệt kiến khắc, cho nên đó là tượng Trung Quốc thắng, I-ran thua.

Trận đấu lượt đi diễn ra ở Thẩm Dương Trung Quốc. Đầu tiên đội Trung Quốc bị ép, 25 phút sau mới từ bị động chuyển thành chủ động, vào liền hai quả, giành được thắng lợi ở trận đấu.

Trận thứ 2 đấu ở Iran. Iran ở phía tây trung Quốc, phía tây Bắc Kinh, là đất kim vượng. Đội Trung Quốc khôn thổ đến đất kim vượng, có thổ sinh


kim nên bị xỉ hơi bất lợi. Còn đội I-ran là khảm thủy, ở miền tây là đất của kim, có lợi thể kim sinh thủy cho nên đội Iran có lợi.

Theo sáu hào mà nói, hào thể quan quý mao mộc là đội trung Quốc, hào ứng thể tài tý thủy là đội Iran, nhưng mộc mộ ở tháng mùi, còn thủy tù ở tháng mùi, tức là hào thể và hào ứng đều không vượng, cũng là bất lợi cho đội Trung Quốc. Đội Iran hào ứng tý thủy tuy tù ở nguyệt kiến, nhưng được kim của phương tây sinh cho thủy nên có lợi hơn Trung Quốc. Đội Trung Quốc mao mộc mộ ở nguyệt kiến lại còn bị kim phương tây khắc, đã thế lại còn gặp tý, mao tương hình nên càng không lợi. Do đó tôi nói : quẻ thể bị xỉ hơi, hào thể mao mộc bị khắc, còn khảm thì được sinh, hào ứng tý thủy được sinh là có lợi, nên đội Trung Quốc tất sẽ thua trận thứ hai. Kết quả trận đấu là Iran thắng 3-2. Tóm lại tổng cả hai trận thì ta vẫn còn thừa một quả.

Vì theo đại tượng của bát quái là đội Trung Quốc khắc đội Iran, còn theo sáu hào tuy có tý hình mao, nhưng trong hình có sinh, hào ứng tý thủy là đội Iran sinh cho hào thể mao mộc là đội Trung Quốc, cho nên đội trung Quốc có tiềm lực có cơ hội để phản kích, bại không nản, trầm tĩnh đồng tâm anh dũng, khéo léo cuối cùng thắng liền hai quả tức là vượt hơn một quả. Rút cuộc cộng cả hai trận lại, đội Trung Quốc đã chuyển bại thành thắng.

Ví dụ 2. Đội bóng đá Hà Lan tất thắng.

9 giờ sáng ngày 25 tháng 6 năm 1989 có mấy người bạn biết tôi từ Quảng Châu mới trở về, đến thăm. Trong câu chuyện họ nói 10 giờ sáng nay đội tuyển bóng đá Trung Quốc sẽ đấu với đội Hà Lan, nhờ tôi đoán xem kết

quả ra sao. Được quẻ Càn của quẻ Đại hữu 

Năm 1989	tháng 5	ngày 24	giờ Tý
Kỷ Tỵ	Canh Ngọ	Mậu Ngọ	Đinh Tỵ

Lập xong tượng quẻ tôi nói : Đội Hà Lan thực lực hùng hậu, đội ta quá yếu nên Hà Lan chắc chắn sẽ thắng.

Giải : Quẻ đại hữu quẻ hạ là càn kim, là quẻ dụng, là đội Trung Quốc. Trong tứ trụ toàn là đất hỏa, còn quẻ thể yếu tức là thể lực yếu, kỹ thuật yếu là tượng chắc chắn sẽ thua. Quẻ thượng là ly hỏa, là quẻ dụng của đội Hà Lan lâm đất hỏa vượng địa, là sức khỏe tốt, kỹ thuật cao, là tượng thắng. Kết quả thực tế đúng thế.

Ví dụ 3. Đội ta nhất định thắng đội Thái Lan.

Ngày 27-6-1989 diễn ra trận đấu giữa đội bóng đá Trung Quốc và đội Thái Lan. Đoán xem ai thắng, ai thua ? Ngày canh dần, tháng tân mùi gieo được quẻ Đại hữu của quẻ Gia nhân.

QUÊ CHỦ : GIA NHÂN

Huynh đệ mao mộc.
 Tử tôn ty hỏa O ứng
 Thê tài mùi thổ X
 Phụ mẫu hợi thủy.
 Thê tài Sửu thổ X thê
 Huynh đệ mao mộc.

QUÊ BIẾN : ĐẠI HỮU

Tử tôn ty hỏa. ứng
 Thê tài mùi thổ..
 Quan quý dậu kim.
 Thê tài Thìn thổ. thê
 Huynh đệ dần mộc.
 Phụ mẫu tý thủy.

Tượng quẻ đã rõ, tôi nói : Đội ta nhất định thắng ! Kết quả đúng như dự đoán.

Giải : Trong quẻ Gia nhân, hào thê tài Sửu thổ là đội Trung Quốc, hào tử tôn ty hỏa là đội Thái Lan. Sửu thổ tuy lâm nguyệt phá, nhật khắc nhưng may nhờ có nhật kiến dần mộc mộ ở nguyệt kiến, Sửu thổ bị phá lại được hào năm quân vương tử tôn ty hỏa là phúc thần lâm thái tuế động mà sinh cho, đó gọi là thái tuế sinh cho hào thê, nên thuận lợi tăng tiến, là tượng đại hỷ.

Hào ứng tử tôn ty hỏa là đội Thái Lan. Ty hỏa tuy trực thái tuế, lại được nhật kiến trợ giúp vốn là có lợi, nhưng thái tuế không nên động, lại động mà sinh thổ là xỉ hơi, cho nên ở thế bất lợi.


Ví dụ 4. Tây Đức nhất định giành quán quân.

Cúp bóng đá thế giới đã bước vào giai đoạn chung kết. Nhưng ai sẽ giành được quán quân thì đó là điều làm cho cả thế giới chú ý. Không ít chuyên gia nước ngoài cũng đưa ra các dự đoán, đa số đều cho rằng Argentina sẽ giành được quán quân. Kết quả là đội Đức giành được.

Dùng bát quái dự đoán kết quả đá bóng, trước đây chỉ dự đoán cho các trận đấu giữa đội Trung Quốc với đội nước ngoài. Vì vậy thường lấy quẻ thể là đội Trung Quốc, quẻ dụng là đội nước ngoài, hoặc hào thể là đội Trung Quốc, còn hào ứng là đội khác. Còn dự đoán cho hai đội nước ngoài, lấy ai làm quẻ thể, ai quẻ dụng, hoặc ai là hào thể, hào ứng, về vấn đề này vừa không thể tùy ý chọn, lại vừa phải chọn chính xác quẻ thể, quẻ dụng, hào thể, hào ứng. Đó quả thật là vấn đề mới và khó.

Để giải quyết vấn đề này, tôi đã nghiên cứu nhiều phương pháp nhưng đều không lý tưởng. Cuối cùng nghiên cứu ra một phương pháp, tức là dùng cách lập quẻ riêng biệt cho từng đội để dự đoán. Vì lúc đó tôi rất bận nên truyền lại phương pháp này cho đệ tử Chu Đông Mẫn, để cô ta kiểm nghiệm.

Năm 1990	tháng 5 nhuận	ngày 17	giờ Sửu
	(lệnh tháng 6)		
Canh Ngọ	Quý Mùi	Ất Hợi	Đinh Sửu

Đội Argentina được quẻ Dự của quẻ Giải 

Đội Tây Đức được quẻ Đại hữu của quẻ Đỉnh .

Ngày 8 tháng 7 cô Chu căn cứ theo thời gian thi đấu ngày 9 lập nên tượng quẻ cho hai đội rồi đưa tôi xem. Tôi hỏi lại : Theo cô ai sẽ quán quân ? Cô ta khẳng định : Đội Tây Đức. Lúc đó tôi nói với cô Chu và anh Từ rằng : Tây Đức quán quân, hơn nữa là dựa vào quả đá phạt mà thắng.

Kết quả là Tây Đức dựa vào quả đá phạt mà thắng.

Giải : Đội Argentina được quẻ Dự của quẻ Giải. Quẻ giải, quẻ thượng là mộc, là quẻ thể, là đội đó; quẻ hạ là khảm thủy, là quẻ dụng, là đội Tây Đức. Chấn mộc mộ ở nguyệt kiến, được nhật kiến hơi thủy sinh cho, nhưng không nên quẻ hạ khảm thủy hóa thành khôn thổ là khắc trở lại, lại vì chấn mộc nhập mộ tức là thủy tù khó cứu được mộc không rể, cho nên đội Argentina tất nhiên thất bại.

Đội Tây Đức được quẻ Đại hữu của quẻ Đỉnh. Quẻ đỉnh, quẻ thượng là ly hỏa, là quẻ thể, là Tây Đức; quẻ hạ là tổn mộc, là quẻ dụng, là đội Argentina. Vì mùa hạ thuộc hỏa, tháng sáu có hỏa khí mà đắc địa, nhật kiến hơi thủy rơi vào hưu tù nên không có hại. Hơn nữa quẻ dụng tổn mộc động đến sinh cho quẻ thể. Hai quẻ so với nhau, đương nhiên là Tây Đức có lợi.

Quẻ giải của Argentina, quẻ hạ là khảm hóa thành quẻ khôn khắc trở lại khảm thủy, tức là không có thủy để cứu mộc. Quẻ đỉnh của đội Tây Đức quẻ hạ tổn hỏa thành càn kim khắc trở lại mộc, có nghĩa là kim chặt phá mộc sinh cho hỏa. Cả hai đều hóa khắc trở lại, nhưng ý nghĩa thì trái ngược nhau.

Đoán đội Tây Đức nhờ vào quả đá phạt mà thắng là vì : quẻ đỉnh có quẻ hạ là tổn, tổn là gió, là tức tốc. Hào đầu của tổn là âm, là chân, hào động là càn, càn là mạnh khỏe. Quẻ hạ tổn biến thành càn khắc trở lại, là đội Argentina tự mình khắc mình.

Chương 12

DỰ ĐOÁN CÁC VIỆC KHÁC

Chương này bàn về dự đoán các việc tương đối quan trọng hơn trong các việc bình thường hàng ngày, nó cũng có giá trị nghiên cứu, nhưng nội dung hơi tản mạn, tập trung thành một chương. Những việc đó không những quan trọng mà còn có giá trị nghiên cứu và có ý nghĩa lịch sử. Ví dụ như : dự đoán ứng nghiệm về "sấm động trời đất", hay "5 mặt trời". Những vấn đề này đã gây ra sự chú ý đối với các chuyên gia, học giả trong và ngoài nước trong Hội nghị quốc tế.

Những ví dụ được đưa ra trong chương này, nhỏ thì như một bức thư, lớn là sấm động cả trời đất, cho dù là nhân tạo hay hiện tượng khác thường xuất hiện trong tự nhiên, đều tiềm chứa những thông tin về việc phát triển biến hóa của sự vật. Chỉ cần chúng ta không bỏ lỡ thời cơ, lập quẻ dự đoán đều có thể tìm thấy những thông tin quý báu bất ngờ. Đối với những việc không lợi và tai họa tự nhiên, sẽ có những biện pháp để phòng trước để giảm nhỏ sự tổn thất không cần thiết; đối với những việc có ích, ta sẽ nỗ lực thực hiện để có thể thuận lợi đạt được mục đích.

I – DỰ ĐOÁN CÁC THÔNG TIN VỀ THƯ TỬ


Các sách cổ bàn về dự đoán các thông tin, thường lấy tên quẻ để xác định có thông tin hay không, gồm có các quẻ : chấn, ly,坎 là chủ về có tin đến. Cần, khôn, đoài, khảm là không có tin tức. Quẻ tổn chủ về thư muốn gửi mà không gửi được. Đó là một loại phương pháp dự đoán. Phương pháp thứ hai là lấy hào phụ mẫu làm thư tín, thông tin. Hào phụ mẫu động, hoặc hào phụ mẫu vượng động mà được sinh là có tin, hoặc có thư đến. Phương pháp thứ ba là lấy hào thể, hào ứng tĩnh hay động để phán đoán tin tức. Hào thể động thì không có tin, hào ứng động là có. Phương pháp thứ tư là 3 hào của quẻ nội đều động là không có tin, 3 hào của quẻ ngoại đều động là có tin. Phương pháp thứ 5 là : lấy sự khác của tượng quẻ để đoán có tin hay không.

Nhà quân sự lỗi lạc nổi tiếng đời xưa, đại sư bát quái Quỷ Cốc Tử đã phát minh ra cách dùng sáu hào của bát quái để tiến hành phân loại các loại thư tín khác nhau. Phương pháp này đã trải qua mấy nghìn năm, nhưng đến nay vẫn còn giá trị ứng dụng. Thí dụ hào đầu là thư khẩn, hào hai là tin

miệng, hào 3 là thư tín, hào 4 là thư tay, hào 5 là tin mừng, hào 6 là tin lành, tốt.

Năm loại phương pháp dự đoán về thư từ trên đây, tôi phần nhiều dùng hào phụ mẫu, cũng có lúc dùng tên quẻ. Dưới đây xin giới thiệu phương pháp này, để mong rộng rãi độc giả ứng dụng và tham khảo trong nghiên cứu thực tiễn.

Ví dụ 1. Trong vòng 9 ngày tất sẽ nhận được thư.

Ngày 15-1-1984, ông Nhậm và tôi cùng chuyện trò bàn bạc mãi đến nửa đêm. Ông Nhậm nói : Cách đây nửa tháng đã viết thư cho một người bạn, đến nay vẫn chưa thấy thư trả lời. Hỏi lúc nào thì nhận được thư. Được quẻ Đoài của quẻ Lý .

Năm 1984	tháng 1	ngày 15	giờ Tý
Giáp Tý	Bính Dần	Đinh Hợi	Canh Tý

Tôi thấy quẻ ngang hòa hóa thành quẻ ngang hòa thì nói với ông Nhậm : trong vòng 9 ngày nhất định sẽ có thư, có tin vui. Ông nghe xong liền nói : thử chờ 9 ngày nữa xem đúng hay sai.

Giải : Quẻ lý, quẻ thượng là càn kim, quẻ hạ là đoài kim, là quẻ ngang hòa chủ về sự nhanh chóng thuận lợi. Trong quẻ lý, quẻ hồ là quẻ ly, ly chủ về văn bài thư tín. Quẻ biến đoài có nghĩa là cười nói, vui mừng. Hào sáu động là tin lành.

Đoán 9 ngày có thư đến là vì cộng số của quẻ càn, quẻ đoài và hào động được 9. Ví dụ này căn cứ theo sinh khắc của tượng quẻ để đoán thư đến.

Ví dụ 2. Người thứ hai trong số anh em đã quy tiên nhập địa.

Tháng 9/1984, cô Thích ở cơ quan tôi đã hơn nửa năm nay không nhận được thư nhà. Hôm nay nhận được thư rất phấn khởi. Ông Trịnh đang có mặt ở đó nói với tôi : Thầy Thiệu, thầy có thể đoán xem trong thư này nói gì được không ? Tôi nói để thử xem. Được quẻ Mông của quẻ Sư



Năm 1984	tháng 9	ngày 14	giờ Tý
Giáp Tý	Giáp Tuất	Ất Hợi	Tân Tý

Tôi xem qua tượng quẻ thì thấy không tốt, nói với ông Thích : "Ở nhà anh có người đứng hàng thứ hai trong số anh em e rằng đã "quy sơn nhập địa" (chết) ! Ông Trịnh phản đối nói : Thầy không được đoán mò. Ngay lúc đó tôi cầm lấy thư, viết vào phong bì lời tôi dự đoán rồi nói : Các anh thử

bóc thư xem. Ông Thích bóc thư quả nhiên biết được chồng cô em gái không may đã qua đời. Mọi người có mặt ở đó đều trợn mắt, há mồm kinh ngạc.

Giải : Quẻ Sư, quẻ thượng là khôn thổ, là quẻ dụng, lâm nguyệt kiến vương địa; quẻ hạ là khảm thủy, là quẻ thể, bị nguyệt kiến tuất thổ khắc, lại còn bị khôn thổ động đến khảm quẻ biến là cần thổ khắc khảm thủy. Quẻ chủ thì dụng khắc thể, quẻ biến cũng là dụng khắc thể, nên nhất định là việc xấu.

Khôn là địa, cần là sơn đều khắc khảm, là người thứ hai trong số anh em quy sơn nhập địa.

Ví dụ 3. Gửi điện đến vay tiền.

Ngày 3-3-1986, tôi đi khám bệnh. Bạn cũ của tôi là ông Tăng thấy tôi đến thì nói với mọi người rằng : "ông Thiệu nay nghiên cứu về dự đoán Chu dịch. Sáng hôm qua tôi nhận được một bức điện báo, nếu anh có thể đoán được trong bức điện nói gì, người đánh điện làm nghề gì, thì tôi mới tin bát quái là khoa học". Lập được quẻ Thái của quẻ Thăng.

Năm 1986	tháng 3	ngày 2	giờ Thìn
Bính Dần	Nhâm Thìn	Giáp Thân	Mậu Thìn

QUẺ CHỦ : THĂNG

Quan quẻ dậu kim..
Phụ mẫu hợp thủy..
Thê tài sửu thổ.. thể
Quan quẻ dậu kim.
Phụ mẫu hợp thủy.
Thê tài sửu thổ X ứng

QUẺ BIẾN : THÁI

Quan quẻ dậu kim.. ứng
Phụ mẫu hợp thủy..
Thê tài sửu thổ..
Thê tài thìn thổ. thể
Huỳnh đệ dần mộc.
Phụ mẫu tý thủy.

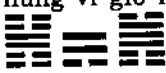
Tôi nói với tất cả mọi người rằng : Người này ở ngoài buôn bán đang gặp khó khăn, gửi điện báo về vay tiền ông.

Ông Tăng kinh ngạc nói : Bát quái thần kỳ quá, ông anh tôi có một người quen đang đi buôn bán ở bên ngoài. Vì tiền không đủ, nên đánh điện nhờ tôi gửi thêm.

Giải : Quẻ thăng, quẻ hạ là tốn, là quẻ dụng, là người được lợi ở chợ búa, nhất định đó là người buôn bán. Quẻ tốn biến thành quẻ cần kim khắc trở lại nhất định là vì buôn bán mà gặp khó khăn. Hào đầu của quẻ Thăng là thê tài sửu thổ, là hào ứng, là người khác, sửu tài biến thành tý thủy mà hợp là tài bị người khác hợp mất, tức là tượng thiếu tiền, cho nên đánh điện vay tiền.

Ví dụ 4. Con anh chưa chết, rất nhanh sẽ có thư về.

Ngày 1-11-1988, khi tôi giảng bài ở Nam Kinh, trước khi lên lớp ngày thứ nhất có một học viên họ Vương tâm tình bất ổn lên bục giảng nói với tôi : Thấy Thiệu trước đây một thời gian tôi có chiêm bao thấy con tôi đang lưu học ở Mỹ bị người ta giết chết. Nửa tháng lại đây, tôi ăn không ngon, ngủ không yên, gần như phát điên. Nhờ thầy đoán giúp xem con tôi còn sống nữa không. Tôi thấy sắc mặt có tiểu tỵ, quả thực là vì con mà lo sợ, tích thành bệnh tật. Nhưng vì giờ lên lớp đã kể nên vội vàng lập được quẻ Hàm

của quẻ Tiểu quá. 

Năm 1988
Mậu Thìn

tháng 3
Nhâm Tuất

ngày 2
Canh Thân

giờ Thìn
Bính Tuất

Vì đây là lần đầu tôi đến Nam Kinh giảng bài, cô Vương lại hỏi đúng trước lúc lên lớp có đông đủ hàng trăm học viên, đối mặt với trường hợp này như là vào thi trước cung đình, nhưng tôi không do dự. Sau khi lập được tượng quẻ, với lòng tự tin tôi nói với Tổng thư ký Hội nghiên cứu Chu dịch tỉnh Giang Tô và trước bao nhiêu học viên rằng : Cô không nên lo lắng, con cô căn bản không chết. Yên tâm đi, rất nhanh sẽ có thư về.

Cô Vương nghe xong vẫn còn bán tin bán nghi, nhưng dù sao về mặt tinh thần cũng có được an ủi. Trên khuôn mặt cũng đã có nét cười thắm, đồng thời lúc đó từ phía dưới bàn học tôi cũng nghe thấy có học viên nói rằng : bát quái dự đoán sao có thể nhanh như thế được, đơn giản đến mức chỉ dùng ngón tay vạch vạch mấy cái là đoán ra sự việc, khéo mà lại là tên bịp giang hồ ! Lại có mấy học viên khác chỉ vào học viên kia nói : Anh không nên vội vàng kết luận như thế. Cứ chờ xem thầy đoán lần này có ứng nghiệm không rồi kết luận cũng không muộn.

Ngày hôm sau trước khi lên lớp, tôi vừa lên bục giảng thì đã thấy cô Vương hôm qua nhờ đoán chờ sẵn ở đó. Vừa nhìn thấy tôi, trước mặt lãnh đạo và tất cả học viên cô Vương vui mừng nói : Vô cùng cảm ơn thầy. Bát quái thật đúng như thần. Con tôi, 12 giờ đêm hôm qua đã từ Mỹ gọi điện thoại đường dài về nói rằng cháu rất tốt, quả nhiên là bình an vô sự. Mọi người nghe xong đều thừa nhận lần dự đoán tại chỗ này rất nhanh, rất ứng nghiệm và cảm thấy vô cùng kinh ngạc. Có người vốn không định báo tên học, nhưng thấy thế cũng báo tên xin học.

Giải : Quẻ Tiểu quá, quẻ thượng là chấn, quẻ hạ là坎, chấn,坎 là quẻ chủ về tin tức, quẻ tiểu quá có tượng con chim, hào đầu hào hai, hào năm, hào thượng là 4 hào âm, là cánh chim. Ngày xưa chim là loài vật đưa thư. Nó có thể bay qua sông núi, nhanh hơn người, cho nên nói rất nhanh sẽ có thư. Đang đêm có điện thoại là vì chấn là điện. Lời quẻ tiểu quá nói :

đại cát. Quẻ chủ lại biến thành quẻ hàm, đó là tượng người chưa chết, bình an vô sự.

Ví dụ 5. Tự đoán thư và bài báo gửi cho Hội Dịch học Trung Hoa ở Đài Loan có được đăng không.

Ngày 12-1-1990, tôi gửi cho Tạp chí hàng tháng của Hội Dịch học Trung Hoa Đài Loan 1 bức thư và 2 bài báo. Người nhà nói với tôi : Thấy thử đoán trước rồi hãy gửi xem có được họ quan tâm không, có an toàn không, nếu không thì lại chuốc lấy phiền phức. Tôi thấy có lý, bèn gieo được quẻ Hằng của quẻ Đại hữu (ngày quý mao, tháng mậu dần).

QUẺ CHỦ : ĐẠI HỮU	QUẺ BIẾN : HẰNG	LỤC THẨN
Quan quỷ ty hỏa O ứng	Phụ mẫu tuất thổ.. ứng	Bạch hổ
Phụ mẫu mùi thổ..	Huynh đệ thân kim..	Phi xà
Huynh đệ dậu kim.	Quan quỷ ngộ hỏa.	Câu trăn
Phụ mẫu thìn thổ. thế	Huynh đệ dậu kim. thế	Chu tước
Thê tài dần mộc.	Tử tôn hợi thủy.	Thanh long
Tử tôn tý thủy O	Phụ mẫu sửu thổ..	Huyền vũ

Tôi xem xong tượng quẻ và tượng hào rất phấn khởi. Thư và bài báo của tôi sau khi gửi đi nhất định sẽ đạt được mục đích, hơn nữa còn có hy vọng được đăng trong tháng 2, nên đã gửi đi ngay. Quả nhiên Tạp chí "Trung Hoa Dịch học" sau khi nhận được thư tôi, không những đăng toàn văn bức thư trong Tạp chí số 121, đồng thời còn đăng công khai bức thư của Tổng biên tập gửi cho tôi và quyết định đăng hai bài báo của tôi. Thư và các bài báo của tôi đều đã được coi trọng đúng mức.

Giải : Lời từ của quẻ Đại hữu có câu : "Đại hữu, nguyên hanh". Có nghĩa là : sự nghiệp lớn và có thành đạt lớn.

Quẻ đại hữu, quẻ thượng là ly, là mặt trời, quẻ hạ là càn, là ngày. Mặt trời ở trên trời chiếu khắp thiên hạ là tượng quang minh chính đại. Ly là văn, lâm nguyệt, nhật kiến dần mao mộc mà vượng và hóa thành chấn mộc sinh trở lại, là tượng mộc hỏa liên thông và sáng sủa.

Hào phụ mẫu thìn thổ văn thư trì thế, hào ứng quan quỷ ty hỏa động đến sinh cho. Thìn thổ tuy rơi vào tuần không nhưng có hào động sinh cho nên không còn là tuần không nữa. Ty hỏa cũng rơi vào tuần không, lâm nguyệt, nhật vượng địa nên cũng không tuần không nữa. Hơn nữa ngày mai là thìn ty xuất không, càng là tượng có lợi.

Chu tước lâm hào thế, lâm văn thư sinh cho hào thế cũng là tượng có tin mừng về mặt văn thư.

Hào thể tài dẫn mộc lâm đất để vượng mà sinh cho quan tinh, quan tinh sinh cho hào thể là tương sinh liên tục. Cho nên tháng 2 dâng thư của tôi, tháng 8 đến tháng 10 lại liên tục đăng các bài báo của tôi "Biết tượng thì lý đã ở trong đó" theo sách "Bát quái và dự đoán động đất".

Ví dụ 6. Tự đoán mộng xuất bản được hai cuốn sách.

Ngày 13-4-1990, khi tôi đến Quảng Châu giảng bài, đêm đó trong giấc ngủ chiêm bao thấy có 1 người đưa cho tôi một cuốn sách bìa màu đen, nói là cuốn Chu dịch dự đoán học của tôi đã được xuất bản. Tôi mừng rỡ mà tỉnh dậy, nhìn vào đồng hồ thấy hơn 1 giờ đêm, sau đó ngủ lại và lại chiêm bao thấy có 1 người đem đến cho tôi 1 cuốn sách bìa màu đỏ, nói đó là cuốn sách của tôi xuất bản đã được phát hành. Tôi nói : lạ quá vừa rồi mới đem đến 1 quyển, bây giờ lại đem đến quyển nữa, tại sao có hai nơi xuất bản sách của tôi. Vì mừng quá nên lại tỉnh giấc.

Ngày hôm sau, tôi đem chuyện chiêm bao nói với Hiệu trưởng Hoàng Bình Phương và Thiệu Yến biết. Họ bảo : Thầy thử lập quẻ đoán xem có phải là có Nhà xuất bản muốn liên hệ với thầy để ra sách, xem khi nào có thể xuất bản được. Tôi theo màu sắc của hai bìa sách lập được quẻ Truân của quẻ Ký tế (ngày mậu thân, tháng canh thìn).



Căn cứ tượng quẻ tôi nói với Hiệu trưởng Hoàng Bình Phương rằng : Sách của tôi có thể được hai Nhà xuất bản in. Một nhà ở phía bắc Quảng Châu, một nhà ở phía nam Quảng Châu. Đầu tiên ở phía bắc xuất bản cuốn sách bìa đen, thời gian vào trước cuối tháng 5 âm lịch năm nay. Cuốn ở phía bìa đỏ lẫn màu vàng sẽ xuất bản vào tháng 10 và tháng 11 âm lịch năm nay.

Kết quả tối ngày 14 nhận được điện thoại nói là Nhà xuất bản văn nghệ Hoa Sơn của thành phố Thạch Gia Trang tỉnh Hà Bắc muốn xuất bản sách của tôi. Tiếp sau đó lại có nhân sĩ người Hồng Kông cử người đến gặp tôi để xuất bản sách. Bà Hoàng hiệu trưởng rất quan tâm đến việc xuất bản sách của tôi. Bà đã mời hai người khác thăm dò về việc này. Người nhà xuất bản đến nói : hai nơi đều có thể xuất bản. Ở Hồng Kông xuất bản trước, Hà Bắc xuất bản sau. Tôi nói với bà Hiệu trưởng : Tôi vẫn kiên trì bảo lưu kết quả dự đoán của tôi là chính xác.

Về sau, nhà xuất bản Hoa Sơn Hà Bắc đúng ngày 3 tháng 5 đã xuất bản và phát hành cuốn Chu dịch dự đoán học của tôi, bìa sách màu đen. Còn ở Hồng Kông thì tháng 11 âm lịch xuất bản cuốn bìa sách trong màu vàng có màu đỏ.

Giải : Quẻ ký tế, quẻ thượng là khảm thủy, là phương bắc, là màu đen; quẻ hạ là ly hỏa, là phương nam, là màu vàng đỏ. Cho nên Thạch Gia Trang


của tỉnh Hà Bắc ở phía bắc Quảng Châu, sách xuất bản ở đó bìa màu đen, còn Hồng Kông ở phía nam Quảng Châu, vì sách sắp xuất bản, nên chưa biết bìa màu gì.

Đoán phương bác xuất bản trước là vì : thứ nhất, khảm là quẻ thể khắc quẻ dụng, thứ hai là dựa vào quẻ Lý Thuận Phong đoán hai ngựa 1 đen, 1 đỏ xuống sông tắm, con nào tắm trước.

Phương bác, tháng 5 xuất bản là vì : khảm ứng ngôi tỵ, năm nay ngọ hỏa là thái tuế, có tỵ ngọ tương xung, vì ngọ hỏa thái tuế ở tháng ngọ là thái tuế đương quyền được lệnh, xung mất tỵ thủy. Hồng Kông tháng 10 và tháng 11 xuất bản là vì lý hóa chấn, chấn mộc vượng ở tháng hợi tỵ.

Ví dụ 7. Phiếu báo nhận bưu kiện trong đó gửi vật gì.

Tối ngày 28-03-1990, khi tôi giảng bài ở Quảng Châu vừa tan lớp, bà hiệu trưởng Hoàng Bình Phương đưa cho tôi một phiếu báo bưu điện về nhận quà bưu phẩm, có học viên hỏi : Thầy Thiệu, ai gửi cho thầy cái gì đấy. Tôi nói : tôi cũng không rõ. Học viên đó lại nói : có thể đoán được trong bưu kiện là gì không. Tôi nghĩ : có thể đoán được nó thuộc về loại gì.

Lúc đó tôi về nhà Thiệu Yến, căn cứ theo giờ nhận được phiếu báo lập được quẻ Truân của quẻ Tiết .

Năm 1990	tháng 3	Ngày 28	giờ Hợi
Canh Ngọ	Canh Thìn	Mậu Ngọ	Quý Hợi

Căn cứ tượng quẻ biểu thị vật gì, tôi đoán :

1. Vật trong bưu kiện màu đỏ và mềm, loại thư từ tài liệu.
2. Trên bọc gói hoặc trong bọc gói có vật màu vàng, màu đen, màu trắng, màu xanh, màu vàng nhũ.
3. Trong bọc có thư và tài liệu.

Ngày hôm sau Hoàng Yến nhận bưu phẩm về, mở ra xem thì đúng như dự đoán.

Giải : Quẻ tiết và quẻ truân đều là tượng quẻ đại lý. Lý là màu hồng, là tài liệu. Trong tượng quẻ lý có quẻ khôn, khôn là vật mềm, phù hợp với Hội nghiên cứu dịch học Thượng Hải gửi thư cho tôi mời làm cố vấn. Bên ngoài là miếng vải bọc bằng lụa mềm.

Quẻ tiết, quẻ thượng là khảm, là màu đen, nên đoán tài liệu trong bưu kiện dùng mực màu đen viết; trong quẻ hồ thấy quẻ cần, và quẻ khôn là màu vàng, nên đoán tài liệu đó dùng giấy màu vàng da bò gói; đoài là màu trắng, chấn là màu lục nên đoán trên bưu kiện có màu xanh và màu trắng; cần thổ là màu vàng, đoài là kim cũng là màu vàng. Do đó chữ viết trên vải bọc màu hồng và chữ trên bìa tài liệu đều là màu vàng.


Trong tài liệu có thư của Hội nghiên cứu dịch học Thượng Hải trên đây có đóng dấu. Điều đó ứng với quẻ ly đại. Vì trong quẻ có hai tượng quẻ ly cho nên nhất định là thư từ, tài liệu.

Sau khi chúng tôi mở xem các vật trong bưu kiện rồi căn cứ số của quẻ là 31, cân lại bưu kiện thì được 3,1 lạng, diện tích là 29,76 cm². So với số 31 có một ít sai số là vì dùng thước đo không được chính xác lắm.

Ví dụ 8. Lại đoán phiếu nhận bưu kiện xem sẽ nhận vật gì.

Tháng 4 năm 1990, buổi tối sau khi giảng bài xong tôi lại nhận được một phiếu báo nhận bưu kiện. Hiệu trưởng Hoàng Bình Phương bảo tôi : "Thầy Thiệu, thầy lại đoán xem phiếu báo lần này là họ gửi vật gì".

Năm 1990	tháng 4 (lệnh tháng 3)	Ngày 4	Giờ Hợi
Canh Ngọ	Canh Thìn	Quý Hợi	Quý Hợi

được quẻ Di của quẻ Bôn .

Vì đã đoán lần trước, nên lần này không đến nỗi khó khăn lắm. Tôi viết kết quả dự đoán lên tờ giấy.

1. Mặt ngoài gói bưu kiện có màu vàng, màu đỏ, màu xanh, trên giấy bên trong bưu kiện cũng có màu đỏ.

2. Trọng lượng khoảng 3,4 g.

3. Có việc cần đến tôi.

Hôm sau Thiệu Yến giúp tôi đi nhận bưu kiện. Kết quả là một bức thư. Tôi bóc thư trước mặt mọi người, mọi điều hoàn toàn giống như dự đoán.

Giải : Quẻ Bôn có hai tượng quẻ Ly, quẻ Ly thượng là phong bì, quẻ ly hạ là quẻ nội, nên là thư. Ngoài phong bì là màu vàng có chữ đỏ của đơn vị có tài khoản, còn tem màu xanh. Thư bên trong màu đỏ là nội dung thư và kẻ hàng. Trọng lượng 3,4 g, đáng lẽ là số của toàn quẻ còn phải cộng thêm số hào động. Có việc cần đến tôi vì đó là theo nghĩa của quẻ Di.

Để chứng minh tính khoa học của bát quái, khi tôi giảng bài ở Quảng Châu và trong các báo cáo học thuật, đều đưa những kết quả dự đoán được ghi lại trên giấy và các vật trong bưu kiện của hai trường hợp này để làm chứng vật cho đồng đạo học viên và những người yêu thích. Mọi người đều cảm thấy sự kỳ diệu và các nguyên lý sâu xa của bát quái.

Ví dụ 9. Dự đoán xem Nhà xuất bản Văn nghệ Hoa Sơn khi nào gửi thư đến.

Ngày 28 tháng 3 năm 1990, Tổng biên tập Nhà xuất bản Văn nghệ Hoa Sơn, Hà Bắc là Trương Chí Xuân đến Quảng Châu để tận tay lấy được bản thảo của tôi. Mười ngày hôm sau vẫn chưa thấy thư trả lời. Để biết được công

việc sẽ triển khai ra sao, tôi đã đoán quẻ để biết khi nào họ gửi thư hồi âm. Được quẻ Đồng nhân của quẻ Tỳ (ngày Mậu thìn, tháng Canh thìn).

QUẺ CHỦ : TỖY

Thê tài mùi thổ x ứng
Quan quý Dậu kim.
Phụ mẫu Hợi thủy.
Thê tài thìn thổ x thế
Huynh đệ dần mộc..
Phụ mẫu Tý thủy.

QUẺ BIẾN : ĐỒNG NHÂN

Thê tài Tuất thổ. ứng
Quan quý Thân kim.
Tử tôn Ngọ hỏa.
Phụ mẫu Hợi thủy. thế
Thê tài Sửu thổ..
Huynh đệ Mão mộc.

Căn cứ tình hình quẻ chủ, quẻ biến, dụng thần bị khắc, tôi đoán những ngày tới gần đây không có thư. Nhưng từ ngày 13 đến ngày 16 tháng 4 đều có thư đến, mà trong đó thư của Nhà xuất bản Hoa Sơn đến trước.

Quả nhiên ngày 14, tôi nhận được thư của Trương Chí Xuân, Nhà xuất bản Hoa Sơn, ngày 15 nhận được điện báo của Tây An và Thành Đô, ngày 16 nhận được thư của Trần Viên từ Thượng Hải gửi đến.

Giải : Dự đoán về thư từ lấy hào phụ mẫu làm dụng thần. Nay hào phụ mẫu Hợi, Tý thủy ba lần xuất hiện, mộ ở nguyệt, nhật kiến, lại bị hào động thìn thổ khắc là điềm không có thư.

Hào phụ mẫu ba lần hiện là không chỉ có một thư. Phụ mẫu Tý thủy là phương Bắc, tức tỉnh Hà Bắc ở phía Bắc Quảng Châu, Tý thủy lại không tuần không, ngày 13, 14 là nhật kiến thân Dậu, Tý thủy lâm trường sinh để vượng là chủ về có thư đến. Sau thư Hoa Sơn chính là ngày Dậu.


Trong quẻ hào phụ mẫu Hợi thủy hai lần hiện, vừa nhập mộ vừa bị khắc, lại tuần không cho nên phải chờ ngày xuất không, xung mất mộ mới có thư đến. 15 là ngày giáp Tuất, Hợi thủy xuất không, hơn nữa Tuất thổ xung mất mộ kho, thìn thổ giải phóng Hợi thủy, do đó ngày 15 nhận được hai bức điện báo. Ngày 16 phụ mẫu Hợi thủy lâm nhật kiến, cho nên nhận được một bức thư. Như thế gọi là ngày xuất không thì có thư đến bởi vì khi Hợi thủy đang tuần không thì không nhận được thân Dậu sinh cho, chỉ có sau khi xuất không mới được sinh.

II – DỰ ĐOÁN VIỆC LINH TINH

"Dự đoán việc linh tinh", tuy đó là những việc tản mạn, nhưng những việc dự đoán đều có đặc điểm riêng, trong phương pháp đoán quẻ cũng có những chỗ khác nhau. Dưới đây xin đưa ra một số ví dụ để đáp ứng nhu cầu độc giả.

Ví dụ 1. Hối hận vì quan hệ nam nữ.

Tháng 8 năm 1984, ông Nhậm ở cơ quan tôi đến tìm tôi dự đoán, được

quẻ Tụng ở quẻ Khốn .

Năm 1984	Tháng 8 (lệnh tháng 7)	Ngày 9	Giờ Hợi
Giáp Tý	Nhâm Thân	Tân Sửu	Kỷ Hợi

Sau khi lập xong tượng quẻ, tôi hỏi ông Nhậm đoán việc gì. Ông Nhậm thăm dò hỏi lại : "Thầy Thiệu, nghe nói bát quái có thể đoán được muốn hỏi việc gì cơ mà ? Thầy thử đoán xem tôi định hỏi việc gì ?" "Ông có việc hối hận". "Về mặt nào ?" Tôi nói : vì ông có quan hệ nam nữ bất chính mà cảm thấy hối hận. Ông Nhậm nói : đúng đấy ! Có một người quả phụ cứ bám lấy tôi, tôi không thể thoát được, vì áy náy sự việc phát triển xấu, nên nhờ thầy xem cho cần làm sao ?

Giải : Quẻ Khốn, hào sáu là hào động, lời từ nói : "Vì nề nang, nên áy náy, có hối hận là tốt". Điều đó chứng tỏ rằng ông Nhậm đang có việc hối hận. Làm việc sai, tìm cách cải chính, đó đương nhiên là việc tốt.

Việc hôn nhân nam nữ ở Trung Quốc xưa kia là phối hôn theo quy tắc, tức trưởng nam với trưởng nữ, trung nam với trung nữ, thiếu nam với thiếu nữ. Nay quẻ Khốn, quẻ thượng là đoài, là thiếu nữ, quẻ hạ khảm là trung nam, là trung nam phối với thiếu nữ, đó là sự phối bất chính, rõ ràng là mối quan hệ nam nữ không tương xứng.

Quẻ Khốn biến thành quẻ Tụng, Tụng là cái vả kiện tụng. Cho nên tôi bảo ông ta cần giải quyết êm thấm, nếu không sẽ có tai họa. Ông nghe theo lời khuyên của tôi, về sau may bình an vô sự.

Ví dụ 2. Sấm động trời đất.

Giờ tuất ngày 20 tháng 8 năm 1986, đúng là lúc cuối Trung thu, bỗng nhiên nổi lên mưa to gió lớn, sấm động khắp nơi. Đó là điều ít thấy ở phương Bắc, là hiện tượng dị thường. Tôi gieo quẻ đoán xem điềm gì. Được quẻ Mông của quẻ Vị tể.

Năm 1986
Bính Dần

Tháng 8
Đinh Dậu

Ngày 20
Giáp Tuất

Giờ Tuất
Giáp Tuất

QUÊ CHỦ : VỊ TẾ

Huynh đệ tỵ hỏa. ứng
Tử tôn mùi thổ..
Thê tài dậu kim O
Huynh đệ ngọ hỏa.. thế
Tử tôn thìn thổ.
Phụ mẫu dần mộc..

QUÊ BIẾN : MÔNG

Huynh đệ dần mộc.
Quan quý tỵ thủy..
Tử tôn tuất thổ.. thế
Huynh đệ ngọ hỏa..
Tử tôn thìn thổ.
Phụ mẫu dần mộc.. ứng

Những tư liệu lịch sử quý báu về dự đoán thiên tai ở nước Trung Quốc thì "Võ bị chí" là một trong những cuốn sách chuyên về ghi chép những dự đoán các hiện tượng dị thường như sấm sét trong tự nhiên. Về những hiện tượng khác thường đều chứa đựng những thông tin ngoài sự tưởng tượng của con người. Do đó, "sấm động trời đất" đương nhiên cũng là tiêu chí và sự phản ánh của một loại thông tin nào đó.

Vì sấm khắp nơi, nên thông tin của nó vừa có tính quốc gia, vừa liên quan với khu vực. Tôi đoán được :

Lấy Bắc Kinh làm trung tâm, phía Đông Nam và phía Nam Bắc Kinh vào tháng 11 âm lịch sẽ xuất hiện những việc không thuận, quốc gia phải tổn của. Ở khu vực Tây An :

1. Tháng 11 âm lịch năm nay, mặt trăng hoặc mặt trời sẽ có hiện tượng khác thường.

2. Tháng 11 âm lịch năm nay, ở phía nam hoặc đông nam nhà máy tôi sẽ có sự kiện chết người.

Tôi ghi lại tất cả những thông tin dự đoán, ngày hôm sau đưa cho ông Viện, ông Đỗ, ông Sài và một số người khác trong cơ quan tôi xem. Ông Sài nói : bắt đầu từ hôm nay chúng tôi sẽ theo dõi kiểm nghiệm.

Về sau tất cả những điều tôi dự đoán đều ứng nghiệm. Mỗi lần ứng nghiệm, ông Sài đều đến báo và chúc mừng tôi.

Tháng 11 âm lịch, ở Thượng Hải, Nam Kinh, Vũ Hán... sinh viên các dân tộc thiểu số xuống đường biểu tình, ứng với dự đoán Nhà nước gặp việc không thuận và có tổn thất.

Hỏa của tỵ và ngọ là một âm một dương, tháng 11 âm lịch tỵ thủy năm lệnh, gặp điều kỵ là thủy khắc hỏa cho nên mặt trời hoặc mặt trăng có điều dị thường. Kết quả ngày 18 tháng 11 âm lịch, ở Tây An xuất hiện 5 mặt trời.

Báo chí và Đài truyền hình của Thiểm Tây và Tây An đều kịp thời thông báo tin tức đặc biệt này.

Quẻ Vị tể thuộc cung ly. Hào thế và hào ứng của nó đều là hỏa, đều ở tử địa, tháng 11 tý thủy vượng nên khắc hỏa. Ngọ là phía nam, tỵ là đông nam, ngày 7 tháng 11 ở phương đông nam nhà máy tôi, xe lửa Tây An và ô tô công cộng đâm nhau, chết khá nhiều người, gây nên tổn thất to lớn.

Ví dụ 3. Nhà máy tôi tháng 11 âm lịch tất có họa phá tài.

Ngày 7 tháng 10 năm 1986, ông Ngô, ông Chu, ông Bành... ở nhà máy tôi rất quan tâm đến tình hình sản xuất, yêu cầu tôi đoán cho vận khí của nhà máy sắp tới sẽ ra sao. Ngày giáp thân, tháng đinh dậu được quẻ Kiến của quẻ Ký tể.

QUẺ CHỦ : KÝ TỂ

Huynh đệ tý thủy.. ứng

Quan quý tuất thổ.

Phụ mẫu thân kim..

Tài ngộ :

Huynh đệ hợi thủy. thế

Quan quý Sửu thổ..

Tử tôn mao mộc O

QUẺ BIẾN : KIẾN

Huynh đệ tý thủy..

Quan quý tuất thổ.

Phụ mẫu thân kim.. thế

Phụ mẫu thân kim..

Thê tài ngộ hỏa.

Quan quý Thìn thổ.. ứng

Lập xong tượng quẻ, tượng hào, tôi ghi ngay lên vở : Nhà máy ta tháng 11 âm lịch năm nay ở phía nam hoặc đông nam có họa phá tài rất lớn.

Về sau ở phía đông nam nhà máy, vì người trông coi bê ghi đường sắt mất chức, nên sáng ngày 7 tháng 11 (tức ngày 8 tháng 12 dương lịch) phát sinh sự kiện tàu hỏa và ô tô đâm nhau chấn động toàn quốc, gây tổn thất kinh tế cho nhà máy mấy chục vạn đồng.

Giải : Hào huynh đệ hợi thủy tri thế, hào ứng cũng là huynh đệ lâm nguyệt, nhật kiến vượng địa, quả là tượng thái quá. Thái quá tất sẽ sinh ra tai họa.

Huynh đệ là họa kiếp tài, phá tài. nay hào thê tài ngộ hỏa phục dưới hào thế huynh đệ, nên chắc chắn là có họa kiếp tài.

Tháng 11 âm lịch là nguyệt kiến tý thủy, đúng là thần kiếp tài huynh đệ hiện hai lần lâm đế vượng mà khắc tài, nên họa phá tài xảy ra vào tháng đó. Ngọ hỏa là phương nam, tỵ hỏa là đông nam, ngộ hỏa và tỵ hỏa bị hào thế huynh đệ hợi thủy và nguyệt kiến xung khắc nhau, cho nên phía đông nam nhà máy xảy ra tai họa.

Ví dụ 4. Lấn đâm xe này trách nhiệm thuộc về hai công nhân già.

9 giờ sáng ngày 8 tháng 12 năm 1986, con gái tôi là Thiệu Quân và bạn học từ thành phố về nói : Bố ơi ở Bát phủ Trang thành phố Tây An, 6 giờ 50 phút sáng nay phát sinh sự cố ô tô và tàu hỏa đâm nhau, bây giờ đang có nhiều người cứu chữa ở đó. Tôi nghe xong lập tức gieo quẻ, được quẻ Tốn của quẻ Tiểu súc.

Năm 1986
Bính Dần

tháng 11
Canh Tý

ngày 7
Bính Tuất

giờ Mão
Tân Mão

QUẺ CHỦ : TIỂU SÚC

Huynh đệ mao mộc.
Tử tôn tỵ hỏa.
Thê tài mùi thổ.. ứng
Huynh đệ dần mộc.
Huynh đệ dần mộc.
Phụ mẫu tỵ thủy O thể

QUẺ BIẾN : TỐN

Huynh đệ mao mộc. thể
Tử tôn tỵ hỏa.
Thê tài mùi thổ..
Quan quý dậu kim. ứng
Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài sừu thổ..

Xem xong quẻ tôi nói với con : Lấn đâm xe này thanh niên và phụ nữ chết khá nhiều. Ít nhất chết 17 người trở lên. Gây ra sự cố là hai công nhân già. Tối hôm đó đài truyền hình tỉnh đưa tin : Chết tại trận 17 người, hơn 70 người bị thương. Gây ra sự cố là hai công nhân già đã về hưu hiện đang bị công an bắt giữ. Ngày hôm sau tờ Nhật báo Thiểm Tây đưa tin cụ thể hơn, trong số 17 người bị chết có 6 nam, 11 nữ.

Giải : Đoán số thanh niên và phụ nữ chết nhiều là vì hào tử tôn tỵ hỏa ở tử địa bị nguyệt kiến khắc, mộ ở nhật kiến. Quẻ tiểu súc, quẻ thượng là tốn mộc, là phụ nữ, là quẻ thể; quẻ hạ là cần kim, là quẻ dụng khắc tổn mộc, cho nên phụ nữ chết nhiều.

Quẻ tiểu súc quẻ thượng là tốn mộc, còn quẻ hạ là cần kim, là lão nam. Do đó hai công nhân già phụ trách quản hạt của nhà máy tôi bị mất chức vì khi tàu hỏa đến đã không bỏ cần chắn đường, làm cho ô tô đâm vào tàu hỏa.

Ví dụ 5. Trên bầu trời Tây An xuất hiện năm mặt trời.

Vì hiện tượng đồng thời xuất hiện mấy mặt trời trong lịch sử Trung Quốc đều có sử liệu ghi lại, cho dù là nguyên nhân gì tạo thành thì đó cũng là một hiện tượng khác thường. Hiện tượng khác thường xuất hiện sẽ chứa đựng những thông tin bất bình thường.

9 giờ 30 ngày 19 tháng 12 năm 1986, trên bầu trời Đông nam thành phố Tây An đồng thời xuất hiện năm mặt trời. Tôi gieo được quẻ Khôn của quẻ Sư.

Năm 1986	tháng 11	ngày 18	giờ Ty
Bính Dần	Canh Tý	Đinh Dậu	Ất Ty

QUÊ CHỦ : SƯ	QUÊ BIẾN : KHÔN	LỤC THẦN
Phụ mẫu dậu kim.. ứng	Phụ mẫu dậu kim.. thế	Thanh long
Huynh đệ hội thủy..	Huynh đệ hội thủy..	Huyền vũ
Quan quý sửu thổ..	Quan quý sửu thổ..	Bạch hổ
Thê tài ngộ hỏa.. thế	Tử tôn mao mộc.. ứng	Phi xà
Quan quý thìn thổ O	Thê tài tỵ hỏa..	Câu trăn
Tử tôn dần mộc..	Quan quý mùi thổ..	Chu tước

1. Năm 1987 phía tây nam Trung Quốc không những có tranh chấp lãnh thổ, có họa chiến tranh, mà phía tây nam còn có khói lửa của chiến tranh mới.
2. Năm 1987 Trung Quốc có nạn hao tài, nặng nhất là tháng 4, tháng 5.
3. Nhiều thiên tai.
4. Năm 1987 toàn quốc hoặc vùng Thiểm Tây có hạn nặng.
5. Năm 1987 phương tây nam e có nhiều loạn phát sinh, hoặc có những sự kiện gây đổ máu.

Sau một năm tất cả những dự đoán trên đều ứng nghiệm.

Giải : Sư là quê quán sự, có tượng xuất sư. "Một dương thống lĩnh năm âm là tượng đại tướng thống lĩnh ("Chu dịch tân thuật"). Có chiến tranh tất dùng binh, đã xuất quân tất có chiến tranh. Cho nên năm 1987 không những Trung Quốc đánh Việt Nam mà nội bộ Ấn Độ cũng có chiến tranh. Trong quê Sư có quê Khôn, lại biến thành quê Khôn, Khôn có nghĩa là tây nam.

Đoán vận nước tốt hay xấu kỳ nhất là hào huynh đệ và hào quan quý hiện trong quẻ, vì hai hào này hiện lên thì năm đó nhiều tai họa. Nay hào huynh đệ hội thủy ở hào năm quân vương, lại hóa thành huynh đệ hội thủy lâm huyền vũ. Huynh đệ là thần kiếp tài, là họa phá tài, lại lâm nguyệt kiến vượng địa, được nhật kiến sinh cho, cho nên năm 1987 Trung Quốc nhất định có nhiều loạn thiên tai, tổn thất to lớn.


Tình hình thực tế đúng như thế. Trong toàn quốc đều bị hạn ở những mức độ khác nhau, diện tích rất rộng và thời gian rất dài.

Ngày 2, ngày 3 tháng 10 năm 1987, người thiểu số ở Tây Tạng đã xuống đường biểu tình, đòi tự trị, gây nên sự kiện đổ máu.

Ví dụ 6. Bạn phân lại nhau.

Ngày 5 tháng 11 năm 1989 khi tôi đang giảng bài ở đại học Tây bắc, Tây An, đệ tử Trần Toàn Nhân nói : "Tối hôm qua sau khi tan lớp, có một vị lãnh đạo gọi điện thoại bảo tôi đến đoán xem 10h30 ông ấy có việc gì". Trần Toàn Nhân căn cứ thời gian lãnh đạo hỏi việc mà lập quẻ.

Năm 1989	tháng 11 (lệnh tháng 10)	ngày 4	giờ Hợi
Kỷ Ty	Ất Hợi	Ất Mùi	Đinh Hợi

Được quẻ Trung phù của quẻ Tiểu súc 

Tôi thấy Trần Toàn Nhân lập xong tượng quẻ thì hỏi anh ta : "Cậu đoán thế nào ?". Trần nói : "Quẻ Tiểu súc, quẻ thượng là tổn mộc, là quẻ thể; quẻ hạ là càn kim, là quẻ dụng, tức quẻ dụng khắc quẻ thể. Kim chủ về sát phạt, càn kim động đến khắc quẻ thể, lại biến thành đoàn kim khắc thể, đoàn là kinh hoàng, nên tôi nói là có người muốn giết ông ta. Ông ta rất ngạc nhiên và bàng hoàng".

Cậu Trần lại nói : "Ông lãnh đạo đó sau khi nghe xong rất kinh ngạc và luôn mồm nói đúng. Tối hôm qua lúc 10h30 ông ấy về nhà, trên đường đi có một người túm lấy tóc ông ta, kẻ dao vào cổ. Ông ta liền vừa vùng vẫy đẩy ra vừa hô kêu cứu, đối phương bỏ chạy". Ông ta hỏi cậu Trần có biết ai muốn giết ông ta không. Cậu Trần nói : "tôi không biết đoán. Ông ấy yêu cầu cậu Trần đến hỏi tôi. Tôi cũng nghĩ rằng : tổn mộc là quẻ thể, càn động đến khắc, lại biến thành đoàn kim vẫn là khắc thể, đáng lẽ phải có thương tổn, nhưng vì sao lại vô sự ?

Tôi nói với Trần : khi đoán quẻ nhất định phải kết hợp với lệnh của ngày tháng : càn kim, đoàn kim tuy khắc thể, nhưng kim của tháng 10 ở bệnh địa vô lực, tổn mộc lại ở đất trường sinh, là quẻ thể vượng nên là tượng bình yên. Cho nên ông đó không bị thương tổn. Quẻ này nếu ở vào tháng 7 tháng 8 thì đã xấu càng thêm xấu.

Tôi nói tiếp : còn muốn biết ai hành hung thì phải xem lời từ của hào động. Lời từ nói : "Vợ chồng bất hòa". Nhưng quan hệ vợ chồng của họ rất tốt, nên nhất định là một người bạn thân nào đó vì bất hòa mà muốn hại lại ông ta.

Về sau cậu Trần nói với tôi : vị lãnh đạo đó có một người bạn vì bất hòa mà thù địch nhau, có khả năng là người đó, hiện đang điều tra về việc này.

Ví dụ 7. Năm 1987 nếu có thai thì khó giữ được.

Ngày 8 tháng 12 năm 1986 cô Khoan ở cơ quan tôi đến nhờ đoán có thai hay không. Ngày bính thìn, tháng tân sửu được quẻ Khôn của quẻ Cẩu.

QUÊ CHỦ : CẤU

Phụ mẫu tuất thổ O
 Huynh đệ thân kim O
 Quan quý ngộ hỏa O ứng
 Huynh đệ dậu kim O
 Tử tôn hợi thủy O
 Phụ mẫu Sửu thổ.. thế

QUÊ BIẾN : KHÔN

Huynh đệ dậu kim.. thế
 Tử tôn hợi thủy..
 Phụ mẫu Sửu thổ..
 Thê tài mao mộc.. ứng
 Phụ mẫu tỵ hỏa..
 Phụ mẫu mùi thổ..

LỤC THẦN

Thanh long
 Huyền vũ
 Bạch hổ
 Phi xà
 Câu trăn
 Chu tước

Căn cứ vào các thông tin của quẻ, tôi nói với chị Khoan và anh chồng : năm 1987 tốt nhất không nên có thai. Nếu tháng giêng năm 1987 có thai thì e rằng không qua được cửa ải tháng 6.

Về sau quả nhiên tháng giêng năm 1987 có thai, tháng 6 đẻ non chết yếu.

Giải : Trong một quẻ có 5 hào phát động là chủ về việc không thuận, hơn nữa quẻ Cấu biến thành quẻ lục xung, là điềm không tốt.

Hào thế phụ mẫu Sửu thổ không hợp, hào tử tôn hợi thủy bị nguyệt kiến khắc là tượng chưa có thai. Hào tử tôn hợi thủy suy ở nguyệt kiến, mộ ở nhật kiến, lại hóa thành tuyệt địa. Câu trăn động mà khắc tử tôn là tượng không tốt.

Hào thế phụ mẫu Sửu thổ hóa thành mùi thổ xung trở lại, có thai bị xung là xấu, nên tháng 6 đẻ non chết yếu.

Ví dụ 8. Tháng 8 sẽ sẩy thai.

Ngày 1 tháng 8 năm 1989, cô học viên Lưu Tú Mai ở Quảng Châu đoán cho bạn nữ. Người bạn nữ nói khoảng 35 ngày gần đây không thấy kinh nguyệt, không biết đã có thai chưa. Được quẻ Tổn của quẻ Minh đi



Năm 1989	tháng 8 (lệnh tháng 7)	ngày 1	giờ Thìn
Kỷ Tỵ	Nhâm Thân	Quý Hợi	Bính Thìn

Sau khi lập xong tượng quẻ, Lưu Tú Mai nói với bạn nữ : bạn đã có thai, nhưng tháng 8 nhất định sẽ sẩy thai.


Về sau vì vi phạm quy định, nên tháng 8 đã phải nạo thai.

Giải : Quẻ Di có quẻ thượng là cấn thổ, là mẹ, là quẻ thế; quẻ hạ là chấn mộc, là thai, là quẻ dụng, là dụng khắc thế cho nên không thành. Chấn biến thành đoài kim khắc trở lại, đoài kim vượng ở tháng 8, nên tháng 8 hỏng thai.

Ví dụ 9. Anh thua cô gái.

Ngày 25 tháng 10 năm 1989, anh Chu ở nhà máy gang thép Thượng Hải nhờ học viên Lưu Khánh Hồng đoán ngày 26 anh ta tham gia đấu cờ vây, xem sẽ thắng hay thua.

Năm 1989	tháng 10	ngày 26	giờ Dậu
Kỷ Ty	Ất Hợi	Đinh Hợi	Kỷ Dậu

Được quẻ Truân của quẻ Tuyền .

Căn cứ tượng quẻ Lưu Khánh Hồng nói với Chu : đối thủ ngày mai của anh là một cô gái. Anh sẽ thua cô ấy.

Quả nhiên Chu thua cô gái 12 tuổi.

Giải : quẻ Tuyền có quẻ thượng là đoàn kim, là thiếu nữ, là quẻ dụng; quẻ hạ là chấn mộc, là trưởng nam là quẻ thể. Cho nên nói đối phương là thiếu nữ. Đoàn kim động đến khắc quẻ thể, nên đoán anh Chu thua.


Ví dụ 10. Chắc chắn có thể đoán được.

Ngày 13 tháng 6 năm 1990, khi tôi đang giảng bài ở Thâm Quyến, buổi chiều sau khi tan lớp, ngài Hoàng Nguyên Phúc là người phụ trách Trung tâm khí công phục hồi sức khỏe của thâm Quyến nói với mọi người rằng : có một vị thầy khí công ở Thạch Gia Trang muốn nhân dịp này biểu diễn cho mọi người xem viên gạch để cách đầu khoảng 10 cm, tóc có thể đánh vỡ viên gạch, để mọi người khâm phục. Mọi người nghe xong đều nhiệt liệt vỗ tay, chờ đón thầy biểu diễn.

Vị đại sư khí công này khoảng 65 tuổi, cảm ơn mọi người đã vỗ tay hoan nghênh, sau đó nói : "Tóc có thể làm vỡ viên gạch, việc này đã được biểu diễn 2 lần, một lần thành công, một lần thất bại. Hôm nay là lần biểu diễn thứ 3, không biết có thành công không. Nếu không thành công thì mong mọi người thông cảm".

Học viên nghe thấy vị đại sư không nắm chắc, liền bảo tôi xem quẻ đoán xem. Đáp ứng nhu cầu mọi người, tôi gieo quẻ ngay tại đó.

Năm 1990	tháng 5	ngày 21	giờ Hợi
Canh Ngọ	Nhâm Ngọ	Kỷ Dậu	Ất Hợi

Được quẻ Tụng của quẻ Cấu .

Tôi lập quẻ xong liền nói với học viên và Tổng thư ký Hội khí công thành phố rằng : gạch nhất định vỡ. Qua 10 phút chuẩn bị, vị đại sư bắt đầu biểu diễn. Kết quả viên gạch đặt cách đầu 10 cm đã vỡ. Hơn 200 người thấy

cuộc biểu diễn thành công, liền nhiệt liệt vỗ tay chúc mừng, nhưng vì vị đại sư đó hao tổn khí quá nhiều, nên quy xuống quay mấy vòng đứng không nổi.

Tổng thư ký Triệu Lạc Thiên đứng lên nói với mọi người : thầy Thiệu Vĩ Hoa trước khi biểu diễn đã lập quả dự đoán, khẳng định gạch nhất định vỡ. Kết quả đoán đúng, ứng nghiệm tức thì. Ông nói chưa xong thì lại một tràng vỗ tay nhiệt liệt hoan nghênh và chúc mừng lời đoán của tôi đã ứng nghiệm tại chỗ. Lần dự đoán này càng khiến cho học viên nhận thức rõ ràng hơn về tính khoa học dự đoán thông tin của bát quái, càng quyết tâm và hăng hái học tập hơn.

Chương 13

NGOẠI ỨNG

Khi dùng bát quái để dự đoán thông tin, trên cơ sở nắm vững lý luận và phương pháp dự đoán thì độ chính xác của kết quả dự đoán hoàn toàn quyết định bởi trình độ và bản lĩnh của người dự đoán. Nhưng trong thuật dự đoán, giới vận dụng ngoại ứng không những là khâu rất quan trọng mà còn có thể nói rằng, có lúc là nhân tố then chốt để quyết định sự thành bại của dự đoán.

Ngoại ứng là sự phản ánh thông tin của môi trường bên ngoài một cách tức khắc, tự nhiên nằm ngoài nguyên lý của quẻ, số quẻ và tượng quẻ. Tức là nói khi vừa lập xong tượng quẻ, hoặc lập xong hào thế hào ứng, phối lục thần cho sáu hào thì đột nhiên nghe thấy tiếng khóc, tiếng cười, tiếng nổ, tiếng mưa, hoặc tiếng đàn ông đàn bà, tiếng ồn ào, tiếng ẩu đả, v.v... của môi trường xung quanh tác động đến. Tất cả những cái này đều là sự phản ánh thông tin của ngoại giới. Cho nên khi đoán quẻ nhất định phải kết hợp chặt chẽ giữa sự việc cần đoán với ngoại ứng để dự đoán sự cát hung của quẻ. Có lúc thậm chí không cần dùng đến quẻ mà căn cứ vào sự phản ánh thông tin của ngoại giới để quyết đoán ngay quẻ tốt hay xấu. Ví dụ có người đến đoán về bệnh tật, tượng quẻ sắp lập thành hoặc vừa lập thành, bỗng nhiên nghe thấy có tiếng khóc rất bi ai thì cho dù tượng quẻ ra sao vẫn đoán là xấu. Nếu nghe thấy có tiếng cười vui vẻ thì cho dù tượng quẻ ra sao cũng có thể khẳng định quẻ tốt. Nghe thấy tốt là tốt, thấy xấu là xấu, nhìn thấy tốt là tốt, nhìn thấy xấu là xấu. Đó là ngoại ứng.

Ngày xưa các bậc thánh sư bát quái, khi dự đoán thông tin rất coi trọng ngoại ứng. Song những sách cổ bàn về ngoại ứng rất ít, duy chỉ có nhà thiên văn học đời Tống, đại sư bát quái Thiệu Khang Tiết mới bàn đến ngoại ứng một cách hoàn chỉnh và chi tiết. Hai cuốn sách "Tam yếu linh ứng biên" và "Thập ứng dự luận" của ông đã để lại cho đời sau những kinh nghiệm quý báu.

Về vấn đề làm thế nào để ứng dụng ngoại ứng chính xác, trước hết Thiệu Khang Tiết nhấn mạnh đến tính quan trọng của sự vận dụng "tam yếu". "Tam yếu" tức là : tai, mắt, lòng. Một người dự đoán không những phải vận dụng dịch lý chính xác, nắm vững quy luật sinh khắc, chế hóa của âm dương ngũ hành mà còn phải lắng tai nghe tiếng động bốn phương, mắt quan sát mọi sự biến đổi xung quanh, lòng tập trung vào sự suy nghĩ cho vấn đề. Khi có ngoại ứng mà biết vận dụng thì trăm lần đoán, không có một lần sai; có

ngoại ứng mà không biết vận dụng là đã bỏ lỡ thời cơ. Muốn nắm bắt ngoại ứng một cách nhạy bén, ứng dụng ngoại ứng một cách chính xác, kịp thời phát hiện những điểm then chốt của ngoại ứng thì mắt phải nhìn sáu phía, tai nghe tám phương, tình cảm nhạy bén. Do đó cái lý của quẻ hoàn toàn là ở sự thông biến kỳ diệu của người đoán.

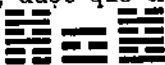
Ngoại ứng là khi dự đoán, ngoại giới đột nhiên xuất hiện sự phản ánh thông tin. Sự phản ánh này đương nhiên là do thông tin được tiềm chứa trong sự vật hoặc sự kiện nào đó. Cho nên ngoại ứng vẫn là một loại thông tin.

I – CÁC VÍ DỤ VỀ NGOẠI ỨNG

Tôi, trong dự đoán tuy cũng chú ý vận dụng ngoại ứng, nhưng ví dụ ghi lại không nhiều. Trong mục này, nhằm mục đích nói rõ tính quan trọng của vận dụng ngoại ứng trong dự đoán, một mặt là lấy các ví dụ cổ, mặt khác là dùng ví dụ của tôi để chứng minh. Các câu chuyện về ngoại ứng xưa đều là những ví dụ các cụ già trong dân gian kể về sự quan trọng của ngoại ứng trong dự đoán bát quái, tuy xưa nay chưa từng có ai khảo chứng, nhưng có thể qua nội dung câu chuyện ta cũng hiểu rõ được tính quan trọng của ngoại ứng đối với sự phán đoán tốt, xấu của quẻ.

1. Quẻ Kiến của chữ "thử"

Ngày xưa có một người đi xa, gặp được một đại sư bát quái, xin nhờ đoán vận. Đại sư bát quái để cho anh ta tùy ý viết một chữ. Anh ta viết chữ "thử". Đại sư căn cứ vào chữ đó lập quẻ bằng cách chia số nét chữ làm hai phần, được quẻ thượng là Khảm, quẻ hạ là Cấn. Đó là quẻ Ký tế của quẻ

Kiến . Đại sư bát quái vừa lập xong quẻ, bỗng nhiên nhìn thấy ngoại ứng, bèn vứt quẻ mà nói với người xin đoán rằng : "Cuộc đời anh đại phú, đại quý, của cải ăn dùng không hết". Sau khi nghe thấy, người kia rất vui mừng rồi đi thẳng".

Bên cạnh đó có một người lái buôn, nhìn thấy anh kia viết chữ "thử", được mệnh đại phú, đại quý, anh ta cũng xin nhờ đoán. Khi đại sư bát quái đang tính quẻ để đoán cho anh ta thì thấy có tín hiệu ngoại ứng, bèn nói với anh ta : "Anh nếu tham của thì sẽ chết, không sống được; còn nếu không tham của thì sẽ thoát chết". Người lái buôn nghe xong vô cùng tức tối, chỉ thẳng vào mặt đại sư mà mắng rằng : "Người nói láo ! Vừa rồi có người viết chữ "thử" thì nhà người đoán nó đại phú, đại quý, còn tôi viết chữ "thử" thì lại toàn xấu, không tốt". Tiếp đó miệng chửi lảm bảm, không trả tiền đoán và gánh hàng bước đi trong cơn tức giận. Một hồi sau, người lái buôn hai tay không kinh hoàng chạy trở lại, quỳ lạy dưới chân đại sư và kêu cứu mệnh.

Ông ta nói: "Sau khi đoán quẻ, tôi đi vào rừng được một chốc thì bỗng có hàng chục tên cướp từ sau các gốc cây nhảy ra, tay cầm dao, rìu xông đến. May nhờ đại sư đã bảo tôi dừng tham của, do đó tôi vội vứt gánh hàng chạy thoát được thân, giữ được mạng sống".

Những người bên cạnh, có mấy người thấy rõ hai người cùng viết một chữ "thử" như nhau, thế mà người trước thì tốt, còn người sau thì xấu, ứng nghiệm như thần, không biết vì sao lại thế. Vì vậy có người hỏi đại sư về nguyên lý quẻ đoán ra sao.

Đại sư nói : "Người trước viết chữ thử, tượng quẻ vừa lập xong thì có mấy người gánh gạo đến. Một con chuột làm sao có thể ăn hết. Cho nên đoán cuộc đời anh ta đại phú, đại quý, ăn tiêu không hết của. Còn người sau khi vừa viết xong chữ "thử", lại có một người gánh đến một gánh mèo. Chuột là mối của mèo. Một con chuột mà bấy nhiêu con mèo thì làm sao mà thoát chết được. Nhưng mà chuột là loài tham của, nên mới dặn anh ta : Dừng tham của thì may ra thoát chết".

2. Vợ thất cổ chết

Xưa có một người nông dân một hôm được tin có đại sư bát quái đến trong thôn. Anh ta liền gói mười quả trứng gà vào khăn tay làm lệ phí, đến nhờ đoán hậu vận và hôn nhân. Người đó không chú ý nghe đại sư đoán quẻ mà lại vội vàng mở khăn tay. Vì khăn buộc chặt quá, tay không gỡ được nút, nên dùng răng cắn nút. Đại sư thấy thế, liền bảo anh ta cấp tốc về ngay, vợ còn thất cổ ở nhà. Người nông dân không tin, cãi lại thấy : "Tôi vừa ở nhà ra đây, vợ tôi rất vui vẻ, vì sao lại thất cổ được ?". Anh ta chửi thề là đồ lừa bịp, còn định đánh thầy. May có nhiều người ngăn lại. Đại sư nói : "Trước hết anh nên bình tĩnh, chạy nhanh về nhà xem đã. Nếu không có việc đó thì ra đây đánh tôi vẫn chưa muộn". Những người xung quanh thấy thầy nói có lý, liền lôi anh ta bảo về. Đến nhà quả nhiên vợ đã thất cổ tự tử. Mọi người đều vô cùng kinh ngạc về thuật đoán quẻ cao siêu của đại sư. Vì sao đại sư lại biết được vợ anh ta thất cổ ? Nguyên lý rất đơn giản : Vì khi đại sư thấy hình ảnh ngoại ứng - anh ta nghiến răng cắn nút khăn tức là dưới miệng có cái khăn, đó là tượng chữ "Điều...". Vì cái khăn thiên về chỉ nữ giới, cho nên đoán vợ đang thất cổ.

Những ví dụ ngoại ứng tương tự như trên còn nhiều, không thể kể hết. Song đó vẫn là chuyện xưa. Dưới đây tôi xin cử vài trường hợp thực tế mà tôi đã vận dụng ngoại ứng để dự đoán.

Ví dụ 1. Bài học kinh nghiệm là quý báu nhất.

Một đêm cuối thu năm 1983, hai vợ chồng ông Trương ở cơ quan tôi đến hỏi con gái đi xa bao giờ sẽ về (rất đáng tiếc là quẻ đoán của ví dụ này đã bị mất). Nay chỉ còn nhớ được con gái của họ đi về phía Đông Nam với một

thanh niên, sáng hôm sau là có thể quay về. Lúc đó sau khi lập xong tượng quẻ, con gái cả của tôi tay cầm chày gỗ tròn cán bột đi vào nhà để làm bánh. Tôi thấy thế, trong lòng lo sợ, hồi hận không dám nói thẳng với họ là con gái họ đi với một thanh niên, sợ khi cô ấy trở về bà ấy dùng gậy đánh con thì rất phiền. Song tôi lại nghĩ rằng, ngoại ứng có thật chính xác đến thế không ? Rồi sau đó bỏ qua chuyện ấy.

Sáng hôm sau, con gái thứ của tôi báo cho tôi biết : Bà Trương sáng hôm nay khi thấy con gái về, đã dùng chày cán bột đánh con gái, vết thương đầy mình. Tôi nghe xong rất kinh hoàng và xúc động, nhưng vì hồi đó lãnh đạo cho rằng tôi đang làm trò mê tín, bị đặt vào tình thế rất khó khăn. Nếu bà ta đánh chết con, chắc nguồn gốc tai họa sẽ trút lên đầu tôi. Vì vậy tôi phải vội vàng mang thuốc xoa bóp sang khuyên bà đừng đánh con và chữa giúp cho cô.

Từ sự việc này, tôi rút ra bài học : Thứ nhất là không thể xem thường tác dụng quan trọng của ngoại ứng trong khi dự đoán. Từ đó về sau, khi dự đoán tôi luôn chú ý đến tác dụng của ngoại ứng; Thứ hai là không nên nói thẳng quá, đặc biệt là những sự việc có liên quan với những chi tiết quan trọng. Khi đoán quẻ vừa phải gây sự chú ý cho đối phương, vừa phải thận trọng có chừng mực trong từng lời từng chữ, nếu không thì sẽ tạo thành những việc không hay hoặc những hậu họa khôn lường.

Ví dụ 2. Chồng cô khoảng nửa tháng nữa sẽ được điều về.

Tháng tám năm 1984, cô Hùng ở cơ quan tôi vì chồng công tác ở miền Nam, đã có lệnh điều về hơn một tháng nay mà vẫn chưa được về, nên đến nhờ đoán khi nào thì được về Tây An.

Năm 1984	Tháng 8	Ngày 24	Giờ Mùi
Giáp Tý	Quý Dậu	Kỷ Mão	Tân Mùi

Được quẻ Dự của quẻ Khôn  .

Tôi vừa lập xong tượng quẻ thì bỗng nhiên có một công nhân đạp cửa bước vào. Tôi lập tức nói với cô ta : Chồng cô trong vòng nửa tháng nữa nhất định sẽ về.

Cô Hùng vì trước đây đã nhờ tôi đoán nhiều lần, hiểu tôi rất kỹ, chỉ có xem đúng rồi mới đưa ra lời dự đoán, nay thấy tôi kết luận nhanh như thế thì cho rằng tôi sẵn miệng an ủi cô. Nên cô nhắc lại : Thấy không an ủi tôi đấy chứ ! Sao có thể đoán nhanh thế được ? Tôi trả lời rằng : Cô xem, tôi vừa lập xong quẻ thì anh kia bước vào, chứng tỏ chồng cô rất nhanh sẽ về.

Về sau, quả nhiên khoảng nửa tháng sự việc thành hiện thực.

Giải : Khôn, Cấn là thổ, là tĩnh. Đoán người đi xa là chưa về, đoán người xuất hành là chưa đi nổi. Đây là quẻ lục xung, gặp xung là việc sẽ tan. Nhưng hôm nay ngoại ứng là có người đến cho nên đã ứng nghiệm vào quẻ.

Ví dụ 3. Ông bị rắn cắn.

Tháng 8 năm 1986 ông Đường trong cơ quan nghe nói tôi có nghiên cứu bát quái, đoán được cát hung, nên nhờ tôi đoán tình hình hiện tại và sau này cho ông. Căn cứ ngày sinh (Ngày Nhâm tuất, tháng Bính Tuất) lập được quẻ Truân của quẻ Tỳ.

QUẺ CHỦ : TỶ

Thê tài mùi thổ.. ứng
Quan quý Dậu kim.
Phụ mẫu Hợi thủy O
Thê tài Thìn thổ.. thế
Huynh đệ dần mộc..
Phụ mẫu Tý thủy.

QUẺ BIẾN : TRUÂN

Phụ mẫu Tý thủy..
Thê tài tuất thổ.. ứng
Quan quý thân kim..
Thê tài Thìn thổ..
Huynh đệ dần mộc.. thế
Phụ mẫu Tý thủy.

Tượng quẻ vừa lập xong, tôi nói với mọi người : ông năm nay sẽ bị thương ở chân hoặc tay. Thời gian vào tháng giêng hoặc tháng bảy. Cả ông Lưu và ông Đường đồng thanh hỏi : Thấy có thể đoán được bị thương vì gì không ? Tôi soát lại tượng quẻ khoảng bốn năm phút, bỗng nhiên xuất hiện một ngoại ứng. Tôi nhân đó liền khẳng định : Ông bị rắn cắn. Ông Đường và những người xung quanh đều trở mắt ngạc nhiên. Ông Đường cảm động nói : Bát quái thần kỳ quá ! Đoán rất đúng. Năm nay khi tôi về quê, đúng ngày 1 tháng 7, chân bị rắn độc cắn, phải nằm viện, đến nay chưa khỏi.

Giải : Khi tôi đang xem quẻ thì có một người cầm ống nước cao su đen đi đến. Ống cao su có tượng con rắn, cho nên đoán là rắn cắn.

Trong quẻ hào huynh đệ hóa thành huynh đệ là tất nhiên bị thương ở tay chân. Tháng giêng dần mộc vượng khắc hào thế Thìn thổ, nên tháng giêng có nạn bị thương. Tháng bảy thân kim xung động dần mộc, dần mộc động khắc hào thế nên tháng bảy cũng có nạn bị thương ở tay chân. Vì dần mộc lâm thái tuế nên lần bị thương này rơi vào năm 1986.

Vì dùng bát quái xưa nay chưa hề đoán về rắn cắn, cho nên khi về đến nhà tôi lại đưa tượng quẻ ra nghiên cứu kỹ hơn để xem trong quẻ có tiêu chí tượng rắn không. Kết quả phát hiện thấy quẻ hổ trong quẻ Tỳ là quẻ tiêm. Quẻ tiêm có quẻ thượng là tổn mộc, là xà (rắn), là quẻ dụng; quẻ hạ là cấn thổ, là quẻ thế. Dụng khắc thế là bị thương vì rắn. Bát quái bao la vạn tượng, khi ứng dụng vừa phải thành thạo cộng thêm với sự nhạy bén, tinh táo, mới đạt đến sự kỳ diệu.

II – BỔ SUNG VỀ NGOẠI ỨNG

Loại ngoại ứng này trong sách "Bốc ứng ảo luận" của Thiệu Khang Tiết đã bàn đến. Đó là tài liệu ngoại ứng vô cùng quý báu của dự đoán thông tin. Dưới đây xin trích chọn giới thiệu để mọi người biết thêm và tham khảo ứng dụng trong nghiên cứu và thực tiễn dự đoán.

Khi ứng dụng ngoại ứng, về nguyên tắc, kết hợp với sự sinh khắc của quẻ thể và quẻ dụng. Sinh cho quẻ thể là tốt, khắc quẻ thể là xấu, quẻ ngang hòa là có lợi, sinh cho quẻ dụng là không lợi. Ngoại ứng là sau khi thành quẻ có một hiện tượng nào đó tạm thời xuất hiện ở chung quanh, khi đoán quẻ phải kết hợp với hiện tượng đó để tổng hợp phán đoán. Đó gọi là vận dụng ngoại ứng.

Ngoại ứng thiên thời

Nếu lúc trời không có mây, nắng sáng là Càn. Càn, Đoài là quẻ thể, ngang hòa và tốt. Nếu Khảm là quẻ thể mà gặp sinh là đại cát. Nếu Khôn, Cấn là quẻ thể thì xì hơi. Nếu Chấn, Tốn là quẻ thể thì không tốt.

Trong ngày nắng là Ly. Khôn, Cấn là quẻ thể thì tốt. Trời mưa tuyết là Khảm. Chấn, Tốn mộc là quẻ thể thì tốt, Đoài là quẻ thể thì không tốt. Sấm gió là Chấn, Tốn, Ly quẻ thể thì tốt, Khôn, Cấn là quẻ thể thì không tốt. Đó gọi là ngoại ứng thiên thời.

Ngoại ứng địa lý

Nơi có cây cối rậm rạp là Chấn, Tốn, Ly và Chấn, Tốn là quẻ thể thì tốt, Khôn, Cấn là thể thì xấu. Vùng sông hồ khe suối, đầm nước là Khảm, Chấn, Tốn là thể thì tốt, Ly là thể thì xấu. Chỗ lò bếp là Ly, Khôn, Cấn với Ly là thể thì tốt, Càn, Đoài là thể thì xấu. Chỗ hốc đá là Khôn, Cấn; Càn, Đoài, Khôn, Cấn là thể thì tốt, Khảm là thể thì xấu. Đó gọi là ngoại ứng địa lý.

Ngoại ứng nhân sự

Nhân sự có thuyết bàn đến ngũ hành tượng quẻ, cũng có thuyết không bàn đến ngũ hành tượng của quẻ. Thuyết bàn đến tượng quẻ thì cụ già thuộc Càn, bà già thuộc Khôn, Cấn là thiếu nam, Đoài là thiếu nữ. Theo nguyên lý ngũ hành sinh khắc và ngang hòa để phán đoán giống như ngoại ứng thiên thời, địa lý. Thuyết không chia tượng quẻ theo ngũ hành thì lấy ngoại ứng theo nhân sự. căn cứ theo cát hung của nhân sự làm điểm cát hung. Cũng có lúc xem người ra sao thì đoán việc ra thế, đó gọi là ngoại ứng nhân sự.

Ngoại ứng thời lệnh

Thời lệnh không bàn về tượng quẻ mà chỉ căn cứ vào thời lệnh. Ví dụ căn cứ ngày tháng trực để quyết định sự vượng suy của ngũ hành. Ngày tháng dần, mao thì mộc vượng; ngày tháng tỵ, ngọ thì hỏa vượng; ngày tháng thân, dậu thì kim vượng; ngày tháng tỵ, Hợi thì thủy vượng; ngày tháng thìn, tuất, Sửu, mùi thì thổ vượng.

Suy là mộc vượng thì thổ suy, thổ vượng thì thủy suy, thủy vượng thì hỏa suy; hỏa vượng thì kim suy; kim vượng thì mộc suy, tức là căn cứ khí quẻ sinh cho quẻ thể. Đoán quẻ nên gặp vượng khí của ngày, tháng trực, không nên gặp suy khí. Nếu khí quẻ khắc quẻ thể thì không tốt. Đó gọi là ngoại ứng thời lệnh.

Ngoại ứng theo phương vị quẻ

Phương vị quẻ tức là : ly nam, khảm bắc, chấn đông, đoài tây, tốn đông nam, cấn tây bắc, cấn đông bắc, khôn tây nam. Bàn về cát hung là phải xem người đến đoán quẻ ở phương vị quẻ nào, rồi tham khảo thêm quẻ dụng. Ví dụ khảm là quẻ dụng thì nên ở ngôi khảm và chấn, tốn là tốt, ở ngôi ly thì không tốt. Ly là quẻ dụng thì nên ở ngôi ly và khôn, cấn là tốt, ở hai ngôi càn, đoài thì không tốt. Phương của quẻ thể nên được quẻ dụng sinh cho, không nên bị quẻ dụng khắc.

Có thể dùng khí của quẻ để thẩm định thêm. Ví dụ thủy từ phương bắc đến là khí quẻ khảm vượng. Thủy từ quẻ khôn hoặc cấn đến thì khí quẻ khảm suy. Hỏa từ phương nam đến là khí quẻ ly vượng, nếu từ phương bắc đến thì khí quẻ ly yếu. Những cái còn lại đều hiểu theo tương tự. Đại để phương của quẻ gốc được sinh là vượng, bị khắc là suy.

Nên tham khảo quẻ thể, khí quẻ sinh cho quẻ thể nên ở phương vượng, khí quẻ khắc thể nên ở phương bị khắc.

Ngoại ứng động vật

Động vật là bàn theo tượng quẻ : càn là ngựa, khôn là trâu, chấn là rồng, tốn là gà, khảm là lợn, cấn là chó, đoài là dê, v.v...

Ngoại ứng về tính vật

Nếu vật tròn là việc thành, vật khuyết thiếu là việc thất bại. Ngoài ra còn xem đó là vật gì, ví dụ bút nghiên chủ về văn thư, áo bào chủ về quan chức, cùm khóa là tai họa về quan...

Ngoại ứng về ngôn ngữ

Ngoại ứng về ngôn ngữ là chỉ nghe tiếng nói mà không cần chú ý đến tượng quẻ. Nghe việc người ta bàn đến mà đoán quẻ ứng tốt hay xấu. Nghe lời nói tốt thì tốt, lời nói xấu thì xấu. Nếu ở chỗ ít người thì mới nghe được xung quanh nói chuyện gì, chỗ đông người ồn ào không áp dụng được.

Ngoại ứng về màu sắc

Màu xanh lục thuộc mộc, màu đỏ tím thuộc hỏa, màu trắng thuộc kim, màu đen thuộc thủy, màu vàng thuộc thổ. Căn cứ vào ngũ hành đó để xem sự sinh khắc của quẻ thể và quẻ dụng.

Phụ lục 1

PHƯƠNG PHÁP NẠP CHI CHO BÁT QUÁI

Nạp chi cho quẻ nội

- Quẻ nội càn : tý thủy, dần mộc, thìn thổ
- Quẻ nội khảm : dần mộc, thìn thổ, ngọ hỏa
- Quẻ nội cấn : thìn thổ, ngọ hỏa, thân kim
- Quẻ nội chấn : tý thủy, dần mộc, thìn thổ
- Quẻ nội tốn : sừu thổ, hợi thủy, dậu kim
- Quẻ nội ly : mao mộc, sừu thổ, hợi thủy
- Quẻ nội khôn : mùi thổ, tỵ hỏa, mao mộc
- Quẻ nội đoài : tỵ hỏa, mao mộc, sừu thổ.

Nạp chi cho quẻ ngoại

- Quẻ ngoại càn : ngọ hỏa, thân kim, tuất thổ
- Quẻ ngoại khảm : thân kim, tuất thổ, tý thủy
- Quẻ ngoại cấn : tuất thổ, tý thủy, dần mộc
- Quẻ ngoại chấn : ngọ hỏa, thân kim, tuất thổ
- Quẻ ngoại tốn : mùi thổ, tỵ hỏa, mao mộc
- Quẻ ngoại ly : dậu kim, mùi thổ, tỵ hỏa
- Quẻ ngoại khôn : sừu thổ, hợi thủy, dậu kim
- Quẻ ngoại đoài : hợi thủy, dậu kim, mùi thổ

Trên đây là quy tắc nạp địa chi cho tám quẻ. Địa chỉ trong sáu hào của hai quẻ càn, chấn sắp xếp giống nhau. Đó là phương pháp xếp cách ngôi từ dưới lên trên. Ví dụ quẻ càn hào đầu là tý thủy, hào hai là dần mộc, hào ba là thìn thổ, hào bốn là ngọ hỏa, hào năm là thân kim, hào sáu là tuất thổ. Các quẻ khác cũng tương tự. Càn, khảm, cấn, chấn là quẻ dương, địa chi của các quẻ dương xếp theo chiều thuận. Tốn, ly, khôn, đoài là các quẻ âm, địa chi của chúng xếp theo chiều nghịch từ hào đầu đến hào sáu.

Biết được cách sắp xếp ngũ hành của các hào thì có thể hiểu được chính xác quy tắc sinh khắc chế hóa của âm dương ngũ hành, đó là khâu quan trọng để đoán quẻ được đúng.

Tượng quẻ

Càn



Đoài



Ly



Chấn



Tốn



Khảm



Cấn



Khôn



Phụ lục 2

PHƯƠNG PHÁP GIEO QUÊ

Có nhiều phương pháp dùng bát quái để dự đoán thông tin, trong đó dự đoán theo sáu hào là phương pháp chiếm ưu thế nhất của Trung Quốc. Phương pháp lập quẻ theo sáu hào là dùng ba đồng tiền, úp trong lòng hai bàn tay, lắc mở sáu lần để lập quẻ.

Khi lập quẻ, đầu tiên lấy ba đồng tiền đồng đặt vào lòng bàn tay, dùng tay kia úp lên, để yên một phút chờ cho từ trường giữa nhân thể và từ trường ba đồng tiền liên thông nhau. Khi ta nghĩ về một việc gì, việc đó sẽ làm ta rung động, lòng rung động sẽ phát ra thông tin. Chỉ khi nào người đến đoán tập trung suy nghĩ vào việc muốn đoán thì đồng tiền mới phản hồi các thông tin đó một cách chính xác theo các mặt sấp, ngửa. Mỗi lần lắc sẽ cho ta một hào theo quy tắc dưới đây.

Mặt có chữ là ngửa, mặt không có chữ là sấp.

Trong ba đồng, có một đồng sấp ghi một chấm "." là dương; có hai đồng sấp, ghi hai chấm ".." là âm; cả ba đồng sấp ghi vòng tròn "O" là hào dương động; cả ba đồng ngửa ghi dấu nhân "X" là hào âm động.

"O" vẫn có nghĩa là một ".", dấu "X" có nghĩa là "..", là hào âm động. Động tất có biến, dương động biến thành âm, âm động biến thành dương. Trong quẻ cả sáu hào đều động thì sáu hào đều phải biến. Hào "O" là hào dương, chủ về việc quá khứ, hào "X" là hào âm, chủ về việc tương lai. Khi lập quẻ ghi theo thứ tự hào từ dưới lên trên tức từ hào đầu đến hào sáu. Bạn đọc có thể xem chương 6 sách "Chu dịch dự đoán học" để nắm được chi tiết hơn.

Phụ lục 3

TƯỢNG HÀO CỦA 64 QUÊ

1. Cung càn bát quái thuộc kim

CÀN VI THIÊN

Phụ mẫu tuất thổ. thế
Huynh đệ thân kim.
Quan quý ngọc hỏa.
Phụ mẫu thìn thổ. ứng
Thê tài dẫn mộc.
Tử tôn ty thủy.

THIÊN PHONG CẤU

Phụ mẫu tuất thổ.
Huynh đệ thân kim.
Quan quý ngọc hỏa. ứng
Huynh đệ dậu kim.
Tử tôn hợi thủy.
Phụ mẫu Sửu thổ.. thế

THIÊN SƠN ĐỘN

Phụ mẫu tuất thổ.
Huynh đệ thân kim. ứng
Quan quý ngọc hỏa.
Huynh đệ thân kim.
Quan quý ngọc hỏa.. thế
Phụ mẫu thìn thổ..

THIÊN ĐỊA PHỦ

Phụ mẫu tuất thổ. ứng
Huynh đệ thân kim.
Quan quý ngọc hỏa.
Thê tài mao mộc.. thế
Quan quý ty hỏa..
Phụ mẫu mùi thổ..

PHONG ĐỊA QUAN

Thê tài mao mộc.
Quan quý ty hỏa.
Phụ mẫu mùi thổ.. thế
Thê tài mao mộc..
Quan quý ty hỏa..
Phụ mẫu mùi thổ.. ứng

SƠN ĐỊA BỐC

Thê tài dẫn mộc.
Tử tôn ty thủy.. thế
Phụ mẫu tuất thổ..
Thê tài mao mộc..
Quan quý ty hỏa.. ứng
Phụ mẫu mùi thổ..

HỎA ĐỊA TẤN

Quan quý ty hỏa.
Phụ mẫu mùi thổ..
Huynh đệ dậu kim. thế
Thê tài mao mộc..
Quan quý ty hỏa..
Phụ mẫu mùi thổ.. ứng

HỎA THIÊN ĐẠI HỮU

Quan quý ty hỏa. ứng
Phụ mẫu mùi thổ..
Huynh đệ dậu kim.
Phụ mẫu thìn thổ. thế
Thê tài dẫn mộc.
Tử tôn ty thủy.

2. Cung đoài bát quái thuộc kim

ĐÀI VI TRẠCH

Phụ mẫu mùi thổ.. thế
Huynh đệ dậu kim.
Tử tôn hợi thủy.
Phụ mẫu Sửu thổ.. ứng
Thê tài mao mộc.
Quan quý ty hỏa.

TRẠCH THỦY KHỐN

Phụ mẫu mùi thổ..
Huynh đệ dậu kim.
Tử tôn hợi thủy. ứng
Quan quý ngọc hỏa..
Phụ mẫu thìn thổ.
Thê tài dẫn mộc. thế

TRẠCH ĐỊA TỤY

Phụ mẫu mùi thổ..
Huynh đệ dậu kim. ứng
Tử tôn hợi thủy.
Thê tài mao mộc..
Quan quý ty hỏa.. thế
Phụ mẫu thìn thổ..

TRẠCH SƠN HÀM

Phụ mẫu mùi thổ.. ứng
 Huynh đệ dậu kim.
 Tử tôn hợi thủy.
 Huynh đệ thân kim. thế
 Quan quý ngọ hỏa..
 Phụ mẫu thìn thổ..

THỦY SƠN KIẾN

Tử tôn tý thủy..
 Phụ mẫu tuất thổ.
 Huynh đệ thân kim.. thế
 Huynh đệ thân kim.
 Quan quý ngọ hỏa..
 Phụ mẫu thìn thổ.. ứng

ĐỊA SƠN KHIÊM

Huynh đệ dậu kim..
 Tử tôn hợi thủy.. thế
 Phụ mẫu Sửu thổ..
 Huynh đệ thân kim.
 Quan quý ngọ hỏa.. ứng
 Phụ mẫu thìn thổ..

LÔI SƠN TIỂU QUÁ

Phụ mẫu tuất thổ..
 Huynh đệ thân kim..
 Quan quý ngọ hỏa. thế
 Huynh đệ thân kim.
 Quan quý ngọ hỏa..
 Phụ mẫu thìn thổ.. ứng

LÔI TRẠCH QUY MUỘI

Phụ mẫu tuất thổ.. ứng
 Huynh đệ thân kim..
 Quan quý ngọ hỏa.
 Phụ mẫu Sửu thổ.. thế
 Thê tài mao mộc.
 Quan quý tỵ hỏa.

3. Cung ly bát quái thuộc hỏa**LY VI HỎA**

Huynh đệ tỵ hỏa. thế
 Tử tôn mùi thổ..
 Thê tài dậu kim.
 Quan quý hợi thủy. ứng
 Tử tôn Sửu thổ..
 Phụ mẫu mao mộc.

HỎA SƠN LỮ

Huynh đệ tỵ hỏa.
 Tử tôn mùi thổ..
 Thê tài dậu kim. ứng
 Thê tài thân kim.
 Huynh đệ ngọ hỏa..
 Tử tôn thìn thổ.. thế

HỎA PHONG ĐỈNH

Huynh đệ tỵ hỏa.
 Tử tôn mùi thổ.. ứng
 Thê tài dậu kim.
 Thê tài dậu kim.
 Quan quý hợi thủy. thế
 Tử tôn Sửu thổ..

HỎA THỦY VỊ TẾ

Huynh đệ tỵ hỏa.. ứng
 Tử tôn mùi thổ..
 Thê tài dậu kim.
 Huynh đệ ngọ hỏa.. thế
 Tử tôn thìn thổ.
 Phụ mẫu dần mộc..

SƠN THỦY MÔNG

Phụ mẫu dần mộc.
 Quan quý tý thủy..
 Tử tôn tuất thổ.. thế
 Huynh đệ ngọ hỏa..
 Tử tôn thìn thổ.
 Phụ mẫu dần mộc.. ứng

PHONG THỦY HỎA CÁN

Phụ mẫu mao mộc.
 Huynh đệ tỵ hỏa. thế
 Tử tôn mùi thổ..
 Huynh đệ ngọ hỏa..
 Tử tôn thìn thổ. ứng
 Phụ mẫu dần mộc..

THIÊN THỦY TỤNG

Tử tôn tuất thổ.
 Thê tài thân kim.
 Huynh đệ ngọ hỏa. thế
 Huynh đệ ngọ hỏa..
 Tử tôn thìn thổ.
 Phụ mẫu dần mộc.. ứng

THIÊN HỎA ĐỒNG NHÂN

Tử tôn tuất thổ. ứng
 Thê tài thân kim.
 Huynh đệ ngọ hỏa.
 Quan quý hợi thủy. thế
 Tử tôn Sửu thổ..
 Phụ mẫu mao mộc.

4. Cung chấn bát quái thuộc mộc

CHẤN VI LÔI

Thê tài tuất thổ.. thế
Quan quý thân kim..
Tử tôn ngộ hỏa.
Thê tài thìn thổ.. ứng
Huỳnh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy.

LÔI ĐỊA DỤ

Thê tài tuất thổ..
Quan quý thân kim..
Tử tôn ngộ hỏa. ứng
Huỳnh đệ mao mộc..
Tử tôn tỵ hỏa..
Thê tài mùi thổ.. thế

LÔI THỦY GIẢI

Thê tài tuất thổ..
Quan quý thân kim.. ứng
Tử tôn ngộ hỏa.
Tử tôn ngộ hỏa.
Thê tài thìn thổ. thế
Huỳnh đệ dần mộc..

LÔI PHONG HẰNG

Thê tài tuất thổ.. ứng
Quan quý thân kim..
Tử tôn ngộ hỏa.
Quan quý dậu kim. thế
Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài sửu thổ..

ĐỊA PHONG THẮNG

Quan quý dậu kim..
Phụ mẫu hợi thủy..
Thê tài sửu thổ.. thế
Quan quý dậu kim.
Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài sửu thổ.. ứng

THỦY PHONG TỈNH

Phụ mẫu tý thủy..
Thê tài tuất thổ. thế
Quan quý thân kim..
Quan quý dậu kim.
Phụ mẫu hợi thủy. ứng
Thê tài sửu thổ..

TRẠCH PHONG ĐẠI QUÁ TRẠCH LÔI TÙY

Thê tài mùi thổ..
Quan quý dậu kim.
Phụ mẫu hợi thủy. thế
Quan quý dậu kim.
Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài sửu thổ.. ứng

Thê tài mùi thổ.. ứng
Quan quý dậu kim.
Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài thìn thổ.. thế
Huỳnh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy.

5. Cung tổn bát quái thuộc mộc

TỐN VI PHONG

Huỳnh đệ mao mộc. thế
Tử tôn tỵ hỏa.
Thê tài mùi thổ..
Quan quý dậu kim. ứng
Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài sửu thổ.

PHONG THIÊN

Huỳnh đệ mao mộc..
Tử tôn tỵ hỏa.
Thê tài mùi thổ.. ứng
Thê tài thìn thổ.
Huỳnh đệ dần mộc.
Phụ mẫu tý thủy. thế

PHONG HỎA GIA NHÂN

Huỳnh đệ mao mộc.
Tử tôn tỵ hỏa. ứng
Thê tài mùi thổ..
Phụ mẫu hợi thủy.
Thê tài sửu thổ.. thế
Huỳnh đệ mao mộc.

PHONG LÔI ÍCH

Huỳnh đệ mao mộc. ứng
Tử tôn tỵ hỏa.
Thê tài mùi thổ..
Thê tài thìn thổ.. thế
Huỳnh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy.

THIÊN LÔI VÔ VỌNG HỎA LÔI PHỆ HẠP

Thê tài tuất thổ.
Quan quý thân kim.
Tử tôn ngộ hỏa. thế
Thê tài thìn thổ..
Huỳnh đệ dần mộc..
Phụ mẫu tý thủy. ứng

Tử tôn tỵ hỏa.
Thê tài mùi thổ.. thế
Quan quý dậu kim.
Thê tài thìn thổ..
Huỳnh đệ dần mộc.. ứng
Phụ mẫu tý thủy.

SƠN LÔI DI

Huynh đệ dẫn mộc.
 Phụ mẫu tý thủy..
 Thê tài tuất thổ.. thế
 Thê tài thìn thổ..
 Huynh đệ dẫn mộc..
 Phụ mẫu tý thủy . ứng

SƠN PHONG CỔ

Huynh đệ dẫn mộc. ứng
 Phụ mẫu tý thủy..
 Thê tài tuất thổ..
 Quan quý Dậu kim. thế
 Phụ mẫu Hợi thủy.
 Thê tài Sửu thổ.

6. Cung khảm bát quái thuộc thủy**KHẨM VI THỦY**

Huynh đệ tý thủy.. thế
 Quan quý tuất thổ.
 Phụ mẫu thân kim..
 Thê tài Ngọ hỏa.. ứng
 Quan quý thìn thổ.
 Tử tôn dần mộc..

THỦY TRẠCH TIẾT

Huynh đệ tý thủy..
 Quan quý tuất thổ.
 Phụ mẫu thân kim.. ứng
 Quan quý Sửu thổ..
 Tử tôn Mão mộc.
 Thê tài Tỵ hỏa. thế

THỦY LÔI TRUÂN

Huynh đệ tý thủy..
 Quan quý tuất thổ. ứng
 Phụ mẫu thân kim..
 Quan quý thìn thổ..
 Tử tôn dần mộc.. thế
 Huynh đệ tý thủy.

THỦY HỎA KÝ TẾ

Huynh đệ tý thủy.. ứng
 Quan quý tuất thổ.
 Phụ mẫu thân kim..
 Huynh đệ Hợi thủy. thế
 Quan quý Sửu thổ..
 Tử tôn Mão mộc.

TRẠCH HỎA CÁCH

Quan quý Mùi thổ..
 Phụ mẫu Dậu kim.
 Huynh đệ Hợi thủy. thế
 Huynh đệ Hợi thủy.
 Quan quý Sửu thổ..
 Tử tôn Mão mộc. ứng

LÔI HỎA PHONG

Quan quý tuất thổ..
 Phụ mẫu thân kim.. thế
 Thê tài Ngọ hỏa.
 Huynh đệ Hợi thủy.
 Quan quý Sửu thổ.. ứng
 Tử tôn Mão mộc.

ĐỊA HỎA MINH DI

Phụ mẫu Dậu kim..
 Huynh đệ Hợi thủy..
 Quan quý Sửu thổ.. thế
 Huynh đệ Hợi thủy.
 Quan quý Sửu thổ..
 Tử tôn Mão mộc. ứng

ĐỊA THỦY SỬ

Phụ mẫu Dậu kim.. ứng
 Huynh đệ Hợi thủy..
 Quan quý Sửu thổ..
 Thê tài Ngọ hỏa.. thế
 Quan quý thìn thổ.
 Tử tôn dần mộc.

7. Cung cấn bát quái thuộc thổ**CẤN VI SƠN**

Quan quý dần mộc. thế
 Thê tài tý thủy..
 Huynh đệ tuất thổ..
 Tử tôn thân kim. ứng
 Phụ mẫu Ngọ hỏa..
 Huynh đệ thìn thổ..

SƠN HỎA BÔN

Quan quý dần mộc.
 Thê tài tý thủy..
 Huynh đệ tuất thổ.. ứng
 Thê tài Hợi thủy.
 Huynh đệ Sửu thổ..
 Quan quý Mão mộc. thế

SƠN THIÊN ĐẠI SỨC

Quan quý dần mộc.
 Thê tài tý thủy.. ứng
 Huynh đệ tuất thổ..
 Huynh đệ thìn thổ.
 Quan quý dần mộc. thế
 Thê tài tý thủy.

SƠN TRẠCH TỐN

Quan quý dẫn mộc. ứng
 Thê tài tý thủy..
 Huynh đệ tuất thổ..
 Huynh đệ sừu thổ.. thế
 Quan quý mảo mộc.
 Phụ mẫu tỵ hỏa.

HÓA TRẠCH KHUÊ

Phụ mẫu tỵ hỏa.
 Huynh đệ mùi thổ..
 Tử tôn dậu kim. thế
 Huynh đệ sừu thổ..
 Quan quý mảo mộc.
 Phụ mẫu tỵ hỏa. ứng

THIÊN TRẠCH LÝ

Huynh đệ tuất thổ.
 Tử tôn thân kim. thế
 Phụ mẫu ngọ hỏa.
 Huynh đệ sừu thổ..
 Quan quý mảo mộc. ứng
 Phụ mẫu tỵ hỏa.

PHONG TRẠCH TRUNG PHÙ

Quan quý mảo mộc.
 Phụ mẫu tỵ hỏa.
 Huynh đệ mùi thổ.. thế
 Huynh đệ sừu thổ..
 Quan quý mảo mộc.
 Phụ mẫu tỵ hỏa. ứng

PHONG SƠN TIỆM

Quan quý mảo mộc. ứng
 Phụ mẫu tỵ hỏa.
 Huynh đệ mùi thổ..
 Tử tôn thân kim. thế
 Phụ mẫu ngọ hỏa..
 Huynh đệ thìn thổ..

8. Cung khôn bát quái thuộc thổ**KHÔN VI ĐỊA**

Tử tôn dậu kim.. thế
 Thê tài hợi thủy..
 Huynh đệ sừu thổ..
 Quan quý mảo mộc.. ứng
 Phụ mẫu tỵ hỏa..
 Huynh đệ mùi thổ..

ĐỊA LÔI PHỤC

Tử tôn dậu kim..
 Thê tài hợi thủy..
 Huynh đệ sừu thổ.. ứng
 Huynh đệ thìn thổ..
 Quan quý dẫn mộc..
 Thê tài tý thủy. thế

ĐỊA TRẠCH LÂM

Tử tôn dậu kim..
 Thê tài hợi thủy.. ứng
 Huynh đệ sừu thổ..
 Huynh đệ sừu thổ..
 Quan quý mảo mộc. thế
 Phụ mẫu tỵ hỏa.

ĐỊA THIÊN THÁI

Tử tôn dậu kim.. ứng
 Thê tài hợi thủy..
 Huynh đệ sừu thổ..
 Huynh đệ thìn thổ. thế
 Quan quý dẫn mộc.
 Thê tài tý thủy.

LÔI THIÊN ĐẠI TRẮNG TRẠCH THIÊN QUẢI

Huynh đệ tuất thổ..
 Tử tôn thân kim..
 Phụ mẫu ngọ hỏa. thế
 Huynh đệ thìn thổ..
 Quan quý dẫn mộc.
 Thê tài tý thủy. ứng

Huynh đệ mùi thổ..
 Tử tôn dậu kim. thế
 Thê tài hợi thủy..
 Huynh đệ thìn thổ..
 Quan quý dẫn mộc. ứng
 Thê tài tý thủy.

THỦY THIÊN NHU

Thê tài tý thủy..
 Huynh đệ tuất thổ.
 Tử tôn thân kim.. thế
 Huynh đệ thìn thổ..
 Quan quý dẫn mộc.
 Thê tài tý thủy. ứng

THỦY ĐỊA TỶ

Thê tài tý thủy.. ứng
 Huynh đệ tuất thổ..
 Tử tôn thân kim..
 Quan quý mảo mộc.. thế
 Phụ mẫu tỵ hỏa..
 Huynh đệ mùi thổ..

Phụ lục 4

THIÊN CAN PHỐI VỚI LỤC THẦN

Dưới đây giới thiệu bảng Lục thần phối với các hào như sau :

Hào quẻ	Ngày GIÁP, ẤT	Ngày BÍNH, ĐINH	Ngày MẬU
Hào trên	Huyền vũ	Thanh long	Chu tước
Hào năm	Bạch hổ	Huyền vũ	Thanh long
Hào bốn	Phi xà	Bạch hổ	Huyền vũ
Hào ba	Câu trăn	Phi xà	Bạch hổ
Hào hai	Chu tước	Câu trăn	Phi xà
Hào đầu	Thanh long	Chu tước	Câu trăn
Hào QUẺ	Ngày KỶ	Ngày CANH, TÂN	Ngày NHÂM, QUÝ
Hào trên	Câu trăn	Phi xà	Bạch hổ
Hào năm	Chu tước	Câu trăn	Phi xà
Hào bốn	Thanh long	Chu tước	Câu trăn
Hào ba	Huyền vũ	Thanh long	Chu tước
Hào hai	Bạch hổ	Huyền vũ	Thanh long
Hào đầu	Phi xà	Bạch hổ	Huyền vũ

Thiên can phối với lục thần là :

Ngày giáp, ất bắt đầu ở thanh long.

Ngày bính, đinh bắt đầu chu tước.

Ngày mậu bắt đầu câu trăn.

Ngày kỷ bắt đầu phi xà.

Ngày canh, tân bắt đầu bạch hổ.

Ngày nhâm, quý bắt đầu huyền vũ.

Có nghĩa gieo quẻ vào ngày giáp hay ngày ất, hào đầu của quẻ phối với thanh long, hào hai chu tước, hào ba câu trăn, hào bốn phi xà, hào năm bạch hổ, hào sáu huyền vũ.

Lục thần là mượn tên các sao để phân loại sự việc. Hào của quẻ phối với lục thần không những là để phân loại sự việc mà còn để tham khảo phán đoán cát hung.

Lục thần chủ các việc :

Thanh long chủ về các việc vui mừng. Khi khắc hào thế, khắc dụng thần là trong vui mừng có điều xấu, điều đau khổ. Chu tước chủ về cãi vã, kiện tụng. Câu trăn chủ về nỗi lo vì ruộng đất, lao tù. Phi xà chủ về nỗi lo kinh dị, vu vơ. Bạch hổ chủ về gặp thương tật, tang hiếu. Huyền vũ chủ về bị trộm cắp, các việc mờ ám.

Trong dự đoán, lục thần chỉ để tham khảo. Quẻ tốt gặp thanh long càng tốt, quẻ xấu gặp bạch hổ, phi xà càng xấu thêm.

Phụ lục 5

XÁC ĐỊNH THỜI GIAN ỨNG NGHIỆM

Thời gian ứng nghiệm của sinh khắc

Quẻ có 6 hào phối với lục thân, lục thân là dùng để chọn dụng thần. Hào thể là mình, hào ứng là người khác, dụng thần là việc cần đoán. Việc xác định thời gian ứng nghiệm của sự việc chủ yếu là lấy hào thể, dụng thần làm chính rồi xem trong quẻ có những hào nào sinh cho hào thể hoặc dụng thần. Theo cát hung của sự việc mà nói, thì hào thể và dụng thần nên gặp sinh, không nên bị khắc, sinh thì tốt, khắc thì xấu. Nguyên thần lâm đất trường sinh để vượng để sinh hợp với hào thể hoặc dụng thần thì phúc lộc càng tăng thêm; kỵ thần lâm đất trường sinh để vượng mà khắc hào thể, dụng thần thì tai họa càng không nhỏ.

Xác định thời gian ứng nghiệm theo hào thể hoặc dụng thần được sinh

1. Phàm đoán những việc vui mừng, nếu hào thể và dụng thần gặp được nhật, nguyệt kiến, hào động hoặc gặp hóa sinh trở lại thì tốt.

Phương pháp xác định thời gian ứng nghiệm của những trường hợp đó như sau : Nếu tự đoán về bệnh tật, ví dụ lấy hào thể sủu thổ làm dụng thần, tỵ, ngộ hỏa là nguyên thần thì có thể căn cứ thời gian tỵ, ngộ hỏa sinh cho sủu, thổ để xác định thời điểm khỏi bệnh. Nếu nguyên thần tỵ, ngộ hỏa không xuất hiện thì phải chờ đến lúc xuất hiện mới ứng nghiệm. Nếu nguyên thần tỵ, ngộ yên tĩnh mà không động, sau đó gặp được tỵ, ngộ là ứng nghiệm. Nếu nguyên thần tỵ, ngộ bị hợp thủy khắc thì phải chờ đến lúc xung mất hợp, tỵ thủy, hoặc hợp, tỵ thủy nhập kho, đó là lúc bệnh khỏi. Nếu tỵ, ngộ hỏa tuần không, hoặc gặp nguyệt phá thì phải chờ đến lúc xuất không hoặc lúc gặp hợp mới là lúc bệnh khỏi. Nếu tỵ, ngộ hỏa tham hợp quên sinh thì phải chờ đến lúc gặp xung mới ứng nghiệm. Nếu tỵ, ngộ hỏa nhập hóa kho thì phải chờ đến lúc xung mất kho mới ứng nghiệm.

2. Xác định thời gian ứng nghiệm khi hào thể, dụng thần bị khắc.

Đoán cát hung của sự việc, nếu hào thể, dụng thần bị khắc là xấu. Nhưng không thể nhất luật cho rằng cứ gặp hào thể, dụng thần bị khắc đều xem là xấu, mà nhất định phải xét xem đoán việc gì. Nếu đoán người đi xa ngày nào trở về thì kinh nghiệm đáng nhớ là : "Dụng thần khắc hào thể là người nhất định về". Nếu dụng thần không khắc hào thể là người còn chưa quay

về. Đoán về kiện tụng lấy hào quan quý làm dụng thần, quan quý là người khắc tôi, nếu dụng thần quan quý bị khắc thì không những không xấu mà ngược lại là tốt.

Cái khắc hào thế, khắc dụng thần là kỵ thần. Ví dụ hào thế, dụng thần là mộc thì kỵ thần nhất định là thân, dậu kim. Cho nên ngày, giờ, tháng, năm là thân, dậu xuất hiện thì sẽ ứng nghiệm, phát sinh kết quả xấu. Như đoán bệnh, hào thế là mao mộc, thân kim là kỵ thần thì nhất định gặp năm, tháng, ngày, giờ thân, dậu là ứng nghiệm bị khắc. Nếu thân, dậu là kỵ thần, lúc được cừu thần hay nhật, nguyệt kiến hoặc hào động sinh cho thì bị khắc sẽ ứng nghiệm. Nếu thân, dậu gặp tuần không hoặc nguyệt phá thì phải đến lúc xuất không, hoặc gặp đất trường sinh, đó là lúc bị khắc ứng nghiệm. Nếu kỵ thần hóa dậu, kim tức là lúc gặp năm, tháng, ngày, giờ dậu kim thì bị khắc ứng nghiệm. Nếu kỵ thần hóa thành kỵ thần như dậu kim động mà hóa thành thân kim khi gặp dần xung động thì sẽ ứng nghiệm, cũng có lúc gặp thân là ứng nghiệm. Tóm lại đoán việc xấu, kỵ thần nên gặp mộ kho, nhập kho, hóa kho hoặc gặp hưu tù, tử địa, hóa thoái, hóa tuyệt, hóa tử, hóa hợp là tốt.

Thời gian ứng nghiệm của tuần không

Tuần không có cát, có hung. Phàm đoán về cát hung, nếu hào thế, dụng thần gặp tuần không thì lúc xuất không, hoặc năm, tháng, ngày, giờ diễn đây là lúc ứng nghiệm. Đoán việc xấu thì khi năm tháng ngày giờ xuất không, hoặc được diễn đây, như trong tuần giáp thìn đoán cầu tài, được dần, mao mộc là hào tài làm dụng thần thì lúc dần, mao xuất không là lúc được tài. Ví dụ : đoán về bệnh tật, dần, mao là kỵ thần thì lúc dần, mao xuất không tất sẽ hết bệnh tật.

Dụng thần tuần không phát động thì ra khỏi tuần không là lúc việc thành. Dụng thần động mà gặp tuần không, hoặc hóa không thì phải chờ lúc xuất không mới ứng nghiệm cát, hung. Dụng thần tuần không mà gặp hợp thì phải chờ lúc xung khai mới ứng nghiệm. Dụng thần tuần không mà gặp khắc thì phải chờ đến lúc xuất không, hoặc lúc bị chế sát mới ứng nghiệm. Dụng thần tuần không mà nhập kho thì phải chờ lúc xung mất kho mới ứng nghiệm.

Xác định thời gian ứng nghiệm khi gặp hợp

Gặp hợp chia thành tam hợp hay lục hợp. Phàm đoán những việc vui mừng, gặp tam hợp hay lục hợp đều tốt. Đoán những việc lo lắng, nghỉ ngơi, xuất hành, người đi xa thì không nên gặp hợp. Đoán việc lo lắng mà gặp hợp thì khó giải, khó kết. Đoán xuất hành mà gặp hợp là bị ràng buộc, muốn

đi mà không đi được, hoặc muốn về mà còn bị ràng buộc. Tam hợp hay lục hợp mà sinh hợp cho hào thể hoặc dụng thần là tốt, xung khắc hào thể hoặc dụng thần là xấu. Nguyên thần, dụng thần nhập cục là tốt; kỵ thần, cừu thần nhập cục là xấu. Cho nên nói tam hợp, lục hợp có lúc là tốt, có lúc là xấu.

Tam hợp ví dụ như : thân, tỵ, thìn hợp thành thủy cục. Khi dự đoán, nếu trong quẻ dụng thần hoặc hào động kết hợp với hào khắc để thành cục, hoặc lâm nhật, nguyệt kiến hợp thành cục thì ngày đó sẽ ứng nghiệm. Tam hợp cục có 1 hào bị phá thì phải chờ đến lúc gặp hợp mới ứng nghiệm. Nếu 1 hào tĩnh, 2 hào động thì phải chờ hào tĩnh gặp ngày trực nhật mới ứng nghiệm. Một hào tĩnh mà gặp tuần không hoặc động mà hóa không phải chờ đến lúc xuất không mới ứng nghiệm. Ví dụ tuần không mà gặp hợp, hay tĩnh mà gặp hợp phải chờ đến lúc xung mất, hợp sự việc mới ứng nghiệm. Tam hợp, tự hợp hoặc hợp với ngày, tháng thì phải chờ đến lúc xung mất hợp sự việc mới ứng nghiệm. Nếu nhập kho hoặc động mà hóa kho thì phải chờ đến lúc xung mất kho sự việc mới ứng nghiệm. Nếu hóa tuyệt hoặc có một hào tuyệt thì phải chờ đến lúc sinh vượng sự việc mới ứng nghiệm.

Chú ý : Khi hào thể hoặc dụng thần ở trong cục, hoặc cục sinh hợp với hào thể hay dụng thần là tốt; Cục khắc hào thể hay dụng thần là xấu.

Lục hợp như : tỵ hợp với Sửu. Nếu dụng thần gặp mao phát động về sau gặp năm, tháng, ngày, giờ mao, tuất là ứng nghiệm.

Xác định thời gian ứng nghiệm theo gặp xung

Thời gian ứng nghiệm gặp xung là nói đến lục xung. Xung có hi có kỵ. Phàm đoán việc vui mừng không nên gặp xung, xung thì tán. Đoán việc kiện tụng lo buồn nên gặp xung, vì xung là giải thoát. Đoán bệnh tật gặp xung nếu mới ốm thì khỏi, ốm lâu gặp xung thì chết.

Dụng thần gặp xung, lúc gặp hợp là việc sẽ ứng nghiệm. Nếu dụng thần bị xung mà tuần không thì khi ra khỏi tuần không sự việc sẽ ứng nghiệm. Ví dụ dụng thần là dẫn không phát động, thì sau lúc gặp dẫn, đến ngày, tháng thần sự việc sẽ ứng nghiệm.

Thời gian ứng nghiệm của tam hình

Tam hình chủ về những việc xấu, tai họa, gặp phải tam hình thì tai họa không nhỏ. Tam hình có hai hào tương hình và ba hào tương hình. Tam hình như dẫn hình tỵ, tỵ hình thân, thân hình dẫn. Tỵ hình mao, mao hình tỵ, là hai hào tương hình. Dẫn, tỵ, thân hình một tỵ, ba mao hình 1 tỵ gọi là ba hào tương hình.

Hào thế hoặc dụng thần gặp tương hình thì ngày, giờ trực nhật là sự việc ứng nghiệm. Ba hào có 1 hào tuần không, lúc xuất không diễn đầy là sự việc ứng nghiệm. Ba hào có 1 hào nhập kho, lúc xung mất kho là việc xấu ứng nghiệm. Ba hào có 1 hào hưu tù lúc hào đó được sinh vượng là việc xấu ứng nghiệm.

Phụ lục 6

CÁCH SỬ DỤNG BỘ THẺ SÁU HÀO ĐỂ DỰ ĐOÁN

1. Màu sắc trên thẻ là tiêu chí âm dương, ngũ hành. Màu trắng là kim. Màu xanh là mộc. Màu đỏ là hỏa. Đen là thủy. Vàng là thổ (vì hai màu trắng và vàng in ra chệch lệch màu không rõ, nên bên cạnh các màu đều thêm 1 vạch đen để dễ so sánh).

2. Thẻ toàn màu trắng là dậu kim. Trên màu trắng có một vạch đỏ là thân kim. Thẻ toàn màu xanh là mao mộc, trên màu xanh có 1 vạch đen là dần mộc. Thẻ đen là tý thủy. Trên thẻ đen có 1 vạch vàng là hợi thủy. Thẻ đỏ là ngọ hỏa, trên màu đỏ có một vạch vàng là tỵ hỏa. Thẻ vàng là thìn thổ, trên màu vàng có 1 vạch đỏ là mùi thổ, trên màu vàng có 1 vạch trắng là tuất thổ, trên màu vàng có 1 vạch đen là sửu thổ. Một hình vuông là hào dương, 2 nửa là hào âm. Còn ngũ hành kim, mộc, thủy, hỏa, thổ thì căn cứ đã nói ở trên.

3. Ký hiệu màu đỏ bên phải của thẻ là tiêu chí hào thế, hào ứng. Dấu "+" là hào thế, dấu "-" là hào ứng.

4. Ký hiệu bên trái của thẻ là tiêu chí của lục thân. Dấu x là hào phụ mẫu, dấu "-" là hào huynh đệ, dấu "+" là hào thê tài, chữ "A" là hào tử tôn, dấu "÷" là hào quan quý.

5. Tên quẻ dùng chữ trắng đều là thuộc kim, dùng chữ xanh là thuộc mộc, dùng chữ đen là thuộc thủy, dùng chữ đỏ là thuộc hỏa, chữ vàng thuộc thổ. Vì trong kim có cung càn, cung đoài nên để phân biệt càn và đoài thì dưới tên cung càn của bát quái có 1 vạch đen viền khung trắng. Mộc có cung chấn và cung tốn, nên dưới tên cung tốn có 1 vạch xanh. Thổ có cung cấn, cung khôn nên dưới tên quẻ thuộc cung khôn đều có 1 vạch đen, đóng khung bằng màu vàng. Tất cả các thẻ được in theo thứ tự sắp xếp quẻ thượng trên thẻ (Ví dụ quẻ thượng đều là càn) để tiện cho việc tra tìm và tính quẻ.

6. Tiêu chí ngũ hành của lục thân giống như tiêu chí ngũ hành của các hào. Thanh long thuộc mộc, dùng chữ màu xanh, chu tước thuộc hỏa dùng chữ màu đỏ, câu trăn, phi xà thuộc thổ dùng chữ màu vàng dưới đáy có vạch đen, huyền vũ thuộc thủy dùng chữ màu đen, bạch hổ thuộc kim dùng chữ màu trắng dưới có màu đen.

Số của lục thần trên thẻ là tiêu chí của can ngày. 1, 2 là ứng ngày giáp, át; 3, 4 ứng ngày bính, đinh; 5 là ngày mậu; 6 là ngày kỷ; 7, 8 là ngày canh, tân; 9, 10 là ngày nhâm, quý.

7. Bên cạnh tiêu chí lục thần phía bên trái của thẻ có các số "1 hoặc 9 hoặc 5". Đó là số các thiên can.

8. Cách dùng : Cho dù là gieo quẻ theo thời gian, hay theo đồng tiền, chỉ cần sau lúc thành quẻ là có thể căn cứ quẻ để rút ra thẻ của quẻ chủ và quẻ biến, phối với lục thần chứ không cần học thuộc cách sắp xếp vị trí của lục thần, hào thế và hào ứng nữa. Đây là một phát minh, sáng tạo lớn, dùng rất thuận tiện, nhanh gọn và không bị sai. Những người cao tuổi trí nhớ kém dùng càng thích hợp. Do đó rất nhiều học giả, chuyên gia đều xem sự thiết lập bộ thẻ này là một sáng tạo lớn. Khi sử dụng để rời thành từng quẻ, làm một túi nilon hoặc túi vải chia thành 8 ô theo thứ tự quẻ thượng là càn, đoài, ly, chấn, tốn, khảm,坎, khôn để đựng. Bộ thẻ này giá bốn đồng, độc giả cần mua có thể gửi đến Trung tâm phát hành sách báo số nhà 75 đường Văn Đức, thành phố Quảng Châu là có thể mua được.

Số của lục thần trên thẻ là tiêu chí của can ngày. 1, 2 là ứng ngày giáp, ất; 3, 4 ứng ngày bính, đinh; 5 là ngày mậu; 6 là ngày kỷ; 7, 8 là ngày canh, tân; 9, 10 là ngày nhâm, quý.

7. Bên cạnh tiêu chí lục thần phía bên trái của thẻ có các số "1 hoặc 9 hoặc 5". Đó là số các thiên can.

8. Cách dùng : Cho dù là gieo quẻ theo thời gian, hay theo đồng tiền, chỉ cần sau lúc thành quẻ là có thể căn cứ quẻ để rút ra thẻ của quẻ chủ và quẻ biến, phối với lục thần chứ không cần học thuộc cách sắp xếp vị trí của lục thần, hào thế và hào ứng nữa. Đây là một phát minh, sáng tạo lớn, dùng rất thuận tiện, nhanh gọn và không bị sai. Những người cao tuổi trí nhớ kém dùng càng thích hợp. Do đó rất nhiều học giả, chuyên gia đều xem sự thiết lập bộ thẻ này là một sáng tạo lớn. Khi sử dụng để rời thành từng quẻ, làm một túi nilon hoặc túi vải chia thành 8 ô theo thứ tự quẻ thượng là cần, đoài, ly, chấn, tốn, khảm,坎, khôn để đựng. Bộ thẻ này giá bốn đồng, độc giả cần mua có thể gửi đến Trung tâm phát hành sách báo số nhà 75 đường Văn Đức, thành phố Quảng Châu là có thể mua được.

TỔNG TẬP VĂN HÓA THẦN BÍ TRUNG HOA

THIỆU VĨ HOA

CHU DỊCH
VỚI DỰ ĐOÁN HỌC

(In lần thứ 4 có bổ sung)

Chịu trách nhiệm xuất bản :

Giám đốc : AN CHƯƠNG

Biên tập :

Sửa bản in : HOÀNG HÀ

Trình bày bìa : HS. ĐÔNG SƠN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

37 Lò Đúc - Hà Nội

In 1.000 cuốn, khổ 16 x 24 cm tại XN In Gia Định, Số 9D Nơ Trang Long Q. Bình Thạnh TP. HCM, ĐT: 8412644. Số đăng ký KHXB: 14/XB - QLXB/235 - VH TT, do Cục xuất bản cấp ngày 4.1.2001. In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2003.

CHU DỊCH VỚI DỰ ĐOÁN HỌC

周易预测学讲义

Cuốn sách “Chu Dịch Dự Đoán Học” do Thiệu Vĩ Hoa - đại sư dịch học nổi tiếng thế giới biên soạn. Sau khi xuất bản được đông đảo bạn đọc trong và ngoài nước nhiệt liệt hoan nghênh.

Bộ sách của ông gồm ba tập : “Chu dịch với dự đoán học”, “Nhập môn chu dịch dự đoán học” và “Chu dịch dự đoán các ví dụ có giải”. Sau khi xuất bản bằng tiếng Hán và tiếng Anh đã đẩy lên một cao trào nghiên cứu ứng dụng Chu dịch.

Năm 1991 ông được Singapore và Thái Lan mời sang giảng về dịch học và dự đoán một số vấn đề. Nhờ thành tựu nghiên cứu đã đạt được và dự đoán các sự việc đạt độ chính xác cao, hai nước đã phong tặng ông danh hiệu cao quý “Ngôi sao dịch học”.

Ông cũng được Trung Quốc xếp vào danh mục “Danh dân dương đại của Trung Quốc”. Những năm gần đây mười mấy tờ báo và tạp chí trong và ngoài nước luôn đưa tin về thành tựu nghiên cứu của ông và những thành quả đạt được trong ứng dụng thực tế.

Hiện nay ông là Tổng giám đốc các Trung tâm Thiệu Vĩ Hoa ở Trung Quốc.



GIÁ : 105.000đ